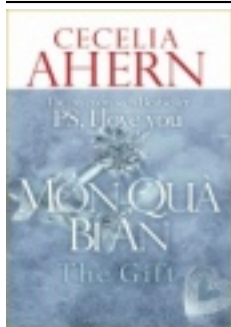


Món quà bí ẩn

Contents

Món quà bí ẩn	1
1. Chương 01 - 03	2
2. Chương 04	9
3. Chương 05	14
4. Chương 06	21
5. Chương 06	28
6. Chương 07	31
7. Chương 08 - 09	37
8. Chương 10	45
9. Chương 11	54
10. Chương 12 - 15	61
11. Chương 16 - 17	67
12. Chương 18	75
13. Chương 19	82
14. Chương 20 - 21	89
15. Chương 22	92
16. Chương 23	101
17. Chương 24	105
18. Chương 25	111
19. Chương 26 - 27	119
20. Chương 28	126
21. Chương 29 (hết)	134

Món quà bí ẩn



Giới thiệu

Nếu bạn ước nhận được một món quà bí ẩn, đó sẽ là món quà gì? Lou Suffern phải “vật lộn” với thời

1. Chương 01 - 03

1.

Những người bí ẩn

Nếu một lúc nào đó, bạn thả bộ dọc theo các khu nhà ngoại ô vào buổi sớm tinh mơ ngày Giáng sinh, hẳn bạn không thể ngăn mình đôi mắt ngắm nhìn những căn nhà gần giống như nhau được trang hoàng bằng dây kim tuyến rực rỡ, với các món quà được gói cẩn thận đặt phía dưới cây thông Noel.

Mỗi món quà chứa đựng biết bao điều bí ẩn bên trong. Cái cảm giác khát khao được mở gói quà cũng tựa tựa như cảm giác muốn lén nhìn gia đình người khác qua khe tấm rèm cửa vào buổi sáng Giáng sinh. Thế giới bên ngoài bình yên và tĩnh lặng kỳ lạ. Chỉ có duy nhất buổi sáng này trong năm, những căn nhà đứng liền kề nhau mới giống như những anh lính đồ chơi đến thế: Ngực ưỡn ra, bụng hóp vào, tự hào bảo vệ tất cả những điều sâu kín bên trong.

Những ngôi nhà buổi sáng Giáng sinh cứ như cái tủ quý chứa đựng một báu vật sau cánh cửa. Vòng hoa trang nguyên phía trước giống như ngón trỏ để trên môi; cửa là sách giống như mí mắt khép hờ. Rồi đến lúc nào đó, ánh sáng rực rỡ ập đến sẽ bao trùm lên trên những cánh cửa lá sách và tấm màn đang được buông lỏng kia, cho phép bạn lờ mờ thấy các hoạt động diễn ra bên trong.

Giống như những ngôi sao lóng lánh trên nền trời đen, giống như những hạt vàng lung linh ẩn hiện trong lòng suối, thứ ánh sáng bí ẩn cũng lấp la lấp lánh phía sau những tấm lá sách và màn cửa, trong khi bên ngoài là ánh rực rỡ của hừng đông. Chúng kiên nhẫn chờ đợi mãi cho đến khi bầu trời tràn ngập ánh sao, hàng triệu ngôi nhà sáng đèn và cũng là lúc đường phố đang trở mình thức dậy.

Vào buổi sáng Giáng sinh, cảm giác bình yên bao trùm lên tất cả. Đường phố tĩnh lặng, không tiềm ẩn bất kỳ một mây may lo lắng, sợ hãi nào. Giữa mùa lạnh, nhưng tất cả đều gọi lên cảm giác ấm áp và an bình. Nhà nhà đều tụ hội quây quần bên nhau quanh bếp lửa. Trong khi bên ngoài thuần một cảm giác vắng vẻ, bên trong lại là thế giới tưng bừng của màu sắc rực rỡ và cuồng nhiệt, của những mảnh giấy gói quà tuyệt đẹp, của những dây nơ óng ánh màu sắc.

Nhạc Giáng sinh và mùi thơm của quế, của mọi thứ thanh bình ập tràn ngập trong không gian. Xen vào đó là niềm hân hoan, là những vòng tay ôm chặt lấy nhau, những nụ hôn, những lời cảm ơn vang lên như bập nổ. Giáng sinh là ngày dành riêng cho thế giới bên trong ngôi nhà chứ không phải là những phút giây lê thê ở bên ngoài.

Chỉ những người đang giữ nhiệm vụ đi từ nhà này sang nhà khác mới có mặt trên đường vào lúc này. Những chiếc xe đỗ lại và những gói quà được dỡ xuống. Âm thanh chào hỏi lao xao vọng ra từ cửa nhà đang mở, mang theo các câu chuyện sôi nổi bên trong lan tỏa vào không khí giá lạnh bên ngoài. Thế là, dường như trong một thoáng, bạn cũng thấy mình như ở trong đó, vui vẻ cùng mọi người, trong tư thế cũng sẵn sàng chạy ào ra cửa chào đón nồng nhiệt những người khách, từ lạ đến quen.

Rồi cánh cửa đóng lại, tách biệt hẳn thế giới bên ngoài, như lời nhắc nhở để kéo bạn về với thực tại, rằng không khí đó không dành cho bạn! Trong không gian đặc biệt với những ngôi nhà xinh xắn như đồ chơi ấy, một linh hồn đang lơ lửng trên đường. Linh hồn đó không thật sự nhìn thấy vẻ đẹp của thế giới bí ẩn bên trong những ngôi nhà. Linh hồn đó vẫn đang trong một cuộc chiến nội tâm, như thể muốn dứt bỏ hết các dải nơ và ruy-băng để khám phá cái gì ở đằng sau cánh cửa sổ ngôi nhà số hai mươi bốn kia.

Chẳng quan trọng gì với chúng ta chuyện người cư ngụ sau cánh cửa nhà số hai mươi bốn làm gì. Mặc dù hẳn là bạn biết, trong đó, một đứa trẻ mười-tháng-tuổi đang đùa giỡn với những ánh sáng biếc xanh từ cây thông lộng lẫy nơi góc phòng, rồi bắt đầu chạm tới cả những ánh đồ chơi phản chiếu từ các quả châu lóng lánh. Đây, trong khi một-đứa-hai-tuổi khác bò quanh những mảnh giấy gói, đắm mình trong những dải ruy-băng sắc sỡ lung linh.

Bên cạnh chúng, người-đàn-ông vòng sợi dây chuyền kim cương quanh cổ cô-ấy. Trong lúc đó, người phụ nữ thở những hơi hổn hển, bàn tay lướt trên ngực, đầu cứ lắc qua lắc lại như không tin nổi món quà của mình.

Chẳng có gì trong đó quan trọng với câu chuyện của-chúng-ta mặc dù dường như nó có ý nghĩa rất lớn với ai đó – người xuất hiện ở sân trước của ngôi nhà số hai mươi bốn, đang chăm chăm nhìn vào phòng khách qua lớp rèm cửa phủ mờ.

Mười bốn tuổi và với một vết hằn trong trái tim, cậu bé không thể nhìn thấy được chuyện gì xảy ra sau cánh cửa kia. Nhưng trí tưởng tượng của cậu giờ đây được khuyến khích thêm bởi tiếng khóc của người mẹ vắng vắng trong đầu, nên cậu có thể đoán. Cậu đưa tay lên, ngược về phía sau. Rồi dùng tất cả sức lực của mình, cậu ném mạnh về phía trước, để giải thoát cho cái vật cậu đang cầm trong tay. Cậu đứng đấy để nhìn, với một chút cảm giác thích thú đầy cay đắng... Con gà tây đông lạnh nặng gần 7 ký lô bay thẳng vào cánh cửa sổ phòng khách ngôi nhà số hai mươi bốn, làm lớp kính vụn nát.

Những tấm rèm phủ mờ giờ đây đóng vai trò như một tấm màn chắn để ngăn cách giữa cậu với những gì sau ô cửa sổ, làm chậm lại chuyển bay ngoạn mục trên không trung của con gà tây sau cú ném. Không gì có thể ngăn chúng nữa, con gà tây – cùng với những chiếc cánh, chiếc cổ, bộ lông của nó – hạ cánh nhanh chóng xuống sàn gỗ. Con gà tây quay tròn, trượt đi trên sàn để rồi cuối cùng dừng lại với nơi “yên nghỉ cuối cùng” của nó chính là dưới cây thông Noel. Như một món quà của cậu cho Giáng sinh.

Con người, giống như những ngôi nhà, cất giấu bí mật của họ. Đôi khi những bí mật ấy sống nhờ vào họ, đôi khi họ sống nhờ vào những bí mật ấy. Họ choàng giũa chúng trong cánh tay và ôm chúng thật chặt bên mình, để rồi cứ phải uốn lượn quanh co che giấu sự thật. Nhưng sau khoảnh khắc sự thật thắng thế, vượt lên trên tất cả, bí mật ấy oằn mình uốn sâu vào bên trong, rồi lớn phồng lên cho tới khi chiếc lưới không che giấu nổi chúng bằng những lời nói dối quanh co nữa mà bật ra, thì sự thật cuối cùng đã có thể bay lượn trong không trung và nhẹ nhàng vỡ thành muôn ngàn mảnh li ti xuống thế giới này.

Sự thật và thời gian lúc nào cũng đồng hành cùng nhau...

Câu chuyện này là chuyện về con người, về những bí mật và thời gian. Về những con người không khác những kiện hàng bưu phẩm, che giấu những bí mật, che phủ lên chúng với hàng hàng lớp lớp những vỏ bọc bên ngoài cho đến khi họ tặng chính mình ột người phù hợp nào đó, để người ấy có thể tháo bỏ tất cả và nhìn thấu bên trong. Đôi khi, chúng ta phải cho phép bản thân để một ai đó có thể nhìn thấy chúng ta là ai. Đôi khi chúng ta phải trút bỏ mọi thứ vỏ bọc bên ngoài để có thể chạm đến được phần lõi trong cùng.

Câu chuyện này là chuyện về một người đã khám phá họ là ai. Về một người đã được “tháo gỡ” hết tất tật những điều giấu kín, để cho cái lõi sâu kín kia lộ ra. Và tất cả những điều ấy tự chúng bộc lộ bản chất của chúng. Chỉ cần đúng lúc thôi.

2.

Buổi sáng của nụ cười chưa trọn vẹn

Trung sĩ Raphael O'Reilly di chuyển một cách chậm rãi và cẩn thận trong cái bếp chật hẹp ở trạm Howth Garda. Tâm trí ông lảng đãng tận đầu suốt buổi sáng hôm nay.

Mọi người đều biết ông với cái tên Raphie – người đàn ông ở tuổi năm mươi chín, chỉ còn một năm nữa là về hưu. Ông chưa từng nghĩ rằng ông còn một năm nữa là về hưu. Ông chưa từng nghĩ rằng ông mong đợi đến ngày về hưu này, cho đến khi xảy ra những việc sáng nay, khi ông trượt té chống gọng, và buộc phải nhìn tất cả mọi thứ khi nằm bệt dưới nền đất. Với mỗi bước chân bây giờ, ông đều nghe tiếng rắc phát ra từ cẳng chân vốn từng rất rắn chắc dưới đôi giày boots. Sau rất nhiều những buổi sáng và những khoảnh khắc mà ông từng trải nghiệm trong suốt bốn mươi lăm làm việc, buổi sáng nay đúng là buổi sáng có một không hai.

Ông lấy muống, múc hai muống đầy loại cà phê uống liền cho vào chiếc cốc của mình. Chiếc cốc này có hình dáng giống như một chiếc xe hơi thể thao, được mấy cậu lính trẻ trong trạm mang từ New York về tặng ông nhân dịp Giáng sinh. Ông giả vờ bảo rằng hình dáng kỳ quặc của chiếc cốc khiến ông khó chịu, nhưng kỳ thực, tận thâm tâm, ông cảm thấy rất thoải mái với nó.

Nhớ lúc ấy, ông đã cầm nó trong tay suốt buổi sáng.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. Bao nhiêu kỷ ức quay trở về với ông sau năm mươi năm kể từ thời điểm ông nhận được món quà Giáng sinh của cha mẹ tặng – chính là chiếc xe cảnh sát đồ chơi.

Nó từng là món quà khiến ông vui sướng nhất cho đến khi ông bỏ quên nó ngoài trời suốt đêm và cơn mưa quá lớn đã phá hỏng hết cả chiếc xe, khiến những chàng cảnh sát đồ chơi đáng yêu của ông buộc lòng phải “về hưu” sớm.

Giờ, ông giữ chặt chiếc cốc trong hai bàn tay của mình, nghĩ rằng ông nên đẩy nó đi trên mặt quầy pha chế, miệng tạo nên âm thanh của tiếng còi xe, trước khi đâm sầm nó vào túi đựng đường - với hi vọng chẳng ai để ý - để đường đổ đầy vào chiếc cốc hình xe thể thao.

Nhưng thay vì làm thế, ông nhìn quanh bếp kiểm tra lại lần nữa để chắc rằng chỉ có một mình, sau đó thêm nửa muỗng đường vào chiếc cốc. Với chút ít tự tin hơn, ông tăng hắng giọng, vờ ho để che giấu tiếng động khi cái muỗng sục vào túi đường lần nữa, rồi nhanh chóng xúc một muỗng thật đầy vào cốc của mình. Sau hai muỗng, ông lại nhìn quanh rồi hồi hộp uống vào túi đường lần thứ ba.

“Bỏ vũ khí xuống, sếp!” - Một giọng nữ vang lên ở lối ra vào, đầy vẻ quyền uy.

Giật mình vì sự xuất hiện đột ngột đó, Raphie nhảy dựng lên. Những hạt đường từ cái muỗng của ông rơi vương vãi khắp quầy.

“Bắt quả tang nhé chú Raphie!”. Đồng nghiệp của ông, Jesssica nhanh nhẹn đi lại quầy và dùng cái muỗng đánh nhẹ nhẹ vào tay ông.

Cô lấy một chiếc cốc khác trên kệ đựng ly tách – chiếc cốc hình một con thỏ hoạt hình điệu dàng – rồi đẩy cốc qua quầy cho ông. Phần ngực của cô nàng thỏ trên chiếc cốc chạm mạnh vào cốc hình xe thể thao của ông. Trong một tích tắc, Raphie chợt nghĩ thầm anh chàng đồ chơi trong chiếc xe bằng sứ kia chắc hẳn phải hạnh phúc biết bao.

“Cháu cũng muốn một ly!”. Cô cắt ngang suy nghĩ của ông.

“Không nói thế. Phải nói: Vui lòng cho cháu một ly...”, Raphie chỉnh cô.

“Vui lòng cho cháu một ly...”, cô bắt chước ông với điệu bộ hài hước, mắt đảo qua đảo lại đầy tình nghịch.

Jessica là một nhân viên mới. Cô chỉ mới gia nhập trạm này sáu tháng trước, và tình cảm của Raphie cũng đã kịp phát triển hơn mức “thích” với cô. Ông luôn sẵn sàng làm bất cứ việc gì cô nhờ. Ông cũng cảm thấy cô mang theo một thứ “quyền năng” của phụ nữ nhiều hơn mức cần thiết với cả một đội toàn cánh mày râu trong trạm này. Nhiều người đàn ông khác cũng có suy nghĩ ấy, nhưng không hoàn toàn với lý do giống như Raphie. Thật ra, ông nhìn thấy ở cô hình ảnh một đứa con gái mà ông từng có, nhưng đã đánh mất. Ông lắc lắc đầu xua những ý nghĩ ấy đi và theo dõi Jessica phải sạch chỗ đường bị đổ khỏi quầy.

Bất chấp “quyền năng” dồi dào của mình, đôi mắt cô – đôi mắt hình hạt dẻ màu sẫm nâu chuyển dần đến mức gần như màu đen - ẩn chứa biết bao điều đằng sau ấy. Đôi mắt cô che giấu biết bao điều bí mật mà thật ra ông cũng chẳng muốn khám phá cho lắm. Dù ông biết rằng bất kể đó là cái gì, nó cũng có khả năng lái cô thẳng hướng về phía trước một cách xuất sắc nhất trong khi hầu hết những người nhạy cảm khác rơi vào hoàn cảnh ấy sẽ đi theo hướng ngược lại.

“Nửa muỗng thì khó giết được chú lắm!” Ông nói với giọng cục cằn sau khi ném thử tách cà phê của mình, biết rằng cần đến hơn một muỗng mới có thể khiến nó trở nên hoàn hảo.

“Chú có nhớ việc kéo chiếc xe Porsche suýt giết chết chú tuần rồi không, nửa muỗng đường là đủ rồi. Chú không định cố gắng để tạo ra inh một cơn đau tim khác đấy chứ ạ?”.

Raphie đỏ mặt. “Đó chỉ là vì quả tim chú thỉnh thoảng đồng đánh kêu ca tí tẹo thôi, Jessica, chả có gì phải lo đâu. Mà cháu cũng nên hạ bớt giọng xuống đấy!”, ông lẩm bẩm.

“Chú nên nghỉ ngơi thôi...”, cô nói thêm với giọng khê khàng hơn.

“Bác sĩ bảo chú hoàn toàn bình thường mà”.

“Thế thì bác sĩ nên kiểm tra lại cái đầu của mình, chú chưa từng bao giờ hoàn toàn bình thường cả”.

“Này, cháu mới biết chú có sáu tháng thôi...”, ông gầm gừ trong lúc đưa cho cô cốc cà phê.

“Sáu tháng dài nhất trong đời cháu”, cô trêu. “Thôi được rồi, nhưng mà chú chỉ được lấy đường vàng thôi đấy”, cô bảo với một chút cảm giác có lỗi, đồng ý uống vào túi đường vàng và múc ra thêm một ít, trút vào tách cà phê của ông.

“Bây giờ thì cái gì cũng buộc phải thế này cả. Chú nhớ cuộc đời chú trước kia nhiều màu sắc lắm chứ đâu có thuần túy màu vàng nâu thế này. Đường vàng. Bánh mì nâu. Gạo cũng không được ăn gạo trắng”.

“Cháu đánh cuộc là chú cũng nhớ cả cái khoảng thời gian khi mà chú lên cơn đau tim”, cô trả đũa ngay mà không cần đến giây thứ hai suy nghĩ.

Cảm giác có lỗi với chuyện đồng ý cho thêm đường vào cốc của ông, cho nên cô khuấy mạnh cái muỗng đến mức tạo nên một lớp bọt nâu vàng óng ánh ngay giữa cốc. Raphie nhìn vào lớp bọt ấy và tự hỏi: Nếu ông nhảy vào trong cái cốc, giữa lớp bọt vàng nâu ấy, không biết lớp bọt sẽ mang ông đến tận đâu.

“Nếu chú chết vì uống cốc cà phê này, đừng có mà trách cháu đấy nhé!”, cô bảo rồi đẩy nó cho ông.

“Nếu thế thật thì chú sẽ thành hồn ma về ám cháu cho đến tận ngày cháu chết”.

Cô mỉm cười nhưng dường như nụ cười không chạm được đến đôi mắt cô. Nó vẫn xa xăm làm sao. Nụ cười chỉ có thể phẳng phất đâu đó nơi môi cô và trên chiếc mũi hơi chun lại.

Ông nhìn lớp bọt óng vàng giữa tách cà phê tan biến dần dần, cảm thấy giống như đó là cơ hội để ông có thể nhảy vào một thế giới khác và tan biến đi nhanh chóng giữa chất lỏng này. Ừ, đúng là một buổi sáng tệ hại không ra làm sao. Chẳng có được mấy phần của buổi sáng này dành cho nụ cười. Chỉ là một buổi sáng với những nụ cười không trọn vẹn.

Raphie đưa cho Jessica cốc cà phê bốc khói – cà phê đen, không đường, đúng như cô thích. Và sau đó, cả hai người cùng tựa lưng vào thành của quầy pha chế, môi giữ chặt trên miệng cốc, nhắm nháp chất cà phê, chân chạm dưới sàn nhà nhưng tâm hồn và suy nghĩ thì lơ lửng giữa những đám mây.

Ông quan sát Jessica, hai bàn tay bao quanh, nắm chặt cái cốc, và mắt nhìn đắm đắm vào một điểm nào đấy trong cốc cà phê, như thể nó là một quả cầu thủy tinh trong các câu chuyện cổ tích, để nhìn trước tương lai. Ông ước giá mà được như thế, giá mà mình có được món quà của tạo hóa để có thể nhìn trước tương lai, để ngăn được những việc mà mình nhìn thấy.

Hai gò má Jessica có vẻ hơi nhợt nhạt. Một quãng đỏ chung quanh mắt như càng làm rõ rệt hơn về buổi sáng tệ hại mà họ đang có.

Đôi mắt hạt dẻ thoáng long lanh, nhưng cô ngăn lại được một cách khó nhọc. Cô khẽ gật đầu, và nuốt ngụm cà phê.

“Giáng sinh đầu tiên mà chú phải đi làm đấy. Chú chơi cờ với cậu trung sĩ suốt cả buổi”, ông nói.

“Chúc chú may mắn”. Cuối cùng cô cũng thốt được một câu.

“Vâng”, ông gật đầu nhớ lại. Bốn mươi năm trước, ông biết ông hi vọng vào cái gì và bây giờ ông muốn lấy nó trở lại. Lấy lại món quà của tạo hóa. Lấy lại thời gian của ông.

“Chú thắng chứ?”.

Ông ngó người: “Thắng cái gì?”.

“Ván cờ ấy!”.

“Không”, ông cười khê. “Chú để cậu trung sĩ thắng”.

Cô chà nhẹ tay lên cánh mũi. “Chú sẽ chẳng bao giờ nhìn thấy cháu để chú thắng đâu”.

“Chú chẳng nghĩ ngờ gì chuyện đó”.

Đoán là cà phê đã vừa đủ bột độ nóng để uống, Raphie nhấp một ngụm nhỏ. Ông lập tức cảm thấy có cái gì bao phủ cổ họng, khiến ông phải ho lên.

Jessica khẽ nhướn mày và tiếp tục nhấp từng ngụm cà phê.

Raphie bật cười, nhưng sau đó lại để cho sự im lặng tiếp tục lan tỏa.

“Cháu sẽ ổn thôi”, ông quả quyết với cô.

Cô lại gật đầu lần nữa và phản ứng một cách hơi cộc lốc dù rằng cô hoàn toàn hiểu những gì ông nói. “Vâng, chắc thế. Chú gọi cho cô Mary chứ?”.

Ông gật đầu. “Chắc rồi. Gọi cho cô ấy với em gái của cô ấy”. Một lời nói buột miệng thốt ra, một lời nói dối vô hại giữa buổi sáng ngày Giáng sinh. “Cháu cũng gọi cho ai chứ?”.

Cô gật nhưng quay đi, chuyển ánh nhìn của mình sang nơi khác, không hề thêm lời nào nữa, hoàn toàn không hề thêm lời nào nữa.

“Chú có... à... chú có nói chuyện với cô ấy không?”.

“Không... Không...”.

“Chú sẽ không làm thế?”.

Ông nhìn chằm chằm vào khoảng trống một lần nữa. “Chú không biết. Còn cháu, cháu sẽ nói chuyện với ai đó phải không?”.

Cô nhún vai, lại là cái vẻ không thể nào đọc được ý nghĩ như muôn thuở. Rồi cô gật đầu bảo ông: “Chú-Bé-Gà-Tây vẫn đang chờ ở đó kìa”.

Raphie thở dài: “Thật vô ích”. Ông không biết mình đang nói ai, nói cậu bé hay nói mình. Rồi ông thêm: “Đáng ra, cậu nhỏ ấy có thể hành động với đầy đủ sự hiểu biết”.

Jessica ngừng lại ngay trước khi vừa định nhấp một ngụm cà phê. Đôi mắt hình hạt dẻ màu gần như là đen của cô dán chặt vào ông, từ ngay phía trên vành của chiếc cốc. Giọng của cô cứng cỏi như niềm tin của một nữ tu, hoàn toàn chắc chắn và không có chút mảy may nghi ngờ.

“Chú nói cho cậu ta nghe đi”, cô bảo với giọng chắc nịch. “Nếu chúng ta chẳng bao giờ chịu nói cho người khác biết về cuộc đời của họ... Thì tối thiểu cũng hãy để cho cậu ta biết câu chuyện đó...”.

3.

Chú bé “Gà Tây”

Raphie bước vào phòng xét hỏi như thể ông đang vào phòng khách sạn của mình, buông người xuống chiếc ghế cho đôi chân nghỉ ngơi sau một ngày. Thái độ ông không có chút gì đe dọa. Mặc dù ông khá cao, nhưng trông vẫn có vẻ thấp bé khi lọt thỏm trong không gian quá trống trải này. Đầu ông như thường lệ hơi cúi xuống trầm ngâm. Đôi chân mày muốn che khuất đôi mắt hình hạt đậu. Lưng ông có cái bướu hơi gù lên, như thể ông đang mang một cái vỏ sò nhỏ trên thân mình. Vòng thắt lưng quá to. Một tay ông cầm cái cốc cà phê Styrofoam, tay kia là cốc cà phê đang uống dở dang của mình.

Chú bé “Gà Tây” liếc nhìn cái cốc trong tay Raphie.

“Thế ra cậu đã ném con gà tây qua cửa sổ...”.

Cậu bé nhếch một nụ cười và bắt đầu nhai nhai đoạn dây thắt trên chiếc mũ trùm đầu của mình.

“Cái gì khiến cậu làm như thế?”.

“Bố tôi là một kẻ quỷ tha ma bắt”.

“Tôi nghĩ đó không phải là món quà Giáng sinh cho bố cậu. Cái gì khiến cậu nghĩ đến việc dùng con gà tây chứ không phải thứ gì khác vậy?”.

Cậu nhún vai. “Mẹ tôi nói tôi lấy nó ra khỏi tủ lạnh”, cậu thêm vào như thể đây là một lời giải thích.

“Vâng... Rồi làm thế nào mà nó có thể từ tủ lạnh bay thẳng đến sàn nhà của bố cậu?”

“Tôi mang nó đi gần hết con đường đấy chứ. Sau đó nó bay vô nhà để nghỉ ngơi...”. Cậu bé lại nhếch một nụ cười.

“Cậu bắt đầu chuẩn bị cho bữa tối khi nào?”

“Lúc 3 giờ”.

“Nghe tôi nói này... Phải mất tối thiểu là 24 tiếng đồng hồ để làm đông cứng một con gà tây hơn 2 ký. Con gà của cậu gần 7 ký. Nghĩa là hẳn cậu đã phải cho con gà vào tủ lạnh 3 ngày trước nếu cậu dự tính ăn nó hôm nay”.

“Ông muốn nói sao cũng được”. Cậu nhìn Raphie như thể ông đang bị điên. “Ông nói chuyện đó làm gì?”

“Lý do mà tôi đề cập đến chuyện đó là vì nếu cậu lấy nó ra vào đúng lúc cần lấy, thì nó không thể đủ cứng tới mức có thể ném qua cửa sổ như vậy. Có vẻ đây là một kế hoạch hãn hoi, có chuẩn bị để làm bị thương ai đó, phải không?”

“Tôi không hề lên kế hoạch làm chuyện này!”, cậu bé cau có hét toáng lên, phút chốc bộc lộ đúng độ tuổi của mình.

Raphie điềm tĩnh uống cốc cà phê và quan sát cậu thiếu niên. Cậu bé nhìn cái cốc trước mắt chằm chằm.

“Tôi không uống cà phê”.

“Được rồi”. Raphie nhắc cốc cà phê trên bàn và rót hết chỗ cà phê trong cốc ấy sang cốc của mình.

“Vẫn còn ấm. Cảm ơn cậu. Nào, bây giờ thì nói cho tôi biết những chuyện xảy ra sáng nay đi. Cậu nghĩ sao, con trai?”

“Trừ khi ông cũng là một cái gã to béo phục phịch quý tha ma bắt trong căn nhà mà tôi đã dùng con gà tây ném vỡ cửa sổ, còn lại tôi không thể nào là con trai ông được. Và cái gì thế này, hỏi cung hay là tìm cách chữa trị tâm lý thế? Ông muốn buộc tội tôi bằng những câu hỏi linh tinh này à?”

“Chúng tôi đang chờ đợi để nghe xem liệu bố cậu có lên tiếng buộc tội cậu không?”

“Ông ấy sẽ không làm thế”. Cậu trợn mắt. “Ông ấy không thể làm thế. Tôi dưới mười sáu tuổi. Vì thế nếu ông thả cho tôi đi bây giờ thì ông sẽ đỡ mất thời gian vô ích”.

“Thật ra thì cậu đã làm phí cả một khoảng thời gian lớn của tôi rồi”.

“Nhưng hôm nay là Giáng sinh. Tôi ngờ rằng không có nhiều người như ông phải làm việc ở đây giờ này đâu...”

“Ừ, nếu không có những đứa trẻ ngốc nghếch như cậu, ném con gà tây qua cửa sổ sáng nay...”

Cậu nhóc nhướn mày, nhìn cái đồng hồ trên tường đang thong thả gõ từng nhịp.

“Bố mẹ tôi đâu?”

“Đang lau chùi những vết mỡ nhớt nhọt con gà tây để lại trên sàn nhà của họ”.

“Đó không phải là bố mẹ tôi”, cậu bé gắt lên. “Ít ra thì bà ấy không phải mẹ của tôi. Nếu bà ấy đi với ông ta đến đón tôi, tôi sẽ không thèm đi đâu”.

“Ồ, tôi rất nghi ngờ chuyện họ sẽ đến đón cậu về nhà với họ”. Raphie chạm tay vào túi áo và lôi ra một gói kẹo chocolate. Ông lột thanh kẹo thật chậm rãi. Tiếng sột soạt của lớp vỏ kẹo vang lên giữa căn phòng vắng lặng.

“Bố cậu và người-phụ-nữ của ông ấy...”

“Ai?”, cậu bé “Gà Tây” gắt gỏng cắt ngang Raphie, nhìn sát vào bản ghi chép báo cáo và lẩm bẩm: “... Người phụ nữ ấy là một con mụ hư hỏng!”

“Có thể họ sẽ đề nghị chúng tôi đưa cậu vào trại giáo dưỡng đấy!”.

“Bố tôi sẽ không thể làm thế!”, cậu bé hần học, mắt đầy vẻ gầy hần.

“Biết đâu ông ấy đang nghĩ về việc ấy”.

“Ông ấy không đâu...”. Cậu bé rít lên. “Nếu ông ấy làm thế thì chỉ là vì bà ấy đã đòi vậy. Quỷ thật!”.

“Ông ấy có thể làm thế lắm chứ... Và lý do ông ấy làm thế là vì bây giờ tuyết đang thổi tốc vào cả trong phòng khách nhà ông ấy sau khi cửa sổ vỡ tan nát hết... Nghe có vẻ hợp lý hơn phải không?”.

“Tuyết đang rơi thật à?”. Đột nhiên, cậu bé trở về đúng như một đứa trẻ con, đôi mắt mở to đầy ngạc nhiên và hi vọng.

Raphie mút thanh kẹo. “Một số người thì đắng ghét hết như chocolate. Nhưng tôi vẫn thích được nếm thử”.

“Không thêm”. Cậu bé gắt lên, liền sau đó lại trở về như một đứa trẻ. “À, mà ông nói tiếp đi... Tuyết đang rơi à? Cho tôi ra ngắm nó một chút nhé? Tôi chỉ đứng nhìn ngay cửa sổ thôi”.

Raphie nuốt mẩu chocolate và chống khuỷu tay lên bàn. Ông nói bằng giọng rần rở: “Lớp kính của cửa sổ bắn tung tóe, rơi xuống ngay sát đứa trẻ mười tháng tuổi”.

“Rồi sao?”, cậu nhóc thốt lên, cổ ra vẻ tự nhiên, bắt đầu kéo kéo những miếng da quanh móng tay ra. Nhưng trông cậu không hề “tự nhiên” chút nào.

“Đứa trẻ đang đứng bên cạnh cây thông Noel, nơi con gà tây bay rầm tới. May mắn là nó không bị sao. Một đứa trẻ, cậu hiểu không, không phải là con gà tây đâu. Con gà tây thì đủ to để có thể chống đỡ với vài vết thương. Nhưng chúng tôi không nghĩ rằng đứa bé đó có thể tự chống đỡ được như thế...”.

Cậu bé trông có vẻ nhẹ nhõm lẫn hơi bối rối khinhhe nói đứa trẻ không sao.

“Khi nào mẹ tôi đến đón tôi?”.

“Bà ấy đang trên đường đến”.

“Cái cô hồi nãy nói với tôi như thế cách đây hai giờ rồi. À mà chuyện gì xảy ra với cái gương mặt của cô đó thế? Ông và cô ấy đang bất hòa rồi đánh nhau à?”.

Raphie suýt nổi quạu với những gì thằng bé nói về Jessica, nhưng rồi ông kiềm chế được. Ông cảm thấy cậu bé không xứng đáng để ngồi chia sẻ với ông tất cả những câu chuyện này nữa kìa.

“Có lẽ mẹ cậu lái xe rất chậm. Những con đường bây giờ trơn trượt dữ lắm...”.

Cậu bé “Gà Tây” cũng nghĩ thế nên thái độ bắt đầu thoáng chút lo âu. Cậu tiếp tục cạy cạy các móng tay, kéo lớp da xung quanh móng tay ra.

“Con gà tây đó quá to...”, cậu ngập ngừng sau một hồi lâu im lặng. “Mẹ đã từng mua một con gà tây cũng to chừng đó... Mẹ từng mua khi ông ấy về nhà. Lúc đó mẹ nghĩ rằng ông ấy đã quyết định quay trở lại..”.

“Mẹ cậu từng nghĩ như thế về bố cậu sao?”, Raphie nói, có vẻ tự khẳng định hơn là hỏi lại.

Cậu bé gật đầu. “Lúc tôi lấy nó ra khỏi tủ lạnh, tôi đã phát điên lên vì thấy nó quá to...”.

Lại chìm vào im lặng.

“Tôi không nghĩ rằng con gà tây có thể làm vỡ lớp kính”. Cậu nói và nhìn xung quanh, bây giờ giọng có vẻ khê khàng hơn. “Ai mà biết được một con gà tây có thể làm vỡ cửa sổ cơ chứ?”.

Cậu nhìn lên Raphie với vẻ liêu lĩnh tuyệt vọng. Bất chấp không khí nghiêm trọng này, Raphie vẫn nở một nụ cười trước chuyện không may của cậu bé.

“Tôi cho rằng việc đó đã làm họ hoảng sợ. Cậu bé biết không, tất cả họ đều đang tận hưởng không khí gia đình đầm ấm, hạnh phúc”.

“Họ hoàn toàn không hạnh phúc chút nào đâu...”.

Cậu bé không nói thêm gì, nhưng có vẻ như kém vui hơn so với lúc Raphie vừa bước vào.

“Một con gà gần 7 ký lô thì có vẻ như rất lớn nếu chỉ dành cho ba người ăn”.

“Vâng, ông bố tôi là một kẻ mập thù lù và phàm ăn kinh khủng, tôi chỉ có thể nói thế thôi..”.

Raphie cảm thấy như mình đang phí thời gian. Quá chán ngán, ông đứng lên và định đi ra.

“Gia đình bên nội của bố năm nào cũng thường đến ăn tối...”, cậu bé chợt nói to. Cậu nói ấy đủ sức tác động đến Raphie để giữ ông đứng lại trong phòng. “Vì thế mẹ mua con gà to. Nhưng rốt cuộc họ quyết định cũng sẽ không tới trong năm nay. Con gà tây quá to, quá dư thừa nếu chỉ dành cho hai mẹ con tôi”, cậu nói, lắc lắc đầu. Sau khi đánh mất vẻ hiên ngang ương bướng của mình, giọng nói của cậu cũng thay đổi hẳn.

“Khi nào thì mẹ tôi tới đây?”.

Raphie nhún vai. “Tôi không biết. Có lẽ là khi nào cậu đã học được bài học của cậu”.

“Nhưng đây là ngày Giáng sinh”.

“Một ngày thật tốt lành để học một bài học...”.

“Bài học chỉ dành cho trẻ con mà thôi”.

Raphie mỉm cười khi nghe câu đó.

“Không phải đâu...”.

“Hả?”, cậu bé quật lại ngay, đẩy về phòng thủ.

“Tôi đã học một bài học ngày hôm nay”.

“Ồ, thế kia đấy...”.

Raphie dợm bước ra cửa.

“Này, thế rốt cuộc thì ông đã học được bài học gì?”. Cậu bé hỏi nhanh và Raphie có thể cảm nhận được từ giọng nói ấy rằng cậu bé không hề muốn bị bỏ lại một mình.

Raphie dừng lại, quay người... Ông có vẻ buồn bã lắm.

“Đó hẳn phải là một bài học đáng ghét...”.

“Cậu sẽ khám phá ra rằng hầu hết mọi bài học trên đời đều cay đắng thế cả...”.

Cậu bé “Gà Tây” ngồi thụp xuống. Phần nón trên của cái áo trùm đầu không kéo dây kéo xộc xệch rút xuống vai. Hai vành tai nhỏ ửng đỏ lộ ra khỏi mái tóc nhờn nhờn. Gò má cậu phớt một màu hồng nhạt. Đôi mắt xanh biếc như bằng pha lê. Cậu vẫn còn là một đứa trẻ.

Raphie thở dài. Chắc hẳn ông sẽ bị buộc phải về hưu sớm nếu kể câu chuyện này. Nhưng ông vẫn kéo chiếc ghế và ngồi xuống: “Nhớ nhé...”, Raphie nói, “Cậu đã đề nghị tôi kể cho cậu cái này...”.

Câu chuyện bắt đầu...

2. Chương 04

4.

Kể ngấm ... giày!

Lou Sufern lúc nào cũng có hai nơi phải đến cùng một lúc. Khi ngủ, anh cũng nằm mơ. Và trong những giấc mơ, anh thấy mình đang tất cả lo liệu hàng loạt công việc trong ngày đồng thời lên kế hoạch cho ngày

kế tiếp. Đến nỗi, khi chuông đồng hồ báo thức vang lên lúc sáu giờ sáng, anh luôn tỉnh dậy trong cảm giác uể oải cả người.

Trong phòng tắm, anh vừa tắm, vừa thực tập bài thuyết trình, nhân tiện đưa tay ra khỏi cửa phòng tắm để nhân tin trả lời mail trên chiếc điện thoại BlackBerry đang để trên chiếc bàn phía trong. Trong khi ăn sáng thì anh tranh thủ đọc báo. Và trong khi nghe đứa con gái năm tuổi kể những chuyện không đầu không đuôi thì anh lại đọc tin tức buổi sáng. Khi đứa con trai mười ba tháng tuổi làm trò mới, gương mặt Lou tỏ vẻ thích thú nhưng ngay thời điểm đó, thật ra đầu óc anh lại đang phân tích xem tại sao mình lại có cảm giác hoàn toàn trái ngược. Cả khi hôn chia tay vợ trước khi đi làm, anh cũng nghĩ đến chuyện khác nữa.

Mỗi hành động, mỗi cử chỉ, mỗi công việc, mỗi suy nghĩ của Lou đều xếp chồng chéo lên nhau. Lái xe đi làm cũng hợp bằng loa ngoài của chiếc điện thoại. Ăn sáng chuyển sang ăn trưa, ăn trưa thay bằng uống nước, uống nước cho vào ăn tối, ăn tối chuyển sang... Vậy đó!

Hai nơi cùng một lúc, khá là kỳ diệu.

Mọi việc cứ chồng lên nhau. Anh luôn luôn di chuyển, luôn luôn có một nơi khác để đến, luôn luôn hi vọng rằng phải chi ta đang ở đó, hay hi vọng rằng có sự can thiệp của thần thánh nào đó để ta có thể ở hai nơi trong cùng một lúc. Anh dành thời gian ối người rất ít nhưng lại làm cho họ có cảm giác là đã đủ. Anh chẳng phải người hay đến muộn, lúc nào cũng chính xác đúng giờ. Trong cuộc sống, anh là người luôn có cảm giác chưa đủ, chưa vừa lòng và muốn nhiều hơn nữa.

Anh cố gắng đạt đến sự hoàn hảo và có năng lượng vô tận để tìm kiếm thành công. Tuy nhiên, có những lúc, tham vọng đạt được nhiều mơ ước và chinh phục được nhiều “độ cao” mới đã làm anh quên mất cái gì là quan trọng nhất. Không có tí thời gian nào trong lịch hàng ngày của anh dành cho những người có thể giúp nâng cao cuộc sống của anh – cao hơn bất cứ thành công nào trước đó.

Vào một buổi sáng thứ Ba lạnh lẽo, dọc theo khu vực xưởng đóng tàu thành phố Dublin, Lou với đôi giày da đen bóng đến hoàn hảo, dạo bước tự tin trong “tầm ngắm” của một người. Người đàn ông này chăm chú nhìn đôi giày chuyển động trong buổi sáng đó – nhìn chính xác cái điều anh ta đã nhìn ngày hôm qua và có thể sẽ nhìn vào ngày mai. Không có bước chân nào vững hơn bước chân nào vì sức mạnh ở cả hai chân đều bằng nhau. Mỗi bước đi đều có sải dài bằng nhau, sự kết hợp từ gót chân đến ngón chân thật chính xác. Đôi giày của Lou hướng về phía trước, gót chân xuống trước và sau đó đến phần ngón, lay động phần mắt cá chân. Hoàn hảo trong mỗi bước đi. Tiếng động nhịp nhàng khi giày chạm xuống mặt đường. Cách đi của anh không hề tạo nên những bước chân nặng nề rung rinh mặt đất – giống như một kẻ không đầu trong truyện thần thoại, chạy đua rầm rập với cái đầu còn nằm trên gối trong giường ngủ, mặc dù phần thân mình đã bước ra ngoài không khí trong lành.

Không. Đôi giày anh tạo ra âm thanh của tiếng nước nhỏ giọt bắt người khác phải chịu đựng, giống như tiếng những giọt nước mưa không mong đợi rơi trên mái nhà kính. Phần dưới cùng của ống quần đập nhẹ nhẹ giống như lá cờ trong gió thoảng trên lỗ golf mười tám.

Người làm công việc quan sát đôi giày nhìn phiền đá vệ đường như sáng hơn khi Lou đặt bước chân lên. Chủ của đôi giày như đang tung tẩy những bước đi, thể hiện sự lịch lãm, sang trọng, đúng mốt của mình. Đối với người đang quan sát thì sự bảnh bao và đúng mốt như là điều dĩ nhiên. Thường đôi giày đen bóng lộn bao giờ chẳng có bên trên là một bộ -lê đen hào nhoáng làm cho ai nhìn vào cũng nghĩ ngay đến những phong cách thời trang hoàn hảo. Đôi giày hẳn sẽ đi qua cái cửa kính xoay tròn, đến lối vào lớn bằng đá hoa cương của tòa nhà hiện đại nhất nằm ở khu vực bến cảng đông đúc, sừng sững và đầy kiêu hãnh vươn lên bầu trời Dublin.

Nhưng sáng hôm đó, đôi giày dừng trước mặt người quan sát. Nó quay lại, tạo ra một âm thanh rin rít bởi ma sát với nền bê tông lạnh bên dưới. Người quan sát không có chọn lựa nào khác đành rời mắt khỏi đôi giày.

“Đây này!”, Lou nói, đưa cho người quan sát tách cà phê. “Loại Americano. Nhưng hi vọng anh không phiền vì máy bán cà phê trực trực nên không có bọt kem”.

“Thôi, tôi không lấy đâu!”. Người quan sát nói, hơi hất mặt lên và nhìn thấy cốc cà phê bốc khói.

Một thoáng im lặng.

“Đùa thôi mà”. Người quan sát cười lớn và rất nhanh – khi nhận ra câu đùa của mình không được hoan nghênh và cử chỉ của người đối diện đã được cân nhắc lại – anh ta bèn đưa tay lỏng ngóng đón lấy cốc cà phê. “Tôi trông giống như loại người quan tâm đến bột kem sao?”. Anh ta cười toe toét trước khi chuyển sang trạng thái cực kỳ sung sướng.

“Mmmm”. Người quan sát đưa mũi lên vành ly để ngửi mùi cà phê. Đôi mắt nhắm lại thưởng thức, như không muốn thị giác mất đi mùi vị tuyệt vời. Không biết vì cái ly giấy nóng hay bàn tay người quan sát lạnh đến nỗi hơi nóng lan tỏa khắp thân thể. Có lẽ anh ta đã không biết mình lạnh đến chừng nào cho đến khi cảm nhận được hơi nóng.

“Thành thật cảm ơn rất nhiều”.

“Không có chi.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. Tôi nghe trên đài nói hôm nay là ngày lạnh nhất trong năm”. Đôi giày bóng láng dán vào nền bê tông và đôi găng tay dính chặt vào nhau như chứng minh những lời anh nói.

“Tôi tin như vậy. Nhưng chẳng việc gì phải lo, trời quá lạnh làm tôi muốn đóng băng. Nhưng nó cũng có ích đấy chứ!”. Người quan sát thổi nhẹ ly cà phê chuẩn bị hộp ngum đầu tiên.

“Không có đường”, Lou xin lỗi.

“À, hay nhỉ!”. Người quan sát tròn tròn mắt, nhanh chóng đưa ly cà phê nóng hổi ra khỏi môi, như thể có thuốc độc chết người trong đó. “Tôi có thể chấp nhận chuyện anh quên cho bột kem vì máy hư, nhưng quên bỏ đường thì không chịu nổi!”.

Người quan sát đưa cái ly giấy lại cho Lou.

Nghe vừa dứt câu, Lou bật cười.

“Được rồi... Được rồi... Tôi hiểu rồi. Đùa thôi mà”.

“Anh tưởng người ăn xính như tôi thì không được quyền chọn lựa phải không? Anh có biết những người được quyền chọn lựa cũng có thể là người ăn xin không?”.

Người quan sát nhướng mày, cười và cuối cùng nhắm nháp ngum đầu tiên. Cảm giác mê mên từ cốc caffeine nóng nóng lan tỏa dần trong thân thể lạnh cóng của anh ta. Chính anh ta cũng không nhận ra từ vai trò “người quan sát” giờ đây mình bất ngờ trở thành “người được quan sát”.

“Ồ, tôi là Gabe”. Anh ta đưa tay ra. “Gabriel, nhưng ai biết tôi đều gọi tôi là Gabe”.

Lou đưa tay bắt lấy tay anh ta. Da ấm chạm vào da lạnh. “Tôi là Lou, nhưng ai biết tôi đều gọi tôi là... cái gai”.

Gabe cười bật với câu đùa. “Ồ, anh cũng chịu khó nói ra sự thật đấy chứ. Vậy tôi sẽ gọi anh là Lou cho đến khi tôi biết về anh nhiều hơn”.

Họ cười với nhau và sau đó là im lặng với một thoáng lúng túng như hai nam sinh lần đầu làm quen trong sân trường. Đôi giày da bóng bắt đầu bõn chồn, bước tới bước lui, mỗi bước chân bao gồm cả việc cố gắng giữ ấm và tính xem liệu nên đi hay ở. Cả hai từ từ quay sang tòa nhà bên cạnh.

“Sáng nay đông đúc nhỉ?”. Gabe nói với vẻ tự nhiên, khiến đôi giày da bóng phải quay về tư thế đối diện với anh ta.

“Chỉ còn vài tuần nữa là Giáng sinh rồi”, Lou đồng tình.

“Càng nhiều người càng tốt cho tôi”, Gabe lại nói khi đồng hai mươi xu bay vào cái nón. “Cảm ơn”, anh ta nói với người phụ nữ mới vừa dừng lại bỏ cho đồng xu. Theo dáng vẻ bề ngoài của cô thì người ta sẽ nghĩ rằng có lẽ đồng xu đó vô tình bị rơi ra từ cái lỗ rách trên túi cô hơn là một món quà.

Người quan sát nhìn lên Lou với đôi mắt mở to và nụ cười toe toét. “Thấy không? Chừng ấy là đủ phần cà phê cho tôi ngày mai đấy!”, anh ta cười khê.

Lou chồm người, kín đáo nhìn vào cái nón. Đồng hai mươi xu nằm chờ vợ một mình dưới đáy.

“Ồ, đừng lo. Tôi lấy nó ra ngay mà. Không thể để ọi người nghĩ là tôi đang... ăn nên làm ra được!”, anh ta cười lớn.

“Anh thật là biết cách đấy chứ!”.

Lou đồng ý, nhưng cùng một lúc cũng thấy không đồng ý.

“Không thể để người ta biết tôi có nhà bên kia sông”, Gabe thêm vào, ngược đầu về phía bờ bên kia.

Lou quay lại, nhìn chằm chằm qua con sông Liffey, nơi có tòa nhà chọc trời mới nhất ở bến cảng Dublin mà Gabe vừa mới chỉ. Đây là tòa nhà được thiết kế bằng kính phản chiếu nên nó được xem như là cái kính khổng lồ soi bóng cho cả khu trung tâm thành phố Dublin. Từ những con tàu thiết kế theo kiểu tàu cướp biển neo dọc theo cảng, những chiếc cầu, những tòa nhà công ty, tòa nhà thương mại tô điểm cho con sông Liffey, đến cả bầu trời mưa bão đầy mây phủ lên trên các tầng cao, tất cả những hình ảnh ấy đều được tòa nhà bằng kính nhận vào và đưa trả trở lại cho thành phố qua những hình ảnh phản chiếu khổng lồ.

Có hình dáng như chiếc buồm, vào buổi tối, tòa nhà lại sáng lên một sắc xanh dương biêng biếng nên nó luôn là đề tài bàn tán của cả thành phố, ít nhất là kể từ khi nó được khai trương. Cái gì đứng nhì thì chẳng bao giờ tồn tại được lâu.

“Tôi chỉ đùa với chuyện tòa nhà, anh biết không...”, Gabe nói, có vẻ như chút tiền anh ta có được chẳng thấm vào đâu.

“Anh thích tòa nhà đó à?”, Lou hỏi trong lúc vẫn nhìn chằm chằm vào nó như bị thôi miên.

“Tòa nhà tôi thích nhất, đặc biệt là vào ban đêm! Đó là một trong những lý do khiến tôi ngồi đây, để được ngắm nó... À, và tất nhiên là còn vì ở đây đông người nữa. Chứ chỉ ngắm thôi thì không thể mua nổi bữa ăn tối”.

“Chúng tôi xây dựng nó”. Lou nói, quay lại nhìn anh ta.

“Vậy hả?”. Gabe tròn xoe mắt nhìn anh.

Gần bốn mươi, trong bộ -lê lịch lãm, cạo râu nhẵn, mái tóc chải chuốt cẩn thận, Lou làm anh ta nhớ đến một ngôi sao điện ảnh ngày xưa, toát lên vẻ khéo léo tinh tế, trong chiếc áo choàng dài màu đen sang trọng.

“Chắc tòa nhà đó giúp anh mua đủ bữa tối”, Gabe đùa với một nụ cười. Lou cảm giác có một thoáng ganh tỵ đang len lỏi trong anh ta, khiến anh ta bực mình vì chưa từng biết đến sự ganh tỵ cho đến khi gặp mình. Từ khi gặp Lou, anh ta học được hai điều không hề giúp ích gì ỉnh: Đó là cảm giác của cái lạnh đột ngột và lòng ganh tỵ, khi mà trước đây là ấm cúng và hài lòng.

Gabe có vẻ như ám ảnh hai điều đó trong đầu, dù rằng hiện tại lúc nào cũng hạnh phúc với những người quen. Trong một thoáng, Gabe dự đoán ngay khi người đàn ông lịch sự này và mình chia tay, thì anh ta sẽ có cảm giác cô đơn chưa từng biết trước đây. Anh ta sẽ lại ganh tỵ, lạnh và cô đơn. Một thành phần hoàn hảo iếng bánh chocolate đắng nghét.

Thật ra tòa nhà đó đã giúp Lou kiếm được nhiều hơn là bữa tối. Nó giúp công ty đạt một số giải thưởng, và riêng anh là căn nhà xinh đẹp ở Howth và nâng cấp chiếc Porsche lên model mới – chính xác là model sau Giáng sinh, nhưng Lou biết không nên nói những điều đó với một người đàn ông đang ngồi trên vĩa hè lạnh lẽo, quần cái mền đầy rận.

Lou cười lịch sự, như thường lệ làm hai việc cùng một lúc: Nghĩ một việc và nói một việc khác. Thái độ ấy khiến Gabe chỉ hiểu lưng chừng, và nó tạo nên chút lúng túng khiến cả hai đều không cảm thấy thoải mái.

“Tôi phải đi đây. Tôi làm ở...”.

“... Kế bên, tôi biết. Tôi nhận ra đôi giày”. Gabe cười. “Mặc dù anh không mang nó ngày hôm qua. Đôi hôm qua màu nâu vàng, nếu tôi nhớ không lầm!”.

Cặp lông mày được nhổ gọn gàng của Lou nhú lại thành hình chữ V. Giống như một hạt sỏi vừa rơi xuống mặt hồ, tạo nên những gợn sóng lăn tăn xuất hiện trên trán anh ngay lập tức.

“Đừng lo, tôi không phải loại người hay lén lút theo dõi ai đâu”. Gabe buông một tay ra khỏi ly cà phê nóng, hơi nâng nó lên trong vẻ phòng thủ.

Lou thấy thái độ ấy, mỉm cười nhìn xuống đôi giày của mình – đề tài của câu chuyện này giờ. “Thật không thể tin được”.

“Trước đây tôi chưa hề để ý đến anh”, Lou bật lên tiếng như thể đang nói ra các suy nghĩ trong đầu, cùng lúc anh nhớ lại chuyện anh đi làm qua con đường này mỗi sáng.

“Tất cả các ngày, mỗi ngày...”, Gabe nói với vẻ tự đắc giả vờ trong giọng nói.

“Xin lỗi, tôi chưa bao giờ chú ý đến anh...”. Lou lắc lắc đầu. “Tôi lúc nào cũng vội vàng, hoặc đang điện thoại cho người nào đó hoặc đang đến cuộc họp bị trễ. Lúc nào cũng hai nơi cùng một lúc, vợ tôi nói như vậy. Tôi quá bận rộn...”, anh cười.

Gabe tò mò: “Nói về việc lúc nào cũng đi như chạy, đây là lần đầu tiên tôi không thấy hai chiếc giày của anh chạy đua!”. Gabe hất đầu chỉ về phía chân Lou. “Hầu như không thấy chúng đứng yên. Hôm nay bên trong giày của anh không có lửa đốt à?”.

Lou cười: “Lúc nào cũng có lửa bên trong, đúng với câu như lửa đốt. Tin tôi đi!”.

Anh chuyển động nhẹ cánh tay và giống như động tác công bố giờ thanh lịch tuyệt vời, ống tay áo của anh giật lùi vừa đủ để lộ ra cái đồng hồ Rolex bằng vàng. “Tôi lúc nào cũng là người đầu tiên vào văn phòng, vì thế bây giờ không có gì phải vội”. Anh quan sát kim đồng hồ với sự tập trung cao độ, trong đầu nghĩ đến buổi họp chiều nay.

“Anh không phải là người đầu tiên sáng nay đâu”. Gabe nói.

“Sao thế?”, những suy nghĩ về cuộc họp chiều nay của Lou bị cắt đứt. Anh trở về với con đường lạnh lẽo bên ngoài tòa nhà văn phòng nơi anh làm việc. Cơn gió lạnh quất vào mặt đám đông trùm người kín mít đang vội vã đi trên đường.

“Giày-nâu-tha-thần. Tôi thấy anh từng đi cùng với anh ấy vài lần rồi. Anh ấy đã vào trước anh”.

“Giày-nâu-tha-thần?”. Lou cười, bối rối cố hình dung xem là ai. Anh thật sự ấn tượng và muốn tìm ra người đến văn phòng trước mình.

“Anh biết anh ấy, người có tướng đi kiêu hãnh. Đôi giày da nhỏ... Bước đi như đang đá người ta. Mỗi bước nhấc lên đều như có mục đích riêng. Đế giày mềm nện xuống mặt đất nặng nề. Bàn chân rộng và ngắn. Anh ấy bước trên mép chân bên ngoài vì thế cái đế giày lúc nào cũng mòn bên ngoài”.

Lou nhú mày tập trung, cố nhớ.

“Vào ngày thứ Bảy, anh ấy mang đôi giày như mới vừa ra khỏi du thuyền”.

“Alfred!”. Lou cười, công nhận những lời giải thích vừa rồi là chính xác. “Đó là tại vì có thể anh ấy mới ra khỏi du th_____”. Anh ngưng bật nửa chừng câu nói của mình. “Anh ấy... vào rồi à?”.

“Cách đây khoảng nửa giờ. Đi vào trông rất vội vã, đi vào chung với đôi giày sục màu đen”.

“Giày sục màu đen?”.

“Giày đen. Giày đàn ông. Hơi bóng không kiểu cách. Đơn giản thực hiện chức năng của đôi giày. Không thể nói gì nhiều về đôi giày này ngoại trừ việc nó đi chậm hơn những đôi giày khác”.

“Anh quả là quan sát tinh tường”. Lou nhận xét người quan sát, ngạc nhiên tự hỏi người đàn ông này là ai trước khi anh ta đến ngồi ở con đường lạnh lẽo này. Cùng lúc đó, tâm trí anh cũng đang cố gắng tìm hiểu những người trong câu chuyện vừa rồi. Chuyện Alfred đi làm sớm làm anh bối rối.

Đồng nghiệp của họ - Cliff – bị suy nhược thần kinh. Điều đó khiến cả hai phần khích, vâng, phần khích, về một cơ hội cho vị trí mới. Nếu Cliff không phục hồi tốt hơn, đây là điều Lou âm thầm mong đợi, thì sẽ có sự thay đổi lớn trong công ty, vì thế những hành vi không bình thường của Alfred sẽ bị đặt vấn đề. Thực tế, mọi hành vi của Alfred lúc nào cũng đáng ngờ.

Gabe nháy mắt: “Đâu có khi nào công ty cần tuyển người quan sát phải không?”.

Lou tháo găng tay. “Xin lỗi”.

“Không vấn đề gì, nếu anh cần tôi thì anh biết tôi ở đâu mà”. Anh ta cười, kéo lại cái mền để lộ đôi ủng màu đen.

“Không biết sao họ đến sớm thế?”. Lou nhìn Gabe như thể anh ta có năng lực đặc biệt.

“Tôi không thể giúp anh biết chuyện đó, nhưng họ ăn trưa cùng nhau hồi tuần rồi. Hay ít nhất là họ đã rời tòa nhà vào giờ ăn trưa, và sau đó trở về cùng nhau. Những việc họ làm trong thời gian đó thì tự đoán thôi”, người đàn ông cười khẽ.

“Buổi ăn trưa đó là ngày nào?”.

Gabe nhắm mắt lại. “Thứ Sáu. Anh ấy là đối thủ của anh, phải không/”.

“Không. Anh ấy là bạn của tôi. Đại loại như vậy. Hơn mức người quen thông thường”.

Nghe những thông tin từ Gabe xong, lần đầu tiên Lou để lộ cảm giác bối rối. ‘Anh ấy là đồng nghiệp của tôi, nhưng với việc Cliff bị ốm, thì đây là cơ hội ột trong hai người chúng tôi, vậy đó...’.

“Lấy công việc của người bạn ốm...”, Gabe khẽ cười rồi tiếp tục, “À, hai người đó, có một đêm trước rời văn phòng cùng với một đôi Louboutin”.

“Lou... Loub... là cái gì?”.

“Có thể nhận biết bởi đế giày bóng loáng màu đỏ. Nhưng đôi này có gót ột trăm hai mươi milimet”.

“Milimet?”. Lou hỏi. “Đế đỏ? Hiểu rồi!”, anh gật đầu.

“Anh lúc nào cũng có thể hỏi anh bạn đồng nghiệp hợp với ai mà”, Gabe đề nghị với tia mắt lấp lánh.

Lou không trả lời trực tiếp câu hỏi ấy. “À, đúng rồi, tôi phải đi thôi... Có nhiều chuyện phải xem xét, nhiều người phải gặp, và lúc nào cũng có hai thứ cùng một lúc, anh có tin không?”. Anh nháy mắt: “Cảm ơn sự giúp đỡ của anh, Gabe”. Anh nói rồi thả tờ mười euro xuống cái nón.

“Chúc anh vui vẻ”, Gabe rạng rỡ tươi cười, nhanh tay lấy tiền bỏ vào túi. Anh ta gõ gõ ngón tay.

“Đừng để họ biết, nhớ nhé!”.

“Đúng rồi!”, Lou đồng ý.

Nhưng, ngay chính lúc ấy, anh cũng không đồng ý.

3. Chương 05

5.

Tầng thứ mười ba

“Đang lên à?”.

Có vài tiếng ừ hử, vài cái gật đầu bên trong chiếc thang máy đã chật cứng người, đáp lại câu hỏi của người đàn ông đang đứng ở tầng hai, khi ông đưa mắt nhìn những gương mặt ngái ngủ bên trong với vẻ đầy hi vọng.

Tất cả mọi người đều đáp lại, trừ Lou. Bởi lẽ lúc này Lou hãy còn đang quá bận tâm nhìn ngắm đôi giày của người đàn ông, đang bước qua thanh chắn hẹp để ngăn với khoảng không đen ngòm lạnh lẽo bên dưới, bước vào không gian tù hãm này.

Lou tìm kiếm đế giày màu đỏ và đôi giày sục màu đen. Alfred đã đến công ty sớm, đã dùng cơm trưa với đôi giày sục màu đen. Đôi giày đen rời văn phòng cùng đế giày đỏ. Nếu anh có thể tìm ra ai đó đang mang đế giày màu đỏ, anh có thể biết cô ta đã làm việc với ai, và sau đó anh có thể biết ai là người mà Alfred đã bí mật gặp gỡ.

Những tình tiết ấy quá nhạy cảm nên Lou không thể làm cái việc đơn giản là hỏi Alfred. Điều này anh đã nghĩ đến ngay lúc phải chia sẻ sự im lặng không chút thoải mái khi dùng chung thang máy với những người lạ.

“Anh lên tầng mấy?”. Một giọng nghèn nghẹt vang lên ở góc thang máy, từ một người đàn ông đang kín đáo giấu mình, có lẽ bị chen ép sát trong đó. Anh ta cũng là người duy nhất có thể với tới những nút bấm, để điều khiển bảng máy lúc nào thì ngừng.

“Vui lòng bấm giúp tầng mười ba”, người mới vào nói.

Có vài tiếng thở dài và một người tắc lưỡi.

“Đâu có tầng mười ba”, một người đàn ông ồm nhách trả lời.

“Umm...”, người đàn ông lóng ngóng vừa cầm chiếc cặp xách vừa dò dẫm trên mấy tờ giấy in lịch làm việc của mình.

“Chắc là ông muốn lên tầng mười hai hoặc mười bốn...”, anh chàng có giọng nghèn nghẹt đứng cạnh bảng điều khiển thang máy ước hỏi. “Không có tầng mười ba ở đây”.

“Hắn ông ấy cần lên tầng mười bốn...”, vài người khác trong thang máy đồng tình. “Một cách rất tự nhiên, tầng mười bốn luôn được xem như tầng-mười-ba”.

“Ông có muốn tôi bấm cho ông tầng mười bốn không?”. Giọng nói của anh chàng bấm bảng điều khiển lại vang lên, lần này đã xen chút ít vẻ bực mình.

“Umm...”. Người đàn ông không trả lời mà tiếp tục lóng ngóng với mớ giấy tờ bao gồm cả các lịch hẹn đang cầm trên tay.

Lou không tập trung lắm cho cuộc đối thoại bất thường trong không gian vốn cực kỳ yên tĩnh của thang máy. Anh vẫn đang bận tâm quan sát tất cả những đôi giày ở quanh mình. Hầu hết chúng đều là những đôi giày đen. Một số cầu kỳ với những chi tiết rườm rà. Số khác trầy xước. Một số được đánh bóng nhẵn. Số khác chỉ được mang một cách cẩu thả. Số khác nữa không buộc dây. Rõ ràng không có đôi nào để đồ cả. Anh lưu ý đến những bàn chân quanh anh khi mọi người bắt đầu co co bàn chân, nhón cả bàn chân này đặt lên bàn chân kia vì quá chật. Một đôi giày chợt chuyển động nhẹ nhàng. Ngay lập tức anh giật nảy mình cùng lúc với tiếng chuông nhẹ nhàng của thang máy vang lên, báo dừng.

“Thang lên à?”, người phụ nữ trẻ bên ngoài hỏi.

Có hàng loạt tiếng trả lời đầy vẻ muốn giúp đỡ của những người đàn ông bên trong thang máy. Cô ta bước vào, đứng ngay trước Lou và đôi mắt anh nhanh chóng kiểm tra đôi giày của cô trong khi những người đàn ông đứng quanh anh đang cố gắng kiểm tra để tìm thêm chỗ trống cho cô đứng. Không khí im lặng nặng nề khi chỉ có một người phụ nữ giữa một thang máy toàn đàn ông. Sáu... Bảy... Tám... Cuối cùng, người đàn ông mang đôi giày leo núi màu nâu cũng len ra với đôi tay không hề cầm bất kỳ chiếc cặp xách nào. Và tiếng thang máy lại vang lên thông báo: “Tầng văn phòng của ông Patterson”.

Lou phân vân giữa cảm giác bối rối và khó chịu. Chuyện không có số mười ba trong bảng điều khiển thang máy chính là đề nghị của anh trước đây để tránh chuyện mười ba là con số rủi ro. Nhưng dĩ nhiên đây là tầng thứ mười ba. Không thể có một khoảng nhảy cách giữa khi chạm đến tầng thứ mười bốn. Tầng thứ mười bốn không thể được xây trên nền của những viên gạch vô hình. Nghĩa là tầng thứ mười bốn lại là thứ mười ba. Và văn phòng của anh thì trên tầng thứ mười ba. Thế nhưng nó lại được biết đến như tầng thứ mười bốn. Tại sao nó lại rối rắm và làm hoang mang mọi người như thế chứ. Anh chẳng có ý kiến nào cả. Mọi thứ với anh thật rõ ràng. Anh tồn tại trên tầng thứ mười bốn và cứ thế bước ra ngoài. Bước chân của anh chạm lên lớp thảm sang trọng mềm mại.

“Chúc buổi sáng tốt lành, ông Suffern”. Thư ký của anh cất tiếng chào, nhưng đầu vẫn không ngẩng lên và mắt vẫn không rời những giấy tờ của cô.

Anh ngừng lại ở bàn làm việc của cô thư ký, nhìn cô với một vẻ hoang mang.

“Alison, gọi tôi bằng Lou thôi, như bình thường vẫn thế!”.

“Ồ, vâng, tất nhiên rồi thưa ông Suffern”. Cô đáp nhanh, tránh nhìn vào mắt anh.

Trong lúc Alison vội bước đi, Lou ném thử một cái nhìn kín đáo, quan sát để giày cô. Anh vẫn còn đứng nguyên ở bàn làm việc cho đến khi cô quay lại lần nữa và vẫn từ chối nhìn thẳng vào mắt anh. Cô ngồi xuống, bắt đầu đánh máy.

Với vẻ kín đáo nhất có thể, anh gấp người xuống để thắt lại dây giày và nhìn trộm một cái thật nhanh qua bàn cô thư ký.

Cô cau mày, bắt chéo đôi chân dài. “Mọi thứ đều ổn chứ, thưa ông Suffern?”.

“Gọi tôi là Lou”, anh lặp lại, hơi bối rối.

“Không”. Cô đáp nhanh và quay nhìn qua chỗ khác. Rồi cô chộp lấy cuốn nhật ký công việc trên bàn, về vội vã. “Chúng ta bàn qua những buổi họp hôm nay của ông chứ, thưa ông?”.

Cô đứng dậy, vòng ra khỏi bàn.

Áo khoác ngoài bó chặt. Váy bó chặt. Đôi mắt của anh lướt trên thân hình cô trước khi dừng lại ở đôi giày.

“Giày cô cao bao nhiêu?”.

“Ông hỏi làm gì?”.

“Có phải một trăm hai mươi mi-li-met không?”

“Tôi không biết. Ai lại đi đo gót giày bằng mi-li-met thế?”.

“Tôi không biết. Vài người làm thế. Gabe chẳng hạn”. Anh mỉm cười đi theo sau cô. Cả hai cùng bước vào phòng anh và anh cố liếc nhìn để giày cô một lần nữa.

“Gã quái quỷ nào tên Gabe thế?”, cô càu nhàu.

“Gabe là một người vô gia cư”, anh bật cười.

Khi cô xoay người lại để hỏi anh, cô bắt gặp anh đang nghiêng đầu quan sát cô.

“Ông nhìn tôi bằng cái cách giống như đang ngắm nghía mấy bức tranh trên tường vậy”. Cô nhăn mặt.

Trường phái ấn tượng hiện đại. Anh chưa từng bao giờ là người hâm mộ trường phái ấy. Thi thoảng lắm trong những ngày làm việc bận rộn của mình, anh phát hiện ra chính mình đang dừng lại, ngắm nhìn những vòng tròn không biết mang hình dáng gì phủ trùm lên những bức tường của hành lang đi vào phòng làm việc. Những ánh sáng, những đường thẳng, đường cong trên bức tranh sơn dầu khiến người ngắm hình dung ra thứ gì đó. Và bức tranh ấy cũng có thể treo lộn ngược trở lại hoặc treo ngả theo hướng này, hướng khác để người khác suy đoán theo cách khác. Anh từng trả nhiều tiền cho những bức tranh như thế, để rồi chính anh so sánh chúng với những nét vẽ nguệch ngoạc của cô con gái Lucy treo khắp nhà, cả trên cánh cửa tủ lạnh. Rồi anh nghiêng đầu sang bên này, bên kia, ngắm nghía chúng hết như việc anh đang làm với Alison hiện giờ.

“Cô có đôi giày nào để màu đỏ không?”. Anh hỏi Alison, trong lúc ngồi xuống chiếc ghế da trong bộ ghế gồm bốn chiếc ở đó.

“Sao ông hỏi thế? Chẳng lẽ tôi bước nhầm vào cái gì đó à?”. Cô đứng một chân, co nhẹ một chân lên, khéo léo giữ thăng bằng trong lúc kiểm tra đế giày của mình.

“Không có vấn đề gì đâu”. Anh ngồi xuống bàn làm việc của mình, mệt lử.

Cô nhìn anh đầy nghi ngờ trước khi chuyển sự chú ý của mình trở về với lịch làm việc đang cầm trên tay.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. “Tám giờ rưỡi, ông sẽ có một cuộc điện thoại với Aonghus O’Sullibhain. Tuy nhiên, tôi đang sắp xếp để ông có một cuộc nói chuyện với Béarla.....”

Cô nhếch môi cười, hất nhẹ lọn tóc. “Lúc tám giờ bốn lăm, ông có một cuộc họp với Barry Brennan về việc...”.

“Gi nữa...”, anh than khẽ.

“Vâng... Ông vẫn chưa giải quyết xong việc với họ mà. Vào lúc chín giờ rưỡi, thưa ông...”.

“Chờ chút đã nào”. Mặc dù biết anh đang ở một mình với cô thư ký trong phòng, Lou vẫn thận trọng nhìn quanh trước khi nói. “Sao cô vẫn gọi tôi bằng ông? Chuyện gì xảy ra với cô vậy?”.

Cô nhìn sang hướng khác, lẩm bẩm gì đó mà âm thanh của nó khiến Lou nghĩ rằng đó là câu trả lời kiểu như “Không phải tại anh”.

“Cô vừa nói gì thế?”. Anh không chờ câu trả lời. “Tôi có một ngày rất bận. Và tôi có thể làm việc mà không cần những cách xưng hô cổ tình tạo khoảng cách như thế. Cảm ơn cô nhiều. Từ lúc nào mà cô biến việc báo cáo thời khóa biểu trong ngày trở thành bảng thông báo những việc phải làm buổi sáng vậy?”.

“Tôi chỉ nghĩ rằng tôi cần nói hết những việc ấy để mai mốt ông có thể quyết định được việc giảm bớt những cuộc hẹn đi...”.

“Có phải cô muốn giảm bớt công việc xuống không, Alison? Có phải tất cả thái độ này sáng giờ là vì như thế?”.

“Không”. Cô đỏ mặt. “Hoàn toàn không phải thế. Tôi chỉ nghĩ rằng có lẽ ông nên thay đổi nhịp điệu công việc của ông một chút. Thay vì trải qua những ngày vui buồn thất thường thế này với đủ thứ cuộc hẹn, ông nên dành nhiều thời gian hơn cho ít khách hàng hơn. Những khách hàng vui vẻ...”.

“Vâng, sau đó tôi và một phụ nữ xinh đẹp sẽ sống cùng bên nhau hạnh phúc mãi mãi như chuyện cổ tích hả? Alison, cô là một nhân viên mới của công ty. Vì thế tôi bỏ qua những chuyện này. Nhưng đây là việc của tôi, là lý do tại sao tôi yêu thích công việc kinh doanh, được chứ? Tôi thích được bận rộn. Tôi không cần một giờ nghỉ ăn trưa kéo dài những hai tiếng đồng hồ hay ngồi làm bài tập ở nhà bên chiếc bàn trong bếp với những đứa trẻ”.

Rồi anh chợt nheo mắt: “Cô vừa đề cập đến những khách hàng vui vẻ hơn. Ý cô là cô từng nhận được lời phàn nàn nào từ người khác về tôi?”.

“Mẹ của ông. Vợ của ông”. Cô nói giữa hai hàm răng hơi nghiêng lại. “Anh trai ông. Chị gái ông. Con gái ông”.

“Con gái tôi mới năm tuổi, phàn nàn cái gì/”.

“Vâng, con bé đã gọi cho ông khi ông quên đón cô bé từ lớp học múa hồi thứ Năm tuần rồi”.

“Cái đó không tính”, anh trợn mắt. “Bởi vì chuyện đón một đứa con gái năm tuổi của tôi trễ sẽ không ảnh hưởng như việc đánh mất cả một hợp đồng giá hàng trăm nghìn euro, phải vậy không?”. Lại một lần nữa, anh không hề chờ đợi câu trả lời. “Cô có bao giờ nhận được bất kỳ lời phàn nàn nào từ những người không thuộc họ hàng của tôi?”.

Alison nghĩ một cách căng thẳng. “Chị gái ông có thay đổi tên họ của chị ấy sau khi li dị không?”.

Anh nhìn chăm chăm cô thay cho câu trả lời với câu hỏi nhuộm màu “gây sự” ấy.

“Vâng, thế thì không có đâu, thưa ông!”.

“Lại cái gì ‘ông’ nữa?”.

“Chỉ là vì tôi nghĩ là...”, mặt cô đỏ lên, “... nếu ông cư xử với tôi như một người lạ, thì tôi cũng sẽ làm tương tự như thế”.

“Tôi cư xử với cô như người lạ bao giờ?”.

Cô thư ký nhìn đi chỗ khác.

Anh hạ thấp giọng của mình. “Alison, chúng ta đang ở văn phòng. Thế cô muốn tôi phải làm thế nào? Muốn tôi nói cái cảm giác đê mê khi ở bên cô à? Nói ra ngay giữa các cuộc họp hành của chúng ta như thế này à?”.

“Ông mê đắm bên tôi hồi nào. Chúng ta chỉ... hôn nhau thôi...”.

“Gi cũng được”. Anh phẩy tay, “Chuyện cô nói có nghĩa là thế nào?”.

Cô không trả lời nhưng sau đó hai gò má của cô nóng bừng lên.

“Có lẽ Alfred đề cập điều gì đó với tôi...”.

Tim Lou đập loạn xạ với nhịp không bình thường, theo cách mà anh chưa từng biết trước đó. “Anh ta đề cập cái gì?”.

Cô nhìn đi chỗ khác, bắt đầu vân vê một góc của tờ giấy. “Vâng, anh ta đề cập chuyện gì đó về việc ông vắng mặt trong buổi họp tuần rồi”.

“Đừng có nói với tôi là chuyện gì đó, tôi muốn nghe những điều rành mạch, cụ thể. Làm ơn đi!”.

Cô nổi quạu. “Được rồi... Là thế này, sau buổi họp tuần trước với ông O’Sullivan, anh ta – ý tôi là Alfred ấy...” , cô nuốt nước bọt, “Alfred nói rằng tôi phải cố gắng quan tâm đến ông nhiều hơn. Anh ta biết tôi mới làm việc chưa lâu và lời khuyên của anh ta cho tôi là đừng để ông phải bỏ lỡ những cuộc họp quan trọng một lần nữa.”

Máu Lou muốn sôi lên và những ý nghĩ của anh nhảy loạn xạ. Anh chưa bao giờ cảm thấy hoang mang, rối rắm cực độ như thế. Anh dành cuộc đời của mình để thực hiện hết việc này đến việc khác, bỏ lỡ nửa đầu của việc này chỉ để hoàn tất nửa kết của việc kia. Anh làm như thế mỗi ngày và luôn cảm giác giống như phải cố gắng đuổi bắt cho kịp với những việc ở phía trước. Đây là một công việc vất vả, căng thẳng và kéo dài. Anh đã hi sinh rất nhiều để có được vị trí mà anh đang có ngày hôm nay. Anh yêu công việc của mình, biết ơn từng phần nhỏ của công việc ấy.

Việc bỏ lỡ một buổi họp chưa từng bao giờ được lên lịch trước, vào ngày buổi sáng mà anh xin nghỉ phép khiến anh giận dữ. Anh cũng thấy giận dữ vì gia đình chính là nguyên nhân gây nên chuyện đó. Tự dưng anh thấy giận mẹ mình. Đó là vì anh phải đón bà từ bệnh viện về. Chính vì thế anh đã bỏ lỡ buổi họp vào buổi sáng hôm ấy. Anh thấy giận dữ vợ mình vì đã đẩy anh vào tình thế này, trong khi anh đã đề nghị hay là thu xếp một chiếc xe nào đó đón bà và cô ấy nổi cáu lên với anh. Anh thấy giận dữ chị Marcia và ông anh Quentin của mình vì đã không thay anh làm việc ấy.

Anh là một người bận rộn. Và chỉ một lần này, khi anh chọn gia đình thay vì công việc, anh đã lập tức phải trả giá. Anh đứng dậy dán mắt vào ô cửa sổ bằng kính, cắn chặt môi một cách khó khăn, cảm thấy giận dữ tới mức anh muốn nhấc điện thoại lên và gắt gỏng với hết thấy những người còn lại trong gia đình mình rằng thấy chưa, thấy chưa, chính vì mọi người mà anh không thể luôn ở đây. Thấy chưa, nào bây giờ hãy nhìn kỹ việc mà mọi người đã làm với anh đi...!

“Thế cô không muốn nói với anh ta là tôi phải đến bệnh viện đón mẹ tôi à?”. Anh nói điều đó thật nhẹ, vì thật ra anh ghét phải lấy lý do vô cùng. Anh ghét nghe những từ ngữ mà anh biết thừa rằng những đồng nghiệp khác của anh vẫn dùng. Ghét những câu xin lỗi. Ghét cung cách mang những câu chuyện cuộc đời riêng tư vào nơi công sở. Với anh, như thế là thiếu chuyên nghiệp. Đơn giản là bạn làm công việc đó, hay bạn không làm. Thế thôi. Không lý do lý trấu gì cả.

“À, không... Tôi không kịp nói. Vì đó là tuần làm việc đầu tiên của tôi và ông Patterson đang đứng đó với ông ta. Tôi không biết là ông lại muốn tôi nói ra điều ấy...”.

“Ông Patterson đứng đó với anh ta?”. Lou hỏi lớn, mắt anh gần như trợn ngược lên tới đỉnh đầu.

Cô gật gật đầu, mắt mở to, giống như một món đồ chơi với cái cổ bị lỏng ra.

“Đúng rồi”. Tim anh bắt đầu đập chậm chậm, giờ anh đã hiểu rõ tất cả những gì vừa trải qua. Người bạn thân thiết của anh, Alfred, vừa chơi anh một ván.

Mắt Lou nhìn chằm chằm xuống bàn làm việc. “Thư từ của tôi ở đâu nhỉ?”.

“Ở tầng mười hai. Cậu nhân viên nhiều kinh nghiệm lại bỏ lỡ mất tầng mười ba rồi”.

“Tầng mười ba chưa bao giờ bị bỏ lỡ cả. Chúng ta đang đứng trên nó. Thế hàng ngày chúng ta ở trên cái gì?”.

“Chúng ta đang ở trên tầng mười bốn. Và không có tầng mười ba vì quy luật thiết kế né tránh điều đó”.

“Đó không phải là quy luật thiết kế”. Anh nói với giọng hung hãn. “Một số tòa nhà vĩ đại nhất thế giới vẫn có tầng mười ba như thường”.

“Hoặc là ta đang ở trên mái nhà”.

“Cô nói cái gì?”.

“Đại hý trường cổ La Mã không có mái, nên tầng mười bốn của chúng ta cũng có thể xem như mái nhà”.

“Cái gì?”. Anh gầm lên lần nữa. “Nói với cái cậu nhân viên giàu kinh nghiệm là mang cái thang theo từ bây giờ và đếm từng tầng lầu mà cậu ta leo lên. Bằng cách đó, cậu ta sẽ chẳng bao giờ nhầm lẫn và bỏ lỡ những con số nữa. Mà tại sao một nhân viên giàu kinh nghiệm lại phải đi làm một công việc thư tín?”.

“Harry nói chúng ta thiếu nhân sự ở phòng chuyển phát thư”.

“Thiếu nhân sự? Cái công việc ấy chỉ đòi hỏi một người bấm thang máy và mang những bức thư của tôi lên. Thế thì làm thế nào mà thiếu nhân sự được?”. Giọng anh rít lên. Một con khỉ cũng có thể làm được công việc đó. Có những người trên đường phố, họ ước ao muốn chết được làm việc ở những nơi giống như_____”.

“Những nơi giống như cái gì?”, Alison hỏi. Nhưng giờ thì cô chỉ đang hỏi cái gót của Lou vì anh đã quay đi, nhìn từ cửa sổ của mình xuống vỉa hè bên dưới. Cô nhìn thấy gương mặt của anh phản chiếu lơ mờ trên mặt kính.

Cô từ từ bước đi. Lần đầu tiên trong vài tuần vừa qua, cô cảm thấy một chút nhẹ nhõm với tình cảm đã có với anh. Có lẽ cô đã trách thầm anh. Có lẽ đang có chuyện gì đó không ổn với anh. Cô là một người mới trong công ty và chưa hiểu rõ về anh hoàn toàn.

Tất cả những gì cô biết về anh là anh nhắc cô nhớ đến con thỏ trắng trong một bộ phim hoạt hình Alice ở xứ thần tiên. Luôn luôn trẻ, trẻ và trẻ với những cái hẹn cực kỳ quan trọng nhưng luôn luôn sắp xếp để có được tất cả chỉ trong một khoảng thời gian san sát nhau. Anh là một người tử tế với tất cả những người anh gặp và luôn luôn thành công trong công việc của mình. Thêm vào đó, anh đẹp trai và đầy quyến rũ, lại lái một chiếc xe Porsche đắt tiền. Những điều đó được cô đánh giá cao hơn bất kỳ thứ gì khác. Chắc hẳn rồi, cô cảm thấy một chút cảm giác tội lỗi về những việc đã xảy ra giữa cô với Lou tuần rồi, khi cô nói chuyện với vợ anh trên điện thoại. Nhưng sau đó, mọi thứ lập tức được xóa nhòa đi nhanh chóng. Trong suy nghĩ của Alison, vợ anh hoàn toàn ngậy thơ trước sự thiếu chung thủy của chồng mình. Mỗi người đều có một điểm yếu. Và ai cũng có thể tha thứ cho “gót chân Asin” ấy, khi điều đó xảy ra với cô.

“Alfred mang loại giày nào?”, Lou bật hỏi, ngay trước khi cô đóng cửa lại.

Cô bước ngược trở lại vào trong. “Alfred nào ạ?”.

“Berkeley”.

“Tôi không biết”. Gương mặt cô ửng đỏ. “Sao anh lại muốn biết điều đó?”.

“Để tặng một món quà Giáng sinh thôi mà”.

“Giày à? Anh muốn tặng Alfred một đôi giày? Nhưng tôi đã đặt cho tất cả mọi người món quà khác, như anh đã dặn”.

“Chỉ cần bí mật tìm hiểu điều đó giùm tôi thôi. Nhưng không cần phải để Alfred biết. Tôi muốn làm anh ta bất ngờ”.

Cô nheo mắt đầy vẻ nghi ngờ. “Vâng, chắc chắn rồi”.

“Ồ, và cái cô gái mới ở bộ phận khách hàng. Tên cô ấy là... Sandra hay Sarah?”.

“Là Deirdre”.

“Kiểm tra giày cô ấy luôn giùm tôi. Hãy cho tôi biết nếu như cô ấy có đế giày màu đỏ”.

“Không đâu. Những đôi ấy chỉ có ở cửa hàng Số Một. Ở đấy toàn bột đen, da lộn bóng loáng. Tôi từng mua một đôi năm rồi. Giày ở đó rất thời trang”.

Chỉ thế thôi, rồi cô rời khỏi.

Lou thở dài, buông thông cả người trong chiếc ghế to quá khổ và đan những ngón tay của mình lại, đặt ngay mũi.

Có lẽ anh đã để sót một việc gì đó. Anh đã phí phạm mười lăm phút buổi sáng của mình để nói chuyện với gã đàn ông vô gia cư, điều này hoàn toàn khác với tính cách của anh. Anh không biết vì sao, nhưng khi đang đi, anh có cảm giác bị ép dừng lại. Điều gì đó ở người đàn ông ngoài lề đường khiến anh phải ngừng lại và mời anh ta một tách cà phê?

Không thể tập trung vào lịch làm việc của mình, một lần nữa, Lou xoay người nhìn xuống khung cảnh thành phố ở bên dưới, sau lớp kính dày. Cả một Giáng sinh xa hoa được trang trí dưới kia, tô điểm trên những bờ kè, bên cạnh đến những cây cầu. Những vòng lá trạng nguyên, dây tầm gửi lẫn những chiếc chuông khổng lồ đu đưa từ bên này đến bên kia trong ánh đèn nê-ông sáng choang, lung linh sắc màu lễ hội.

Những vỉa hè tràn ngập người đang tất tả đi làm. Một tay mang chiếc cặp da. Tay kia là tách cà phê Starbucks. Thứ duy nhất tĩnh tại là Gabe, bên lối đi, ngay sát cửa ra vào, cuộn người ngồi trên nền đất và quan sát những đôi giày diễu hành qua lại. Mặc dù từ trên tầng mười ba nhìn xuống, Gabe chỉ lớn hơn một cái chấm trên vỉa hè, nhưng Lou vẫn có thể nhìn thấy cánh tay Gabe nâng lên hạ xuống khi anh ta nhấp từng ngụm cà phê, ngụm nào cũng thật đầy, như thể để lâu hơn thì nó nhạt mất.

Gabe kích thích trí tò mò của anh. Rõ là anh ta có tài năng đặc biệt để nhớ rõ những đôi giày của những người trong văn phòng này. Và có một điều còn gây hoang mang hơn, đó là vì con người có đôi mắt xanh biếc như pha lê kia quen thuộc với anh một cách kỳ lạ.

Thực tế, Gabe gợi nhắc cho Lou về chính anh. Hai người đàn ông cùng ở độ tuổi suýt soát nhau, nếu ăn mặc chỉnh tề, Gabe có thể dễ dàng khiến người khác nhầm lẫn đó là Lou. Anh ta cũng có vẻ thân thiện, đáng tin cậy. Trong một khoảnh khắc rất ngắn, như thể cảm nhận được đôi mắt Lou đang quan sát mình, Gabe ngẩng lên. Từ tầng mười ba trên kia, Lou cảm thấy như thể Gabe nhìn thẳng vào mình, thấu cả tâm hồn. Đôi mắt anh ta nhìn thật sâu vào trong anh. Điều đó làm Lou hoang mang.

Rõ ràng Gabe không thể nào nhìn thấy anh. Anh ta nhìn lên, cầm hắt lên trời, tay vung lên trước trán như một cử chỉ chào nhau. Gabe chỉ có thể nhìn thấy cái óng phản chiếu từ một thứ gì đấy, Lou nghĩ. Đúng thế, chỉ có thể là cái bóng phản chiếu. Nhưng trong một khoảnh khắc, cái nhìn của Lou như chạm lên đến tận tầng thứ mười ba, nơi có cửa sổ văn phòng Lou và thấy cả đôi mắt Lou. Anh đưa hai tay lên, nhẹ mím cười làm một cử chỉ nhỏ như chào. Trước khi có thể có được một động tác nào từ Gabe đáp lại, anh đẩy cái ghế mình đang ngồi ra xa cửa sổ và quay tròn. Nhịp sống trong anh đang đập nhanh hơn, như thể anh đang cố bắt lấy một thứ gì đó mà anh không nên bắt.

Tiếng chuông điện thoại vang lên. Chính là Alison. Giọng cô bên kia đầu dây nghe có vẻ không vui cho lắm.

“Trước khi tôi nói với anh về những gì mà tôi phải nói với anh, tôi chỉ muốn anh biết rằng tôi đã tốt nghiệp ngành hoàng và có bằng thương mại”.

“Chúc mừng cô”, Lou nói.

Cô tăng hắng giọng. “Đây, những thứ anh muốn đây. Alfred mang giày cỡ số tám, màu nâu. Hình như anh ta có đến mười đôi giày cùng một loại và anh ta mang chúng mỗi ngày. Vì thế, tôi không có ý kiến gì về chuyện anh muốn mua một đôi giày khác làm quà Giáng sinh. Tôi nghĩ rằng anh nên bỏ ý định ấy đi”.

Cô ngừng lại lấy hơi. “Còn về đôi giày đế màu đỏ, Louise đã mua một đôi mới và mang chúng tuần rồi nhưng chúng làm đau mắt cá chân cô ấy nên cô ấy đã trả chúng lại. Cửa hàng thì không chịu lấy lại bởi vì rõ ràng là cô ấy đã làm rách đôi giày. Vì thế bây giờ đôi giày đế đỏ hết được mang rồi”.

“Louise là ai?”.

“Thư ký của ông Patterson”.

“Tôi cần cô tìm hiểu xem cô ấy đã ra ngoài với ai trong mỗi ngày làm việc suốt tuần vừa rồi”.

“Không phải cách đâu. Đây không phải những điều nằm trong bảng mô tả công việc của tôi”.

“Cô có thể rời văn phòng nghỉ sớm nếu cô tìm ra được điều đó cho tôi”.

“Thôi được”.

“Cảm ơn cô đã nỗ lực làm việc dưới áp lực như thế”.

“Không có vấn đề gì. Tôi có thể bắt đầu việc mua sắm Giáng sinh của tôi rồi”.

“Đừng quên danh sách của tôi đây”.

Thế là, mặc dù Lou chỉ biết được rất ít thông tin, nhưng một cảm giác là lạ bắt đầu chạy vào tim anh. Một điều gì đó hoàn toàn kỳ lạ. Gabe đã đứng về chuyện đôi giày và anh ta không phải là người mất trí. Hồi sớm hơn, Gabe đã hỏi Lou anh có cần một đôi mắt quan sát, một người làm công việc quan sát trong tòa nhà không, và lúc này, khi nhắc điện thoại lên, Lou đã nghĩ lại lần nữa về điều ấy.

“Cô có thể giúp nối máy cho tôi với Harry ở phòng thư tín không. Và sau đó lấy một chiếc áo sơ mi của tôi, một chiếc quần tây, áo khoác, cà vạt trong tủ quần áo, mang xuống tầng dưới cho người đàn ông đang ngồi đằng trước cửa. Cho anh ta vào toilet nam thay quần áo trước, bảo anh ta ăn mặc cho gọn gàng vào. Sau đó đưa anh ta xuống phòng thư tín. Tên anh ta là Gabe và Harry sẽ tiếp đón anh ta. Tôi giải quyết xong việc thiếu hụt nhân sự ở bộ phận của Harry rồi nhé”.

“Cái gì?”.

“Gabe. Đó là cách gọi tắt của cái tên Gabriel. Nhưng cứ gọi anh ta là Gabe”.

“Không, ý tôi là...”.

“Chỉ cần làm thế thôi. À, và Alison này...”.

“Vâng?”.

“Tôi thực sự đã thưởng thức nụ hôn của chúng ta hồi tuần rồi và mong sẽ có những phút giây mê đắm bên cô một lúc nào đó trong tương lai”.

Anh nghe thấy một tiếng cười nhẹ cổ nén trong cổ họng của cô thư ký trước khi cúp điện thoại.

Anh đã làm thế một lần. Trong khi nỗ lực để nói sự thật, anh lại thực hiện một lời nói dối hoàn hảo đến mức đáng khâm phục với Alison. Và thông qua việc giúp đỡ một người khác – là Gabe – Lou cũng đã giúp đỡ mình. Một hành động tốt đẹp là sự chiến thắng của tâm hồn. Mặc dù vậy, Lou biết rằng có điều gì đó ẩn sâu bên dưới suy nghĩ của anh và tâm hồn anh đang cố công cứu vớt giờ đây đang ở ngay trên suy nghĩ ấy, bắt đầu để cứu vớt một điều gì đó khác.

Có một nỗi sợ hãi nằm sâu bên dưới, trong nỗi khát khao vị trí công việc tốt hơn của Lou. Anh càng muốn lờ đi, nó càng hiện rõ. Nỗi sợ hãi ở đó, nó ở đó mọi phút mọi giây. Nhưng nó trá hình một cách khéo léo để người khác không nhìn thấy.

Giống như cái tăng thứ mười ba.

4. Chương 06

7.

Cái bóng

Gabe và Lou rời khỏi không khí giá lạnh bên ngoài để vào khu đại sảnh lát đá hoa cương ấm áp. Với những bức tường, những sàn nhà và cột đá granite phủ từng vòng xoắn màu kem, màu caramen hay màu của những thỏi chocolate, Gabe như muốn “nhâm nhi” cả các bề mặt đó.

Anh ta biết rằng mình lạnh. Nhưng chỉ đến lúc này, khi cảm nhận được sự ấm áp ở đây, anh ta mới biết mình từng lạnh đến mức nào. Lou cảm nhận được tất cả ánh mắt của mọi người đều đổ dồn lên mình khi dẫn người đàn ông nhếch nhác kia đi qua quầy tiếp tân và vào khu vực nhà vệ sinh sang trọng ở tầng trệt. Không chắc tại sao nhưng Lou vẫn cứ buộc mình phải kiểm tra hết tất cả từng phòng toilet nhỏ bên trong nhà vệ sinh, để biết rằng không có ai trước khi bắt đầu nói.

“Đây, tôi mang cho anh những thứ này...”. Lou đưa cho Gabe cả đồng quần áo đã hơi bị ẩm khi cầm trên tay. “Anh có thể giữ chúng ỉnh”.

Anh lại nhìn vào gương và chải mái tóc ngược ra sau. Cực kỳ ngay ngắn, đến mức hoàn hảo. Sau đấy là phủi đi những hạt mưa đá li ti cũng như những bụi nhỏ ra khỏi bờ vai, cố gắng hết sức để trở về với trạng thái bình thường, đầy lý trí. Trong lúc đó, Gabe chậm rãi xem xét từng thứ mình vừa được nhận. Một chiếc quần tây hiện Gucci màu xám. Một chiếc áo sơ mi trắng. Một chiếc cà vạt xám với những sọc trắng thanh lịch. Anh ta nhón từng ngón tay cầm tất cả mọi thứ với vẻ nâng niu như thể chỉ một cái chạm nhẹ của anh cũng có thể làm chúng tan ra từng mảnh nhỏ.

Gabe vứt chiếc khăn của mình vào bồn rửa mặt và sau đó đi vào một trong số những phòng toilet để thay quần áo. Trong khi đó, Lou luôn bận tay để trả lời những cuộc điện thoại và email. Anh quá mải miết với việc bấm bấm bàn phím chiếc điện thoại di động để trả lời mail, đến nỗi không nhận ra có một người đàn ông đang đứng cạnh mình. Nhưng sau đó, khi anh ngẩng đầu lên, anh giật mình nhận ra đó chính là Gabe.

Thứ duy nhất còn lại để chứng tỏ người đàn ông này là gã vô gia cư ngoài đường ban nãy là đôi giày khá bẩn bên dưới chiếc quần Gucci sang trọng. Tất cả mọi thứ đều vừa vặn một cách hoàn hảo. Gabe đứng trước gương. Tự nhìn mình từ trên xuống dưới như bị thôi miên. Cái mũ len che kín trên đầu của Gabe ban nãy bây giờ đã được lấy đi, để lộ một mái tóc đen tương tự như mái tóc của Lou, mặc dù rối bù hơn nhiều.

Sự ấm áp đã thay thế hoàn toàn cái giá lạnh bao phủ trên cơ thể anh ta ban nãy. Đôi môi trở nên hồng hào hẳn lên. Hai gò má phớt nhẹ một màu hồng thay thế ầu da xám xịt, tái nhợt vì lạnh trước đó.

Lou không biết chính xác phải nói gì bây giờ. Nhưng trong một khoảnh khắc anh thấy mình lóe lên cảm giác còn hơn cả thoải mái khi ngắm nhìn một người trông hệt như cái bóng của mình.

“Anh nhớ những gì đã nói với tôi về mấy đôi giày hồi sớm không?”.

Gabe gật đầu.

“Điều đó rất tốt. Tôi sẽ không phiền nếu như anh để mắt quan sát những thứ kiểu như thế ở đây. Hãy cho tôi biết những gì anh nhìn thấy sau này, được chứ?”.

Gabe gật đầu.

“Anh có nơi nào để ở không?”.

“Vâng, có”. Gabe quay lại nhìn bóng của mình trong gương. Giọng nói của anh ta trở nên khe khẽ.

“Vậy là anh có một cái địa chỉ cư ngụ để đưa cho Harry phải không? Anh ta sẽ là sếp của anh”.

“Chứ không phải anh sẽ là sếp của tôi sao?”.

“Không. Lou lấy chiếc điện thoại BlackBerry ra khỏi túi áo của mình và bắt đầu bấm bấm các phím mặc dù không có gì cần gọi. “Không, anh sẽ ở một... bộ phận khác”.

“Ồ, tất nhiên rồi”. Gabe thẳng người lên, dường như có một chút bối rối thoáng qua. “Được rồi. Tuyệt lắm. Cảm ơn anh rất nhiều, Lou. Thật sự đấy!”.

Lou khẽ gật đầu trở lại, cũng cảm thấy một chút ngượng ngùng.

“Đây này”. Anh đưa cho Gabe chiếc lược của mình rồi nhanh chóng nhìn đi chỗ khác.

“Cảm ơn anh”. Gabe cầm lấy nó, đưa chiếc lược xuống dưới vòi nước cho ướt rồi bắt đầu chải lại mái tóc bù xù. Lou hối anh ta nhanh lên, sau đó đưa anh ta quay trở ra khu tiền sảnh lát đá hoa cương, đi thẳng đến chỗ thang máy.

Gabe đưa trả chiếc lược lại cho Lou.

Nhưng Lou lắc đầu, xua tay và lập tức nhìn xung quanh để chắc rằng không có ai trong số những người cùng đứng đợi thang máy với họ thấy được động tác này.

“Cứ giữ nó. À, anh có số điện thoại của một người chủ trước kia, hay cái gì đại loại thế không?”, Lou hỏi một lèo.

Gabe lắc đầu, nhìn chăm chú. Những ngón tay của anh ta lướt lên lướt xuống chiếc cà vạt lụa, vuốt ve như thể chiếc cà vạt là một con thú cưng và anh ta lo nó sẽ chạy đi mất.

“Đừng lo. Chúng ta sẽ giải quyết được hết chuyện đó. Lou bước đi khi chiếc điện thoại của anh lại bắt đầu reng. “Có lẽ tốt hơn là tôi nên chạy. Tôi có quá nhiều nơi phải đến bây giờ”.

“Vâng, tất nhiên rồi. Cảm ơn anh lần nữa. Còn tôi sẽ đi đâu?”.

Nhưng câu nói của Gabe tắt nửa chừng khi Lou vừa bước đi ra xa vừa hoa tay nói với ai đó trong điện thoại.

Bàn tay trái của anh giờ đây cho vào túi quần. Bàn tay phải thì gắn chặt với chiếc điện thoại trên lỗ tai. “Được rồi. Thế đi, Michael”. Lou tắt điện thoại và tắc lưỡi khi phát hiện ra đám đông đang chờ trước cửa thang máy bây giờ đã đông hơn nhiều.

“Mấy cái thang này thật sự cần phải sửa chữa cho phù hợp mới được”, anh nói lớn.

Gabe nhìn anh với một ánh nhìn mà Lou không thể nào đọc được.

“Gì thế?”.

“Tôi sẽ đi đâu?”, Gabe hỏi lại lần nữa.

“À, xin lỗi. Anh sẽ đi xuống tầng dưới. Phòng thư tín”.

“Ồ”. Thoạt đầu Gabe trông có vẻ đầy ngạc nhiên khi nghe câu nói đó. Nhưng liền sau đấy, vẻ hài lòng, dễ chịu quay lại gương mặt anh ngay lập tức. “Vâng. Tuyệt lắm. Cảm ơn anh”. Anh ta gật đầu.

“Anh từng bao giờ làm việc trong một bộ phận như thế trước đây chưa? Tôi đánh cuộc đó là... ừm... đó là một nơi thú vị”.

Lou biết rằng chuyện anh cho Gabe một công việc là điều rất tuyệt. Và chẳng có gì không ổn với vị trí công việc mà anh đề nghị cả. Nhưng không hiểu sao, anh cảm thấy dường như vậy là không đủ, với người đàn ông đang đứng trước mặt anh. Chẳng có lời giải thích hợp lý nào cho việc tại sao anh cảm thấy thế. Gabe rất mềm mỏng, thân thiện, đúng như lần đầu tiên Lou gặp anh ta. Nhưng có một điều gì đó về cái cách anh ta... Chỉ là một điều gì đó thôi...

“Anh có muốn mình gặp nhau giờ ăn trưa hay điều gì khác không?”, Gabe hỏi – giọng đầy hi vọng.

“Không thể nào được đâu”, Lou trả lời. Chuông điện thoại của anh lại réo ầm ĩ trong túi. “Hôm nay với tôi là một ngày bận tối mắt tối mũi. Và tôi có...”.

Anh ngắt ngang câu nói khi cửa thang máy mở và mọi người bắt đầu bước nhanh vào.

Gabe bước ngay vào cùng với Lou.

“Cái này đang đi lên”, Lou nói khẽ. Những từ ngữ anh thốt ra như một thanh chắn, chắn ngang bước chân Gabe.

“Ồ, vâng”. Gabe bước lùi lại vài bước. Trước khi cánh cửa thang máy đóng lại vừa vịn ột vài người chạy vội vào, Gabe kịp hỏi với theo một câu: “Sao anh lại làm những việc này cho tôi?”.

Lou nuốt nước bọt một cách khó khăn, đút hai bàn tay của mình vào sâu trong túi.

“Cứ xem đó như một món quà”.

Và cánh cửa đóng lại.

Khi Lou lên đến tầng mười bốn, anh hơi ngạc nhiên khi bước vào khu vực văn phòng của mình và nhìn thấy Gabe đang đẩy một chiếc xe đẩy nhỏ đựng thư đi quanh phòng. Để các gói nhỏ bưu phẩm cũng như các bì thư lên bàn của từng người.

Không thể nghĩ ra cái gì để nói sau khi đã chạy đua với thời gian để lên được tới đây, anh há mồm nhìn chăm chăm vào Gabe.

“Ồ...”, Gabe nhìn trái, nhìn phải với vẻ không chắc chắn lắm.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. “Đây là tầng mười ba, phải vậy không?”.

“Đây là tầng mười bốn”. Lou đáp, thở không ra hơi.”Dĩ nhiên là anh có thể ở đây chứ, chỉ là vì...”, Lou không biết nói thế nào, lấy tay đặt lên cái trán nóng hổi của mình. Anh thầm hi vọng một phút không mặc áo khoác ở ngoài mưa sáng nay không làm mình cảm lạnh. “Chỉ là vì anh lên đây quá nhanh, nên tôi... Mà không sao!”. Anh lắc đầu. “Mấy cái thang này quái quỷ thật”, anh lăm bầm với chính mình, bước chân đi về phía phòng làm việc.

Vừa thấy anh, Alison đã nhảy bật ra khỏi ghế và chặn anh lại trước khi anh có thể bước vào phòng làm việc của mình. “Chị Marcia gọi anh”, cô nói to.

“Lại gọi nữa hả?”.

Gabe đẩy chiếc xe nhỏ đựng thư từ, bưu phẩm đến cuối dãy hành lang để rẽ sang một khu vực văn phòng khác. Một trong số những cái bánh xe kêu rít lên thật lớn. Lou nhìn theo anh ta trong một khắc, nhưng sau đó quay ngay về với thực tại.

“Tôi không có thời gian đâu, Alison, thật đấy. Tôi phải chạy sang nơi khác ngay bây giờ. Mà tôi còn có một cuộc họp ở đây trước khi đi nữa chứ. Chìa khóa của tôi đâu rồi?” Anh lục lọi tìm kiếm khắp trong các túi áo khoác – chiếc áo đang được treo trên giá treo áo ở góc phòng.

“Chị ấy gọi lần này là lần thứ ba trong buổi sáng nay rồi đấy”. Alison nhăn nhó, tay bịt kín ống nói trên chiếc điện thoại và đưa nó ra xa như thể nó là thuốc độc, để người ở bên kia đầu dây không nghe thấy. “Tôi nghĩ chắc chị ấy không tin rằng tôi đã chuyển những tin nhắn qua điện thoại của chị ấy đến cho anh đâu”.

“Tin nhắn?”. Lou trêu. “Tôi chẳng nhớ có bất kỳ tin nhắn nào cả”.

Alison rít lên đầy vẻ hốt hoảng, vội đưa ống nghe lên thật cao, xa hẳn khỏi tầm với của Lou. “Anh không sợ khi nói đùa như thế à. Đừng có trách tôi. Có 3 tin nhắn trên bàn của anh sáng nay. Thế nào người nhà anh cũng ghét tôi lắm vì tất cả những chuyện thế này”.

“Thật thế không?”, anh đứng sát lại gần cô, đẩy cô đến sát chiếc bàn. Trao cho cô một ánh mắt nhìn đủ sức làm khuất phục từng phần nhỏ của cô tận sâu thẳm bên trong, anh cho phép hai ngón tay của mình chạm chậm rãi lên cánh tay cô, rồi bàn tay cô, nơi anh có thể với lấy chiếc ống nghe.

Bất chợt anh nghe một tiếng ho đến từ phía sau. Lou nhanh chóng di chuyển chỗ khác, kéo cái điện thoại đặt lên tai. Giả vờ như mình không quan tâm, anh nhẹ xoay mình, kín đáo kiểm tra xem ai là người cắt ngang giây phút của họ.

Là Gabe. Với chiếc xe đẩy đựng thư kêu ken két, đã cảnh báo Lou!

“Vâng, chị Marcia”, anh nói với chị gái qua điện thoại. “Vâng, dĩ nhiên là em đã nhận được cả mười ngàn tin nhắn của chị để lại rồi. Alison cực kỳ tử tế khi đã chuyển tất cả chúng cho em”. Anh nhoẻn một nụ cười ngọt ngào với Alison, lúc này đang lè lưỡi trêu anh trước khi dẫn Gabe vào phòng làm việc của Lou để sắp xếp thư từ.

Theo sau Alison vào phòng làm việc của Lou, Gabe nhìn xung quanh căn phòng rộng lớn như đứa trẻ vừa lạc vào sở thú. Lou để ý thấy anh ta nhìn ngơ ngẩn vách kiếng trong suốt từ dưới sàn chạm lên đến tận trần nhà, từ nơi đó có thể nhìn bao quát toàn cảnh thành phố bên dưới. Chiếc bàn bằng gỗ sồi khổng lồ nằm giữa phòng – to hơn cả mức cần thiết. Khu vực phòng chờ với chiếc sofa dài nằm bên góc trái. Phòng họp với mười chỗ ngồi. Chiếc ti vi plasma 50 inch trên tường, nó to hơn bất cứ cái ti vi nào khác ở những

khu vực công cộng tại thành phố Dublin. Đầu Gabe cứ quay vòng, nhìn ngẩn khắp căn phòng. Đôi mắt anh ta xem xét hết thấy mọi thứ.

Những biểu hiện của anh ta ẩn chứa một vẻ tò mò không hiểu được. Và sau đó, khi mắt hai người chạm nhau, Gabe mỉm cười. Đó là một nụ cười cũng ẩn chứa vẻ tò mò. Rõ ràng đây không phải là một gương mặt đầy vẻ ngưỡng mộ mà Lou hi vọng nhìn thấy. Nó hoàn toàn không chứa chút gì của sự ganh tỵ. Chỉ là một cái nhìn như tiêu khiển, như giải trí cho vui vậy thôi. Bất kể là cái gì, nó lập tức giết chết niềm kiêu hãnh và sự hài lòng mà Lou dự tính sẽ bộc lộ ra. Đó là một nụ cười dường như chỉ dành cho Lou, và vấn đề là Lou không chắc nụ cười ấy có như một trò đùa với anh không, hay là Gabe thực sự muốn chia sẻ nụ cười ấy. Cảm thấy không được tự tin lắm – cảm giác mà anh chưa từng bao giờ gặp phải trước đây – anh khẽ gật đầu với Gabe. Trong lúc đó, trên điện thoại, chị Marcia tiếp tục cuộc đối thoại kiểu không hề chú ý đến người khác của chị ấy. Lou cảm thấy đầu mình đang nóng dần lên.

“Lou? Lou, em nghe đấy chứ?”. Cô hỏi với giọng mềm mỏng.

“Nghe từng chữ từng câu đây, chị Marcia. Nhưng em thực sự không thể ở đây nghe điện thoại tiếp nữa vì em có hai nơi phải đến và hiện giờ thì chưa chạy được tới nơi nào trong số đó cả”. Anh nói, nhưng sau một chút ngập ngừng, thêm vào một tiếng cười để giảm bớt mức độ căng thẳng của điều mình vừa nói.

“Chị biết em rất bận”, đầu dây bên kia trả lời, “Chị sẽ không làm phiền em nữa nếu chị và mọi người có thể chắc chắn rằng sẽ gặp em Chủ Nhật này một lát”.

“Ồ, giờ thì em hiểu rồi đấy”. Anh tròn tròn mắt, chờ đợi một “bài diễn văn” dài dòng của bà chị như thường lệ.

“Nghe chị nói này, Lou... Làm ơn đi. Chị thật sự cần em giúp chuyện này. Bình thường chị có muốn làm phiền em đâu. Nhưng anh Rick và chị đang thực hiện các thủ tục ly hôn, và...”, chị thở dài, “Chị muốn có được những quyền này... Chị không thể làm nó một mình được”.

“Em chắc là chị không thể đâu”.

Anh buột miệng trong khi bản thân anh cũng không chắc mình định nói chị ấy có thể làm hay không thể làm. Anh chẳng chú tâm mấy đến những điều bà chị đang nói, chỉ kín đáo quan sát một cách tò mò những cử động của Gabe trong phòng làm việc của mình.

Anh kéo dài dây điện thoại đến tận góc phòng, để có thể với tay lấy áo khoác của mình. Trong lúc vừa nỗ lực chạm đến chiếc áo khoác vừa phải giữ lấy cái điện thoại kẹp giữa phần vai và vai, anh đánh rơi cái ống nghe. Anh mặc áo khoác vào rồi mới cúi xuống nhặt ống nghe điện thoại lên. Trong lúc ấy, chị Marcia vẫn tiếp tục nói.

“Ít nhất thì em cũng trả lời cho chị một câu về địa điểm họp mặt chứ?”.

“Địa điểm họp mặt?”, anh lặp lại điều chị nói. Nhưng vừa lúc ấy, chiếc điện thoại trong túi anh cũng reng lên. Anh che ống nghe lại, chuyển tiếng chuông điện thoại di động sang chế độ im lặng, muốn được trả lời nó ngay tức khắc.

Người chị im lặng một lát. “Vâng, địa điểm họp mặt”. Cô nói, giọng trở lên khê khàng đến mức anh phải căng tai lên để nghe.

“À vâng, địa điểm họp mặt cho việc_____”, anh nhìn Alison với cái nhìn dò hỏi khẩn cấp khiến cô hấp tấp đi thẳng về phía anh với một cái phong bì to màu vàng chói với vài chữ viết vội vàng trên ấy, quên cả việc để ý trông chừng Gabe.

“À há!”, Lou giật lấy cái bì thư từ tay Alison, đọc nhanh những hàng chữ Alison vừa viết trên chúng.

“À, địa điểm họp mặt cho bố. Tiệc sinh nhật. Chị muốn có một địa điểm cho tiệc sinh nhật bố?”.

Lou lại cảm giác dường như có sự hiện diện của ai đó sau lưng mình lần nữa.

“Đúng vậy”, Marcia trả lời bằng giọng đầy nhẹ nhõm. “Chúng ta có hai điểm để chọn lựa. Em nhớ không? Chị từng nói với em đấy. Chị cần em chọn một. Quentin nghĩ ra một nơi và chị nghĩ ra một nơi khác. Mẹ chỉ muốn một buổi tiệc bên ngoài chứ không phải ở nhà. Và...”.

“Chị có thể gọi cho em qua điện thoại di động được không, Marcia? Em thật sự phải chạy đi bây giờ. Em sẽ đến trễ trong buổi họp trưa nay mất”.

“Không, Lou! Chỉ cần em nói với chị là chọn chỗ nào...”.

“Nghe này, em có một địa điểm họp mặt tuyệt vời”, anh cắt ngang lời cô lần nữa, đồng thời liếc nhìn đồng hồ đeo tay của mình. “Bố rất thích chỗ đó và mọi người sẽ có một khoảng thời gian tuyệt vời chưa từng thấy!”, anh nói vội qua điện thoại.

“Chị không muốn em lại giới thiệu một địa điểm nào khác nữa. Em biết bố thích cái gì mà. Chỉ cần là một nơi nhỏ nhắn, xinh xắn, đầy không khí gia đình, khiến bố cảm thấy thoải mái, và ...”.

“Thân mật, thoải mái. Có rồi!”, Lou chụp lấy cây bút trên tay Alison, viết nhanh mấy dòng và giao phó cho cô nhiệm vụ tổ chức. “Tuyệt lắm! Ngày mấy chúng ta tổ chức?”.

“Ngày sinh nhật bố”, giọng Marcia khê khàng hơn.

“Được rồi, ngày sinh nhật bố!”. Lou nhìn lên Alison như đặt một câu hỏi. Cô thư ký vội vàng lật cuốn nhật ký công việc của mình và lướt qua các ghi chú ngày tháng, sinh nhật trong đó với một tốc độ chóng mặt.

“Em nghĩ rằng chúng ta nên tổ chức tiệc vào cuối tuần để tất cả mọi người đều có thể đến được. Chị biết đấy, chúng ta nên để chú Leo đến tham gia nữa chứ, chú ấy sẽ múa hát tưng bừng”, anh đùa.

“Chú ấy vừa mới được chuẩn đoán là lại bị ung thư tuyến tiền liệt”.

“Ồ, em không định đùa thế. Vậy ngày cuối tuần gần nhất là ngày mấy?”, anh ứng biến.

“Sinh nhật bố rơi vào ngày thứ Sáu”, Marcia trả lời, bắt đầu cảm thấy mệt mỏi. “Đó là ngày 21 tháng 12, Lou. Luôn luôn là ngày đó. Năm trước cũng thế. Mọi năm đều thế. Em nhớ chưa?”.

“Ngày 21 tháng 12. Vâng!”. Anh nhìn Alison với vẻ buộc tội, vì cô ấy đã không thể lần ra nó trước khi chị anh phải nói. “Vậy là cuối tuần tới, chị Marcia. Sao chị nói với em trễ thế/”.

“Trời đất, chị không hề báo trễ. Chị đã nói với em trước đó rồi, rằng mọi thứ đã được sắp xếp đầu vào đó. Mọi người thậm chí đã chọn được hai địa điểm để tổ chức”.

Lou không chú ý nghe những lời cảm ràm nữa mà giật lấy cuốn nhật ký công việc từ tay Alison và bắt đầu lướt qua xem công việc của mình ngày hôm đó. “Ôi trời, không thể được. Chị tin em đi. Đó là ngày có buổi tiệc của công ty em và em chắc chắn phải tham dự. Em có một vài khách hàng quan trọng. Buổi tiệc của bố nên tổ chức vào thứ Bảy. Em sẽ sắp xếp bỏ hết mọi việc khác ngày hôm đó!”, anh nói to.

“Nhưng đây là sinh nhật lần thứ bảy mươi của bố. Em không thể đổi ngày tổ chức chỉ vì trùng với buổi tiệc của công ty em”, chị Marcia thốt lên với vẻ không tin nổi. Bên cạnh đó, nhạc, thức ăn, mọi thứ đều đã được quyết định và đã đặt vào ngày hôm ấy. Tất cả những gì mọi người cần lúc này chỉ là quyết định xem nên chọn địa điểm nào giữa hai địa điểm...”.

“Thế thì chị hủy những gì đã đặt đi”, Lou đáp, xoay người ra khỏi góc bàn trong tư thế sẵn sàng gác máy. “Địa điểm mà em có trong đầu hiện giờ có phục vụ cả nhạc và thức ăn, chị không phải động đến một ngón tay đâu, được chứ. Tuyệt lắm. Nào, bây giờ em sẽ cho chị nói chuyện lại với Alison nhé, cô ấy cần biết thêm một số thông tin chi tiết và sẽ lo liệu đầu vào đó cả. “. Anh để cái tai nghe điện thoại xuống bàn và chộp lấy chiếc cặp xách của mình.

Mặc dù vẫn có cảm giác Gabe đứng sau lưng, nhưng anh không xoay người lại. “Mọi thứ ổn cả chứ, Gabe?”. Anh hỏi, cầm lấy những tập hồ sơ trên bàn Alison và đặt chúng trong chiếc cặp xách đang mở.

“Vâng, tuyệt cả. Tôi chỉ nghĩ rằng có lẽ tôi sẽ đi xuống thang máy cùng với anh. Dường như chúng ta đi chung một con đường”.

“Ồ”, Lou đóng chiếc cặp xách lại và không hề giảm tốc độ bước chân đi đến thang máy. Đột nhiên, như e ngại mình phạm phải một sai lầm nghiêm trọng, đã để lộ cho Gabe thấy mục đích của mình, ần dằng sau việc cho anh ta một việc làm, anh bấm nút thang máy và trong khi chờ đợi con số từ tầng trệt tăng dần lên, anh cố làm như mình bận rộn với chiếc điện thoại di động trong tay.

“Vậy ra anh có một người chị”, Gabe nói với giọng nhẹ nhàng.

“Vâng”, Lou trả lời, vẫn không ngừng nhắn tin, cảm thấy như thể anh đang quay trở lại thời đi học, đang cố gắng tổng khứ một đứa bạn kỳ quặc nào đó đi. Trong suốt khoảng thời gian bực bội đó, chiếc điện thoại của anh vẫn quyết không chịu rung lên để “cứu nguy” cho anh.

“Tuyệt thật đấy!”.

“Ừm...”.

“Chuyện khi gì thế?”.

Gabe nói một cách cộc cằn, khiến Lou ngẩng phắt đầu lên.

“Tôi không nghe thấy anh nói gì”. Gabe nói, cứ như thể anh ta là một thầy giáo vậy.

Tự nhiên, không hiểu vì lý do gì, một cảm giác tội lỗi bỗng xuất hiện trong Lou. Anh bỏ chiếc điện thoại vào túi. “Xin lỗi, Gabe”. Anh chà tay lên trán mình. “Hôm nay là một ngày thật buồn cười. Tôi không phải là chính tôi nữa!”.

“Thế anh là ai?”.

Lou nhìn anh ta với vẻ cực kỳ hoang mang, rối rắm. Nhưng Gabe chỉ mỉm cười.

“Anh đã xử sự với chị của anh không như mọi khi”.

“Tôi làm thế sao? Chị ấy vẫn là chị Marcia như mọi khi”, Lou thở dài. “Chị ấy khiến tôi phát điên lên về chuyện tổ chức buổi tiệc sinh nhật lần thứ bảy mươi của bố tôi. Thật không may là hôm ấy lại rơi vào ngày công ty cũng tổ chức một buổi tiệc. Đó là nguyên nhân của vô số rắc rối”. Anh nhìn Gabe. “Rồi anh sẽ hiểu tôi nói thế là ý gì. Giờ, tôi phải cố gắng giành toàn bộ việc tổ chức sinh nhật bố ra khỏi tay chị ấy, để cho chị ấy nghỉ ngơi”.

“Anh không nghĩ rằng chị ấy rất thích thú với việc được tổ chức tiệc sinh nhật cho bố sao?”. Gabe hỏi.

Lou nhìn đi chỗ khác. Chị Marcia luôn yêu thích việc được tổ chức tiệc sinh nhật bố. Chị ấy đã lên kế hoạch cho nó từ tận năm ngoái. Trong việc cố giành việc đó ra khỏi tay chị ấy, thật sự là anh chỉ đang muốn làm mọi thứ thuận lợi, dễ dàng hơn cho chính mình. Anh không thể chịu đựng nổi chuyện có khoảng hai mươi vị của chiếc bánh kem nên thế nào. Kể từ khi cuộc hôn nhân của chị ấy tan vỡ, chị ấy đã tập trung hết toàn bộ sự chú ý của mình vào buổi tiệc này. Nếu chị ấy dành chừng đó sự quan tâm vào cuộc hôn nhân của mình như buổi tiệc khi gió này, hẳn chị ấy sẽ chẳng phải ngồi khóc lóc với những người bạn mỗi ngày về cuộc hôn nhân tan vỡ - anh nghĩ thế.

“Anh sẽ đến dự buổi tiệc sinh nhật của bố anh, phải không?”. Gabe hỏi. “Bố anh đã sang tuổi bảy mươi. Đó rõ ràng không phải là việc mà anh muốn bỏ lỡ đâu!”.

Cảm giác bị làm phiền và không thoải mái lại quay trở về với Lou. Anh không chắc Gabe có ý định muốn “thuyết giáo” cho anh hay cố gắng để tỏ ra thân thiện, nhưng rõ ràng, anh vừa cảm thấy một cái liếc như thể quan tòa buộc tội từ anh ấy, mặc dù Gabe chỉ nhìn mấy cái phong bì nằm trong chiếc xe đẩy thư của anh ta, để nhận biết xem chúng phải giao ở tầng nào kế tiếp mà thôi.

“Tất nhiên là tôi sẽ đi”. Lou nhướn một nụ cười giả tạo trên mặt, đột nhiên cảm giác như mình bị ép buộc nói như thế. Cái quái quỷ gì đã khiến anh nói những chuyện như vậy thế này?

Gabe không đáp lại. Và sau vài giây im lặng, Lou lại bấm bấm cái nút gọi thang máy.

“Mấy cái thang máy này chậm kinh khủng”, anh gầm gừ.

Cuối cùng, cánh cửa thang máy cũng mở ra với đầy những người đứng ở bên trong. Chỉ còn một chỗ cho duy nhất một người.

Gabe và Lou nhìn nhau.

“Một trong hai anh vào đi”, một tiếng nói vọng ra từ trong thang máy.

“Anh đi trước đi”, Gabe nói. “Tôi còn phải mang cái này xuống nữa”. Anh chỉ vào chiếc xe đẩy đựng thư. “Tôi sẽ đi sau”.

“Anh chắc chứ?”.

“Hôn chia tay thế đủ rồi”, một người đàn ông bên trong thang máy đùa. Và những người còn lại cười rộ lên.

Lou vội vã bước vào, vẫn không thể rời mắt khỏi cái nhìn hiền lành của Gabe cho đến khi cánh cửa khép lại và thang máy từ từ đi xuống.

Chỉ sau hai lần dừng, họ đã xuống đến tầng trệt. Anh chờ cho đám đông ra khỏi thang máy, mắt nhìn theo đám đông nhân viên đang vội vã đi ăn trưa.

Loáng cái, đám đông đã tản sạch đi. Bỗng nhiên tim anh đập loạn xạ khi anh bắt gặp chính cái nhìn của Gabe – lúc này đang đứng bên cạnh bàn an ninh với chiếc xe đẩy đựng thư, cũng đang nhìn qua đám đông để quan sát Lou.

Lou chậm rãi đi thẳng tới chỗ anh ấy.

“Tôi quên để cái này trên bàn anh”. Gabe cầm một cái phong bì mỏng trên tay. “Nó bị che khuất dưới những xấp thư của người khác”.

Lou cầm lấy cái bì thư, nhét vào trong túi áo khoác của mình mà không thèm liếc nhìn.

“Có chuyện gì không ổn à?”. Gabe hỏi nhưng không hề nhận ra chút quan tâm nào trong giọng nói của anh ấy.

“Không. Chẳng có gì không ổn cả”. Lou không rời mắt khỏi gương mặt Gabe này giờ. “Làm cách nào mà anh có thể xuống đây nhanh đến vậy?”.

“Ở đây sao?”, Gabe chỉ xuống sàn nhà.

“Vâng, ở đây...”, Lou châm biếm. Tầng trệt. Anh đã phải chờ chuyển thang máy kè. Và từ tầng mười bốn xuống. Chỉ chưa đầy 30 giây trước!”.

“Ồ vâng”, Gabe đồng ý. Và anh ta mỉm cười. “Nhưng tôi đâu có nói là cách đây mới 30 giây bao giờ”.

“Và?”.

“Và...”, Gabe đánh trống lảng. “Tôi đoán là ở đây tôi có thể nhanh hơn anh đấy”.

Anh ta nhún vai, mở khóa cái thắng dưới bánh xe của chiếc xe đẩy và bắt đầu bước đi. Cùng lúc ấy, chiếc điện thoại reng lên và đồng thời cũng nhấp nháy tín hiệu vừa nhận một email mới.

“Tốt hơn hết là anh nên chạy”, Gabe nói. “Đồ vật dễ giấu nhìn, con người dễ hành động”. Anh lặp lại những lời Lou nói. Sau đó anh ta nhướn một nụ cười tạo nên hiệu ứng hoàn toàn trái ngược với cảm giác âm áp mơ hồ mà nó đã mang đến cho anh cũng vào buổi sáng hôm đó. Thay vào đấy, nó như đang gửi những quả ngư lôi chứa đầy sự sợ hãi và lo lắng đến trái tim và ruột gan anh. Cũng là hai nơi đấy chứ. Và cũng đúng vào một lúc.

5. Chương 06

6.

Thỏa thuận khít khao

Trong lúc Lou đang họp với ông Brennan, Alison chợt hiện nơi cửa phòng, trong có vẻ rất nghiêm trọng, với cả đồng quần áo linh tinh cho Gabe vẫn còn vắt trên đôi tay đang duỗi ra.

“Xin lỗi, Barry. Chúng ta phải kết lại mọi chuyện bây giờ”, Lou vội vã. “Tôi phải chạy ngay đây. Tôi có hai nười phải đến ngay bây giờ, chỗ nào cũng phải băng qua các khu đông đúc trong thành phố. Mà anh biết giao thông bây giờ thế nào rồi đấy”.

Và chỉ thế thôi. Sau đó là một nụ cười cầu tài. Một cái bắt tay nồng nhiệt. Rồi ông Brennan phát hiện ra mình đã ở trong thang máy để đi xuống tầng trệt, với chiếc áo khoác vắt trên một cánh tay, những giấy tờ liên quan đã nằm ngay ngắn trong cặp xách. Vâng, cùng một lúc. Đó quả là một buổi họp dễ chịu và thú vị.

“Anh ta không chịu à?”, Lou hỏi Alison sau khi ông Brennan đi khỏi.

“Ai?”.

:Gabe chứ ai? Anh ta không muốn có một công việc à?”.

“Chẳng có ai ở đó cả, cô có vẻ hoang mang. “Tôi đứng ở quầy tiếp tân, gọi tới gọi lui hết lần này đến lần khác tên anh ấy. Có chúa mới biết việc ấy khiến tôi ngượng ngùng đến mức nào. Nhưng chẳng ai đến cả. Đây có phải là một phần trong trò đùa của anh không Lou? Tôi không thể tin rằng anh lại có thể đùa với tôi như thế!”.

“Đó không phải là một trò đùa”. Anh nắm chặt cánh tay cô và kéo cô đến sát cửa sổ.

“Nhưng không hề có người đàn ông nào ở đó”. Cô nói với vẻ bức tức.

Anh nhìn ra ngoài cửa sổ và thấy Gabe, vẫn ở đấy, cùng một chỗ như cũ ở dưới đất. Một cơn mưa nhỏ bắt đầu lất phất rơi xuống, xuyên qua cửa sổ và sau đó nhanh chóng tạo nên những âm thanh vỗ dồn dập vào mặt kính khi nó biến thành một cơn mưa đá. Gabe lùi vội vào sâu trong chỗ cửa ra vào, co người lại khiến đôi chân trong tư thế ngồi bó gối của mình rúc vào sâu trong ngực, như để tránh xa với nền đất ướt bên ngoài. Anh ta nhắc cái mũ trùm đầu của chiếc áo khoác che lên, kéo dây thắt mũ chặt hơn. Từ tầng mười ba, Lou cảm thấy như thể sợi dây kéo ấy buộc chặt trái tim mình.

“Đó không phải là một người đàn ông à?”, anh hỏi, chỉ tay ra ngoài cửa sổ.

Alison nghiêng người và nhích cái mũi của mình sát hơn trên cửa kính. “Vâng, nhưng...”.

Anh chớp lấy những bộ quần áo vắt trên tay cô.

Ng.uồ.n .tù. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. “Tôi sẽ tự làm”, anh bảo.

Ngay khi Lou bước ngang qua cánh cửa kính xoay tròn nơi tiền sảnh, không khí giá lạnh bên ngoài lập tức quật vào mặt anh. Hơi thở của anh tức khắc bị thổi bạt đi bởi một cơn mưa mạnh quất tới, những hạt mưa cứ như từng viên đá nhỏ đánh vào da thịt. Gabe vẫn đang dành sự tập trung cao độ, nhìn chăm chú vào những đôi giày lướt qua. Nhưng có vẻ như tâm trí của anh ta tập trung vào thứ gì đó khác, hoàn toàn phớt lờ những chi tiết linh tinh như mưa gió đang tấn công xung quanh.

Tâm trí anh ta đang ở đâu đâu, nơi nào đó chứ không phải chỗ này...

Trên một bãi biển ẩm áp, trên bãi cát giống như lớp nhung mềm, mịn màng dưới chân... Cứ như trước mắt anh ta là đại dương, mênh mông không bờ bến. Gương mặt anh ta không hề phản chiếu chút gì là kẻ vô gia cư lang thang nơi vĩa hè. Một trạng thái mãn nguyện trong buổi sáng như thế này. Đôi mắt anh ta xanh biếc, xanh và lạnh hơn cả một cái hồ khi chúng dõi theo đôi giày của Lou, bước ra từ khung cửa kính xoay tròn nơi lối ra vào tòa nhà văn phòng và dừng lại bên một góc của chiếc chần anh ta đang trùm.

Khi Gabe dõi mắt theo đôi giày, anh ta tưởng tượng chúng thuộc về đôi bàn chân của một chàng trai người địa phương đang làm công việc phục vụ trên bãi biển, với những bước chân tha thẩn.

Chàng trai người địa phương kia như vừa mang đến cho anh ta một ly cocktail được giữ thẳng bằng một cách khó nhọc trên cái khay. Và cái khay đang được giữ với độ cao như cánh tay đang đưa lên cầm một giá nền cao ngất vậy.

Gabe tưởng tượng mình đã gọi món thức uống đó vài giờ trước đó, nhưng anh đã để cho chàng trai này được phép mang đến trễ một chút. Đó là một ngày nóng bức như thường lệ. Cát phủ óng ánh khắp cơ thể mọi người. Và thế là anh ta nghĩ mình cũng có thể bỏ qua cho anh chàng phục vụ người địa phương này

việc mang thức uống đến trễ. Không khí hơi ngột ngạt của miền nhiệt đới khiến tất cả mọi người đều như chậm lại. Những bước chân trần của người phục vụ tha thẩn bước từng bước đến bên anh. Khi bước chân ấy sát cạnh mình, anh cảm nhận được cả những hạt cát trên chân đang rớt xuống, tương tự như một đôi giày nhỏ trong nhịp bước của đôi chân.

Gabe nhìn lên, hi vọng được nhìn thấy trên chiếc khay một ly cocktail đủ màu sắc, đầy những trái cây và một chiếc dù trang trí nhỏ bằng giấy trên đó. Nhưng thay vì thế, anh nhìn thấy Lou với một đồng quần áo vắt trên cánh tay, và nó khiến anh ta mất một giây để điều chỉnh lại trí tưởng tượng của mình, trở về với cảm giác lạnh lẽo, với những âm thanh của đường phố. Những tiếng còi rít lên để thay thế cho thiên đường nhiệt đới – bãi biển trong mơ của anh.

Ngoại hình Lou so với buổi sớm nay cũng thay đổi hẳn. Mái tóc của anh được chải gọn gàng, bóng mượt. Trên vai áo vét của anh phủ một vài hạt tuyết li ti. Chúng để lại một vết sẫm màu trên lớp vải. Anh thấy lạnh, vai co lên đến ngang tai.

Cả người anh run lấy bầy. Thiếu chiếc áo khoác len ở ngoài, nhìn anh bây giờ không khác nào một con cừu vừa bị cắt hết lông, đang đứng trần ra giữa trời, với hai đầu gối run rẩy.

“Anh có muốn một công việc không?”. Lou hỏi đầy tự tin, nhưng sau đó sự im lặng lại xuất hiện và nhẹ nhàng, điều khiển âm lượng giọng nói của anh hạ đến phân nửa. Cứ như thể nửa kia đã bị gió thổi bay đi... Anh có thể làm điều đó với một người lạ ngồi ở vỉa hè được sao?

Gabe mỉm cười và chỉ hỏi một câu đơn giản: “Anh chắc chứ?”.

Hơi bối rối với phản ứng của anh ta, Lou gật đầu. Anh không mong chờ một cái ôm và nụ hôn cảm ơn nồng nhiệt. Nhưng lời đề nghị của anh quả đáng mong đợi đấy chứ.

Anh chờ một tiếng “Ồ”, “À” ngạc nhiên, một thái độ biết ơn chẳng hạn.

Nhưng anh không nhận được điều đó từ Gabe. Những gì anh nhận được là một nụ cười lạnh lẽo, và sau đó Gabe kéo chân đang phủ người mình ra, vút sang một bên. Anh ta đứng dậy với chiều cao tròn vẹn của mình, thật vững chãi. Và bất chấp nhiệt độ bên ngoài, anh ta đưa tay ra ột cái bắt tay nồng ấm đến mức kinh ngạc.

Cứ như hai người vừa thực hiện một thỏa thuận khít khao làm hài lòng cả hai.

Đứng ngang nhau, với chiều cao hoàn toàn trùng khớp, đôi mắt xanh của họ nhìn thẳng vào nhau. Gabe dưới chiếc mũ trùm đầu kéo ngang mắt, trông như một thầy tu, nhìn Lou, nháy mắt và quay đi chỗ khác.

Ngay khi cái nháy mắt xuất hiện, sự nghi ngờ lại trở về trong tâm trí Lou. Nỗi nghi ngờ ấy hiện lên lạnh buốt trong đầu, bướng bỉnh như một người khác bướng bỉnh nhất định vào cho được khách sạn dù không hề đặt phòng trước. Và Lou đứng dậy, hoang mang với chính quyết định vừa rồi của mình. Biết đặt những nỗi nghi ngờ của anh vào đâu bây giờ. Giữ nó trong lòng hay đẩy nó đi?

Anh có rất nhiều câu hỏi để hỏi Gabe. Rất nhiều câu lẽ ra anh muốn hỏi rồi, nhưng chỉ có một điều duy nhất mà anh có thể nghĩ đến ngay trong lúc này.

“Tôi có thể tin tưởng anh không?”, Lou hỏi.

Anh muốn được thuyết phục, để tâm trí anh được thanh thản. Nhưng anh không nhận được một phản ứng nào như anh mong muốn.

Gabe nháy mắt. “Có thể tin dù phải đánh mất cả cuộc đời anh”.

Đấy, bộ -lê sang trọng dành ột quý ông lịch lãm. Và những câu chữ của anh ta!

6. Chương 07

7.

Cái bóng

Gabe và Lou rời khỏi không khí giá lạnh bên ngoài để vào khu đại sảnh lát đá hoa cương ấm áp. Với những bức tường, những sàn nhà và cột đá granite phủ từng vòng xoắn màu kem, màu caramen hay màu của những thỏi chocolate, Gabe như muốn “nhâm nhi” cả các bề mặt đó.

Anh ta biết rằng mình lạnh. Nhưng chỉ đến lúc này, khi cảm nhận được sự ấm áp ở đây, anh ta mới biết mình từng lạnh đến mức nào. Lou cảm nhận được tất cả ánh mắt của mọi người đều đổ dồn lên mình khi dẫn người đàn ông nhếch nhác kia đi qua quầy tiếp tân và vào khu vực nhà vệ sinh sang trọng ở tầng trệt. Không chắc tại sao nhưng Lou vẫn cứ buộc mình phải kiểm tra hết tất cả từng phòng toilet nhỏ bên trong nhà vệ sinh, để biết rằng không có ai trước khi bắt đầu nói.

“Đây, tôi mang cho anh những thứ này...”. Lou đưa cho Gabe cả đồng quần áo đã hơi bị ẩm khi cầm trên tay. “Anh có thể giữ chúng ỉnh”.

Anh lại nhìn vào gương và chải mái tóc ngược ra sau. Cực kỳ ngay ngắn, đến mức hoàn hảo. Sau đấy là phủi đi những hạt mưa đá li ti cũng như những bụi nhỏ ra khỏi bờ vai, cố gắng hết sức để trở về với trạng thái bình thường, đầy lý trí. Trong lúc đó, Gabe chậm rãi xem xét từng thứ mình vừa được nhận. Một chiếc quần tây hiện Gucci màu xám. Một chiếc áo sơ mi trắng. Một chiếc cà vạt xám với những sọc trắng thanh lịch. Anh ta nhón từng ngón tay cầm tất cả mọi thứ với vẻ nâng niu như thể chỉ một cái chạm nhẹ của anh cũng có thể làm chúng tan ra từng mảnh nhỏ.

Gabe vớt chiếc khăn của mình vào bồn rửa mặt và sau đó đi vào một trong số những phòng toilet để thay quần áo. Trong khi đó, Lou luôn bận tay để trả lời những cuộc điện thoại và email. Anh quá mải miết với việc bấm bấm bàn phím chiếc điện thoại di động để trả lời mail, đến nỗi không nhận ra có một người đàn ông đang đứng cạnh mình. Nhưng sau đó, khi anh ngẩng đầu lên, anh giật mình nhận ra đó chính là Gabe.

Thứ duy nhất còn lại để chứng tỏ người đàn ông này là gã vô gia cư ngoài đường ban nãy là đôi giày khá bẩn bên dưới chiếc quần Gucci sang trọng. Tất cả mọi thứ đều vừa vặn một cách hoàn hảo. Gabe đứng trước gương. Tự nhìn mình từ trên xuống dưới như bị thôi miên. Cái mũ len che kín trên đầu của Gabe ban nãy bây giờ đã được lấy đi, để lộ một mái tóc đen tương tự như mái tóc của Lou, mặc dù rối bù hơn nhiều.

Sự ấm áp đã thay thế hoàn toàn cái giá lạnh bao phủ trên cơ thể anh ta ban nãy. Đôi môi trở nên hồng hào hẳn lên. Hai gò má phớt nhẹ một màu hồng thay thế àu da xám xịt, tái nhợt vì lạnh trước đó.

Lou không biết chính xác phải nói gì bây giờ. Nhưng trong một khoảnh khắc anh thấy mình lóe lên cảm giác còn hơn cả thoải mái khi ngắm nhìn một người trông hệt như cái bóng của mình.

“Anh nhớ những gì đã nói với tôi về mấy đôi giày hồi sớm không?”.

Gabe gật đầu.

“Điều đó rất tốt. Tôi sẽ không phiền nếu như anh để mắt quan sát những thứ kiểu như thế ở đây. Hãy cho tôi biết những gì anh nhìn thấy sau này, được chứ?”.

Gabe gật đầu.

“Anh có nơi nào để ở không?”.

“Vâng, có”. Gabe quay lại nhìn bóng của mình trong gương. Giọng nói của anh ta trở nên khe khẽ.

“Vậy là anh có một cái địa chỉ cư ngụ để đưa cho Harry phải không? Anh ta sẽ là sếp của anh”.

“Chứ không phải anh sẽ là sếp của tôi sao?”.

“Không. Lou lấy chiếc điện thoại BlackBerry ra khỏi túi áo của mình và bắt đầu bấm bấm các phím mặc dù không có gì cần gọi. “Không, anh sẽ ở một... bộ phận khác”.

“Ồ, tất nhiên rồi”. Gabe thẳng người lên, dường như có một chút bối rối thoáng qua. “Được rồi. Tuyệt lắm. Cảm ơn anh rất nhiều, Lou. Thật sự đấy!”.

Lou khẽ gật đầu trở lại, cũng cảm thấy một chút ngượng ngùng.

“Đây này”. Anh đưa cho Gabe chiếc lược của mình rồi nhanh chóng nhìn đi chỗ khác.

“Cảm ơn anh”. Gabe cầm lấy nó, đưa chiếc lược xuống dưới vòi nước cho ướt rồi bắt đầu chải lại mái tóc bù xù. Lou hồi anh ta nhanh lên, sau đó đưa anh ta quay trở ra khu tiền sảnh lát đá hoa cương, đi thẳng đến chỗ thang máy.

Gabe đưa trả chiếc lược lại cho Lou.

Nhưng Lou lắc đầu, xua tay và lập tức nhìn xung quanh để chắc rằng không có ai trong số những người cùng đứng đợi thang máy với họ thấy được động tác này.

“Cứ giữ nó. À, anh có số điện thoại của một người chủ trước kia, hay cái gì đại loại thế không?”, Lou hỏi một lèo.

Gabe lắc đầu, nhìn chăm chú. Những ngón tay của anh ta lướt lên lướt xuống chiếc cà vạt lụa, vuốt ve như thể chiếc cà vạt là một con thú cưng và anh ta lo nó sẽ chạy đi mất.

“Đừng lo. Chúng ta sẽ giải quyết được hết chuyện đó. Lou bước đi khi chiếc điện thoại của anh lại bắt đầu reng. “Có lẽ tốt hơn là tôi nên chạy. Tôi có quá nhiều nơi phải đến bây giờ”.

“Vâng, tất nhiên rồi. Cảm ơn anh lần nữa. Còn tôi sẽ đi đâu?”.

Nhưng câu nói của Gabe tắt nửa chừng khi Lou vừa bước đi ra xa vừa hoa tay nói với ai đó trong điện thoại.

Bàn tay trái của anh giờ đây cho vào túi quần. Bàn tay phải thì gắn chặt với chiếc điện thoại trên lỗ tai. “Được rồi. Thế đi, Michael”. Lou tắt điện thoại và tặc lưỡi khi phát hiện ra đám đông đang chờ trước cửa thang máy bây giờ đã đông hơn nhiều.

“Mấy cái thang này thật sự cần phải sửa chữa cho phù hợp mới được”, anh nói lớn.

Gabe nhìn anh với một ánh nhìn mà Lou không thể nào đọc được.

“Gi thế?”.

“Tôi sẽ đi đâu?”, Gabe hỏi lại lần nữa.

“À, xin lỗi. Anh sẽ đi xuống tầng dưới. Phòng thư tín”.

“Ồ”. Thoạt đầu Gabe trông có vẻ đầy ngạc nhiên khi nghe câu nói đó. Nhưng liền sau đấy, vẻ hài lòng, dễ chịu quay lại gương mặt anh ngay lập tức. “Vâng. Tuyệt lắm. Cảm ơn anh”. Anh ta gật đầu.

“Anh từng bao giờ làm việc trong một bộ phận như thế trước đây chưa? Tôi đánh cuộc đó là... ừm... đó là một nơi thú vị”.

Lou biết rằng chuyện anh cho Gabe một công việc là điều rất tuyệt. Và chẳng có gì không ổn với vị trí công việc mà anh đề nghị cả. Nhưng không hiểu sao, anh cảm thấy dường như vậy là không đủ, với người đàn ông đang đứng trước mặt anh. Chẳng có lời giải thích hợp lý nào cho việc tại sao anh cảm thấy thế. Gabe rất mềm mỏng, thân thiện, đúng như lần đầu tiên Lou gặp anh ta. Nhưng có một điều gì đó về cái cách anh ta... Chỉ là một điều gì đó thôi...

“Anh có muốn mình gặp nhau giờ ăn trưa hay điều gì khác không?”, Gabe hỏi – giọng đầy hi vọng.

“Không thể nào được đâu”, Lou trả lời. Chuông điện thoại của anh lại réo ầm ĩ trong túi. “Hôm nay với tôi là một ngày bận tối mắt tối mũi. Và tôi có...”.

Anh ngắt ngang câu nói khi cửa thang máy mở và mọi người bắt đầu bước nhanh vào.

Gabe bước ngay vào cùng với Lou.

“Cái này đang đi lên”, Lou nói khẽ. Những từ ngữ anh thốt ra như một thanh chắn, chắn ngang bước chân Gabe.

“Ồ, vâng”. Gabe bước lùi lại vài bước. Trước khi cánh cửa thang máy đóng lại vừa vặn ột vài người chạy vội vào, Gabe kịp hỏi với theo một câu: “Sao anh lại làm những việc này cho tôi?”.

Lou nuốt nước bọt một cách khó khăn, đút hai bàn tay của mình vào sâu trong túi.

“Cứ xem đó như một món quà”.

Và cánh cửa đóng lại.

Khi Lou lên đến tầng mười bốn, anh hơi ngạc nhiên khi bước vào khu vực văn phòng của mình và nhìn thấy Gabe đang đẩy một chiếc xe đẩy nhỏ đựng thư đi quanh phòng. Để các gói nhỏ bưu phẩm cũng như các bì thư lên bàn của từng người.

Không thể nghĩ ra cái gì để nói sau khi đã chạy đua với thời gian để lên được tới đây, anh há mồm mồm nhìn chăm chăm vào Gabe.

“Ồ...”, Gabe nhìn trái, nhìn phải với vẻ không chắc chắn lắm.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. “Đây là tầng mười ba, phải vậy không?”.

“Đây là tầng mười bốn”. Lou đáp, thở không ra hơi.”Dĩ nhiên là anh có thể ở đây chứ, chỉ là vì...”, Lou không biết nói thế nào, lấy tay đặt lên cái trán nóng hổi của mình. Anh thầm hi vọng một phút không mặc áo khoác ở ngoài mưa sáng nay không làm mình cảm lạnh. “Chỉ là vì anh lên đây quá nhanh, nên tôi... Mà không sao!”. Anh lắc đầu. “Mấy cái thang này quái quỷ thật”, anh lăm bầm với chính mình, bước chân đi về phía phòng làm việc.

Vừa thấy anh, Alison đã nhảy bật ra khỏi ghế và chặn anh lại trước khi anh có thể bước vào phòng làm việc của mình. “Chị Marcia gọi anh”, cô nói to.

“Lại gọi nữa hả?”.

Gabe đẩy chiếc xe nhỏ đựng thư từ, bưu phẩm đến cuối dãy hành lang để rẽ sang một khu vực văn phòng khác. Một trong số những cái bánh xe kêu rít lên thật lớn. Lou nhìn theo anh ta trong một khắc, nhưng sau đó quay ngay về với thực tại.

“Tôi không có thời gian đâu, Alison, thật đấy. Tôi phải chạy sang nơi khác ngay bây giờ. Mà tôi còn có một cuộc họp ở đây trước khi đi nữa chứ. Chìa khóa của tôi đâu rồi?” Anh lục lọi tìm kiếm khắp trong các túi áo khoác – chiếc áo đang được treo trên giá treo áo ở góc phòng.

“Chị ấy gọi lần này là lần thứ ba trong buổi sáng nay rồi đấy”. Alison nhăn nhó, tay bịt kín ống nói trên chiếc điện thoại và đưa nó ra xa như thể nó là thuốc độc, để người ở bên kia đầu dây không nghe thấy. “Tôi nghĩ chắc chị ấy không tin rằng tôi đã chuyển những tin nhắn qua điện thoại của chị ấy đến cho anh đâu”.

“Tin nhắn?”. Lou trêu. “Tôi chẳng nhớ có bất kỳ tin nhắn nào cả”.

Alison rít lên đầy vẻ hốt hoảng, vội đưa ống nghe lên thật cao, xa hẳn khỏi tầm với của Lou. “Anh không sợ khi nói đùa như thế à. Đừng có trách tôi. Có 3 tin nhắn trên bàn của anh sáng nay. Thế nào người nhà anh cũng ghét tôi lắm vì tất cả những chuyện thế này”.

“Thật thế không?”, anh đứng sát lại gần cô, đẩy cô đến sát chiếc bàn. Trao cho cô một ánh mắt nhìn đủ sức làm khuất phục từng phần nhỏ của cô tận sâu thẳm bên trong, anh cho phép hai ngón tay của mình chạm chậm bò lên cánh tay cô, rồi bàn tay cô, nơi anh có thể với lấy chiếc ống nghe.

Bất chợt anh nghe một tiếng ho đến từ phía sau. Lou nhanh chóng di chuyển chỗ khác, kéo cái điện thoại đặt lên tai. Giả vờ như mình không quan tâm, anh nhẹ xoay mình, kín đáo kiểm tra xem ai là người cắt ngang giây phút của họ.

Là Gabe. Với chiếc xe đẩy đựng thư kêu ken két, đã cảnh báo Lou!

“Vâng, chị Marcia”, anh nói với chị gái qua điện thoại. “Vâng, dĩ nhiên là em đã nhận được cả mười ngàn tin nhắn của chị để lại rồi. Alison cực kỳ tử tế khi đã chuyển tất cả chúng cho em”. Anh nhoẻn một nụ cười ngọt ngào với Alison, lúc này đang lè lưỡi trêu anh trước khi dẫn Gabe vào phòng làm việc của Lou để sắp xếp thư từ.

Theo sau Alison vào phòng làm việc của Lou, Gabe nhìn xung quanh căn phòng rộng lớn như đứa trẻ vừa lạc vào sở thú. Lou để ý thấy anh ta nhìn ngơ ngẩn vách kiếng trong suốt từ dưới sàn chạm lên đến tận trần nhà, từ nơi đó có thể nhìn bao quát toàn cảnh thành phố bên dưới. Chiếc bàn bằng gỗ sồi khổng lồ nằm giữa phòng – to hơn cả mức cần thiết. Khu vực phòng chờ với chiếc sofa dài nằm bên góc trái. Phòng họp với mười chỗ ngồi. Chiếc ti vi plasma 50 inch trên tường, nó to hơn bất cứ cái ti vi nào khác ở những khu vực công cộng tại thành phố Dublin. Đầu Gabe cứ quay vòng, nhìn ngẩn khắp căn phòng. Đôi mắt anh ta xem xét hết thảy mọi thứ.

Những biểu hiện của anh ta ẩn chứa một vẻ tò mò không hiểu được. Và sau đó, khi mắt hai người chạm nhau, Gabe mỉm cười. Đó là một nụ cười cũng ẩn chứa vẻ tò mò. Rõ ràng đây không phải là một gương mặt đầy vẻ ngưỡng mộ mà Lou hi vọng nhìn thấy. Nó hoàn toàn không chứa chút gì của sự ganh tỵ. Chỉ là một cái nhìn như tiêu khiển, như giải trí cho vui vậy thôi. Bất kể là cái gì, nó lập tức giết chết niềm kiêu hãnh và sự hài lòng mà Lou dự tính sẽ bộc lộ ra. Đó là một nụ cười dường như chỉ dành cho Lou, và vấn đề là Lou không chắc nụ cười ấy có như một trò đùa với anh không, hay là Gabe thực sự muốn chia sẻ nụ cười ấy. Cảm thấy không được tự tin lắm – cảm giác mà anh chưa từng bao giờ gặp phải trước đây – anh khẽ gật đầu với Gabe. Trong lúc đó, trên điện thoại, chị Marcia tiếp tục cuộc đối thoại kiểu không hề chú ý đến người khác của chị ấy. Lou cảm thấy đầu mình đang nóng dần lên.

“Lou? Lou, em nghe đấy chứ?”. Cô hỏi với giọng mềm mỏng.

“Nghe từng chữ từng câu đây, chị Marcia. Nhưng em thực sự không thể ở đây nghe điện thoại tiếp nữa vì em có hai nơi phải đến và hiện giờ thì chưa chạy được tới nơi nào trong số đó cả”. Anh nói, nhưng sau một chút ngập ngừng, thêm vào một tiếng cười để giảm bớt mức độ căng thẳng của điều mình vừa nói.

“Chị biết em rất bận”, đầu dây bên kia trả lời, “Chị sẽ không làm phiền em nữa nếu chị và mọi người có thể chắc chắn rằng sẽ gặp em Chủ Nhật này một lát”.

“Ồ, giờ thì em hiểu rồi đấy”. Anh tròn tròn mắt, chờ đợi một “bài diễn văn” dài dòng của bà chị như thường lệ.

“Nghe chị nói này, Lou... Làm ơn đi. Chị thật sự cần em giúp chuyện này. Bình thường chị có muốn làm phiền em đâu. Nhưng anh Rick và chị đang thực hiện các thủ tục ly hôn, và...”, chị thở dài, “Chị muốn có được những quyền này... Chị không thể làm nó một mình được”.

“Em chắc là chị không thể đâu”.

Anh buột miệng trong khi bản thân anh cũng không chắc mình định nói chị ấy có thể làm hay không thể làm. Anh chẳng chú tâm mấy đến những điều bà chị đang nói, chỉ kín đáo quan sát một cách tò mò những cử động của Gabe trong phòng làm việc của mình.

Anh kéo dài dây điện thoại đến tận góc phòng, để có thể với tay lấy áo khoác của mình. Trong lúc vừa nỗ lực chạm đến chiếc áo khoác vừa phải giữ lấy cái điện thoại kẹp giữa phần vai và vai, anh đánh rơi cái ống nghe. Anh mặc áo khoác vào rồi mới cúi xuống nhặt ống nghe điện thoại lên. Trong lúc ấy, chị Marcia vẫn tiếp tục nói.

“Ít nhất thì em cũng trả lời cho chị một câu về địa điểm họp mặt chứ?”.

“Địa điểm họp mặt?”, anh lặp lại điều chị nói. Nhưng vừa lúc ấy, chiếc điện thoại trong túi anh cũng reng lên. Anh che ống nghe lại, chuyển tiếng chuông điện thoại di động sang chế độ im lặng, muốn được trả lời nó ngay tức khắc.

Người chị im lặng một lát. “Vâng, địa điểm họp mặt”. Cô nói, giọng trở lên khê khàng đến mức anh phải căng tai lên để nghe.

“À vâng, địa điểm họp mặt cho việc_____”, anh nhìn Alison với cái nhìn dò hỏi khẩn cấp khiến cô hấp tấp đi thẳng về phía anh với một cái phong bì to màu vàng chói với vài chữ viết vội vàng trên ấy, quên cả việc để ý trông chừng Gabe.

“À há!”, Lou giật lấy cái bì thư từ tay Alison, đọc nhanh những hàng chữ Alison vừa viết trên chúng.

“À, địa điểm họp mặt cho bố. Tiệc sinh nhật. Chị muốn có một địa điểm cho tiệc sinh nhật bố?”.

Lou lại cảm giác dường như có sự hiện diện của ai đó sau lưng mình lần nữa.

“Đúng vậy”, Marcia trả lời bằng giọng đầy nhẹ nhõm. “Chúng ta có hai điểm để chọn lựa. Em nhớ không? Chị từng nói với em đấy. Chị cần em chọn một. Quentin nghĩ ra một nơi và chị nghĩ ra một nơi khác. Mẹ chỉ muốn một buổi tiệc bên ngoài chứ không phải ở nhà. Và...”.

“Chị có thể gọi cho em qua điện thoại di động được không, Marcia? Em thật sự phải chạy đi bây giờ. En sẽ đến trễ trong buổi họp trưa nay mất”.

“Không, Lou! Chỉ cần em nói với chị là chọn chỗ nào...”.

“Nghe này, em có một địa điểm họp mặt tuyệt vời”, anh cắt ngang lời cô lần nữa, đồng thời liếc nhìn đồng hồ đeo tay của mình. “Bố rất thích chỗ đó và mọi người sẽ có một khoảng thời gian tuyệt vời chưa từng thấy!”, anh nói vội qua điện thoại.

“Chị không muốn em lại giới thiệu một địa điểm nào khác nữa. Em biết bố thích cái gì mà. Chỉ cần là một nơi nhỏ nhắn, xinh xắn, đầy không khí gia đình, khiến bố cảm thấy thoải mái, và ...”.

“Thân mật, thoải mái. Có rồi!”, Lou chụp lấy cây bút trên tay Alison, viết nhanh mấy dòng và giao phó cho cô nhiệm vụ tổ chức. “Tuyệt lắm! Ngày mấy chúng ta tổ chức?”.

“Ngày sinh nhật bố”, giọng Marcia khê khàng hơn.

“Được rồi, ngày sinh nhật bố!”. Lou nhìn lên Alison như đặt một câu hỏi. Cô thư ký vội vàng lật cuốn nhật ký công việc của mình và lướt qua các ghi chú ngày tháng, sinh nhật trong đó với một tốc độ chóng mặt.

“Em nghĩ rằng chúng ta nên tổ chức tiệc vào cuối tuần để tất cả mọi người đều có thể đến được. Chị biết đấy, chúng ta nên để chú Leo đến tham gia nữa chứ, chú ấy sẽ múa hát tưng bừng”, anh đùa.

“Chú ấy vừa mới được chuẩn đoán là lại bị ung thư tuyến tiền liệt”.

“Ồ, em không định đùa thế. Vậy ngày cuối tuần gần nhất là ngày mấy?”, anh ứng biến.

“Sinh nhật bố rơi vào ngày thứ Sáu”, Marcia trả lời, bắt đầu cảm thấy mệt mỏi. “Đó là ngày 21 tháng 12, Lou. Luôn luôn là ngày đó. Năm trước cũng thế. Mọi năm đều thế. Em nhớ chưa?”.

“Ngày 21 tháng 12. Vâng!”. Anh nhìn Alison với vẻ buộc tội, vì cô ấy đã không thể lần ra nó trước khi chị anh phải nói. “Vậy là cuối tuần tới, chị Marcia. Sao chị nói với em trễ thế/”.

“Trời đất, chị không hề báo trễ. Chị đã nói với em trước đó rồi, rằng mọi thứ đã được sắp xếp đầu vào đó. Mọi người thậm chí đã chọn được hai địa điểm để tổ chức”.

Lou không chú ý nghe những lời cảm ràm nữa mà giật lấy cuốn nhật ký công việc từ tay Alison và bắt đầu lướt qua xem công việc của mình ngày hôm đó. “Ôi trời, không thể được. Chị tin em đi. Đó là ngày có buổi tiệc của công ty em và em chắc chắn phải tham dự. Em có một vài khách hàng quan trọng. Buổi tiệc của bố nên tổ chức vào thứ Bảy. Em sẽ sắp xếp bỏ hết mọi việc khác ngày hôm đó!”, anh nói to.

“Nhưng đây là sinh nhật lần thứ bảy mươi của bố. Em không thể đổi ngày tổ chức chỉ vì trùng với buổi tiệc của công ty em”, chị Marcia thốt lên với vẻ không tin nổi. Bên cạnh đó, nhạc, thức ăn, mọi thứ đều đã được quyết định và đã đặt vào ngày hôm ấy. Tất cả những gì mọi người cần lúc này chỉ là quyết định xem nên chọn địa điểm nào giữa hai địa điểm...”.

“Thế thì chị hủy những gì đã đặt đi”, Lou đáp, xoay người ra khỏi góc bàn trong tư thế sẵn sàng gác máy. “Địa điểm mà em có trong đầu hiện giờ có phục vụ cả nhạc và thức ăn, chị không phải động đến một ngón tay đâu, được chứ. Tuyệt lắm. Nào, bây giờ em sẽ cho chị nói chuyện lại với Alison nhé, cô ấy cần biết thêm một số thông tin chi tiết và sẽ lo liệu đầu vào đó cả. “. Anh để cái tai nghe điện thoại xuống bàn và chộp lấy chiếc cặp xách của mình.

Mặc dù vẫn có cảm giác Gabe đứng sau lưng, nhưng anh không xoay người lại. “Mọi thứ ổn cả chứ, Gabe?”. Anh hỏi, cầm lấy những tập hồ sơ trên bàn Alison và đặt chúng trong chiếc cặp xách đang mở.

“Vâng, tuyệt cả. Tôi chỉ nghĩ rằng có lẽ tôi sẽ đi xuống thang máy cùng với anh. Dường như chúng ta đi chung một con đường”.

“Ồ”, Lou đóng chiếc cặp xách lại và không hề giảm tốc độ bước chân đi đến thang máy. Đột nhiên, như e ngại mình phạm phải một sai lầm nghiêm trọng, đã để lộ cho Gabe thấy mục đích của mình, ẩn đằng sau việc cho anh ta một việc làm, anh bấm nút thang máy và trong khi chờ đợi con số từ tầng trệt tăng dần lên, anh cố làm như mình bận rộn với chiếc điện thoại di động trong tay.

“VẬY RA ANH CÓ MỘT NGƯỜI CHỊ”, Gabe nói với giọng nhẹ nhàng.

“Vâng”, Lou trả lời, vẫn không ngừng nhẩn tin, cảm thấy như thể anh đang quay trở lại thời đi học, đang cố gắng tống khứ một đứa bạn kỳ quặc nào đó đi. Trong suốt khoảng thời gian bực bội đó, chiếc điện thoại của anh vẫn quyết không chịu rung lên để “cứu nguy” cho anh.

“Tuyệt thật đấy!”.

“Ừm...”.

“Chuyện gì thế?”.

Gabe nói một cách cộc cằn, khiến Lou ngẩng phắt đầu lên.

“Tôi không nghe thấy anh nói gì”. Gabe nói, cứ như thể anh ta là một thầy giáo vậy.

Tự nhiên, không hiểu vì lý do gì, một cảm giác tội lỗi bỗng xuất hiện trong Lou. Anh bỏ chiếc điện thoại vào túi. “Xin lỗi, Gabe”. Anh chà tay lên trán mình. “Hôm nay là một ngày thật buồn cười. Tôi không phải là chính tôi nữa!”.

“Thế anh là ai?”.

Lou nhìn anh ta với vẻ cực kỳ hoang mang, rối rắm. Nhưng Gabe chỉ mỉm cười.

“Anh đã xử sự với chị của anh không như mọi khi”.

“Tôi làm thế sao? Chị ấy vẫn là chị Marcia như mọi khi”, Lou thở dài. “Chị ấy khiến tôi phát điên lên về chuyện tổ chức buổi tiệc sinh nhật lần thứ bảy mươi của bố tôi. Thật không may là hôm ấy lại rơi vào ngày công ty cũng tổ chức một buổi tiệc. Đó là nguyên nhân của vô số rắc rối”. Anh nhìn Gabe. “Rồi anh sẽ hiểu tôi nói thế là ý gì. Giờ, tôi phải cố gắng giành toàn bộ việc tổ chức sinh nhật bố ra khỏi tay chị ấy, để cho chị ấy nghỉ ngơi”.

“Anh không nghĩ rằng chị ấy rất thích thú với việc được tổ chức tiệc sinh nhật cho bố sao?”. Gabe hỏi.

Lou nhìn đi chỗ khác. Chị Marcia luôn yêu thích việc được tổ chức tiệc sinh nhật bố. Chị ấy đã lên kế hoạch cho nó từ tận năm ngoái. Trong việc cố giành việc đó ra khỏi tay chị ấy, thật sự là anh chỉ đang muốn làm mọi thứ thuận lợi, dễ dàng hơn cho chính mình. Anh không thể chịu đựng nổi chuyện có khoảng hai mươi vị của chiếc bánh kem nên thế nào. Kể từ khi cuộc hôn nhân của chị ấy tan vỡ, chị ấy đã tập trung hết toàn bộ sự chú ý của mình vào buổi tiệc này. Nếu chị ấy dành chừng đó sự quan tâm vào cuộc hôn nhân của mình như buổi tiệc kỷ niệm này, hẳn chị ấy sẽ chẳng phải ngồi khóc lóc với những người bạn mỗi ngày về cuộc hôn nhân tan vỡ - anh nghĩ thế.

“Anh sẽ đến dự buổi tiệc sinh nhật của bố anh, phải không?”. Gabe hỏi. “Bố anh đã sang tuổi bảy mươi. Đó rõ ràng không phải là việc mà anh muốn bỏ lỡ đâu!”.

Cảm giác bị làm phiền và không thoải mái lại quay trở về với Lou. Anh không chắc Gabe có ý định muốn “thuyết giáo” cho anh hay cố gắng để tỏ ra thân thiện, nhưng rõ ràng, anh vừa cảm thấy một cái liếc như thể quan tòa buộc tội từ anh ấy, mặc dù Gabe chỉ nhìn mấy cái phong bì nằm trong chiếc xe đẩy thư của anh ta, để nhận biết xem chúng phải giao ở tầng nào kế tiếp mà thôi.

“Tất nhiên là tôi sẽ đi”. Lou nhướn một nụ cười giả tạo trên mặt, đột nhiên cảm giác như mình bị ép buộc nói như thế. Cái quái quỷ gì đã khiến anh nói những chuyện như vậy thế này?

Gabe không đáp lại. Và sau vài giây im lặng, Lou lại bấm bấm cái nút gọi thang máy.

“Mấy cái thang máy này chậm kinh khủng”, anh gầm gừ.

Cuối cùng, cánh cửa thang máy cũng mở ra với đầy những người đứng ở bên trong. Chỉ còn một chỗ cho duy nhất một người.

Gabe và Lou nhìn nhau.

“Một trong hai anh vào đi”, một tiếng nói vọng ra từ trong thang máy.

“Anh đi trước đi”, Gabe nói. “Tôi còn phải mang cái này xuống nữa”. Anh chỉ vào chiếc xe đẩy đựng thư. “Tôi sẽ đi sau”.

“Anh chắc chứ?”.

“Hôn chia tay thế đủ rồi”, một người đàn ông bên trong thang máy đùa. Và những người còn lại cười rộ lên.

Lou vội vã bước vào, vẫn không thể rời mắt khỏi cái nhìn hiền lành của Gabe cho đến khi cánh cửa khép lại và thang máy từ từ đi xuống.

Chỉ sau hai lần dừng, họ đã xuống đến tầng trệt. Anh chờ cho đám đông ra khỏi thang máy, mắt nhìn theo đám đông nhân viên đang vội vã đi ăn trưa.

Loáng cái, đám đông đã tản sạch đi. Bỗng nhiên tim anh đập loạn xạ khi anh bắt gặp chính cái nhìn của Gabe – lúc này đang đứng bên cạnh bàn an ninh với chiếc xe đẩy đựng thư, cũng đang nhìn qua đám đông để quan sát Lou.

Lou chậm rãi đi thẳng tới chỗ anh ấy.

“Tôi quên để cái này trên bàn anh”. Gabe cầm một cái phong bì mỏng trên tay. “Nó bị che khuất dưới những xấp thư của người khác”.

Lou cầm lấy cái bì thư, nhét vào trong túi áo khoác của mình mà không thèm liếc nhìn.

“Có chuyện gì không ổn à?”. Gabe hỏi nhưng không hề nhận ra chút quan tâm nào trong giọng nói của anh ấy.

“Không. Chẳng có gì không ổn cả”. Lou không rời mắt khỏi gương mặt Gabe này giờ. “Làm cách nào mà anh có thể xuống đây nhanh đến vậy?”.

“Ở đây sao?”, Gabe chỉ xuống sàn nhà.

“Vâng, ở đây...”, Lou châm biếm. Tầng trệt. Anh đã phải chờ chuyển thang máy kè. Và từ tầng mười bốn xuống. Chỉ chưa đầy 30 giây trước!”.

“Ồ vâng”, Gabe đồng ý. Và anh ta mỉm cười. “Nhưng tôi đâu có nói là cách đây mới 30 giây bao giờ”.

“Và?”.

“Và...”, Gabe đánh trống lảng. “Tôi đoán là ở đây tôi có thể nhanh hơn anh đấy”.

Anh ta nhún vai, mở khóa cái thắng dưới bánh xe của chiếc xe đẩy và bắt đầu bước đi. Cùng lúc ấy, chiếc điện thoại reng lên và đồng thời cũng nhấp nháy tín hiệu vừa nhận một email mới.

“Tốt hơn hết là anh nên chạy”, Gabe nói. “Đồ vật dễ giấu nhìn, con người dễ hành động”. Anh lặp lại những lời Lou nói. Sau đó anh ta nhướn một nụ cười tạo nên hiệu ứng hoàn toàn trái ngược với cảm giác âm áp mơ hồ mà nó đã mang đến cho anh cũng vào buổi sáng hôm đó. Thay vào đấy, nó như đang gửi những quả ngư lôi chứa đầy sự sợ hãi và lo lắng đến trái tim và ruột gan anh. Cũng là hai nơi đấy chứ. Và cũng đúng vào một lúc.

7. Chương 08 - 09

8.

Bánh “Pudding” và bánh táo

Mười giờ ba mươi tối.

Đó là lúc thành phố chia tay Lou, để tiễn anh về con đường ven biển dẫn về ngôi nhà xinh xắn ở Howth, thành phố Dublin.

Bên cạnh bờ biển, cả dãy nhà nằm san sát nhau giống hệt như một bức tranh màu nước hoàn hảo. Suốt ngày được gió biển thổi vào, vùng đất này đã đi vào văn hóa của người Mỹ, được xem như “nhà” của ông già Noel và những con tuần lộc với những nóc nhà sáng lấp lánh. Mỗi khung cửa sổ với màn cửa vén lên, lung linh ánh đèn từ cây thông Noel hắt ra. Lou nhớ lại, hồi còn trẻ, anh từng cố đếm xem có bao nhiêu cây thông khi đi qua khu vực này. Bên tay phải của Lou, anh có thể nhìn thấy cả bến cảng phía xa. Ánh sáng của thành phố Dublin lấp lánh trên mặt biển đen, giống như ánh đèn kỳ diệu trong những câu chuyện cổ tích.

Howth là niềm mơ ước của mọi người – Lou nhớ lại. Ký ức đầu tiên của anh bắt đầu từ đây – cảm giác khao khát đầu tiên của anh, cảm giác mong muốn thuộc về nơi đó. Cách thành phố Dublin mười lăm kilomet là cảng cá và khu nghỉ mát nổi tiếng Howth Head. Đó là ngôi làng lịch sử, có những con đường với tường đá bao quanh dẫn đến làng Howth cổ xưa và khu tu viện đổ nát, với những lâu đài từ thế kỷ mười lăm nằm sâu trong đất liền, với những mảnh vườn đồ sộ và những ngọn hải đăng dọc theo bờ biển.

Ngôi làng nổi tiếng lúc nào cũng tấp nập với những quán rượu, khách sạn, nhà hàng cá tươi. Vịnh Dublin, dãy núi Wicklow hay thung lũng Boyne đều là những danh lam thắng cảnh hút hồn du khách. Howth là một hòn đảo với dải đất liền nhỏ nối liền nó với phần đất liền còn lại – dải đất nhỏ ấy cũng chính là sự kết nối Lou với gia đình anh.

Những ngày có bão, từ cửa sổ văn phòng làm việc của mình, Lou có thể nhìn rõ từng con sóng đầu bạc giận dữ, cuộn tràn, như thể sẵn sàng nuốt trôi cả dải đất bé nhỏ đó, đe dọa cắt đứt gia đình anh với phần đất liền còn lại. Đôi lúc, anh nằm mơ thấy mình xa gia đình, xa họ mãi mãi. Trong khoảnh khắc đó, lòng anh dâng tràn lên nỗi khát khao được bao bọc, chở che của họ.

Đằng sau vườn cây cạnh rộng lớn của gia đình là bãi đất hoang gồ ghề đầy những cây thạch nam tím và cỏ hoang, nhìn thẳng ra vịnh Dublin. Từ phía trước, có thể thấy một khung cảnh tuyệt vời trong những ngày quang đãng, giống như một khoảng trời xanh khổng lồ với những cụm mây trên bầu trời được nhẹ nhàng thả xuống mặt đại dương. Lou rất thích một mình đi dọc theo chiếc cầu tàu vươn ra từ bến cảng. Tình yêu của anh dành cho cái cầu tàu bắt đầu từ những ngày anh còn bé, những ngày bố mẹ hay dẫn anh, chị Marcia và anh Quentin đến Howth mỗi Chủ nhật. Dù trời mưa hay nắng, họ vẫn kéo nhau đi dọc theo cái cầu tàu này.

Trong những ngày nắng nóng, anh thường vừa đi vừa nhâm nhi cây cà rem. Còn trong những ngày mưa bão, gió từ cầu tàu thổi mạnh đến nỗi cả nhà phải bám vào nhau để gió khỏi thổi họ rơi xuống biển.

Và những ngày gia đình quây quần nơi cầu tàu đó, Lou thường lảng ra, biến mất trong thế giới của riêng mình. Anh mơ mình là cướp biển giữa biển khơi. Anh mơ mình là người cứu hộ. Anh mơ mình là người lính. Anh mơ mình là cá voi. Anh cảm giác như lúc đó, thuở còn là cậu bé Lou đứng nơi cầu tàu đó, anh có thể là bất cứ thứ gì anh muốn.

Trong khoảnh khắc đầu tiên bước chân xuống cầu tàu; con đường đưa anh đến với không gian yên tĩnh của riêng mình. Anh vẫn thích nhìn những chiếc xe hơi, những mái nhà trên vách đá nhô ra biển mờ dần theo từng bước chân rời xa khỏi đất liền của anh. Rồi anh sẽ đứng với ngọn hải đăng nhìn ra biển khơi. Ở đấy, sau một tuần làm việc, anh sẽ vứt tất cả những lo âu phiền muộn xuống biển, nhìn nó rơi xuống đầu ngọn sóng và chìm dần vào biển sâu.

Nhưng đêm nay – cái đêm Lou lái xe về nhà sau lần đầu tiên gặp Gabe – thì đã quá trễ để đi bộ trên cầu tàu. Đã quá khuya. Anh chẳng còn nhìn thấy gì ngoài bóng đêm và thỉnh thoảng là ánh sáng lóe lên của ngọn hải đăng. Nhưng trong khu làng ven biển thì không hề yên tĩnh, dù chỉ mới giữa tuần và đồng hồ đã nhích gần đến mức muộn lắm rồi. Gần đến Giáng sinh, nên nhà hàng nào cũng rộn ràng bữa tiệc tối. Tất cả các con thuyền đều cập bến. Mấy con hải cẩu đi khỏi cầu tàu với cái bụng no tròn cá thu mà du khách vứt cho. Con đường quanh co lên đỉnh đồi bây giờ đen kịt và yên tĩnh, tạo cảm giác như nhà rất gần nhưng thực chất không có ai ở xung quanh.

Anh nhấn mạnh chân ga chiếc Porsche, hạ cửa sổ xuống và cảm nhận làn gió lạnh giá thổi vào mái tóc. Rồi anh lắng nghe tiếng động cơ vang dội khắp đồi, khắp rừng cây khi anh chạy lên đỉnh Howth. Phía dưới anh là thành phố lấp lánh với hàng triệu ngọn đèn, đang quan sát anh lướt khúc quanh co trong rừng cây lên đỉnh đồi giống như con nhện trong bãi cỏ.

Cũng với cảm giác lạnh cóng như suốt ngày hôm nay phải chịu, đột nhiên, anh nghe thấy tiếng còi xe và nhìn qua kính chiếu hậu, anh thấy chiếc xe cảnh sát ngay phía sau lưng, ánh đèn lóa mắt. Anh buông nhẹ chân ga, hi vọng xe sau sẽ vượt qua, nhưng không! Tiếng còi báo động trên xe là dành cho anh. Anh dừng xe, để hai tay vô lăng và nhìn cái bóng quen quen bước ra khỏi chiếc xe cảnh sát. Người đàn ông từ từ đi đến xe Lou, nhìn quanh bóng đêm với vẻ thông thả như đang đi dạo. Nhờ thế, Lou có đủ thời gian để cố nhớ lại tên ông trung sĩ. Anh tắt nhạc, nhìn kỹ người đàn ông qua kính chiếu hậu, cố lục lọi trong bộ nhớ.

Người đàn ông dừng lại ngay cửa xe của Lou, cúi xuống nhìn vào cửa sổ đang mở.

“Anh Suffern”, ông nói không chút ác ý, khiến Lou cảm thấy dễ chịu hơn.

“Trung sĩ O’Reilly”. Anh nhớ cái tên ngay tức khắc và cười với ông trung sĩ.

“Giống nhau nhỉ”, Trung sĩ O’Reilly nhăn mặt. “Tôi cũng đang về nhà đây. Không may cho anh là bắt gặp anh chạy quá tốc độ rồi”.

“Vâng, tôi xin lỗi. Đường vắng quá nên tôi nghĩ không có ai”.

“Đấy, vô số người chủ quan nghĩ thế. Nên mới có chuyện”.

“Và tôi là một trong số đó”, Lou cười, giơ hai tay ra về phòng thủ. “Đây là quãng đường sắp đến nhà tôi. Tin tôi đi. Tôi chỉ vừa mới nhấn ga trước khi ông đuổi kịp mà thôi. Chỉ vì tôi mong về nhà sớm với gia đình, chứ không có ý định gì khác”.

“Tôi có thể nghe tiếng động cơ của anh từ tít dưới đường Sutton Cross”.

“Đêm vắng lặng, yên tĩnh quá mà”.

“Và tiếng động cơ rất ồn ào. Tôi biết. Nhưng anh không bao giờ chịu biết, anh Suffern”.

“Đừng nói là ông lại tha cho tôi đi chỉ với một lời cảnh cáo nữa”, Lou cố gắng tỏ ra thân thiện và hối lỗi, nhưng môi lại mở nụ cười chiến thắng. Cả hai cùng một lúc.

“Tôi nghĩ anh biết tốc độ giới hạn?”.

“Sáu mươi kilomet”.

“Chứ không phải một trăm và...”.

Trung sĩ bất ngờ dừng nói và đứng thẳng người lên, làm Lou không còn nhìn thấy đôi mắt của ông nữa, thay vào đó bây giờ anh chỉ nhìn thấy tới cái móc khóa dây nịt. Không biết viên Trung sĩ đứng thẳng người để làm gì, anh vẫn ngồi yên trong xe, nhìn ra ngoài con đường phía trước, hi vọng anh sẽ không bị ghi thêm điểm phạt nữa trong bằng lái. Mười hai điểm là bị tước bằng lái, trong khi anh đã bị tám điểm rồi. Anh lên nhìn viên Trung sĩ và thấy ông chạm tay vào cái túi bên trái.

“Ông tìm cây viết à?” Lou hỏi, đưa tay vào trong túi của mình định lấy ra.

Viên Trung sĩ nhăn mặt, quay lưng lại với Lou.

“Ông ớn không?”. Lou hỏi với vẻ quan tâm. Anh đưa tay chạm vào nắm cửa xe hơi, định mở cửa ra.

Viên trung sĩ lâu lâu điều gì đó không nghe rõ, giọng như đang cảnh cáo. Qua kính chiếu hậu, Lou thấy ông đi từ từ quay trở lại chiếc xe cảnh sát của mình. Dáng đi không bình thường. Có vẻ hơi lệch cái chân trái khi đi. Ông ấy say rượu? Anh thấy viên Trung sĩ mở cửa xe, ngồi vào trong, khởi động máy, quay đầu xe lại và chạy đi. Lou cau mày, nhăn mặt, ngày của anh – ngày cả vào lúc đã tối mịt thế này, cũng xuất hiện thêm những việc kỳ lạ.

Lou lái xe vào nhà với một cảm giác như thường lệ. Tự hào và thỏa mãn. Đối với đa số những người bình thường, kích thích không là vấn đề gì, nhưng Lou xem mọi vật mà anh sở hữu như là thước đo chính con người anh.

Ng. u. o. n . t. u. r. s. i. t. e . T. r. u. y. e. n. G. i. C. u. n. g. C. o. . c. o. m. Anh muốn thứ nào cũng tốt nhất và đối với anh, kích thích cộng với số lượng là những điều quyết định. . Mặc dù trên đỉnh Hawth chỉ có vài căn nhà và khá an toàn, nhưng anh vẫn cho xây bức tường rào cao hơn bình thường, với cái cổng điện tử đồ sộ có máy quay an ninh ở cổng ra vào.

Có ánh sáng trong phòng ngủ dành cho trẻ con trong nhà. Tự nhiên Lou thấy lòng mình xuất hiện một cảm giác nhẹ nhàng không giải thích được.

“Anh đã về”, anh nói với ngôi nhà yên tĩnh.

Có tiếng thở hổn hển của người phụ nữ vọng ra từ phòng tivi. Lại là đĩa DVD những bài tập thể dục của Ruth.

Anh nói lỏng cà vạt, mở nút cổ áo, cởi giày, cảm nhận sự ấm áp tỏa ra từ sàn đá hoa cương xoa dịu bàn chân. Anh bắt đầu phân loại các bức thư để trên bàn ở đại sảnh.

Tâm trí anh từ từ thư giãn. Các câu đối đáp trong vô số cuộc họp và điện thoại trong ngày từ từ nhạt dần. Mặc dù nó vẫn còn ở đó, trong đầu anh, nhưng những giọng nói đã nhẹ nhàng hơn. Mỗi lần cởi một lớp áo – áo khoác máng trên ghế, áo veston để trên bàn, đôi giày vút dưới sàn, cà vạt trên bàn nhưng tuột một đầu xuống dưới sàn, hộp namecard ở đây, ít tiền lẻ và chìa khóa ở đó – anh cảm thấy tất cả mọi việc trong ngày dần dần biến đi mất.

“Em ơi...”, anh gọi một lần nữa, lớn hơn, nhận ra không có ai – chẳng hạn như vợ - chào đón anh. Có thể cô ấy đang bận hít thở tập thể dục với người phụ nữ trong ti vi.

Anh nghe tiếng “suyt” từ tầng hai của tòa nhà, tiếp theo là tiếng rọt rọt của sàn nhà khi vợ anh đi xuống.

Điều đó khiến anh bực mình. Không phải anh bực mình vì tiếng rọt rọt. Anh biết căn nhà cũ rồi và chẳng làm sao được, nếu nó im lặng mới là có vấn đề. Anh bực mình vì tiếng “suyt” của vợ mình. Sau một ngày không ngừng nói chuyện, anh đã phải nghe đủ các loại tiếng lóng, tiếng thuyết phục và dò xét, nhưng không có ai gặp anh mà lại nói “suyt” với anh. Đây là ngôn ngữ của thầy giáo và của người quản lý thư viện nhắc nhở học sinh. Không phải là tiếng những người trưởng thành nói trong nhà họ. Anh có cảm giác bực bội – cảm giác đó xuất hiện trong thời gian gần đây.

“Em mới chỉ đặt Pud nằm xuống giường. Nó khó ngủ hay sao đó, cứ trằn trọc miết”, Ruth lào xào giải thích trên đầu cầu thang. Cái giọng nói nhỏ xíu thì thảo đó, mặc dù Lou có thể hiểu được nhưng anh không thích chút nào. Giống như từ “suyt”, giọng lào xào trong cổ họng chỉ dành cho đám học sinh đang quay cốp nói với nhau trong trường học, hay dành cho đám choai choai lén trốn khỏi nhà. Nó cũng làm anh bực mình.

“Pud” mà cô vừa nói chính là tên ở nhà của Ross, con trai của vợ chồng anh. Thằng bé được một tuổi hơn, mũm mĩm giống như cái bánh sừng bò chưa nướng. Vì thế nên anh đặt cho nó cái tên ở nhà là Pud- giống giống như bánh Pudding, mặc dù tên thánh của thằng bé là Ross.

“Có chuyện gì với thằng bé vậy?”, anh lăm lăm hỏi lý do sao Pud không muốn ngủ, trong khi lục tìm cái gì đó trong mớ thư. Anh mở một số thư, xé bỏ phong bì vút trên bàn. Một số mẫu giấy anh xé rơi từ bàn xuống sàn nhà.

Ruth đi xuống nhà, trong bộ đồ tập thể dục. Anh không thể phân biệt được những bộ quần áo cô ấy mặc trong những ngày gần đây. Mái tóc dài màu nâu chocolate được cột gọn gàng phía sau như đuôi gà. Cô lê chân hướng về phía anh, đôi dép lê tạo ra tiếng động rín rít chói tai anh, còn tẹt hơn máy hút bụi mà trước đây anh ghét nhất.

“Chào anh”, cô cười, gương mặt mệt mỏi biến mất, thoáng một ánh nhìn long lanh đáng yêu đúng như hình ảnh cô ngày mới cưới trước đây. Và cũng nhanh như vậy, ánh nhìn long lanh đáng yêu ấy biến mất, khiến anh tự hỏi không biết có phải chính anh đã tưởng tượng ra nó không, hay đó quả thực là một ánh nhìn mới vừa rồi của cô. Gương mặt của người phụ nữ mà anh phải thấy mỗi ngày lại bước đến hôn lên môi anh.

“Một ngày tốt đẹp chứ?”, cô hỏi.

“Bạn tối mày tối mặt”.

“Nhưng tốt chứ?”.

Nội dung của lá thư cuốn hút anh. Sau một hồi chăm chú đọc, anh cảm nhận được ánh nhìn dữ dội đang đăm đăm hướng vào mình.

“Hả?”, anh ngược lên.

“Em mới hỏi ngày hôm nay tốt hả?”.

“Vâng, anh nghe rồi, và anh đã trả lời là bạn tối mày tối mặt”.

“Vâng, nhưng sau đó em lại hỏi, ‘nhưng tốt hả?’. Ngày nào anh cũng bận rộn, nhưng cũng không phải ngày nào cũng tốt. Em hi vọng ngày hôm nay tốt!”; cô nói với giọng căng thẳng như sắp cãi cộ đến nơi.

“Nghe giọng em không giống như em muốn ngày hôm nay tốt”, anh đáp lại, mắt nhìn xuống, đọc phần còn lại của lá thư.

“Giọng em cũng giống như câu hỏi đầu tiên thôi”, cô nói.

“Ruth, anh đang đọc thư!”.

“Em thấy rồi”, cô lầm bầm, chồm người nhặt mấy cái bì thư đã xé rỗng ruột đang rơi vương vãi trên sàn và trên bàn.

“Hôm nay ở nhà có chuyện gì không?”, anh hỏi, tiếp tục mở một phong bì khác. Tờ giấy bay nhẹ xuống đất.

“Thằng bé vẫn quậy tung bưng. Em mới vừa dọn dẹp nhà cửa trước khi anh về, dọn hoài...”, cô vừa nói vừa cúi xuống nhặt một cục giấy vo tròn. “Hôm nay chị Marcia có gọi tìm anh mấy lần. Nhưng khi em tìm được cái điện thoại thì Pud lại vút ống nghe đi đâu mất tiêu, tìm hồi lâu mới được. Chị ấy muốn anh quyết định chọn địa điểm nào để tổ chức tiệc cho bố. Chị ấy thích ý tưởng dựng bạt ngoài trời ở đây, nhưng anh Quentin dĩ nhiên là không thích. Anh ấy muốn làm ở câu lạc bộ du thuyền. Em nghĩ bố anh chẳng thích chỗ nào trong hai địa điểm đó cả. Chỉ vì mọi người làm ào ào, mọi việc tiến triển nhanh quá, ông không kịp có ý kiến gì, nên đành tỏ ra vẻ như thích một trong hai nơi đó. Mẹ thì không tham gia vụ này. Vậy anh định nói với chị ấy ra sao đây?”.

Im lặng.

Cô kiên nhẫn nhìn anh đọc trang cuối lá thư và chờ câu trả lời. Khi anh vừa xếp nó lại để trên bàn thì đồng thời anh cũng chụp lấy một phong thư khác.

“Anh yêu?”.

“Hả...?”

“Em hỏi anh vụ chị Marcia”, cô nói qua hai hàm răng nghiến chặt và tiếp tục nhặt những mảnh giấy mới rơi xuống sàn.

“À, đúng rồi!”, anh mở một phong bì thư mới. “Chị ấy vừa...”, anh ngưng nửa chừng câu nói, lại chìm trong nội dung của lá thư.

“Sao cơ?”, cô hỏi lớn.

Anh ngược lên và nhìn chằm chằm vào cô, ngơ ngác như thể phát hiện ra cô đang có mặt ở đây.

“Chị ấy có gọi về vụ bữa tiệc”. Anh tạo ình một khuôn mặt mới thay thế vẻ ngơ ngác vừa rồi.

“Em biết”.

“Làm sao em biết?”, anh lại đọc tiếp.

“Bởi vì chị ấy... Thôi, chẳng có gì”. Cô tiếp tục “Chị ấy rất quan tâm đến bữa tiệc, phải không? Thật là thú vị khi nhìn chị ấy bắt tay vào việc sau một năm dài chuẩn bị. Chị ấy nói rất nhiều về thức ăn và âm nhạc...”, giọng cô nhạt dần.

Im lặng.

“Sao cơ?”.

“Chị Marcia”, cô nói, chớp chớp đôi mắt mệt mỏi. “Chúng ta đang nói về chị Marcia, nhưng anh bận nên...”, cô bắt đầu đi xuống nhà bếp.

“Ồ, vậy à! Anh đã giành lấy việc tổ chức bữa tiệc khỏi tay chị ấy. Alison sẽ tổ chức bữa tiệc”.

Ruth hỏi vặn. “Alison?”.

“Vâng, thư ký mới của anh. Em gặp cô ấy chưa nhỉ?”.

“Chưa”. Cô bước gần tới anh. “Anh yêu, chị Marcia thật sự rất thích được tự tay tổ chức bữa tiệc”.

“Và bây giờ là Alison”, anh cười. “Không còn là chị Marcia đâu!”, anh cười lớn.

Ruth cũng cười, nụ cười ra vẻ như đang cố chịu đựng câu nói đùa, như muốn bóp cổ ngay tức khắc cái người đàn ông trước mặt cô, người đàn ông đã cướp lấy việc tổ chức buổi tiệc ra khỏi tay của chị Marcia và giao nó ột người phụ nữ khác – trong khi người phụ nữ này chẳng biết tí gì về ông cụ sắp mừng thọ bảy mươi cũng như những người ông yêu và những người yêu ông.

Cô hít vào một hơi dài, buông lỏng hai vai khi thở ra. Bắt đầu nỗ lực lại. “Bữa tối của anh đã sẵn sàng”. Cô bắt đầu đi xuống bếp. “Chỉ mất một phút để hâm nóng lại. Em có mua bánh táo mà anh thích”.

“Anh ăn rồi”, anh nói, xếp lá thư lại và xé nó ra thành từng mảnh nhỏ. Một vài miếng giấy vụn rơi xuống dưới sàn. Không hiểu tiếng của miếng giấy rơi xuống sàn đá cẩm thạch hay câu trả lời của chồng làm cô đứng sững như trời trồng.

“Anh sẽ nhặt mấy cái này”, anh nói với vẻ bực tức.

Cô từ từ quay lại, hỏi với giọng mềm mỏng: “Anh ăn ở đâu?”.

“Shanahans. Thịt bò nướng. Anh no quá!”, anh xoa xoa bụng.

“Với ai?”.

“Mấy người làm chung”.

“Ai?”.

“Chuyện gì, em đang điều tra hả?”.

“Không, chỉ là vợ hỏi chồng ăn tối với ai thôi?”.

“Một vài đồng nghiệp trong văn phòng. Em không biết họ đâu”.

“Em ước phải chi anh nói cho em biết trước về buổi ăn tối đó!”.

“Đó đâu phải bữa tiệc mang tính cộng đồng. Đâu có ai có vợ đi cùng đâu!”.

“Em không có ý đó. Em chỉ muốn anh nói cho em biết trước, để em khỏi phải nấu bữa tối cho anh”.

“Ruth, anh xin lỗi vì em đã mất công nấu và mua cái bánh táo chết tiệt đó”, anh cúi tiệt.

“Suyt”, cô nhắm mắt lại, hy vọng giọng lớn tiếng của anh không đánh thức đứa bé.

“Không! Anh không im!”, anh nói oang oang. “Được chưa?”, anh đi vào phòng khách, để lại đôi giày giữa hành lang và những mảnh bao thư đã xé rơi vương vãi khắp chiếc bàn nơi đại sảnh.

Ruth lại hít một hơi dài, quay đi khỏi đồng lộn xộn ấy và đi về hướng ngược lại với anh.

Lát sau, Lou vào và thấy vợ đang ngồi bên chiếc bàn trong bếp, thưởng thức món salad. Cái bánh để bên cạnh chuẩn bị ăn. Cô vừa nhai, vừa xem một điệu múa trên màn hình plasma lớn treo trên tường.

“Anh tưởng em ăn với con rồi”, anh nói sau một hồi nhìn sững cô.

“Em đã ăn với con rồi”, cô ngồm ngoàm nhai những thứ đầy trong miệng, trả lời.

“Vậy sao em ăn nữa?”, anh nhìn đồng hồ đeo tay của mình. “Bây giờ là mười một giờ rồi, ăn trễ thế không tốt đâu”.

“Anh cũng ăn giờ này mà”, cô cau mày.

“Nhưng anh không phải là người phàn nàn mình lên cân, mập quá rồi sau đó lại ăn đến hai bữa tối với một cái bánh táo”, anh cười.

Cô nuốt thức ăn vào, vẻ mặt như nuốt một cục đá xuống cổ họng. Thật ra, anh không để ý lời nói của mình, cũng không chủ ý làm tổn thương cô. Anh không bao giờ cố ý làm tổn thương cô; nhưng rồi anh lại làm tổn thương cô vì những câu nói vô tình đó. Sự im lặng hồi lâu đủ sức làm cho Ruth nguôi ngoai cơn giận, để rồi ăn tiếp.

Lou ngồi xuống với cô. Bên ngoài cửa sổ là một màu đen kịt phủ kín tấm kính cửa sổ, như đang khao khát được vào bên trong. Xa xa bên kia vịnh là hàng triệu ánh đèn lung linh của thành phố, những ngọn đèn Giáng sinh đu đưa giữa bầu trời tối đen.

“Hôm nay là một ngày rất lạ lùng”, cuối cùng Lou cũng mở lời.

“Là sao?”.

“Anh không biết”, anh thở dài. “Thấy ngồ ngộ. Anh cảm thấy buồn cười lắm!”.

“Em thì ngày nào cũng giống như ngày nào”, Ruth nhếch môi.

“Hắn anh đã vướng vào một thứ gì đó. Anh cảm thấy... Một thứ gì đó không diễn tả được”.

Cô nhìn lên trán anh. “Anh đâu có sốt!”.

“Không à?”, anh nhìn cô ngạc nhiên. “Vậy mà anh cảm thấy rất nóng”. Anh lắc đầu: “Kỳ lạ thế nhỉ!”.

Ruth cau mày nhìn anh dò xét. Cô không quen với chuyện một người như anh mà lại nói gì đó không rõ ràng.

“Bắt đầu một ngày tốt đẹp”. Anh lắc tròn rượu trong ly. Rồi anh gặp một người tên là Gabe bên ngoài văn phòng. Một người vô gia cư tên là Gabe bên ngoài văn phòng. Một người vô gia cư – mà anh không biết có phải vô gia cư không nữa – anh ta nói có chỗ ở, nhưng anh ta lại ngồi xin ăn trên đường”.

Ngay lúc đó, chiếc máy báo hiệu tiếng khóc của em bé bắt đầu phát ra tiếng khóc nhẹ nhàng của Pud. Chỉ là tiếng khóc nhẹ nhàng của trẻ con trong lúc ngủ. Nhưng Ruth lập tức bỏ dao nĩa xuống, đẩy thức ăn qua một bên, chăm chú nghe và lẩm nhẩm cầu nguyện cho bé đừng khóc nữa.

Lou tiếp tục nói, chẳng chú ý gì. “Anh mua cho anh ta một tách cà phê và nói vài chuyện...”.

“Anh tử tế thế!”, Ruth nói. Bản năng người mẹ trong cô đã trở dậy và âm thanh duy nhất cô có thể nghe thấy bây giờ là con. Tiếng khóc nhẹ nhàng buồn ngủ của bé giờ đã trở nên dữ dội.

“Anh ta khiến anh nghĩ đến...”, Lou nói giọng bối rối. “... Anh ta giống hệt anh và bọn anh có cuộc nói chuyện rất thú vị về những đôi giày”. Anh cười, nhớ lại. “Anh ta có thể nhớ chính xác từng đôi giày bước vào tòa nhà, vì thế anh nhận anh ta vào làm việc với mình. À, không phải với anh, anh kêu Harry_____”.

“Anh yêu”, cô cắt ngang, “Anh có nghe tiếng gì không?”.

Anh nhìn cô, bực mình vì cô đã cắt ngang. Sau đó, anh ngẩng đầu lên ráng nghe, để rồi cuối cùng, tiếng khóc cũng chịu xuyên vào tâm trí anh.

“Tốt thôi, tiếp tục nghe tiếng khóc đó đi...”, anh thở dài, chà chà sống mũi. “Nhưng nhớ là rõ ràng anh đã kể cho em nghe về ngày hôm nay đây nhé, bởi vì lúc nào em cũng nói anh không nói gì”, anh lẩm bẩm.

“Anh nói vậy là sao?”, cô lên giọng. “Con trai anh đang khóc kìa. Em phải ngồi đây suốt đêm, trong khi con khóc thét lên, để nghe anh kể chuyện về một người vô gia cư thích quan sát mấy đôi giày à? Có khi nào anh tự đi xem coi con muốn gì, cần gì không? Anh nghĩ sao?”.

“Được rồi, anh sẽ làm”, anh nói với vẻ giận dữ, mặc dù không rời khỏi ghế.

“Không, để đây em làm”. Cô đứng dậy. “Em muốn anh làm một cách tự giác kìa! Anh không cần làm chỉ vì em nhắc, Lou. Anh phải thật tâm muốn làm mới được!”.

“Hình như bây giờ em không muốn làm một mình”, anh cần nhần.

Đi nửa đường từ bàn ăn ra đến cửa bếp, cô dừng lại. “Anh có biết là anh chưa bao giờ tự tay chăm sóc Ross một ngày nào không?”.

“Em làm gì mà nghiêm trọng đến vậy, lời cả tên thật của con ra gọi. Có đến nỗi thế không?”.

Câu nói ấy như giọt nước cuối cùng làm tràn ly, khiến tất cả tuôn tràn ra không ngăn lại được.

“Anh chưa bao giờ thay tã cho con! Anh chưa bao giờ cho con ăn!”.

“Chứ ai kiếm tiền nuôi con?”, anh phản đối.

Tiếng khóc của thằng bé vọng qua máy báo hiệu mỗi lúc một lớn hơn.

“Anh chưa bao giờ pha một bình sữa, cho con ăn một bữa, thay cái áo cho con hay chơi với con. Anh cũng chưa bao giờ ở một mình với con. Cứ mỗi năm phút là em phải chạy vào trông con cho anh gửi email hay trả lời điện thoại. Con có mặt ở trên đời này hơn một năm rồi Lou. Hơn một năm rồi.”

“Thôi nào”. Anh đưa tay vuốt ngược mái tóc và giữ tay mình trên đầu với bàn tay siết chặt lại, dấu hiệu của sự giận dữ. “Anh đang kể cho em nghe về ngày hôm nay của anh, thứ mà lúc nào em cũng đòi nghe, muốn nghe. Vậy mà bây giờ em lại quay sang công kích anh?”.

“Phải rồi. Anh lúc nào cũng bận rộn nói về mình đến nỗi không nghe con khóc...”, cô nói với giọng mệt mỏi, biết rằng mọi chuyện rồi cũng sẽ lại đầu vào đó như những lần tranh cãi trước đây. Chẳng giải quyết được gì cả.

Lou nhìn xung quanh phòng, đưa tay chỉ ngôi nhà. “Em nghĩ là anh ngồi ở văn phòng chỉ tay năm ngón à? Không, anh làm việc cật lực, cố gắng chiến đấu để em và con có mọi thứ như vậy, để anh có thể kiếm đủ tiền lo cho Ross. Vì thế anh xin lỗi nếu anh không thể dứt cho con ăn mỗi sáng như em muốn!”.

“Anh chả chiến đấu gì cả, Lou. Tự anh thích làm hai thứ cùng một lúc, việc này cứ chồng lên việc khác. Đó là sự khác biệt của anh. Anh tự chọn thế mà!”.

“Anh không thể ở hai nơi cùng một lúc, Ruth! Nếu em cần người phụ chăm sóc thằng bé, anh đã bảo với em rồi, em cứ nói. Sẽ có ngay một bảo mẫu bất cứ lúc nào em muốn!”.

Anh biết anh đang làm mình lún sâu vào một cuộc tranh cãi lớn. Khi thấy Pud khóc mỗi lúc một lớn hơn trên màn hình máy giám sát, anh đã chuẩn bị sẵn cho sự công kích không thể tránh được từ vợ mình. Để tránh cuộc tranh cãi nảy lửa, anh nói thêm vào, “Và cô ta sẽ chăm sóc chu đáo cho thằng bé để chúng ta không phải ngủ với tiếng khóc của thằng bé như thế này nữa”.

Nhưng không có cuộc tranh cãi nào xảy ra. Ruth nhún vai, thay đổi hoàn toàn thái độ, từ bỏ cuộc chiến và bỏ đi chăm sóc con.

Lou lấy cái remote, hướng nó về phía tivi như cây súng chia vào mục tiêu. Anh bấm nút tắt tivi một cách giận dữ. Người phụ nữ đang nhảy nhót trên màn hình bị thu lại thành vòng tròn nhỏ trước khi biến mất hoàn toàn.

Anh với lấy đĩa bánh táo trên bàn, bốc một miếng cho vào miệng, tự hỏi sao cứ về nhà là có chuyện. Rồi nó sẽ kết thúc như nhiều đêm khác: Anh đi ngủ phần anh, Ruth đi ngủ phần cô ấy, hay giả vờ như thế. Vài giờ sau, anh sẽ tỉnh dậy, đi tắm và đi làm.

Anh thở dài. Trong tiếng thở hắt ra, anh nhận thấy qua máy báo tiếng khóc, thằng bé đã nín, chỉ còn một tiếng gì đó rung rung khe khẽ. Khi bước tới để tắt màn hình, anh chợt nghe tiếng động gì đó khác khác,

khiến anh tò mò đưa tay nắm lấy volume. Vừa vặn lớn lên, trái tim anh bỗng quặn thắt lại khi nhận ra chính là tiếng khóc nức nở nghèn nghẹn, cố nén lại trong cổ họng của Ruth, giờ đây đang tràn ngập khắp phòng ăn.

9.

Chú bé “Gà Tây” 2

“Vì thế ông để anh ta đi?”. Một giọng trẻ con cắt ngang suy nghĩ của Raphie.

“Sao cơ?”. Raphie thoát khỏi những suy nghĩ mien man, chú ý lại vào cậu bé đang ngồi trên bàn, đối diện với ông.

“Tôi nói, vì thế mà ông để cho anh ta đi à?”.

“Ai?”.

“Người đàn ông trong chiếc Porche bóng lộn. Anh ta vi phạm tốc độ nhưng ông cho anh ta đi”.

“Không, tôi có cho anh ta đi đâu!”

“Có mà, ông cho đi. Ông không ghi điểm phạt hay ghi giấy phạt gì cả. Ông cho anh ta đi. Đó chính là rắc rối của ông đấy. Lúc nào ông cũng bênh vực cho người giàu. Nếu là tôi, hẳn ông sẽ giam bằng lái tôi suốt đời. Tôi chỉ ném con gà tây chết tiệt vào cửa sổ thôi mà bị nhốt ở đây suốt cả ngày. Lại là ngày Giáng sinh nữa chứ!”.

“Đừng lèm bèm than vãn nữa nào. Chúng ta đang chờ mẹ của cậu, và cậu thừa biết là tôi sẽ không trách bà ấy nếu bà ấy quyết định để cậu ở đây suốt ngày đâu!”.

Chú bé “Gà Tây” giận dỗi một lúc vì chuyện đó.

“Cậu là người mới ở khu này? Cậu và mẹ cậu mới dọn về đây phải không?”, Raphie hỏi.

Cậu bé gật đầu.

“Ở đâu dọn tới?”.

“Ở đâu kệ tôi”.

“Trả lời hay đấy!”, Raphie nói mỉa.

“Nhưng sao ông cho anh chàng lái xe Porche đi nhanh thế?”, cậu bé lại tò mò hỏi. “Ông sợ chuyện gì hay sao?”

“Đừng có ngớ ngẩn, cậu bé, tôi đã cảnh cáo anh ta rồi”, Raphie nói, thẳng người lại một cách phòng thủ trên ghế.

“Nhưng điều đó không hợp pháp, đáng lẽ ông phải ghi giấy phạt anh ta. Anh ta có thể giết chết người khác vì chạy xe vượt quá tốc độ cho phép như thế”.

Mắt của Raphie tối sầm lại. Cậu bé “Gà Tây” biết nên không dám trêu tức nữa.

“Giờ cậu có muốn nghe phần còn lại của câu chuyện nữa không?”.

“Vâng, nghe chứ!”. Cậu bé chồm tới, dựa vào bàn, tay chống cằm. “Tôi có cả ngày mà”, cậu bé nói.

8. Chương 10

10.

Sáng hôm sau

Năm giờ năm mươi chín phút sáng, Lou thức dậy.

Buổi sang hôm trước đã được diễn tiến theo hướng chính xác như những gì anh dự đoán. Trên giường ngủ, Ruth quay lưng về phía anh trong bộ đồ ngủ ôm lấy người. Thông điệp quá rõ ràng!

Thật Raphie, anh hoàn toàn có thể vươn tới ôm lấy cô. Nhưng rõ ràng là Lou không thể tìm được một lý do gì để dễ dàng, để vượt qua ranh giới đã chia cắt họ trên giường và trong cuộc sống, để làm mọi chuyện tốt đẹp lên.

Ngay cả trong thời sinh viên, cái thời họ phải sống trong những căn phòng tồi tàn với cái máy sưởi lúc chạy lúc không, còn phòng tắm tập thể thì dùng chung ười mấy người, mọi việc cũng không tệ đến vậy. Họ từng ngủ chung trên một chiếc giường đơn, nhỏ đến nỗi phải thay nhau ra ngoài đổi không khí, nhưng họ chẳng quan tâm, họ thực sự thích được gần nhau.

Bây giờ họ có giường đôi rộng lớn, lớn đến nỗi khi nằm ở hai mép, cả hai vươn tay Raphie cũng không chạm tới nhau.

Nhưng họ không thể làm ấm lại cái bầu không khí kỳ lạ và lạnh lẽo như những hoa văn của tấm ga đang trải trên giường.

Lou nhớ lại lúc anh mới gặp Ruth lần đầu – hai người mười chín tuổi, chẳng vướng bận chút lo âu, và đang say trong buổi tiệc dành cho sinh viên cuối năm nhất. Sắp được nghỉ vài tuần, lại chẳng bận tâm đến kết quả thi, họ gặp nhau ở bar Quốc Tế, trên đường Wicklow. Sau cái đêm đó, Lou nhớ cô quay quắt mỗi ngày suốt khoảng thời gian anh trở về nhà cha mẹ nghỉ hè. Cô lúc nào cũng trong tâm trí anh. Nỗi nhớ hiện hữu trong từng miếng gà tây được cắt Raphie, hiện hữu trong từng mảnh giấy gói quà tuyệt đẹp anh mở, hiện hữu trong từng cuộc tranh luận của gia đình lúc quây quần bên nhau.

Vì cô mà anh mất danh hiệu vô địch trong cuộc thi “ăn nhanh” mà anh đã dành được trước đó với chị Marcia và anh Quentin. Năm nào, chị Marcia và anh Quentin cũng liên kết lại để đánh bại anh, nhưng họ không thể. “Tài năng” ăn nhanh của anh – có người gọi là nỗi ám ảnh – không ai có thể sánh kịp. Chỉ có năm ấy, anh bị đánh bại bởi anh Quentin, bởi vì lúc đang thi thì điện thoại reo và người gọi chính là cô!

Những ngày thương yêu trong sáng đó đã lui vào quá khứ. Anh trở thành đàn ông. Mà thật Raphie có lẽ anh chưa là người đàn ông. Chàng thanh niên mười chín tuổi của mùa Giáng sinh năm đó đáng lẽ bây giờ phải mong đợi thời điểm kỷ niệm ấy chứ. Đáng lẽ anh phải chộp lấy cơ hội bằng hai tay, để được có cô ngay bên cạnh, trên cái giường xinh đẹp, trong căn nhà xinh đẹp, với hai đứa con xinh đẹp đang ngủ ở phòng bên cạnh. Anh nhìn Ruth nằm bên cạnh anh trên giường. Cô đang cuộn tròn người, quay lưng lại với anh, miệng hơi mở Raphie, tóc cô rối bời như đồng cỏ khô trên đỉnh đầu.

Anh mỉm cười.

Cô lúc nào cũng làm bài thi mùa Giáng sinh tốt hơn anh. Bài thi không khó, cô đã đạt thành tích tốt trong ba năm liên tiếp. Học hành lúc nào cũng là việc nhẹ nhàng đối với cô, trong khi ngược lại, anh thì rất khó khăn vất vả. Anh không biết cô lấy thời giờ ở đâu ra để học bài. Cô luôn bận rộn với những đêm phiêu lưu trong thành phố. Họ thường tổ chức tiệc hàng tuần, sau đó là một mối, ngủ vội vội vàng vàng. Nhưng Ruth vẫn có thể vào học từ ngay tiết đầu và làm bài tập đầy đủ. Cô có thể làm tất cả cùng một lúc. Ruth luôn là thủ lĩnh của những đứa bạn ưa sự bình yên phẳng lặng đến mức đáng chán. Cô cần sự mạo hiểm. Cô cần những tình huống kỳ quặc hay bất cứ cái gì bất bình thường. Và cô nổi bật lên từ những điều “bất bình thường” đó.

Anh là vật chất. Còn cô là linh hồn của mỗi bữa tiệc và của mỗi ngày.

Mỗi lần anh thi rớt phải thi lại, cô luôn ở bên cạnh, soạn bài cho anh học. Cô bỏ cả mùa hè để biến những bài học thành những trò đùa vui có thưởng, có chuông để nhắc trả lời, có vòng thi trả lời nhanh, và có cả phạt.

Cô ăn mặc sang trọng lịch sự, vừa làm người dẫn chương trình, vừa làm người trợ lý, người mẫu, trình Raphie các phần thưởng dễ thương mà người nào trả lời đúng các câu hỏi sẽ được nhận. Cô làm cái thẻ, viết

câu hỏi lên, có cả nhạc, tiếng vỗ tay giả. Cô điều khiển tất cả như người dẫn chương trình một gameshow. Người đáp trúng được thưởng một hộp bắp rang.

“Đúng rồi!”. Có lúc anh hét toáng lên, nản lòng, cố chụp lấy cái hộp bắp.

“Không đúng, Lou!”. Cô kiên quyết đáp trả lại, chặn tay anh lại.

Nếu anh không biết câu trả lời, cô sẽ giúp anh. Bằng cách nào đó, cô đã buộc anh phải thực sự chú tâm suy nghĩ về những điều anh không biết và tự tìm ra câu trả lời mà anh chưa bao giờ biết trước đó.

Trước khi gần gũi thân thiết với nhau, cô luôn né những vòng tay của anh và ranh mãnh bảo: “Trả lời cho em câu này đi”.

Mặc cho anh chống đối, cô vẫn kiên trì... “Nhanh nào Lou, anh biết câu trả lời mà”.

Nếu anh không biết, anh sẽ phải cố gắng tìm câu trả lời.

Họ dự định cùng nhau đi Úc sau khi ra trường. Một năm phiêu lưu mạo hiểm trước khi bắt đầu cuộc sống mới.

Quyết tâm noi gương theo bạn bè ở đó, họ dùng tiền để dành một năm để mua vé máy bay; anh làm pha chế cho quán bar Temple, cô chạy bàn. Họ dành dụm để cùng nhau thực hiện ước mơ. Nhưng anh trượt kỳ thi tốt nghiệp, còn Ruth thì vượt qua dễ dàng. Đáng lẽ anh đã buông xuôi tất cả, nhưng cô không đồng ý, cô cố gắng khuyên anh và thuyết phục anh rằng anh có thể làm lại được, và cô đã làm mọi thứ vì anh.

Trong khi anh bắt đầu lại được một vài tháng của năm học ấy thì Ruth dự lễ tốt nghiệp của cô. Anh sẽ tham dự vào những năm sau. Nhưng anh đã uống quá nhiều vào ngày hôm đó, làm cô khổ sở cả đêm.

Trong một năm chờ anh tốt nghiệp, Ruth hoàn tất chương trình MBA. Cô chưa bao giờ khoe anh tấm bằng đó, chưa bao giờ làm cho anh cảm thấy thất bại, chưa bao giờ ăn mừng những thành công tuyệt vời của cô với mục đích làm cho anh cảm thấy bị tổn thương. Cô luôn là người bạn chân thành, là một người bạn gái, là vật chất và tinh thần của mỗi buổi tiệc, là một sinh viên giỏi, và là một người thành công.

Vậy từ khi nào mà anh phải bực bội với cô? Anh không biết có phải tại vì anh chưa bao giờ cảm thấy tự hài lòng, hay tại vì đó là cách để anh trừng phạt cô? Có cái gì đó ẩn giấu đằng sau tâm lý bất thường đó. Anh đã quá kém cỏi và ích kỷ đến nỗi không thể từ chối một phụ nữ quyến rũ luôn để ý đến anh. Khi điều đó xảy ra, anh mất cả ý thức. Anh biết mình đã làm một việc sai lầm, chắc chắn là như vậy. Nhưng anh không quan tâm. Anh không thể bị đánh bại, không có nhân và không có quả gì cả.

Sáu tháng trước, Ruth bắt gặp anh với cô bảo mẫu. Anh chỉ đến với cô ta vài lần trong những dịp đặc biệt, nhưng anh biết rằng nếu có một thước đo về sự tuyệt diệu của những cuộc tình thì theo ý anh, chuyện thân thiết với cô bảo mẫu phải xếp vào mức gần như thấp nhất.

Sau khi kết thúc với cô bảo mẫu, kể từ đó, anh chẳng có ai khác cả ngoài chuyện nhăng nhit với Alison, một sai lầm đáng tiếc của anh. Quả thật trong chuyện ngoại tình, nếu như có một mức độ nào đó đáng được chấp nhận thì nó rơi vào trường hợp của Lou. Anh sau, còn cô thì hấp dẫn, và chuyện xảy ra, anh thực sự hối hận. Nhưng nó chẳng có giá trị gì cả...

“Lou”, Ruth chợt giật lên, cắt ngang suy nghĩ của anh làm anh giật mình.

“Xin chào”, anh cười. “Em biết anh đang suy nghĩ gì kh...”

“Anh có nghe cái gì không?”, Cô ngắt lời. “Anh làm gì mà thức dậy rồi cứ nằm nhìn lên trần nhà như thế?”.

“Hả?”, anh quay sang trái, nghe đồng hồ báo thức sáu giờ. “Ồ, xin lỗi”. Anh chồm người tắt chuông báo thức.

Hình như anh đã làm điều gì sai nên mặt cô chuyển sang đỏ bừng giận dữ. Cô vùng ra khỏi giường như thể là một viên đạn được bắn vèo ra từ họng súng, biến nhanh khỏi phòng. Tóc cô bung ra mọi hướng như đang bị kẹt ngón tay trong ổ điện. Chỉ đến khi đó, anh mới nghe được tiếng khóc của Pud.

“Chết tiệt”. Anh chớp mắt mỗi một.

“Bố nói bậy há!”, một giọng nhỏ nhẹ vang lên sau cánh cửa.

“Chào con gái Lucy”, anh cười.

Cô bé năm tuổi trong bộ đồ màu hồng, lúi cái mền dài trên đất, tóc màu nâu Chocolate bù xù hết cả lên. Cặp mắt nâu to tròn thể hiện vẻ lo lắng. Cô bé đứng cuối giường trong khi Lou im lặng chờ xem con gái nói gì.

“Tối nay bố sẽ về chứ hả bố?”

“Có chuyện gì tối nay à?”

“Có buổi diễn kịch trong trường của con”.

“Ồ vâng, con yêu! Con muốn bố đến phải không?”

Cô bé gật đầu.

“Nhưng sao phải thế?”, anh nói với vẻ mệt mỏi.

Ng.uồ.n .tử. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. “Con biết bố rất bận mà, bố không đến được”.

“Nhưng con sẽ tham gia diễn mà”.

“Sao con không diễn cho bố xem ngay bây giờ đi, để bố không phải vào trường”.

“Nhưng con không có đồ diễn”.

“Không sao. Bố sẽ tưởng tượng. Mẹ lúc nào cũng nói tưởng tượng là rất tốt, phải không?”, anh nhìn ra cửa phòng, để chắc rằng Ruth không nghe thấy. “Vậy con diễn cho bố xem trong khi bố thay quần áo, được không?”.

Anh bỏ mền ra, ngồi dậy mặc vội cái quần soọc và áo thể dục, trong khi Lucy đang bắt đầu múa xoay tròn.

“Bố, bố không xem con diễn à?”

“Bố đang xem con yêu”. Anh liếc nhìn con bé. “Con làm gì thế?”

“Con làm chiếc lá. Trong một ngày nhiều gió, con rời khỏi cành cây và rơi như thế!”. Cô bé xoay vòng một lần nữa. Lou nhìn chỗ khác rồi quay lại nhìn tivi.

“Chiếc lá thì có liên quan gì đến Chúa và Giáng sinh?”

“Ca sĩ?”. Cô bé ngưng lại và ngồi xuống băng ghế đẩy tạ, hơi bị hoa mắt.

Anh cau mày. “Không phải ca sĩ. Vợ kịch nói về chuyện gì?”

Cô bé hít thật sâu vào và nói như thể thuộc lòng câu chuyện. “Ba người đàn ông thông minh phải tìm ra ngôi sao”.

“Đi theo ngôi sao”, anh sửa lại và chuẩn bị chạy đều trên máy tập thể dục.

“Không, họ tìm ra một ngôi sao. Họ là quan tòa trong vở Tìm ra Ngôi sao, Pontinus Pilate hát và mọi người la ó chế giễu, và sau đó Judas hát, mọi người lại la ó, và tiếp theo Chúa hát và Ngài chiến thắng bởi vì Ngài có Nhân tố X”.

“Chúa Giê Su?”. Lou trợn mắt.

“Vâng, Chúa Giê Su Siêu nhiên”. Cô nhảy thêm vài vòng.

“Sao con làm chiếc lá?”

Cô bé nhún vai và anh cười.

“Bố đi xem con nhé, đi mà bố!”

“Ừ”, anh nói, lấy khăn lau mặt.

“Bố hứa nhé?”

“Chắc chắn”, anh nói đại. “Được rồi, giờ con trở lại với mẹ đi. Bố phải đi tắm”.

Hai mươi phút sau, trong tư thế sẵn sàng đi làm, Lou đến phòng bếp nói lời tạm biệt. Pud ngồi trên cái ghế em bé cao cao, chà chà trái chuối lên tóc. Lucy thì mút cái muỗng và đang dán mắt vào bộ phim hoạt hình được mở với âm thanh hết cỡ. Và Ruth, trong chiếc váy dài đang chuẩn bị buổi trưa ở trường cho Lucy mang theo. Trông cô có vẻ rất mệt mỏi.

“Tạm biệt con”. Anh hôn lên đầu Lucy. Cô bé chẳng nhúc nhích vì đang bị cuốn vào chương trình phim hoạt hình. Anh quay sang Pud, cố tìm một chỗ không dính thức ăn trên mặt thẳng bẻ. “Tạm biệt con trai, bái bai con!”. Anh hôn vội vào đỉnh đầu của Pud rồi đi vòng qua chỗ Ruth.

“Anh muốn sẽ gặp em ở đó lúc sáu giờ hay lát tối chung ta đi cùng đi từ nhà?”.

“Đi đâu?”.

“Đến trường”.

“Ồ... Chuyện đó...”. Anh hạ giọng.

“Anh phải đi, anh đã hứa rồi”. Cô dùng quẹt bơ vào bánh mì, nhìn anh với sự tức giận.

“Lucy đã múa cho anh xem rồi và anh đã nói chuyện với con, vì thế con bé sẽ không sao nếu anh không có ở đó”. Anh nhón một miếng giăm bông bỏ vào mồm. “Em có biết tại sao con lại đóng vai chiếc lá trong vở Chúa Giáng sinh không?”

Ruth cười lớn. “Lou, em biết là anh đang đùa với em. Em đã nói anh ghi vào lịch làm việc hồi tháng trước rồi. Và em cũng đã nhắc anh hồi tuần rồi. Thậm chí em đã gọi Tracey ở văn phòng...”

“À, thì ra là thế”. Anh búng tay một cách kỳ lạ. “Tracey đã nghỉ làm rồi. Alison thay thế. Vì vậy, có lẽ có vấn đề trong khi thay đổi nhân sự”. Anh cố nói khôi hài, nhưng gương mặt vui vẻ của Ruth từ từ biến thành thất vọng, căm hờn, phẫn nộ, tất cả hướng về anh.

“Em đã nhắc hai lần hồi tuần rồi. Em cũng mới nhắc hồi sáng hôm qua, em nói giống như con vẹt mà anh vẫn không nhớ. Vở diễn trong trường, bữa ăn tối với mẹ anh, bố anh, chị dâu Alexandra và anh Quentin. Chị Marcia có thể đến, nếu chị ấy có thể dời lại buổi vật lý trị liệu”.

“Không, chị ấy không thể không tham dự”. Lou trợn mắt. “Ruth, làm ơn đi... Anh thà đâm cây ghim vào con mắt còn hơn đi ăn bữa tối với họ”.

“Họ là gia đình của anh, Lou”.

“Anh Quentin chỉ nói toàn về thuyền buồm, thuyền buồm, và thuyền buồm. Anh ta không thể nói gì khác được ngoài cột buồm và cột dây neo”.

“Anh cũng từng thích đi thuyền buồm với anh Quentin mà”.

“Đúng, anh đã từng thích thuyền buồm. Nhưng không chỉ với anh Quentin! Mà chuyện đó đã lâu lắm rồi. Anh không thể nói chuyện cột buồm với cột dây neo lúc này được.” Anh lầm bầm. “Chị Marcia... Chị ấy không cần vật lý trị liệu, mà cần một cái đá vò móng. Chỉ có chị Alexandra là ổn”. Anh kiếm chuyện và chìm trong suy nghĩ.

“Anh nói cái gì ổn? Những con thuyền hay chị dâu?”, Ruth hỏi mĩa, làm anh phải liếc nhìn hồi lâu.

Lou vờ không nghe: “Anh không biết chị ấy nghĩ sao về anh Quentin, anh không thể nào hiểu được. Chị ấy hoàn toàn khác so với anh Quentin”.

“Khác với anh, ý anh vậy phải không?”, Ruth ngắt lời.

“Cô ấy là người mẫu, Ruth”.

“Thì sao?”.

“Chỉ có một thứ anh Quentin có chung với người màix là anh ấy sưu tầm mẫu tàu”. Anh tiếp tục, sự bực mình tăng lên. “Mẹ và bố cũng đến à?”. Anh hỏi. “Không thể như thế được”.

“Gì mà không thể?”, cô nói, tiếp tục chuẩn bị bữa trưa. “Lucy mong anh có mặt ở buổi diễn, bố mẹ anh cũng thích, và em cũng cần anh. Em không thể vừa chuẩn bị bữa tối vừa tiếp khách một mình”.

“Mẹ sẽ giúp em”.

“Mẹ anh mới vừa phẫu thuật xương hông”. Ruth cố gắng để không hét lên.

“Sao anh không biết được! Thì chính anh đón mẹ ở bệnh viện về chứ đâu!”, anh lầm bầm. “Trong khi anh Quentin biến mất với chiếc thuyền buồm của anh ta”.

“Không phải là biến mất với chiếc thuyền buồm mà anh ta đang tham gia cuộc đua, Lou!”. Cô bỏ con dao xuống, quay lại phía anh, nhẹ nhàng hơn. “Ráng đi nào!”. Cô hôn lên môi anh và anh nhắm mắt lại, cố kéo dài khoảnh khắc hiếm hoi.

“Nhưng anh có quá nhiều việc phải làm”, anh nói dịu dàng trong nụ hôn. “Nó rất quan trọng đối với anh”.

Ruth ngừng hôn, lùi lại. Hình như anh không phải con người. Cô im lặng trong khi trét bơ thật mạnh lên bánh mì, con dao chạm vào bánh mì đen một cách thô bạo tạo thành những cái lỗ. Cô đặt vào một miếng giấm bông, một miếng pho mát, và ép lại, sau đó cắt theo đường chéo bằng con dao sắc bén.

“Em nói gì?”

“Nói gì? Chúng ta không phải sống chỉ để làm việc, chúng ta làm việc để sống. Chúng ta phải làm việc cùng nhau, điều đó có nghĩa là đôi khi anh cần làm những việc cho em ngay cả khi anh không muốn, và ngược lại. Nếu khác đi, thì chẳng có ý nghĩa gì!”

“Ý em nói ngược lại là sao, có khi nào anh bảo em làm điều gì mà em không muốn làm chưa?”

“Lou”, cô rít qua kẽ răng, “Họ là gia đình của anh, chứ không phải của em”.

“Vây hủy đi! Anh không quan tâm!”

“Anh phải có trách nhiệm với gia đình”.

“Nhưng anh phải có trách nhiệm với công việc hơn. Gia đình không thể đuổi việc anh, nếu anh không đến dự bữa tối, phải không?”

“Họ có thể đẩy, Lou”, cô nói, “Chỉ là họ không dùng chữ đuổi việc mà thôi”.

“Em dọa anh à?”, anh giận dữ. “Em không thể nói điều đó với anh, Ruth, không công bằng”.

Cô mở hộp cơm hình búp bê Barbie, để nó xuống bàn ném vào những lát sandwich, mấy khoanh dưa, một nhóm đậu tây, khăn ăn Barbie để trên cùng, và cô đóng mạnh cái hộp lại.

Ruth nhìn anh không nói lời nào. Cái nhìn chăm chăm của cô đã nói thay cô tất cả.

“Được rồi, anh sẽ cố gắng hết sức để có ăn gì ở đó”, Lou nói, để làm hài lòng cô và cũng là để đi ra khỏi nhà. Theo cô, anh nên nói lại cho rõ nghĩa là: “Anh sẽ ở đó”.

Lou đến văn phòng lúc tám giờ sáng. Một giờ trước khi bắt đầu một tâm trạng mới. Việc được là người đầu tiên vào văn phòng rất quan trọng với anh. Nó giúp anh cảm thấy mình làm việc hiệu quả và dẫn đầu trong nhóm. Bước vào cái thang máy trống rỗng, anh hi vọng cũng giống như mọi khi: đừng dừng ở bất cứ tầng nào trước khi lên đến tầng mười bốn.

Anh bước ra khỏi thang máy, đi vào hành lang vắng vẻ. Anh có thể ngửi thấy thoang thoảng mùi xà phòng giặt thảm, chất đánh bóng đồ đạc và chất làm thơm phòng còn sót lại từ công việc của nhân viên vệ sinh tối hôm qua, bởi vì nó chưa bị lấn át bởi mùi cà phê sáng và mùi của mọi người. Bên ngoài cửa sổ lấp lánh, trời còn mờ mờ vào buổi sáng mùa đông, và những cánh cửa sổ trông thật lạnh lẽo. Gió quất cái hành lang vắng vẻ kỳ quái này vào văn phòng như thường lệ.

Trên đường bước đến văn phòng, anh bất ngờ dừng lại. Anh có thể ngửi thấy bàn Alison vắng vẻ như mọi khi vào giờ này nhưng cửa văn phòng của anh hé mở và sáng đèn. Anh đi nhanh về phía cửa và tìm anh bắt đầu đập mạnh với sự giận dữ khi qua khe cửa mở thấy Gabe trong văn phòng.

Anh quát lên, vung nắm đấm, đấm cái cửa mở rộng ra và nhìn nó quay vòng một cách dữ dội. Anh mở miệng định quát lần nữa, nhưng chưa kịp thành tiếng thì đã nghe một giọng khác đến từ phía bên kia cửa.

“Trời đất, ai vậy?”. Giọng sếp anh giật mình.

“Ồ, ông Patterson. Tôi xin lỗi!”. Lou nói không ra hơi, nhanh chóng chặn cái cửa lại để nó không va vào mặt sếp. “Tôi không nghĩ ông lại ở đây giờ này”. Anh chà chà hai tay, hơi đau vì cái đấm vào cửa lúc nãy.

“Lou”, người đàn ông đứng tuổi vừa nói vừa thở sau khi bước lùi lại. “Gọi tôi là Laurence, tôi đã nói với anh rồi mà. Hôm nay thấy anh khỏe quá... Phải không?”. Ông cố chịu đứng sau khi bị sốc.

“Vâng, xin lỗi Sếp!”. Lou ngáp ngừng nhìn ông Patterson rồi nhìn Gabe. “Xin lỗi đã làm Sếp sợ. Chỉ là tôi nghĩ có người lạ vào đây!”. Mắt anh dừng lại ở Gabe.

“Chào anh, Lou”, Gabe nói lịch sự.

“Gabe”, Lou từ từ gật đầu với anh ta. Anh không muốn gì khác ngoài lời giải thích vì sao Gabe lại có mặt trong văn phòng lúc tám giờ sáng.

Anh nhìn xuống xe thư trống không của Gabe rồi nhìn vào tập hồ sơ lạ để trên bàn anh. Anh nhớ lại chuyện hôm qua, anh đã cố gắng làm xong hết mọi việc và đã cất tập hồ sơ, như thường lệ, không để trên bàn những việc chưa hoàn tất. Cả anh và Alison xong việc lúc bốn giờ chiều qua, và không ai để hồ sơ ở đó cả. Anh nheo mắt một cách đầy nghi ngờ với Gabe.

Gabe nhìn lại, không chớp mắt.

“Tôi đang nói chuyện với anh Gabe ở đây”, Ông Patterson giải thích. “Anh ấy nói anh ấy mới bắt đầu công việc từ ngày hôm qua và thật tuyệt khi anh ấy là người đầu tiên đến văn phòng. Điều đó cho thấy mức độ nỗ lực cống hiến cho công việc của anh ấy”.

“Đầu tiên? Thật sao?. Lou giả vờ cười. “Ồ, có vẻ như anh ta đã thắng tôi sáng nay bởi vì tôi thường là người đầu tiên vào văn phòng”. Lou quay sang Patterson và cười.

“Anh cũng biết vậy, phải không, Gabe?”

Gabe mỉm cười chân thật. “Vâng, người ta hay nói trâu chậm uống nước đục. Vì vậy tôi cố đến sớm...”

“Đúng vậy”. Lou nhìn trừng trừng với nụ cười tới mang tai. Một cái nhìn trừng trừng và một nụ cười tới mang tai. Cả hai thứ cùng một lúc.

Ông Patterson quan sát hai người đối đáp với nhau, cảm giác khó chịu lớn dần.

“Ồ, sau tám giờ rồi, tôi phải đi...”

“Sau tám giờ, anh nói thế à. Nghe buồn cười quá đi!” Lou nhếch mặt lên. “Ngay cả thư cung chưa được chuyển đến. Thật ra chính xác là ông đang làm gì trong văn phòng của tôi, Gabe”. Giọng anh sắc cạnh đến mức rõ ràng để nhận ra cảm xúc của anh lúc này. Ông Patterson đầy vẻ không thoải mái và Gabe thì nhẹ nhàng nở một nụ cười kỳ lạ.

“À, tôi đến đây sớm để thích nghi dần với tòa nhà. Có quá nhiều tầng, mà tôi lại phải di chuyển từ phòng này sang phòng khác chỉ trong một khoảng thời gian rất ngắn. Tôi muốn xác định rõ ràng người nào ở đâu”.

“Điều đó không phải là rất tuyệt sao?”, ông Patterson lên tiếng, phá vỡ sự im lặng.

“Vâng, quả là thế thật. Nhưng rõ ràng là anh đã biết phòng của tôi nằm ở đâu rồi”, Lou nói đầy chặt chẽ. “Anh đã tự làm quen, thích nghi được với nó từ ngày hôm qua. Thế thì, cho phép tôi hỏi, anh đang làm cái gì trong phòng làm việc của tôi?”

“Nào... Nào... Tôi e rằng phải xen vào thôi...”, Ông Patterson nói lúng túng. “Tôi gặp anh Gabe ở sảnh và chúng tôi nói chuyện với nhau. Nhân tiện, tôi bảo anh ta mang một số hồ sơ lên phòng của anh. Anh ta mang nó để trên bàn rồi thì tôi phát hiện mình đã quên một hồ sơ trong cặp. Anh ta di chuyển rất nhanh, tôi phải nói rằng tôi mới vừa quay đi thì anh ta đã biến mất. Vút! Như thế đó!”. Ông Patterson nói khẽ.

“Vút!”. Gabe cười toe toét với Lou. “Tôi là vậy đó”.

“Phải nói rằng tôi thích nhân viên nhanh nhẹn, nhưng tôi thích người vừa nhanh vừa hiệu quả hơn. Chúa ơi, anh đúng là người như vậy!”.

Lou muốn thay mặt nói lời cảm ơn, nhưng Gabe nhảy vào.

“Cảm ơn ông Patterson, nếu ông có cần tôi làm gì thì xin cứ bảo cho tôi biết. Tôi kết thúc ca làm việc của mình vào giờ ăn trưa, nhưng tôi sẵn lòng ở lại đây buổi chiều. Tôi thích được làm việc”.

Lòng Lou quặn lại.

“Rất tốt, Gabe! Cảm ơn anh, tôi sẽ nhớ điều anh nói. Đúng vậy, Lou...”, ông Patterson quay sang Lou và Lou mong Gabe biến đi, đừng có tham dự vào cuộc nói chuyện này. “Tôi lo không biết anh có thể sắp xếp để gặp Bruce Archer chiều tối nay? Anh nhớ anh ta chứ?”

Lou gật đầu nôn nao,

“Tôi sẽ gặp anh ta, nhưng sáng nay tôi cũng có một số việc phải làm.”

“Chiều tối này?”, Lou hỏi.

Trong khi nghĩ về cơ hội ỉn, anh đồng thời nhớ lại hình ảnh Lucy xoay vòng ở phòng tập thể dục trong bộ đồ ngủ và nhớ gương mặt Ruth mà anh nhìn thấy sau nụ hôn, trông cô đẹp và thanh thản như anh đã từng nhớ về cô.

Anh biết họ, cả hai, đang nhìn anh. Cặp mắt của Gabe như thiêu đốt anh.

“Vâng, chiều tối nay. Nếu anh rảnh... Tôi có thể bảo Alfred làm thay việc đó, vì vậy đừng quá lo”. Ông Patterson phẩy tay.

“Không, không...” Lou xen vào nhanh chóng. “Chiều tối nay không có vấn đề gì. Không có vấn đề gì”.

Trong tâm trí anh, Lucy hoa mắt vì xoay vòng, ngã xuống đất, và Ruth mở mắt rời xa anh sau nụ hôn. Lời hứa của anh cách đây chưa được một giờ đã tiêu tan thành mây khói.

“Tốt lắm. À, Melissa sẽ làm việc chi tiết với anh, thời gian và địa điểm... Tôi sẽ có buổi tối hoành tráng tối nay”, ông nháy mắt với Gabe. “Đứa con trai của tôi sẽ diễn kịch Giáng sinh. Tôi quên mất tiêu cho đến khi thằng bé chạy đến tôi, ăn mặc như ngôi sao, anh có tin không. Tôi sẽ không bao giờ bỏ lỡ dịp này...”, ông Patterson cười.

“Vâng, đúng thế thưa ông”. Lou cảm thấy như nghẹn cổ họng. “Buổi diễn của cậu bé rất quan trọng”.

“Ừ, tối nay vui vẻ nhé!”. Ông Patterson vỗ nhẹ một cái vào lưng của Gabe.

Trong khi Lou quay sang liếc Gabe, anh nghe giọng nói vui vẻ quen thuộc phía sau.

“Xin chào, Laurence”.

“A, Alfred”, ông Patterson nói.

Alfred là người đàn ông cao ráo, hơn một mét tám, tóc bạch kim. Anh ta luôn nói chuyện với một nụ cười tự mãn trên mặt và nói giọng Anh vì hồi nhỏ học bên Anh, mặc dù nghĩ hè anh ta vẫn được về Ai Len – nơi anh ta sinh ra. Sống mũi anh bị gãy vì ngày xưa chơi bóng bầu dục. Anh chính là người lượn lờ ở văn phòng ngày hôm qua mà Gabe thấy, với một tay bỏ trong túi quần, như một nam sinh nghịch ngợm, kiêu cách.

Cặp mắt của Alfred dừng lại ở Gabe, nhìn anh ta từ trên xuống dưới trong im lặng và chờ chờ giới thiệu. Gabe bắt chước anh, tự tin nhìn lại Alfred một lượt.

“Giày đẹp quá”, cuối cùng Gabe nói, và Lou nhìn xuống đôi giày màu nâu mà Gabe tả hôm qua.

“Cảm ơn”. Alfred đáp với một chút bối rối.

“Tôi cũng thích đôi giày của ông Patterson”, Gabe bình luận.

Trong một thoáng lúng túng, mọi cặp mắt đều nhìn xuống đôi giày. Tim Lou đập dồn dập khi nhìn thấy đôi giày đen bên cạnh đôi giày nâu, chính xác là những đôi giày Gabe tả lại cho Lou hồi sáng hôm qua. Vậy ra Alfred đã gặp ông Patterson. Lou nhìn Alfred rồi nhìn ông Patterson, cảm giác như bị phản bội. Công việc của Cliff chuẩn bị được bàn giao, dù là tin không chính thức, nhưng nếu đúng như vậy, Lou nhất định nó phải thuộc về anh, chứ không phải Alfred.

Ông Patterson tạm biệt và đi xuống hành lang, cái cặp đựng đưa một cách vui vẻ trong tay.

“Anh là ai?” Alfred hỏi Gabe, kéo Lou trở lại với hiện tại.

“Tôi là Gabriel”, Gabe đưa tay ra. “Bạn bè gọi tôi là Gabe, nhưng anh có thể gọi tôi là Gabriel”, ông cười.

“Rất hân hạnh. Tôi là Alfred!” Alfred bắt tay anh ta.

Cái bắt tay của họ lạnh và thiếu sinh lực, nên họ nhanh chóng rút tay về. Alfred còn lau cái tay vào ống quần, không hiểu vô tình hay cố ý.

“Tôi có biết anh không nhỉ?” Alfred nhú mắt.

“Không, chúng ta chưa từng gặp nhau, nhưng anh có thể nhận ra tôi”.

“Tại sao vậy, anh có tham gia chương trình truyền hình thực tế hay sao?” Alfred dò xét anh ta lần nữa, với nụ cười tự mãn nhưng thiếu sự tự tin.

“Anh thường đi ngang qua chỗ tôi mỗi ngày, bên ngoài tòa nhà này”.

Alfred nhú mắt, dò xét Gabe, và anh ta nhìn Lou với nụ cười có chút lo lắng. “Giúp tôi đi nào, anh bạn... Tôi chịu, không nhớ ra được!”

“Tôi thường ngồi ở cửa nhà kế bên. Rồi Lou cho tôi một công việc”.

Alfred cười vỡ òa, sự khuây khỏa hiện rõ trên gương mặt kiêu ngạo của anh ta. Thái độ của anh ta thay đổi hẳn và anh ta trở lại là người quyền uy, vì biết rằng vị trí của anh ta không thể bị đe dọa bởi một người vô gia cư.

Anh ta cười trong khi quay sang Lou, ra vẻ và lên giọng mà không cần để ý đến sự có mặt của Gabe.

“Anh cho anh ấy một công việc hả Lou?”, Alfred hỏi, quay lưng lại với Gabe.

“Ồ, đùa à. Anh nói quái quỷ gì thế?”

“Alfred, thôi đi”. Lou trả lời, bối rối.

“Được rồi”. Alfred gơ tay đầu hàng và cười thầm. “Đường phố ảnh hưởng chúng ta từ mọi phía. Này, tôi có thể sử dụng phòng vệ sinh của anh không?”

“Cái gì? Không phải ở đó, Alfred, anh sử dụng toilet bên ngoài đi”.

“Thôi nào, đừng có khùng thế”. Anh ta nói rõ to. “Tôi chỉ vào đây một chút. Hẹn gặp lại Gabe, tôi sẽ cố để dành tiền lẻ để thuê xe chở hồ sơ của anh mỗi khi gặp anh”. Alfred nói đùa, nhìn Gabe một lần nữa. Anh ta cười mãn nguyện và nháy mắt với Lou trước khi đi vào toilet.

Trong phòng, Lou và Gabe có thể nghe rõ tiếng khịt mũi.

“Có vẻ như có gió lạnh khó chịu thổi vào khu vực này” Gabe cười.

Lou trợn mắt. “Khoan đã, tôi xin lỗi, Gabe! Anh ta, anh biết đấy, đừng để ý...”

“Ồ, mọi người không nên để ý đến ai, anh không thể kiểm soát mọi thứ bên ngoài ngoại trừ những việc bên trong”. Gabe đưa tay vẽ thành một vòng tròn quanh người anh. “Cho tới khi chúng ta làm được điều đó, thì không cần để ý đến ai. Đây, tôi có cái này cho anh”. Gabe chồm người xuống cái khay cuối cùng của chiếc xe hồ sơ, lấy ra tách cà phê có bột kem. “Tôi nợ anh hôm qua. Cà phê kem, cái máy cà phê đã hoạt động trở lại rồi”.

“Ồ, cảm ơn”. Lou cảm thấy còn tệ hơn, giờ anh có cảm giác ngược lại hoàn toàn về người đàn ông này.

“Vậy, anh sẽ đi ăn tối nay hả?”, Gabe mở thắng chiếc xe và bắt đầu đẩy đi, một bánh xe kêu cọt két.

“Không, chỉ cà phê thôi. Không có ăn tối”. Lou không chắc có phải Gabe muốn được mời không. “Nó không thật sự quan trọng lắm. Tôi sẽ đến đó nhiều lắm là một giờ”.

“Ồ, thôi đi Lou”. Gabe cười, và giọng anh ta cũng đáng lo ngại như Ruth vậy. “Thôi đi Lou, anh biết chuyện này mà. Nhưng anh ta kết thúc câu không giống như Ruth. “Anh biết nhiều việc luôn xảy ra trong

bữa tối”, Gabe tiếp tục. “Uống rồi sau đó còn nhiều chuyện khác nữa”, anh ta nháy mắt. “Anh có việc ở nhà, phải không?”. Câu nói với cái giọng như hát làm Lou cảm thấy lạnh tới xương.

9. Chương 11

Gabe rời văn phòng và đi hướng ra thang máy, tiếng kêu cọt két của bánh xe âm vang ngoài hành lang vắng.

“Này!”, Lou gọi phía sau, nhưng anh ta không quay lại. “Này!”, Lou lặp lại. “Làm sao anh biết điều đó? Không ai biết điều đó cả!”

Mặc dù chỉ có một mình anh ở văn phòng nhưng anh vẫn nhìn xung quanh để chắc rằng không ai nghe thấy.

“Thư giãn đi! Tôi không nói với ai đâu!” Gabe nói vọng lại với cái giọng khiến Lou không yên tâm lắm. Lou nhìn Gabe bám thang máy, chờ ở cửa, trong khi thang máy bắt đầu chạy lên từ tầng trệt.

Cửa phòng toilet mở và Alfred đi ra, chà chà sống mũi khụt khịt. “Chuyện gì vậy? Ồ, anh mua cà phê ở đâu vậy?”

“Gabe”, Lou trả lời.

“Ai? Ồ, gã vô gia cư”, Alfred nói. “Sao vậy, Lou? Anh nghĩ sao vậy? Cái gã vô gia cư đó có thể làm sự nghiệp anh tiêu tan”.

“Ý anh tiêu tan là sao?”.

“Thôi nào, anh mới sinh ra ngày hôm qua à? Anh tuyển một người chẳng có gì cả, để vào một nơi có tất cả. Có nghe cái gọi là sự cám dỗ không? Thật ra, tôi quên hỏi, có phải là anh không vậy?”. Anh ta nháy mắt. “Anh và gã vô gia cư đó rất khác nhau”, anh ta thêm vào. “Mặc dù gã ta trông giống anh thật”.

“Ồ, những điều anh nói đã thể hiện khá nhiều về sự giáo dục mà anh được hưởng, Alfred. Anh coi người vô gia cư như rác rưởi vậy!”. Lou ngắt ngang.

Alfred chuyển từ khụt khịt sang ho. “Xin lỗi, anh bạn. Tôi đụng đến nỗi đau của anh à?”

“Chúng tôi không giống nhau,” Lou thốt ra, nhìn lại cầu thang máy chỗ Gabe.

Nhưng Gabe đã đi rồi. Chiếc thang máy phát ra tiếng ping pong và cửa mở ra, không thấy ai bên trong, và cũng không có ai bước vào. Lou thấy rõ sự bối rối trên gương mặt của anh hiện lên trên tấm gương phía vách trong của chiếc cầu thang.

11.

Tung hứng

Năm giờ chiều. Đáng lẽ đây là thời điểm Lou phải rời tòa nhà công ty để về nhà chuẩn bị dự buổi diễn ở trường của Lucy. Nhưng anh vẫn đi tới đi lui trong văn phòng. Từ cửa tới bàn, rồi từ bàn đến cửa. Lặp đi lặp lại như vậy.

Cánh cửa đang mở rộng, như sẵn sàng cho Lou đi qua hành lang vào văn phòng của ông Patterson, nơi anh có thể tuyên bố rằng anh không thể đi cà phê với Bruce Archer. Giống như ông Patterson, anh cũng có bốn phận với gia đình. Tối nay, Laurence, con gái anh sẽ đóng vai chiếc lá. Nhưng vì một vài lý do mơ hồ nào đó, chân anh bỗng yếu đi. Mỗi lần đến cửa là anh dừng lại một chút, rồi quay lại bàn, và cứ như vậy.

Alison từ chỗ ngồi bên ngoài nhìn anh một cách tò mò, cô vừa đánh máy vừa lén ngược nhìn mỗi khi anh đến cửa phòng làm việc của mình. Cuối cùng, âm thanh của những ngón tay trên bàn phím tắt hẳn.

“Lou, tôi có thể giúp gì được cho anh không?”

Anh nhìn cô như thể lần đầu tiên anh nhận ra mình đang ở văn phòng và Alison cũng đang ở đó. Anh vươn thẳng người, chỉnh lại cà vạt, và tăng hắng giọng.

“À, không! Cảm ơn, Alison”, anh nói, trang trọng hơn ý anh muốn, như cố thuyết phục cô về sự tỉnh táo của mình, dù thực tế là anh đang “say”.

Anh vừa quay lại, định bước theo hướng tới bàn của mình một lần nữa, thì đột nhiên anh dừng lại và thò đầu ra cửa. “Thật ra, cô biết không Alison, buổi gặp gỡ cà phê này...”

“Với Bruce Archer, vâng”.

“Chỉ là cà phê thôi phải không?”

“Ông Patterson nói vậy”.

“Và ông ấy biết rằng tôi sẽ đi gặp anh ta?”

“Ông Patterson?”

“Không, Bruce Archer?”

“Ông Patterson gọi cho anh ta hồi sáng để giải thích rằng ông ấy không thể tham dự nhưng người đồng nghiệp của ông rất hân hạnh được đến gặp anh ta”.

“Đúng rồi. Vậy có nghĩa là ông ta... cái ông Bruce Archer ấy, ông ta không chắc là tôi hay ai khác sẽ đến đúng không?”

“Anh có muốn tôi xác nhận lại cho anh một lần nữa không?”

“Không. Ý tôi là ... Vâng”. Anh ngẫm nghĩ về điều đó trong khi Alison chạm vào điện thoại.

“Không”, anh bỗng nói, rồi quay trở lại bàn của anh. Vài giây sau, anh lại thò đầu ra cửa. “Vâng, cô xác nhận đi”. Và anh nhanh chóng lui vào trong. Trong khi đi tới đi lui, anh nghe Alison chào một cách vui vẻ: “Chào Gabe!”

Lou đông cứng người, và vì lý do gì đó không biết, anh lao ra phía cửa, tựa lưng vào tường, nghe lén họ nói chuyện qua cánh cửa đang mở.

“Chào cô, Alison”.

“Hôm nay trông anh bảnh quá nhỉ”.

“Cảm ơn cô. Ông Patterson bảo tôi làm vài việc cho ông ấy vì thế tôi nghĩ mình nên ăn mặc trang trọng một chút”.

Lou nhìn lén qua bản lề của cánh cửa và theo dõi Gabe. Anh ta mới hớt tóc lại, chải gọn gàng như Lou. Một bộ -le mới đậm màu trắng ly đang để trong bọc nylon, giống một trong các bộ đồ của Lou.

“Bộ -le mới này cũng để sử dụng ở đây à?”, Alison hỏi.

“Ồ, cái này? Tôi mới vừa mua. Cô không biết bộ này sẽ hữu dụng như thế nào đâu”, anh ta nói, Lou nghĩ đó là câu trả lời rất kỳ lạ. “Tôi đến đây để đưa cô mấy cái này. Tôi nghĩ hình như là bản kế hoạch gì đó. Tôi chắc là Lou muốn xem nó”.

“Anh lấy nó từ đâu vậy?”

“Tôi lấy nó từ anh kiến trúc sư”.

“Nhưng hôm nay anh ta đang làm việc ở nhà mà”, Alison nói và nhìn vào phong bì một cách bối rối.

“Vâng, tôi lấy nó từ nhà anh ta.”

“Nhưng Lou mới vừa hỏi ông Patterson về bản kế hoạch này cách đây năm phút. Làm sao mà anh có thể nhanh như thế được?”

“Ồ, tôi không biết, tôi chỉ, cô biết không...”, Lou thấy Gabe nhún vai.

“Không, tôi không biết”. Alison cười. “Nhưng tôi hy vọng là tôi biết. Nếu anh làm việc như vậy thì tôi sẽ không ngạc nhiên nếu có một ngày ông Patterson sẽ giao cho anh công việc của Lou”.

Họ cười, trong khi đằng sau cánh cửa phòng làm việc của mình, Lou giận tím người vì câu nói chết tiệt của Alison.

“Lou có ở đây không?”

“Có. Có chuyện gì không?”

“Anh ta có đi gặp Bruce Archer hôm nay không?”

“Vâng, tôi nghĩ là có. Chuyện gì?”

“Ồ, không có chuyện gì. Chỉ hỏi vậy thôi. Tối nay Alfred có rảnh không?”

“Lou cũng hỏi tôi y chang như vậy, thật là lạ quá. Vâng, Alfred rảnh, tôi đã kiểm tra với Louise – thư ký của anh ta rồi. Thế nào anh cũng sẽ thích cô ấy”. Cô cười rúc rích một cách à ời.

“Vậy để tôi nói thẳng. Lou biết Alfred có thể sẵn sàng đi gặp Bruce, vậy anh ta có đổi ý không?”

“Vâng, tôi đã nói với anh ta. Nhưng tại sao? Có chuyện gì?” cô hạ giọng. “Có chuyện gì quan trọng tối nay à? Lou có hành động rất buồn cười”.

“Anh ấy...” Hừm”.

Vậy đó. Lou không thể chịu đựng nổi nữa. Anh đập cánh cửa văn phòng một cái rầm làm giật mình cả hai người đang ở bàn thư ký bên ngoài.

Ng.uồ.n .tù. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. Rồi anh bước tới, ngồi xuống chiếc ghế của mình, nhắc ống nghe của chiếc điện thoại.

“Vâng?” Alison trả lời.

“Chuyển máy cho tôi gặp Hary ở phòng thư tín, sau đó gọi Ronan Pearson kiểm tra xem có phải Gabe tự đi lấy bản kế hoạch không. Nhớ là không cho Gabe biết đó”.

“Vâng, dĩ nhiên, xin chờ một chút”, cô nói một cách chuyên nghiệp bằng giọng tốt nhất của mình.

Điện thoại reo và Lou chỉnh lại cà vạt của mình một lần nữa, tăng hắng lấy giọng, xoay cái ghế da quá khổ của mình, đối diện với cửa sổ. Ngày hôm nay lạnh và khô, không có tí gió nào, nhưng người đi mua hàng thì vẫn tấp nập, trong tay nặng trĩu mấy cái giỏ đi đi lại lại giữa vô số những ngọn đèn neon chớp tắt đầy màu sắc.

“Xin chào”, Harry nói to trong điện thoại.

“Harry, Lou đây”.

“Sao cơ?”. Harry hỏi to. Lou có thể nghe lẫn trong tiếng điện thoại ở đầu dây bên kia những tạp âm ồn ào. Không có sự lựa chọn nào khác, anh đành phải nói lớn lên. Vừa nói anh vừa ngoái nhìn lại phía sau lưng, hướng cánh cửa để đảm bảo rằng không có ai nghe thấy trước khi lên tiếng.

“Lou đây, Harry”.

“Lou nào?”

“Lou Suffen”.

“Ồ, Lou, xin chào, tôi có thể giúp gì được cho anh? Thư của anh gửi tới trễ à?”

“Không, không, tôi đã nhận được rồi, cảm ơn”

“Tốt, anh chàng mới thật là thiên tài, phải không?”

“Anh nào?”

“Gabe? Đúng rồi, Gabe. Mọi người ai cũng nói tốt về anh ấy. Anh ta giống như từ những ngôi sao trên trời. Luôn đến đúng giờ, chắc chắn là như vậy. Chúng tôi đang rất vất vả, anh biết đó. Trong suốt những năm làm việc của mình, mùa Giáng sinh là vất vả nhất. Nhưng mọi thứ có vẻ như ngày càng trôi chảy hơn. Đó là nhờ anh đã cho tôi một người quá xuất sắc, Lou, tôi nợ anh. Tôi có thể giúp gì cho anh hôm nay?”

“Ô, về Gabe”, anh nói chậm rãi, ngực đập thình thịch. “Anh ta xen vào một số công việc khác trong tòa nhà này. Những công việc khác ngoài công việc của phòng văn thư”.

“Tôi nghe nói như vậy. Anh ta rất hứng thú với mọi việc. Mới mua bộ -lê mới, và làm nhiều chuyện khác nữa trong giờ giải lao. Tôi không biết anh ta làm sao có đủ thời gian để làm như vậy chứ. Với khoảng thời gian như vậy, một số người ở đây còn không kịp hút thuốc nữa là. Anh ta nhanh quá. Mới vừa rồi, trước khi anh ta lên anh, ông Patterson có vẻ như đánh giá anh ta rất cao. Tôi thấy vui cho Gabe. Anh ta hẳn là người tốt”.

“Vâng... đúng vậy, tôi chỉ gọi anh để anh biết là tôi không muốn có sự đụng chạm trong công việc giữa anh và anh ta”. Lou cố gắng một lần nữa. “Anh cũng không muốn anh ta bị chi phối bởi những công việc khác trong tòa nhà này mà phải không? Sự xao lãng rất dễ xảy ra mà”.

“Cảm ơn Lou, nhưng những chuyện sau một giờ chiều là chuyện riêng của anh ta. Thật tình với anh, tôi thấy vui nếu anh ta có thể làm thêm những việc khác. Gabe làm việc nhanh quá. Thật khó mà có đủ việc cho anh ta đến giờ nghỉ giải lao đâu”.

“Tốt. Vì thế nếu anh ta có làm gì quá thì anh cứ việc làm những việc mà anh cần nhé, Harry. Tôi không muốn anh cảm thấy bị ép buộc giữ anh ta vì tôi. Anh biết đó?”

“Tôi biết, Lou. Tôi biết. Anh ta là người tốt, anh chẳng có gì phải lo đâu”.

“Được rồi, cảm ơn Harry”.

Xong. Kết thúc cuộc gọi. Lou thở dài và từ từ xoay cái ghế ngồi khỏi khung cửa sổ, để đặt điện thoại xuống. Trong khi xoay, anh chợt sững sờ khi đối mặt với Gabe. Gabe đứng đấy tự bao giờ, đằng sau bàn của anh và nhìn anh chăm chú.

Lou giật mình làm rơi điện thoại.

“Chúa tôi”, anh đưa tay ôm ngực.

“Không, tôi đây mà” Gabe nói, cặp mắt xanh nhìn chăm chăm vào anh.

“Sao tôi không nghe tiếng gõ cửa? Alison đâu?”. Lou chồm người qua một bên nhìn ra chỗ cô bên ngoài và chẳng thấy ai.

“Anh ở đây bao lâu rồi?”

“Đủ lâu”. Giọng Gabe nhẹ nhàng, chính điều đó làm cho Lou khó chịu nhất. “Cố làm khó tôi hả Lou?”

“Cái gì?”. Tim Lou đập loạn xạ, vẫn còn kinh ngạc vì sự vắng mặt của Alison và sự có mặt của Gabe. Sự hiện diện của anh ta làm anh chưng hửng.

“Không”, anh nén cảm xúc và tự trách mình vì sự yếu kém bất ngờ. “Tôi gọi Harry xem anh ta có hài lòng về anh không. Chỉ vậy thôi!”. Anh cảm thấy mình giống như một đứa học trò vụng về chống đỡ.

“Anh ấy nói sao?”

“Câu trả lời là: Có! Anh phải hiểu cho trách nhiệm của tôi với anh ta vì tôi là người tìm ra được anh và giới thiệu anh về làm việc cơ mà”.

“Tìm ra được tôi”. Gabe cười, nói như thể anh ta chưa từng nghe mấy từ đó bao giờ.

“Có gì buồn cười à?”

“Chẳng có gì cả”, Gabe tiếp tục cười và nhìn xung quanh văn phòng của Lou, bỏ hai tay trong túi quần, chỉ nhìn thôi chứ hoàn toàn không có chút mảy may ganh tỵ hay ngưỡng mộ nào.

“Bây giờ là năm giờ hai mươi hai phút và ba mươi ba giây”. Gabe nói, chẳng thèm nhìn đồng hồ. “Ba mươi bốn, ba mươi lăm, ba mươi sáu...”. Anh ta quay sang cười với Lou. “Anh đã có quyết định”.

“Thì sao?”. Lou mặc áo vét vào và lên nhìn đồng hồ trên tay. Nó đang chỉ năm giờ hai mươi hai.

“Anh phải đi bây giờ, phải không?”.

“Trông tôi giống như sẽ làm gì?”

Gabe đi thơ thẩn đến bàn họp và nhặt ba miếng trái cây từ cái chén – hai miếng cam và một miếng táo – anh ta xem xét kỹ từng miếng một. “Ngon lắm, ngon lắm” anh ta nói. Anh ta nắm ba miếng trái cây trong tay.

“Đói hả?”. Lou hỏi với vẻ châm chọc và kích động.

“Không”. Gabe lại cười. “Anh giỏi trò tung hứng, phải không?”

Lou cảm thấy ghen cổ. Anh nhớ chính xác đó là điều mà anh không thích về Gabe. Một câu hỏi, một lời phát biểu, một lời bình luận như vậy hình như luôn ẩn chứa nghĩa bóng phía đằng sau. Giả vờ thế này, nhưng cuối cùng lại là thế khác.

“Anh nên công nhận điều đó”

“Công nhận cái gì?”.

Trước khi Gabe trả lời thì điện thoại reo. Và mặc dù đó không phải số điện thoại của Alison hiện lên trên màn hình, nhưng anh vẫn vui vẻ bắt máy. Vì đó là Ruth.

“Chào em yêu”, anh ra dấu cho Gabe biết đang nói chuyện riêng tư, nhưng Gabe chẳng chú ý, bắt đầu tung hứng với mấy miếng trái cây.

Lou quay lưng lại phía anh ta và sau đó tự nhiên không thoải mái với việc có Gabe ở đằng sau lưng. Anh quay lại đối diện với Gabe. Anh hạ giọng.

“Ừ, tối nay, mới có vài chuyện...”.

“Lou, đừng có làm vậy với em”, Ruth nói. “Lucy sẽ tủi thân lắm”.

“Đâu phải là vở diễn của anh đâu, em yêu, và Lucy cũng chẳng biết là anh không có ở đó vì nơi diễn tối thui mà. Em nói với con là anh có tới, rồi sẽ đâu vào đấy thôi. Ông Patterson nhờ anh đi gặp một người khách hàng. Đây là việc quan trọng, nó có thể giúp anh lấy được công việc của Cliff em biết không?”

“Em biết, em biết. Và khi anh được lên chức thì anh càng xa mẹ con em hơn”.

“Không, không, không đời nào. Anh chỉ phải cố vài tháng này để chứng tỏ bản thân thôi”.

“Anh muốn chứng tỏ với ai? Laurence đã biết khả năng của anh rồi, anh đã làm việc cho công ty 5 năm rồi còn gì. Dù sao, em cũng không muốn bàn về chuyện này bây giờ. Anh có đi đến buổi diễn không?”

“Buổi diễn?”. Lou cắn môi và nhìn vào chiếc đồng hồ. “Không, anh không đi”.

Gabe làm rớt miếng táo.

Nó lăn trên tấm thảm hướng về phía bàn của Lou. Nhưng anh ta vẫn tiếp tục tung hứng với những miếng cam. Lou thấy mình có một cảm giác hài lòng rất chi trẻ con khi nhìn Gabe đánh rơi miếng táo thay vì tung hứng được.

“Vậy anh sẽ về nhà ăn tối chứ? Với bố mẹ anh, chị Alexandra và anh Quetin cũng đến. Mẹ vừa mới điện thoại nó bà rất mong chờ bữa tối. Anh biết không, đã một tháng rồi anh không gọi điện thăm họ”.

“Không phải một tháng. Anh mới thăm bố...”, anh im lặng nhằm tính thời gian trong đầu, “Ồ, gần một tháng rồi!”. Một tháng? Thời gian nhanh thế.

Đối với Lou, việc thăm bố mẹ là công việc vặt, giống như sắp xếp lại giường tủ trong nhà. Sau một thời gian không sắp xếp, cái cảnh mền gối tùm lum ám ảnh anh cho đến khi anh sắp xếp lại. Anh sẽ nhanh chóng

hài lòng khi nó được hoàn tất. Và, trong lúc anh nghĩ việc đó đã làm xong rồi, thì anh lại thức dậy, chợt nhận ra rằng anh phải... sắp xếp mềm gối lần nữa. Cứ lặp đi lặp lại như chẳng bao giờ có thể làm xong.

Cái ý nghĩ rằng bố anh phàn nàn về việc đã lâu anh không thăm ông làm Lou muốn phản kháng lại. Anh không thích những gì trái ý mình. Ví dụ như một câu phản đối cũng có thể làm anh phát điên.

Phần nào đó trong anh thoáng chút cảm giác tội lỗi. Nhưng cảm giác ấy không khiến anh muốn trở về nhà mà chỉ khiến anh muốn tránh xa hơn để không phải nghe những câu công kích, chê bai hay phàn nàn nhảm nhí.

“Có thể anh sẽ không ăn tối nhưng anh sẽ về nhà ăn tráng miệng. Em hiểu ý anh không?”

Gabe làm rơi miếng cam và lần này Lou cảm thấy như mình sắp nhảy cẫng lên đến trần nhà để ăn mừng. Thay vì uốn lười tiếp tục bào chữa biện hộ với Ruth, anh từ chối xin lỗi vì việc ngoài tầm kiểm soát của anh. Cuối cùng, Lou gác điện thoại rồi khoanh tay trước ngực.

“Có chuyện gì vui thế?”. Gabe vừa hỏi vừa thấy miếng cam còn lại trên tay, một tay đút trong túi quần.

“Anh chẳng phải là người tung hứng giỏi, đúng không?”

“Ừ”. Gabe cười. “Anh quan sát rất tốt. Thật vậy, tôi không phải là người tung hứng giỏi, nhưng nó sẽ không còn là trò tung hứng nữa nếu anh biết rằng tôi cố tình chọn bỏ rơi hai miếng và giữ lại một miếng trên tay, phải không?”

Lou cau mày đáp trả một cách kỳ lạ, trong lúc vẫn loay hoay sắp xếp mọi thứ tại bàn làm việc, mặc áo khoác vào và chuẩn bị đi.

“Không, Gabe, nó chắc chắn chẳng phải là trò tung hứng nếu anh chọn...”. Anh bất ngờ im lặng, cảm nhận những điều anh nói và nghe giọng Ruth vang vang trong đầu. Anh cảm thấy ớn lạnh, nhưng Gabe đã đi ra, chỉ còn miếng cam còn lại ở trên bàn, ngay trước mặt anh.

“Alison”, Lou đi ra khỏi văn phòng với miếng cam trên tay, “Gabe có mới qua đây không?”.

Alison đưa ngón tay lên làm dấu chờ đã trong khi cô ghi chú vào cuốn sổ tay và nghe điện thoại.

“Alison”, anh gọi một lần nữa. Cô tỏ vẻ hốt hoảng, viết nhanh hơn, gạt đầu vội vàng, và lần này thì đưa cả cánh tay lên.

“Alison”, anh cắt ngang, đưa tay giơ lên ống nghe, dập xuống để kết thúc cuộc gọi. “Tôi không có thời gian”.

Cô nhìn chằm chằm vào anh, miệng há hốc. “Tôi không thể tin anh lại có thể...”.

“Vâng, tôi làm vậy để kết thúc cuộc gọi. Gabe có đi ngang qua đây không?”, anh hỏi. Giọng của anh vội vàng, đứt quãng theo nhịp tim.

“À”, cô nhớ lại một cách chậm chạp, “Anh ấy đến bàn của tôi cách đây khoảng hai mươi phút và...”.

“Vâng, vâng, tôi biết thế. Anh ta mới ở trong phòng này cách đây có một giây, rồi biến mất. Anh ta có đi qua đây không?”

“Ồ, chắc phải qua đây rồi, nhưng...”.

“Tôi có thấy anh ta?”.

“Không, tôi đang nghe điện thoại và...”.

“Chúa ơi” anh nắm cái bàn, cảm thấy tay mình đau điếng. “Vớ vẩn thật!”. Anh rút tay lại.

“Có chuyện gì thế, Lou? Bình tĩnh đi”. Alison đứng dậy.

“Ồ, nhân tiện”, anh hạ giọng “có thứ nào gửi đến cho tôi với cái tên khác không?”.

“Ý anh là sao?”, cô cau mày.

“Tôi biết đó...”, anh nhìn qua phải rồi qua trái, mấp máy môi thật khế. “Aloysius”, anh lầm bầm.

“Không”, cô cũng thì thào theo. “Tôi chưa bao giờ thấy cái tên Aloysius trên bất kỳ bì thư nào”. Ngưng một lát, cô bỗng bật cười, rồi khịt mũi, rồi cười phá lên. “Chuyện quái gì với Aloy...”.

Thế nhưng, sau khi bắt được ánh nhìn của anh, câu nói đùa nửa chừng của cô biến mất và nụ cười cũng tắt theo. “Ồ, chỉ là...”, giọng cô lên một quãng tám, cao vút. “Chỉ vì đó là một cái tên dễ thương”.

Lou đi bộ qua cây cầu mới xây Sean O’Casay, nối hai bên cảng phía bắc và phía nam, từ bến cảng North Wall đến Sir John Rogerson. Một trăm mét cầu đưa anh đến chỗ muốn đến. Người Lái Phà – một cái tên ngộ ngộ dành riêng cho quán rượu chính hiệu duy nhất ở trên bến cảng. Rõ ràng đó không phải là nơi để thưởng thức một tách cà phê cappuchino như anh tưởng. Nó là nơi đặc biệt dành cho những nhóm người tụ họp bên nhau.

Quả thật quán bar lúc này đã có một nhóm người tụ tập sau khi đi mua sắm Giáng sinh. Ấy chính là những người muốn trốn bỏ bận rộn đời thường để tìm một chút thư giãn, để được cầm trên tay những cốc bia. Ngoài nhóm người đi mua sắm ấy, trong quán còn có những công nhân, trẻ và già, tranh thủ sau một ngày làm việc. Ở đây, sau sáu giờ chiều, mọi người vội rời bỏ khu vực làm việc, đến nơi khuây khỏa gần nhất để làm cái việc “tôn thờ” những vại bia.

Bruce Archer là loại người như vậy. Cốc bia trong tay, nói cười ầm ĩ về chuyện gì đó với người bên cạnh. Một bộ -lê khác. Và lại một bộ -lê khác nữa. Những miếng lót vai áo vest kề sát bên cạnh những miếng lót vai áo vest. Những chiếc cài măng-sét. Những đôi giày bóng loáng và cặp táp đựng đầy biểu đồ, bảng tính, những dự báo thị trường...

Không ai trong số họ uống cà phê cả. Đáng lẽ anh phải biết điều này. Rõ là anh không biết. Không lường trước. Nhưng khi anh nhìn thấy vẻ sốt sắng của họ, anh không chút ngạc nhiên và cùng lúc đó, anh hiểu được vấn đề.

Bruce quay xung quanh và chỉ anh. “Lou!”, anh ta la lên khắp phòng bằng cái giọng Boston đặc sệt, làm mọi người lập tức ngoái lại, không phải nhìn Bruce mà nhìn người đàn ông đẹp trai, ăn mặc tinh tươm mà anh ta vừa gọi. “Lou Suffern! Hân hạnh được biết anh!”. Anh ta đứng lên đi về phía Lou, chìa tay ra, bắt tay Lou thật chặt. Anh ta lắc lên lắc xuống bàn tay trong khi bắt, còn tay kia thì vỗ lưng Lou một cách nhiệt tình.

“Để tôi giới thiệu anh với mấy người bạn. Các bạn, đây là Lou, Lou Suffern, đang làm ở công ty Patterson. Chúng tôi cùng làm việc ở tòa nhà Manhattan. Chúng tôi đã có cùng nhau một đêm điên cuồng, tôi mà kể thì các anh sẽ không tin nổi đâu. Lou, đây là Derek...”.

Vì quá nhiều lời giới thiệu nên Lou không thể nhớ ngay tên họ được. Hình ảnh của vợ và con hiện lên trong đầu anh sau những cái bắt tay chặt hay sau những cái bắt tay thờ ơ. Anh cố quên là anh đã bỏ rơi gia đình vì những thứ như thế này. Anh cố quên khi họ đang nhăn nhó vì cà phê, và những vị khách không cho anh về sau ly đầu tiên.

Một ly. Rồi hai ly, ba ly...

Một mỗi vì phải nói tới nói lui sau mỗi vòng uống, anh thôi từ chối, chấp nhận để họ ép mình uống rượu mạnh. Và khi điện thoại anh reo, anh cũng để họ cười rộ lên chế giễu, thuyết phục anh không trả lời. Ừ, nhưng giờ thì họ không cần phải thuyết phục anh nữa. Anh tự nguyện ở lại đó với họ, mặc kệ chiếc điện thoại được cài ở chế độ im lặng và cứ cần mẫn rung lên sau mỗi mười phút, do Ruth gọi.

Anh biết rồi thế nào Ruth cũng sẽ hiểu; nếu cô không hiểu thì quả là quá vô lý.

Một cô gái trong quán bar lướt qua trước mặt anh, với một ly whisky. Tất cả các giác quan và lý trí của anh đã biến đi đâu mất cả. Nửa muốn kêu taxi, nửa muốn nhìn xung quanh tìm người quen xin quá giang về nhà. Và sau đó, quá lạnh và quá nản lòng, các giác quan quay về đấu tranh dữ dội trong anh, giữa lúc anh đứng đây, quay lưng với gia đình vì tham vọng trong công việc của mình.

10. Chương 12 - 15

12.

Quá nhanh

Lou biết anh đã quá say để tán tỉnh người phụ nữ hấp dẫn luôn nháy mắt với anh trong quán bar. Trên đường lảo đảo từng bước đến bàn cô, anh vấp té vào người bạn của cô và làm rượu đổ lên váy. Không phải váy của người phụ nữ xinh đẹp, hấp dẫn kia mà là váy của người bạn đi cùng.

Trong khi lằm bằm điều gì đó tựa như lời xin lỗi thì anh bất chợt nhận ra “người phụ nữ xinh đẹp” kia có vẻ như khá nhếch nhác. Khi bạn say như Lou Suffern, thì biên giới giữa sự nhếch nhác và niềm mê tình dục rất mong manh. Anh cũng đã mất đi khá nhiều nét lịch lãm, quyến rũ hợp thời trang so với lúc mới bước vào quán. Những giọt whisky và coca đã làm bẩn chiếc áo sơ mi trắng và bẩn cả cái nơ khá là hợp mốt của cô. Đôi mắt xanh của anh, đôi mắt từng làm cho bao phụ nữ cảm giác như là đang rơi từ trên cao thẳng xuống mặt hồ nước xanh biếc, giờ đây đang đổ ngẫu dờ dẩn, vì thế mà chẳng tạo ra được hiệu ứng khát khao thêm muốn. Khi cố tỉnh cõi trần cô bằng ánh mắt của mình, đôi mắt anh trở nên gian xảo. Anh đã quá say, không thể làm bất cứ điều gì hơn với cô hay với người bạn của cô, người mà anh đụng phải khi từ toilet ra, cố lau sạch vết rượu đỏ mà anh đã làm đổ trước đó. Sự chọn lựa hợp lý nhất cho anh vào lúc này là đi bộ về chỗ đậu xe rồi lái xe về nhà.

Phải mất nhiều hơn hai mươi lăm phút so với thường lệ anh mới đến được tầng hầm chỗ giữ xe ở tòa nhà văn phòng. Khi vào tầng hầm lạnh lẽo và tối tăm, anh nhận ra là mình... quên mất vị trí đỗ xe. Anh đi một vòng bãi, nhấn nút trên chiếc chìa khóa hy vọng sẽ nghe tiếng báo động và thấy ánh đèn chớp tắt của chiếc xe.

Thật không may, anh mãi lòng vòng đến nỗi quên luôn việc mình đang đi tìm chiếc xe. Cuối cùng anh cũng nhận ra ánh đèn và nhứ mắt tập trung tìm được đến chiếc Porche.

“Chào cưng”, anh tì tay theo chiếc xe, không phải vì quá yêu thích nó mà chỉ vì anh đi không vững. Anh “hôn” chiếc xe một cái và leo vào bên trong. Ngồi lên ghế rồi, anh mới nhận ra mình ngồi bên phía ghế không có tay lái. Anh lại làm cái việc ngớ ngẩn là bước trở ra ngoài và đi vòng qua phía bên kia. Anh bước vào cái ghế phía bên kia, ổn định chỗ ngồi. Anh cảm thấy những cột xi măng dưới tầng hầm như đang lắc lư. Anh mong nó sẽ không ngã vào xe anh.

Anh loay hoay cố đút chìa khóa xe vào ổ khóa. Cuối cùng thì nó đã vào được. Anh khoái trá với tiếng của động cơ, sau khi nhấn chân ga. Mơ màng một lát anh mới nhớ tới việc phải quan sát đường đi. Vừa nhớ ra chuyện đó và nhìn mũi xe, Gabe đang đứng bất động.

“Chúa ơi!”. Lou la lên, nhấc chân khỏi chân ga, dừng xe lại, đập mạnh tay vào cửa kính. “Anh điên à? Muốn tự sát à?”. Gương mặt Gabe lơ mơ trước mặt khiến Lou không biết có phải anh ta cười hay không. Anh nghe tiếng gõ, giật mình. Và khi nhìn lên thì thấy Gabe đang sầm soi anh qua cửa sổ bên tay trái. Động cơ vẫn nổ.

Lou hạ cửa sổ một chút.

“Chào”.

“Chào Gabe”, anh đáp trả một cách buồn ngủ.

“Anh có muốn tắt máy xe không Lou?”.

“Không. Không, tôi sẽ lái xe về nhà”.

“Tôi không nghĩ anh nên lái xe về nhà. Anh ra khỏi xe đi, tôi sẽ gọi taxi đưa anh!”

“Không, không thể để chiếc Porche ở đây. Người ta sẽ lấy mất. Những tên trộm cắp. Những gã vô gia cư”. Anh lấp bấp một cách cuồng loạn, không hiểu chính xác mình nói gì. “Ồ, sao anh không lái xe đưa tôi về nhà?”

“Không, tôi không nghĩ đó là ý kiến hay, Lou. Ra đi nào! Tôi sẽ gọi taxi cho anh”, Gabe nói và mở cửa xe.

“Không, không cần taxi. Lou nói lú nhú, vô số xe. Anh nhấn chân ga và chiếc xe chồm lên với cánh cửa mở, sau đó dừng lại, lại chồm lên, rồi dừng lại. Gabe trợn tròn mắt.

“Được rồi”, Gabe nói to khi thấy Lou lại bắt đầu lái. Chiếc xe bò rề sắp đến dốc lớn. “Tôi nói, được rồi”, anh ta hét lớn lên. “Tôi sẽ đưa anh về nhà”.

Lou lách mình bước qua cần số, ngồi vào ghế kế bên trong khi Gabe ngồi vào ghế tài xế. Anh ta không cần phải chỉnh lại ghế ngồi hay kính chiếu hậu vì anh ta và Lou có cùng chiều cao.

“Anh biết lái không?”, Lou hỏi.

“Biết”.

“Anh từng lái loại xe này?”. Lou hỏi một cách khoái trá. “Anh có một chiếc Porche thể này đậu ở bãi xe nhà anh à?”. Anh cười phá lên với vẻ bồn chồn.

Nhưng Gabe chẳng để tâm. “Cài dây an toàn đi Lou”. Gabe lờ đi những lời bình luận vô ý vô tứ của anh và tập trung lái xe đưa Lou về nhà. Nhiệm vụ này rất quan trọng, thật sự rất quan trọng.

14.

Chú bé “Gà tây” 3

“Vậy là ông bắt gặp anh ta chạy xe quá tốc độ một lần nữa?”.

Chú bé “Gà Tây” nhắc đầu ra khỏi hai bàn tay chống cằm. “Tôi hi vọng lần này ông bắt anh ta. Anh ta có thể gây tai nạn chết người một lần nữa. Mà... ông làm gì cứ chạy xe loanh quanh cùng một chỗ đó hoài vậy? Có vẻ như ông đang theo dõi gã đó hả!”.

“Tôi không bắt gặp anh ta chạy quá tốc độ”. Raphie giải thích, lơ đi câu hỏi cuối cùng. “Họ chỉ vượt đèn đỏ”.

“Chỉ? Tôi hi vọng ông bắt cái gã này...”.

Ồ, làm sao mà bây giờ tôi có thể bắt Lou!”, Raphie giải thích như thầy giáo. “Cậu có vẻ chẳng thèm nghe chuyện nhỉ? Ngừng cái trò công kích của cậu đi!”.

“Nhưng ông kể chuyện gì mà chậm quá. Nói ngay điếm chính đi!”.

“Tôi, tôi sẽ không kể nữa nếu cậu giữ thái độ như vậy”.

Raphie liếc nhìn Chú Bé “Gà Tây”, lần này chú không đáp trả lại nên ông tiếp tục câu chuyện. “Chẳng phải Lou chạy vượt đèn đỏ bởi vì Lou đâu có lái xe, cậu hiểu chưa?”.

“Chẳng lẽ Gabe vượt đèn đỏ? Anh ta không làm vậy đâu!”. Chú Bé “Gà Tây” cãi lanh lảnh.

“Ồ, làm sao tôi biết điều đó được? Tôi chưa từng gặp anh ta trước đây mà?”.

“Có lẽ họ đổi chỗ cho nhau trên đường đi về nhà”.

“Gabe ngồi phía sau tay lái. Nhắc cho cậu biết, họ trông rất giống nhau, vì thế họ dễ dàng đổi chỗ cho nhau, nhưng tôi biết chắc là Lou ngồi ở ghế kế tay lái, hiểu chưa?”.

“Làm sao mà ông lại bắt gặp anh ta ngay chỗ cũ?”

“Tôi chỉ để ý quan sát nhà của một người, thế thôi”.

“Có kẻ giết người à?”, chú Bé “Gà Tây” nhướng mắt lên.

“Không, chẳng có kẻ giết người nào cả, một người mà tôi biết, thế thôi!”

“Ông theo dõi vợ ông à?”, chú bé ngẩng đầu lên lần nữa.

Raphie thay đổi tư thế ngồi một cách không thoải mái. “Ý cậu là gì?”.

“Để xem coi bà ta có vụng trộm gì không...”.

Raphie trợn mắt . “Con trai à, cậu xem quá nhiều chương trình nhảm nhí trên tivi rồi đó”.

“Ồ...”, chú bé “Gà Tây” quay về đề tài chính.

Ng.uồ.n .tù. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. “Vậy ông làm gì khi bắt được họ?”.

15.

Về nhà

“Chào Trung sĩ”, Gabe nói. Cặp mắt xanh mở to đầy vẻ thành thật.

Raphie bước lại gần. “Anh vượt đèn đỏ, anh có biết không?”

“Tôi biết, thưa Trung sĩ, tôi thành thật xin lỗi, đó hoàn toàn là do tôi. Màu vàng và tôi nghĩ còn kịp...”.

“Anh vượt qua hoàn toàn sau đèn vàng”.

“Ồ”, Gabe nhìn sang Lou – lúc này đang giả vờ ngủ, ngáy lớn, có cả tiếng cười trong lúc ngáy. Trong tay anh là một cây dù dài.

Raphie xem xét cây dù trong tay Lou và nhìn theo Gabe xuống chân ga.

“Chúa tôi”, ông thì thầm trong hơi thở.

“Không, tôi là Gabe”, Gabe trả lời. “Tôi là đồng nghiệp của ông Suffern, tôi đang đưa anh ta về nhà cho an toàn. Anh ấy có uống chút bia”.

Lou vờ ngáy lớn, rồi sau đó huýt sáo và mỉm cười.

“Anh nói gì thế...”.

“Tôi cảm giác tôi giống như ông bố làm nhiệm vụ của mình tối nay,” Gabe nói. “Phải đảm bảo rằng con trai của mình được an toàn. Điều đó thật quan trọng phải không?”.

“Ý anh là sao”, Raphie nhú mắt.

“Ồ, tôi nghĩ ông hiểu ý tôi,” Gabe cười đầy vẻ “ta đây vô tội”.

Raphie nhìn Gabe và giọng đành lại, không hề tỏ ra mình muốn đùa chút nào cả.

“Vui lòng cho tôi kiểm tra bằng lái”. Ông đưa tay ra.

“Ồ, tôi, à..., tôi không mang theo”.

“Anh có bằng lái xe không?”.

“Không có mang theo”.

“Anh nói vậy thì...”, Raphie rút ra cuốn sổ tay và cây viết: “Anh tên gì?”.

“Tôi tên là Gabe, thưa ông”.

“Gabe gì?”, Raphie đứng thẳng người lại.

“Ông ổn không?”, Gabe hỏi.

“Không phải việc của anh đâu. Lo chuyện anh đi!”.

“Trông ông không thoải mái lắm. Có vấn đề gì không?”.

“Tôi ổn”, Raphie quay trở lại xe.

“Ông cẩn thận”, Gabe nói với giọng đầy lo lắng.

“Anh cũng cẩn thận đưa anh ta về đi”, Raphie đáp lại và nhìn xung quanh để chắc rằng không có ai nghe thấy.

Gabe nhìn chiếc xe cảnh sát qua kính chiếu hậu. Không có ai ở trong đó. Không người hỗ trợ. Không ai cả. “Tuần này anh phải mang bằng lái xe đến Đồn Cảnh Sát Hawth trình cho tôi, Gabe. Chúng tôi sẽ xử lý anh sau. Đưa anh ta về nhà an toàn đi”. Ông gật đầu với Lou và tiếp tục đi trở về xe của mình.

“Trung sĩ say nữa à?”, Lou hỏi, mở đôi mắt lơ mơ quay lại nhìn Raphie đang đi về phía chiếc xe.

“Không, ông ấy không say”, Gabe nói và nhìn theo Raphie đi chậm chậm đến xe qua kính chiếu hậu.

“Vậy ông ta bị sao?”, Lou càu nhàu.

“Ông ấy làm sao ấy?”.

“Không, anh mới làm sao ấy. Bây giờ lái xe đưa tôi về”. Anh búng tay và cười. “Chính xác là để tôi lái”, anh gật gù, loạng choạng bước ra. “Tôi không thích người ta nghĩ xe này là của anh”.

“Uống rượu bia mà lái xe nguy hiểm lắm Lou. Anh có thể gây tai nạn bây giờ”.

“Thì sao”. Lou nổi cáu như đứa trẻ. “Đó là chuyện của tôi, phải không? Can gì đến anh nhào?”

“Một người bạn của tôi mới vừa chết cách đây không lâu”, Gabe vừa nói vừa nhìn chiếc xe cảnh sát từ từ chạy về hướng ngược lại.

“Tin tôi đi, khi anh chết, thì đó là vấn đề của chính anh chứ không phải của ai khác đâu. Nếu tôi là anh tôi sẽ thắt dây an toàn”, Lou”.

“Ai chết?”. Lou nhắm mắt lại, lơ đi lời khuyên, dựa đầu vào ghế, từ bỏ ý định lái xe.

“Tôi không nghĩ anh biết ông ta”, Gabe vừa nói vừa cho xe lăn bánh ra đường trở lại.

“Anh ta chết làm sao?”

“Dùng xe”, Gabe nói, nhấn xuống chân ga.

Chiếc xe tăng tốc nhanh chóng, tiếng động cơ nổ mạnh mẽ xé tan màn đêm yên tĩnh.

Lou mở mắt hé hé, nhìn Gabe một cách cảnh giác.

“Vậy sao?”.

“Vâng. Nghe buồn quá nhỉ. Anh ta còn trẻ. Gia đình trẻ. Người vợ dễ thương và công việc của anh ta thì đang đà thăng tiến rất nhanh”. Gabe nhấn mạnh ga.

Bây giờ thì Lou mở mắt hoàn toàn.

“Nhưng đó chưa phải là chuyện buồn. Chuyện buồn nhất là anh ta chưa sắp xếp được những mục tiêu trong đời của mình. Anh ta không biết mình thật sự cần điều gì, hướng đến điều gì. Cũng không thể tránh anh ta, anh ta còn trẻ quá và không hề có chút ý nghĩ mấy may là mình có thể ra đi sớm như thế. Cuộc đời vậy đó, ai mà biết được”.

Đồng hồ đo tốc độ chỉ gần một trăm kilomet mặc dù đang chạy trong khu vực năm mươi kilomet. Lou nắm chặt tay vịn nơi cửa xe. Anh chỉnh lại tư thế ngồi cho vững chãi. Thẳng người. Nhìn đồng hồ đo tốc độ. Và nhìn cả ánh đèn lơ mơ của thành phố phía bên kia vịnh.

Anh thò tay tìm dây thắt lưng an toàn, nhưng thật bất ngờ, nhanh như hồi tăng tốc, Gabe nhấc chân khỏi chân ga, kiểm tra kính chiếu hậu, bật đèn xi nhan, và điềm tĩnh quẹo trái. Anh ta nhìn mặt Lou, giờ đã chuyển sang màu xanh, rồi mỉm cười.

“Đến ngôi nhà yêu dấu rồi Lou”.

Mấy ngày sau khi tỉnh lại hoàn toàn, Lou nhận ra là anh chưa từng chỉ đường cho Gabe chạy về nhà trong cái đêm hôm đó.

“Bố, mẹ, chị Marcia, anh Quentin, chị dâu Alexandra!”. Lou hét toáng lên, ngay sau khi cánh cửa được mở ra với cái nhìn ngạc nhiên của mẹ. “Con đã về...”, anh nói như hát và ôm lấy mẹ hôn rõ to lên má bà. “Con xin lỗi vì đã bỏ lỡ bữa tối. Tối nay ở văn phòng bạn quá. Bạn quá, bạn quá, bạn quá!”.

Lou biện minh mà không dám nhìn thẳng mọi người. Cứ thế, anh đứng trong phòng ăn, nhún vai liên tục, vừa thở vừa âm ừ, lúc thì cười thầm. Những gương mặt giật mình vì sự xuất hiện của anh đang giương mắt nhìn anh, nhưng không biểu lộ mấy may cảm xúc nào. Ruth như bị đóng băng, nhìn chồng mình với cảm giác lẫn lộn của sự tức giận, tổn thương, sự bối rối, và cả một chút ghen tuông trong ấy nữa. Cả ngày hôm nay cô phải ứng phó với những trạng thái không thể kiểm soát được của Lucy, từ tích cực sang tiêu cực mà đứa trẻ nào cũng thường như thế. Sau đó là do đỡ con bé vì nó quá căng thẳng và khóc lóc không muốn lên sân khấu khi không có bố. Từ buổi biểu diễn ở trường về nhà, cô lại phải tiếp tục lo cho con ngủ và lằng xằng khắp nhà để chuẩn bị bữa tối, chuẩn bị phòng ngủ cho khách. Gương mặt cô giờ trở nên đỏ bừng vì nóng khi nấu thức ăn và những ngón tay cô ửng hồng vì bưng bê đồ ăn nóng. Cô cảm thấy mệt rã rời, cả thể xác lẫn tinh thần, đã kiệt sức vì cố đỡ dành chăm sóc hai đứa con, từ quỳ gối chơi đùa với Pud, đến lau nước mắt cho Lucy, dùng lời lẽ an ủi khi con bé thất vọng vì không tìm thấy bố ở dưới khán đài mặc dù cô đã cố ra sức thuyết phục rằng bố đang ở dưới đó.

Ruth nhìn Lou đang lắc lư vì say đang đứng ngay ở cửa vào nhà bếp, mắt đỏ ngầu. Cô ước gì mình có thể được là chính mình, để hành động đúng như mình muốn trước mặt những người khách. Nhưng anh thì không cần ước mà sẽ tự làm như thế! Đó chính là sự khác biệt giữa họ. Anh đứng đó lắc lư sung sướng, trong khi cô bất động trong nỗi chán chường, tự hỏi vì sao mình lại chọn gắn kết với một người chồng như thế này.

“Bố!”, Lou nửa tỉnh nửa say. “Đã lâu lắm rồi con không gặp bố! Lâu lắm rồi phải không bố?”. Anh cười và lảo đảo đi về phía bố với vòng tay mở rộng. Anh ngồi xuống cái ghế cạnh ông, sát đến nỗi khuỷu tay hai người gần như đụng nhau. “Lúc này bố sao rồi. Ô, anh muốn uống một ít rượu vang đỏ, cảm ơn nhiều... Anh thích loại này, em yêu, em tuyệt lắm!”. Anh nháy mắt với Ruth rồi làm đổ rượu ra tấm trải bàn trắng vì không sao điều khiển được bàn tay run lẩy bẩy.

“Từ từ con trai”, bố anh nói nhẹ nhàng và đưa tay giúp anh giữ vững tay của mình.

“Bố, con không sao!”. Lou giật tay và lại làm đổ rượu lên tay áo ông.

“Ôi, trời ơi... Con làm gì đấy hả!!!”, mẹ anh kêu lên và Lou tròn xoe mắt.

“Không sao, bà, tôi không sao!”, bố anh cố gắng lơ đi.

“Đó là chiếc áo đẹp nhất của ông!”, bà tiếp tục, với tay lấy khăn ăn nhúng vào ly nước của bà rồi chấm nhẹ nhẹ vào tay áo chồng.

“Mẹ”, Lou nhìn xung quanh bàn và cười, “Con đâu có giết người, chỉ làm đổ rượu thôi mà!”.

Mẹ anh ném cái nhìn bực bội về phía con trai và quay lại tiếp tục giúp chồng.

“Có lẽ thế này sẽ tốt hơn”, Lou lấy lọ muối và rắc lên tay áo bố anh.

“Lou!”. Quentin hét lên. “Dừng lại ngay nào!”.

Lou ngưng lại, bèn lên nhìn chị dâu Alexandra và cười toe toét như con nít.

“A! anh Quentin!”, Lou gật đầu chào, “Nãy giờ em không thấy anh. Con thuyền sao rồi? Có cái buồm nào mới không? Có thắng giải nào gần đây không?”.

Quentin tăng hăng giọng, cố giữ bình tĩnh. “Bọn anh vô đến vòng chung kết...”.

“Chị Alexandra!”. Lou kêu lớn, cắt ngang câu trả lời của Quentin. “Làm sao mà nãy giờ tôi lại quên chưa hôn chị Alexandra thân yêu chứ?”. Anh đứng dậy vịn lưng ghế của từng người để lê từng bước qua chỗ chị dâu. “Tối nay chị đẹp lắm, đẹp mê hồn như mọi khi...”. Anh ôm chặt lấy cô và hôn vào cổ.

“Chào chú, Lou!”, Alexandra gượng cười. “Chú thì sao, ổn hả?”.

“Ôi, chị biết đó, bận rộn, bận rộn, bận rộn, một đồng việc phải làm”. Anh lắc đầu và cười lớn lần nữa, lớn như súng máy nổ liên thanh. “Ồ, Chúa ơi, có chuyện gì ở đây vậy? Mọi người trông cứ như là có ai chết ấy. Thôi, vui lên nào, làm ơn đi!”. Anh hét lên một cách hùng hổ và vỗ tay trước mặt mọi người. “Chán... quá!”. Anh quay sang nhìn chị gái Marcia. “Chị Marcia”, anh nói rồi thở dài. “Chị Marcia! Chào chị!”. Anh lăm bắm trước khi quay trở về ghế, vừa đi vừa cười như con nít.

Nãy giờ, Gabe ngượng ngịu lảng vảng ở cửa phòng ăn trong sự im lặng nặng nề.

“Em về với ai vậy Lou?”. Anh Quentin chợt nhận ra, hỏi Lou nhưng không chờ câu trả lời mà chìa tay ra đi về phía người khách đang đứng ở cửa phòng ăn.

“Xin lỗi, vì chưa giới thiệu. Tôi là anh trai chú ấy, Quentin. Còn đây là vợ tôi Alexandra”.

Lou hú lên như con sói rồi cười.

“Xin chào, tôi là Gabe!”. Gabe bắt tay Quentin và bước vào phòng ăn. Anh ta đi quanh bàn, bắt tay từng người trong gia đình một cách lịch thiệp.

“Lou”, Ruth nói nhỏ nhẹ, “Có lẽ anh nên uống nước lọc hay cà phê. Em sẽ đi pha cà phê”.

Lou thở dài rõ lớn. “Anh không ổn sao Ruth?”, anh ngắt lời. “Em kêu anh về nhà. Giờ anh đã ở nhà đây!”.

Sự im lặng bao trùm lên bàn ăn bởi vì mọi người ngượng ngịu cố tránh cái nhìn của nhau. Bố Lou nhìn anh một cách giận dữ, mặt đỏ ửng, môi ông hơi run run giống như đang nói mà không ra tiếng.

Gabe tiếp tục đi vòng quanh bàn ăn.

“Xin chào, cuối cùng cũng được gặp cô. Tôi rất vui, Ruth”.

Cô nhìn anh ta và bắt nhẹ tay.

“Chào anh!”, cô nhỏ nhẹ nói thêm, “Xin thứ lỗi vì bàn bẽ bộn như thế này!”. Cô đứng dậy mang những đĩa pho mát thừa và tách cà phê vào nhà bếp.

“Tôi sẽ giúp cô”, Gabe đề nghị.

“Không, không, anh cứ tự nhiên ngồi xuống đi”. Cô đi vội vào nhà bếp với một đồng thứ trong tay.

Gabe không ngồi mà bước nhanh theo cô. Trong bếp, Ruth đang tựa vào chỗ bồn rửa chén, để bát đĩa xuống. Đầu cô hơi cúi xuống, vai hơi cong, vẻ tươi tỉnh của người phụ nữ này đã biến đâu mất. Gabe cũng khẽ khàng để đĩa bên cạnh bồn rửa chén, cố tình tạo ra một tiếng động nhỏ để cô biết anh ta đang ở đây.

Cô giật mình, nhận ra sự hiện hữu của Gabe và của cả cô nữa. Sức sống và nội tâm quay về khi được tạm rời xa bàn ăn. Cô quay lại nhìn anh.

“Gabe”, cô cười, “Tôi nói anh cứ tự nhiên ngồi đi mà”.

“Tôi muốn giúp cô”, Gabe nói nhỏ. “Tôi xin lỗi về chuyện Lou. Tôi không thể đi cùng anh ấy tối nay”.

“Không?”. Cô khoanh tay đầy bối rối.

“Là thế này. Tôi làm việc cùng công ty với anh ấy. Tôi ghé công ty buổi tối có chút việc. Và lúc tôi đến đây thì gặp anh ấy mới vừa ra khỏi... à, ra khỏi buổi họp ở quán cà phê”.

“Anh ấy trở về công ty hồi nào? Ý anh là trước đó anh ấy đi đâu khác à? Quán cà phê? Tại sao anh ấy...? Cô bối rối nhìn Gabe anh ấy...?. Cô bối rối nhìn Gabe, và rồi... Một cách thật chậm, mặt cô bỗng tối sầm lại, như bị phủ một lớp mây mờ khi hiểu ra sự thật. “Tôi hiểu rồi, sau đó anh ấy cố lái xe về nhà...?”.

Đó không phải là câu hỏi, chỉ là một ý nghĩ được nói lớn lên, và vì thế Gabe không trả lời.

Nhưng Ruth không bận tâm đến điều này. Cô nói thật dịu dàng. “Phải rồi, cảm ơn anh đã đưa anh ấy về nhà an toàn, Gabe. Tôi xin lỗi vì thô lỗ với anh nhưng tôi vừa... anh biết đấy...”, giọng cô lạc đi như thể nước mắt chực trào ra, nhưng rồi cô nén lại, im lặng trút chỗ thức ăn thừa trong những chiếc đĩa đã dùng xong vào thùng rác.

“Tôi hiểu mà. Cô không cần giải thích đâu!”.

Từ phòng bếp, họ nghe Lou hét “woaaaa...”, rồi có tiếng ly vỡ loảng xoảng. Tiếp đấy lại là những tràng cười không kiểm soát của anh.

Cô ngừng đồ thức ăn thừa vào sọt rác, nhắm mắt lại thở dài.

“Lou là người tốt, cô biết đấy!”, Gabe nhỏ nhẹ.

“Cảm ơn Gabe. Ước gì tôi xác định được điều anh nói đúng hay không ngay lúc này, nhưng không phải từ anh – một đồng nghiệp tận tình mà là từ chính mẹ anh ấy!”. Cô ngược lên nhìn Gabe với đôi mắt đầy mệt mỏi. “Hay từ bố anh ấy, từ chị gái anh ấy, từ anh trai anh ấy. Ai trong nhà cũng được, miễn không phải từ những đồng nghiệp thân tín trong công ty chuyên bao che cho nhau!”, cô đổ thức ăn một cách giận dữ.

“Tôi không phải là đồng nghiệp thân tín với anh ta đâu, tin tôi đi!”.

Cô nhìn Gabe một cách tò mò.

“Anh ấy vừa mới cho tôi một công việc ngày hôm qua. Tôi thường ngồi trước tòa nhà làm việc của anh ấy vào một buổi sáng, và hôm qua, anh ấy cho tôi tách cà phê rồi cho tôi một công việc”.

“Tôi hôm qua anh ấy cũng có nói chuyện này”, Ruth nhớ lại. “Có thật Lou làm điều đó?”.

“Sao cô có vẻ ngạc nhiên vậy?”.

“Không, tôi không ... Ý tôi là... anh ấy cho anh công việc gì vậy?”.

“Một công việc ở phòng thư tín”.

“Điều này giúp gì cho anh ấy?”, cô cau mày.

Gabe cười. “Cô nghĩ anh ấy làm điều đó vì quyền lợi của mình sao?”.

“Ồ, tôi nói bậy bạ quá!”, Ruth mím môi giấu nụ cười. “Tôi không có ý như vậy. Tôi biết Lou là người tốt. Nhưng lúc sau này anh ấy quá... bận. Bận đến quản trị; bận rộn thì chẳng có gì sai nếu không bị quản trị”. Cô vung tay. “Thật ra chồng tôi không như thế này đâu. Nhưng giờ thì... Anh ấy lúc nào cũng như ở hai nơi cùng một lúc. Thân thể anh ấy ở đây với chúng tôi nhưng đầu óc thì ở đâu đâu. Anh ấy lúc nào cũng nghĩ về công việc, làm thế nào hoàn thành công việc, làm thế nào để đi từ cuộc họp này đến cuộc họp khác nhanh nhất, vân vân và vân vân... Anh ấy cho anh công việc, tôi nghĩ rằng điều đó... Chúa ơi!”. Cô cố giữ bình tĩnh.

“Chắc chắn anh phải có lợi gì cho anh ấy, Gabe!”.

“Không đâu. Anh ấy là người tốt mà”, Gabe lặp lại.

Ruth không trả lời, nhưng Gabe như đọc được ý nghĩ của cô, anh ta thêm vào “Nhưng cô muốn anh ấy tốt hơn, đúng không?”.

Cô nhìn Gabe một cách ngạc nhiên.

“Đừng lo”. Gabe nắm tay cô, một cái nắm tự động khiến Ruth cảm thấy mình được an ủi rất nhiều. “Lou sẽ tốt hơn thôi”.

Khi Ruth kể với chị mình ngày hôm sau về cuộc trao đổi này, chị cô cũng thấy lạ lùng với thái độ nghi ngờ. Ruth chỉ ngạc nhiên là tại sao cô không mảy may nghi ngờ Gabe, tại sao cô không cảm thấy có gì kỳ cục ngay trong khoảnh khắc đó. Thậm chí cô còn không buồn hỏi Gabe tại sao anh nghĩ rằng Lou sẽ tốt hơn. Có lẽ cô tin anh ta hay ít ra là cô muốn tin anh. Một người đàn ông tử tế nói với cô rằng chồng cô sẽ tốt hơn. Cô còn muốn gì hơn thế?

11. Chương 16 - 17

16.

Tiếng chuông đánh thức.

Sáng hôm sau, Lou thức dậy, thấy đầu nhức bưng bưng như có con chim gõ kiến gõ liên tục vào đầu. Con đau đi từ trước trán, xuống thái dương, rồi đến cổ. Đầu đó bên ngoài là tiếng còi xe. Thật lố bịch khi bấm còi xe vào giờ này, và cả tiếng động cơ xe đang nổ máy nữa chứ!

Anh nhắm mắt lại lần nữa như cố tan biến vào trong giấc ngủ, nhưng rồi trách nhiệm – giống như con chim gõ kiến, và tiếng cửa đóng sầm không cho phép anh trốn vào nơi trú ẩn an toàn cùng những giấc mơ đẹp.

Miệng anh khô khốc. Anh phát hiện trong miệng mình đang nhai miếng bã chewing-gum. Nước bọt tự dưng nhiều lên trong miệng khiến anh có cảm giác buồn nôn. Anh đang thấy mình ở một chỗ đáng sợ - giữa giường ngủ và bồn cầu toilet – thân nhiệt đang cao, mắt hoa lên vì cảm giác chóng mặt, và có gì đó nhờn nhờn nơi cổ họng. Anh cởi bỏ bộ đồ ngủ, chạy vào toilet và quỳ sụp xuống bồn cầu. Nôn cho đến khi kiệt sức, không còn tí gì trong bao tử, anh ngồi bệt xuống nền gạch trong toilet, kiệt quệ cả thể xác lẫn tinh thần, và anh thấy trong ô cửa thông gió, ánh sáng đã len vào.

Không giống như những buổi sáng tháng mười hai lờ mờ âm u như thường lệ, hôm nay trời trong vắt một màu xanh biếc. Tự dưng anh thấy một cảm giác hoang mang hoảng hốt xuất hiện trong mình, cái cảm giác còn tệ hơn những chuyện anh vừa trải qua, nó giống như sự hoảng sợ của cậu bé bị trể học.

Lou lê bước trở lại phòng ngủ, chộp cái đồng hồ đang chớp tắt báo thức vào lúc chín giờ sáng để bấm tắt. Anh đã ngủ quá giờ, không nghe thấy cả tiếng chuông báo thức. Còn Ruth đâu? Nếu Ruth có ở trên giường, hẳn cô ấy đã có thể nghe để đánh thức anh.

Anh định thần, nghe thấy mùi thức ăn dặm của trẻ con, cả tiếng lách cách của muỗng chạm vào chén đĩa. Xen vào đấy là tiếng bi bô của em bé. Những âm thanh này vốn là thứ thường ngày trong nhà, luôn tạo cho anh một cảm giác chán ngắt không muốn nghe.

Anh cần những âm thanh khác kìa! Ví dụ như tiếng “ro ro” của máy fax và máy photo, tiếng của thang máy lên lên xuống xuống, cả những tiếng ping pong khi thang máy dừng lại mặc dù bên trong mọi người đứng chật như nêm. Đáng lẽ giờ này anh phải nghe tiếng gõ bàn phím của Alison hay tiếng xe thư cọt két của Gabe khi anh ta bước vào dãy hành lang...

Gabe!

Lou hốt hoảng mặc vội chiếc áo vest, vội vàng lao xuống cầu thang, mém chút nữa thì vấp phải đôi giày và chiếc cặp táp của anh vẫn để trên nấc thang cuối cùng: Ruth, mẹ và bố anh. Không thấy Gabe đâu, thật may mắn. Bố đang ăn món trứng ốp la. Một chút lòng đỏ sền sệt bết vào cái cằm lởm chởm râu bạc của ông. Mẹ đang đọc báo. Bà và Ruth vẫn còn đang mặc áo choàng ngủ. Pud là người duy nhất tạo ra tiếng động. Thằng bé ậm ừ bi bô, chân mày nhướn lên nhướn xuống như đang cố diễn tả ý mình.

“Chuyện quái quỷ gì vậy, Ruth?”, anh nói lớn làm mọi người ngẩng đầu lên và quay lại nhìn anh.

“Chuyện gì?”. Cô nhìn anh với đôi mắt mở to.

“Chín giờ sáng rồi. Chín giờ... Chết tiệt!”.

“Con nói gì thế?”, bố anh thốt lên giận dữ. Mẹ anh thì há hốc miệng nhìn anh như thể anh làm bà sốc.

“Sao em không đánh thức anh dậy?”, anh bước đến gần cô hơn.

“Lou, sao anh có thể ăn nói như thế?”, Ruth cau mày rồi quay sang con trai. “Thôi nào, Pud, ăn thêm vài muỗng nào, con yêu!”.

“Bởi vì em muốn anh bị đuổi việc đúng không? Tại sao không đánh thức anh dậy?”.

“Ô, em chuẩn bị đánh thức anh nhưng Gabe bảo thôi. Anh ta nói để anh nghỉ đến khoảng mười giờ, mọi việc sẽ ổn cho anh thôi. Và em đồng ý!”, cô thuật lại với một vẻ tỉnh rụi, như không bị ảnh hưởng bởi sự tấn công của anh trước sự chứng kiến của bố mẹ anh.

“Gabe?”, anh nhìn cô như thể cô là sinh vật lạ nhất hành tinh. “GABE?”. Anh la lớn.

“Lou!”, mẹ anh không nén được sự kinh ngạc. “Sao con lớn tiếng như vậy”.

“Gabe đưa thư? THẲNG ĐƯA THƯ chết tiệt?”. Anh phớt lờ câu nói của mẹ, vẫn tiếp tục cao giọng. “Em nghe theo lời hẳn à? Hẳn là một thằng ngốc, biết không!”.

“Lou!”, mẹ anh kêu lên một lần nữa. “Ông ơi, nói gì với nó đi!”, bà thúc nhẹ khuỷu tay vào chồng.

“Thằng ngốc đó...”, Ruth cố giữ bình tĩnh. “Chính thằng ngốc đó lái xe đưa anh về nhà tối hôm qua một cách cẩn thận, thay vì bỏ mặc cho anh lái xe xuống địa ngục”.

Vừa nghe vợ nhắc cho nhớ đến chuyện Gabe lái xe đưa anh về nhà, Lou vội vàng chạy ra trước sân, đi vòng quanh sát chiếc xe, đi đi lại lại trên đá cuội. Anh chăm chăm quan sát chiếc xe đến nỗi quên cả bị đá nhọn cắt chân. Anh xem xét chiếc Porche ở mọi góc độ, kéo bàn tay dọc theo chiếc xe để đảm bảo nó không bị trầy hay móp méo. Không thấy gì bất thường, anh bình tĩnh lại đôi chút, mặc dù anh vẫn không thể hiểu tại sao Ruth lại đánh giá ý kiến của Gabe cao như vậy. Chuyện gì đã xảy ra, tại sao mọi người lại đánh giá Gabe cao như vậy.

Anh đi trở vào trong nhà. Mẹ và bố ném cho anh cái nhìn – cái nhìn làm cho anh không nghĩ ra được điều gì để nói với bố mẹ. Anh tránh họ và quay trở lại phòng ăn, nơi Ruth vẫn còn đang ngồi ở bàn đút cho Pud ăn.

“Ruth”, anh tăng hắng và cố xin lỗi – như thường khi, xin lỗi mà không cần phải nói rõ ra tiếng xin lỗi. “Em biết không, Gabe luôn muốn bám theo anh trong công việc. Em không hiểu đâu, nhưng anh biết rõ... Vì thế khi anh ta rời khỏi đây, sáng nay để đi làm...”.

“Anh ta mới vừa đi cách đây năm phút”, Ruth cắt lời ngay tức khắc, không quay lại và cũng không nhìn anh. “Anh ta ngủ trong phòng trống bởi vì em không biết anh ta có chỗ nào để về hay không. Anh ta thức dậy, làm thức ăn sáng ọi người, sau đó em kêu taxi và trả tiền taxi cho anh ta đến chỗ làm. Anh ta mới đi có năm phút và vì thế anh ta cũng đi làm trễ. Vì thế anh có thể kết tội anh ta và cư xử như kẻ hay bắt nạt người khác”.

“Ruth, anh...”.

“Anh đúng, Lou, và em sai. Rõ ràng là sáng nay anh hoàn toàn kiểm soát được hết mọi chuyện mà không có chút căng thẳng nào”, cô mĩa mai. “Em thật ngu ngốc khi nghĩ rằng anh cần thêm một giờ để nghỉ ngơi. Giờ thì, Pud...”, Ruth ẵm con trai lên khỏi cái ghế và hôn vào hai má phúng phính dính đầy thức ăn. “... để mẹ đưa con đi tắm nào!”, cô mỉm cười như chẳng có chuyện gì.

Pud vỗ vỗ hai bàn tay bé tí xiu. Ruth ẵm thằng bé đi ngang qua Lou. Anh dịu dàng nhìn mặt con trai – thằng bé cười rõ to làm sáng bừng lên cả thế giới. Anh đưa tay chuẩn bị ẵm Pud nhưng Ruth đã ôm con thật chặt đi thẳng qua.

Tự dưng anh thấy mình cười, một nụ cười buồn đến mức không thể diễn tả nên lời. Lou chấp nhận sự từ chối. Khoảng năm giây sau, anh nhận ra năm giây cũng cần thiết cho anh để chuẩn bị đi làm. Thế là anh lại vội vàng vàng.

Với thời gian kỷ lục và cũng nhờ Trung sĩ O'Reilly không có mặt khi Lou nhấn hết ga đốt cháy đoạn đường để lao đến văn phòng, nên cuối cùng anh cũng có mặt vào lúc mười giờ mười lăm sáng. Đây là lần đi làm trễ nhất của anh! Còn vài phút nữa cuộc họp mới kết thúc, vì thế anh nhổ vội chút nước bọt vào bàn tay rồi vuốt lên tóc, mái tóc chưa được gội! Kế đến là đưa tay lau mặt – cái mặt chưa được cạo râu. Anh cố giữ sạch sự choáng váng do say rượu còn sót lại tối qua, hít một hơi thật sâu, rồi bước vào phòng.

Có tiếng thở dài khi anh xuất hiện. Không phải vì anh trông quá tệ, mà chỉ vì anh không hoàn hảo như mọi khi. Anh ngồi xuống cái ghế đối diện với Alfred – lúc này đang tỏ ra kinh ngạc một cách sung sướng với sự suy sụp tinh thần rõ rệt của đối thủ.

“Tôi xin lỗi vì đã đến trễ”, Lou nói với mười hai người ngồi quanh bàn họp một cách bình tĩnh hơn anh nghĩ, “Tôi thức suốt đêm qua vì đau bao tử, nhưng bây giờ thì ổn rồi”.

Mọi người gật đầu tỏ vẻ thông cảm và chia sẻ.

“Sáng nay Bruce Archer cũng bị bệnh tương tự”, Alfred cười ranh mãnh, nháy mắt với ông Patterson.

Ngồi nổ đã được mở máu trong người Lou bắt đầu sôi lên. Anh ngồi trong phòng họp chống chọi với cơn bức tức và sự buồn nôn, tỉnh mạch trên trán đập mạnh.

“Tôi nay rất quan trọng”. Ông Patterson quay sang Lou để anh có thể tham gia vào cuộc thảo luận trong buổi họp.

“Vâng, tôi sẽ có cuộc họp trực tuyến với Arthur Lynch”, Lou nói to.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. “Vào lúc bảy giờ ba mươi. Tôi chắc là cuộc họp sẽ tốt đẹp, sẽ không khó khăn gì. Tôi sẽ trả lời một số vấn đề mà ông ấy quan tâm, những vấn đề mà chúng ta đã bàn trong tuần. Tôi nghĩ chúng ta không cần phải bàn lại...”.

“Khoan nào, khoan nào”. Ông Patterson đưa ngón tay lên ngăn anh và khi đó Lou nhận thấy một nụ cười toét miệng hiện lên trên gương mặt Alfred.

Lou nhìn chằm chằm vào Alfred, hy vọng nhận được những gợi ý bóng gió, nhưng Alfred đã tránh ánh mắt anh.

“Không, Lou, anh và Alfred ăn tối với Thomas Crooke và các cộng sự của ông ta, đây là cuộc họp mà chúng ta mong đợi cả năm nay”, ông Patterson cười nhưng gương mặt thì lộ vẻ căng thẳng.

Sụp đổ, sụp đổ, sụp đổ. Tất cả mọi thứ như đổ nhào xuống. Lou lúng túng xem lại lịch làm việc, vuốt mái tóc bằng những ngón tay run run và lau những giọt mồ hôi tứa ra trên trán. Anh lấy ngón tay dò bằng lịch làm việc mới in, cặp mắt mệt mỏi làm anh cảm thấy khó tập trung. Khi anh kéo ngón trở lạnh và ướm dọc theo tờ giấy thì nó nhòe đi mấy con chữ. Đây rồi, cuộc họp trực tuyến với Arthur Lynch. Không có đề cập gì đến bữa tối. Chẳng có một chút gì về buổi ăn tối nào cả.

“Ông Patterson, tôi biết chúng ta mong đợi cuộc họp với Thomas Crooke”, Lou hắng giọng và bối rối nhìn Alfred, “Nhưng không ai nói với tôi về bữa tối, và tôi cũng đã nói với Alfred hồi tuần rồi là tôi có cuộc họp với Arthur Lynch lúc bảy giờ ba mươi tối nay”, anh lặp lại với một chút giận dữ. “Alfred? Anh có biết về chuyện bữa tối nay không?”.

“Ồ, vâng, Lou!”, Alfred bông đùa cùng với cái nhún cái. “Dĩ nhiên tôi biết. Tôi đã chỉnh lại lịch làm việc làm việc ngay khi họ xác nhận. Đây là cơ hội lớn nhất mà chúng ta có thể phát triển công trình Manhattan. Chúng ta đã bàn về vấn đề này hàng tháng trời”.

Những người khác trong bàn cảm thấy không thoải mái mặc dù có một số thích thú, Lou biết chắc là vậy. Họ bàn tán xì xào ngay khi bước ra khỏi phòng họp.

“Mọi người có thể trở lại làm việc”, ông Patterson nói với vài thành viên còn lại, “Chúng ta phải bàn vấn đề này gấp”.

Phòng họp trống trải. Những người còn lại trên bàn là Lou, Alfred và ông Patterson. Lou ngay tức khắc hiểu vấn đề qua tư thế của Alfred, qua cái nhìn trên gương mặt anh ta, và qua những ngón tay múp míp đang đan lại để trước cằm. Alfred đang có lợi thế tâm lý hơn trong vấn đề này, một vị thế thuận tiện để tấn công.

“Alfred, anh đã biết về việc ăn tối này bao lâu rồi? Sao anh không báo lại với tôi?”. Lou ngay tức khắc tự vệ.

“Tôi đã nói với anh rồi Lou”. Alfred đáp trả như thể anh quá chậm và không có khả năng để hiểu.

Với tình cảm này, khi Lou có bộ râu chưa cạo, lại thêm nhể nhại mồ hôi thì có vẻ như Alfred trông bảnh bao hơn nhiều. Lou biết bề ngoài của anh hiện giờ không tốt lắm. Anh bỏ những ngón tay run run ra khỏi lịch làm việc, rồi đan hai tay lại với nhau.

“Thật lộn xộn”. Ông Patterson đưa tay chà cằm. “Tôi cần cả hai anh tại bữa ăn tối, nhưng tôi cũng không thể để Lou bỏ lỡ cuộc họp với Arthur. Bữa tối không thể thay đổi vì phải mất quá nhiều thời gian để dàn phán lại. Còn cuộc họp với Arthur thì sao, Lou?”.

Lou nuốt nước bọt. “Tôi sẽ dời lại”.

“Nếu không được, thì chúng ta cũng không có cách nào khác, ngoại trừ Alfred đến bữa ăn tối, còn Lou, khi nào xong thì đến ngay với Alfred”.

“Lou có hàng loạt vấn đề cần phải thỏa thuận vì thế nếu may mắn thì anh ấy sẽ đến nhà hàng vào lúc tính tiền. Tôi hoàn toàn có thể lo vụ đó, Laurence!”. Alfred nhếch môi cười tự mãn, tin rằng mình đã có thể đánh bại Lou. Thái độ ấy khiến Lou muốn lấy cái ly nước ở giữa bàn đập vào mặt anh ta.

“Tôi đủ khả năng để lo liệu một mình”, Alfred lặp lại.

“Được rồi. Lou, hi vọng anh thỏa thuận nhanh và thành công, nếu không thì công cốc cả ngày nay”, ông Patterson nói, gom các giấy tờ và đứng dậy. Cuộc họp giải tán.

Lou cảm thấy như đang trong cơn ác mộng: Mọi thứ như sụp đổ, tất cả công việc tốt đẹp của anh đã bị phá hỏng.

“Đây đúng là cuộc họp đáng thất vọng. Tôi nghĩ đáng lý ông Patterson sẽ nói cho chúng ta nghe ai có thể thay thế khi ông ấy rời khỏi đây”, Alfred nói một cách uể oải. “Nhưng ông ấy chẳng nói tiếng nào. Tôi nghĩ ông ấy nợ chúng ta lời thông báo. Tuy nhiên... Không sao. Tôi đã làm cho coogn ty lâu hơn anh, vì thế...”.

“Alfred?”, Lou nhìn anh ta với vẻ mặt đầy kinh ngạc.

“Gi?”. Alfred lấy bao nhiêu chewing-gum ra khỏi túi và thả một miếng vào miệng. Anh ta đưa Lou một miếng, nhưng Lou lắc mạnh đầu.

“Tôi cảm thấy như là đang ở vùng tranh tối tranh sáng. Chuyện quái quỷ gì sẽ xảy ra ở đây?”.

“Chuyện sẽ xảy ra là anh sắp sửa... nôn đấy! Anh trông còn tệ hơn kẻ vô gia cư!”, Alfred cười. “Anh nên ăn một miếng này”, anh ta đưa miếng chewing-gum mời lần nữa, “Hơi thở của anh nghe mùi muốn buồn nôn”.

Lou vung tay từ chối lần nữa.

“Tại sao anh không báo cho tôi biết vụ ăn tối, Alfred?”, Lou giận dữ.

“Tôi đã nói với anh rồi”, Alfred vừa nói vừa nhai chewing-gum. “Chắc chắn tôi đã nói với anh. Hay tôi đã nói với Alison không nhỉ? Có thể đã nói với một người khác, một trong những người ngốc nghếch nhất. Anh biết đó là ai mà, đúng không?”.

Lou đứng đờ đẫn, anh đi thẳng đến bàn Alison, quăng chi tiết bữa tối lên bàn phím của cô làm cô phía ngừng đánh máy.

Cô nhú mắt đọc thông tin tóm tắt.

“Gì đây ạ?”.

“Ăn tối tối nay. Rất quan trọng. Lúc tám giờ. Tôi phải có mặt!”. Anh bước tới bước lui trước mặt cô trong khi cô đọc.

“Nhưng anh không thể. Anh có cuộc họp trực tuyến!”.

“Tôi biết, Alison!”, anh cắt ngang. “Nhưng tôi cần có mặt ở đó”. Anh lấy ngón tay xỉ xỉ vào tờ giấy. “Lo chuyện này đi”. Anh đi nhanh vào phòng của mình và đóng sầm cửa lại. Anh giận cứng người khi đi đến bàn: Trên mặt bàn là thư từ của anh, xếp ngay ngắn đầu vào đấy.

Anh quay trở ra mở cửa phòng làm việc của mình lần nữa.

Alison dừng điện thoại ngược lên nhìn anh. “Vâng?”, cô nói hăng hái.

“Thư từ”.

“Sao ạ?”.

“Nó đến đây khi nào?”.

“Việc đầu tiên của buổi sáng. Gabe mang thư vào như mọi khi”.

“Anh ta không thể”, Lou phản đối. “Cô có thấy anh ta?”.

“Có ạ!”. Alison nói với vẻ lo lắng. “Anh ấy còn mang cho tôi tách cà phê. Trước chín giờ”.

“Không thể nào. Anh ta ở nhà thôi mà!”, Lou nói như nói với chính mình.

“Lou, cho tôi hỏi một việc trước khi anh đi... Có phải bảy giờ không tiện để nói chuyện chi tiết về bữa tiệc cho bố anh?”.

Cô vừa dứt câu thì anh cũng vừa bước trở vào phòng, đóng sầm cửa lại.

Có rất nhiều loại chuông đánh thức trong thế giới này. Đối với Lou Suffern, cuộc gọi đánh thức là nhiệm vụ tận tụy hàng ngày của chiếc BlackBerry. Lúc sáu giờ mỗi sáng, khi anh đang mơ màng trên giường ngủ, cùng một lúc nghĩ về ngày hôm qua và làm kế hoạch cho ngày mai, thì chiếc BlackBerry của anh vang lên, tiếng chuông rõ to và chói tai. Tiếng chuông từ chiếc bàn cạnh giường ngủ đánh thẳng vào tiềm thức của anh, mang anh ra khỏi giấc ngủ và kéo anh vào thế giới mới. Khi điều đó xảy ra, Lou sẽ thức dậy; mắt đang nhắm, rồi mở ra. Cơ thể đang trên giường, rồi ra khỏi giường; đang mặc đồ ngủ sơ sài, rồi thay đồ. Những việc đó có nghĩa là thức dậy đối với Lou. Đó là khoảng thời gian chuyển đổi từ ngủ sang làm việc.

Đối với những người khác, chuông đánh thức có hình thức khác. Đối với Alison ở văn phòng, đó là sự hoảng sợ khi mang thai ở tuổi mười sáu, điều đó đã ép cô có một số khi mang thai ở tuổi mười sáu, điều đó đã ép cô có một số chọn lựa. Đối với ông Patterson, đó là lần sinh đứa con đầu lòng, nó làm ông nhìn thế giới với một thứ ánh sáng khác và nó cũng làm ảnh hưởng đến từng quyết định của ông.

Đối với Alfred, đó là việc của bố anh ta mất hàng triệu đô la khi Alfred mười hai tuổi, điều đó buộc anh phải học ở trường công hết một năm, sau này gia đình anh ta trở nên giàu có nhưng không có nhân vật quan trọng nào biết được những khó khăn của gia đình anh ta trước đây. Những trải nghiệm đó đã làm thay đổi cách nhìn của anh ta về cuộc sống và con người mãi mãi. Đối với Ruth, tiếng chuông đánh thức của cô là vào một ngày nghỉ hè, cô bước vào phòng ngủ bắt gặp chồng cô trên giường với cô bạn mẫu người Ba Lan hai mươi sáu tuổi. Đối với bé Lucy mới năm tuổi, tiếng chuông đánh thức là lúc bé nhìn xuống khăn giấy trong buổi biểu diễn ở trường và thấy cái ghế trống cạnh mẹ. Có rất nhiều tiếng chuông đánh thức, nhưng chỉ có một tiếng chuông là có tầm quan trọng thực sự.

Hôm nay, Lou trải nghiệm một cuộc đánh thức rất khác. Lou Suffern, không nhận ra rằng một người có thể được đánh thức ngay cả khi hai con mắt đã mở to rồi. Anh không nhận ra rằng con người có thể bị đánh thức khi họ đã ra khỏi giường, đã vận bộ -lê lảng bóng. Anh không nhận ra người ta có thể bị đánh thức ngay khi họ cho rằng họ đang im lặng, bình tĩnh, và tự chủ, có khả năng đối phó với đời và những trở ngại. Tiếng chuông đánh thức đang reo, lớn hơn và lớn hơn trong tai anh, không ai ngoại trừ tiềm thức anh có thể nghe thấy. Anh đang cố gắng tắt nó đi để anh có thể ẩn mình trong nếp sống mà anh cảm thấy thoải mái dễ chịu, nhưng cố gắng đó không có kết quả.

Anh muốn bảo với cuộc sống khi nào anh sẵn sàng để học hỏi. Nhưng cuộc sống không làm theo điều anh muốn. Cuộc sống sẽ dạy cho anh khi nó cảm thấy sẵn sàng và tốt nhất! Anh không biết rằng anh không thể nhấn nút và biết hết mọi thứ; chỉ có cái nút trong anh sẽ được nhấn mà thôi.

Lou Suffern nghĩ anh biết tất cả. Nhưng anh chỉ mới biết một vài điều loáng thoáng trên bề mặt cuộc sống mà thôi.

17.

Đêm rồi tung

Bảy giờ tối hôm qua, trong lúc tất cả các đồng nghiệp đã rời khỏi tòa nhà văn phòng, tận hưởng không khí của mùa Giáng sinh đang trải rộng bên ngoài, thì Lou Suffern vẫn còn ngồi tại bàn làm việc. Cái cảm giác mình giống như một nhà kinh doanh “sành điệu” thì ít, mà như một nam sinh đang bị tạm giữ lại thì nhiều.

Khi biết chắc chắn Lou không thể nào hủy hay thay đổi cuộc họp trực tuyến, Alfred ra về như thật sự thất vọng, nhưng anh ta lại ném cho Lou cái nhìn rất ngạo mạn và sung sướng. Và với một vẻ đầy thuyết phục như mọi khi, Alfred làm cho Lou không còn khả năng để nhớ vấn đề khởi thủy là gì, tại sao chuyện này lại xảy ra, tại sao anh lại trách anh ta, tại sao mọi thứ đều lộn xộn. Giờ Lou cảm thấy như đây là lỗi của mình, Alfred tạo hiệu ứng như vậy ọi người hết lần này đến lần khác, cũng giống như vũ khí Bu-mơ-rang ném đến mục tiêu rồi nhanh chóng quay trở về tay người ném.

Bên ngoài trời tối đen và lạnh.

Mọi người hối hả về nhà, tạo thành những dòng xe cộ nối đuôi nhau trên cầu và trên bến cảng. Một ngày đã hết. Giáng sinh đến gần hơn. Harry nói đúng! Mọi thứ đều thay đổi quá nhanh. Tĩnh mạch trên trán Lou đập còn mạnh hơn hồi sáng. Mặt trái anh giật giật vì chứng đau nửa đầu. Anh hạ thấp đèn trên bàn vì thấy mình đang bị nhạy cảm với ánh sáng. Anh mặc cái áo khoác và choàng khăn vào rồi ra khỏi văn

phòng, tìm một cửa hàng hay quầy bán thuốc gần nhất để mua vài viên thuốc nhức đầu. Anh biết anh đang bị buồn nôn vì uống quá nhiều rượu tối hôm qua, nhưng anh cũng biết chắc đã có chuyện gì đó xảy ra cho anh. Mấy ngày hôm nay anh cảm thấy không phải là mình nữa. Thiếu sắp xếp, kém tự tin, những dấu hiệu cho thấy một căn bệnh nào đó đang tồn tại ở bên trong.

Hành lang văn phòng tối đen. Những ánh đèn trong các phòng đều tắt hết cả. Chỉ còn vài chiếc đèn bảo vệ, sáng mờ mờ đủ để bảo vệ đi tuần tra. Anh nhấn nút thang máy và đợi nghe tiếng khởi động của những sợi dây cáp kéo thang máy lên. Mọi thứ đều im lặng. Anh nhấn nút thang máy một lần nữa. Cũng không có chuyện gì xảy ra. Anh nhấn thêm vài lần nữa cho đến khi không còn kiềm nén được sự tức giận.

Anh đâm mạnh vào nút nhấn. Không phục vụ. Anh rời khỏi khu vực thang máy tìm đến cầu thang thoát hiểm, đầu vẫn nhức bưng bưng. Còn ba mươi phút nữa là tới giờ họp, đó là khoảng thời gian vừa đủ cho anh chạy xuống rồi chạy lên mười ba tầng với những viên thuốc nhức đầu trong tay. Rồi bỏ sự quen thuộc nơi hành lang chính của văn phòng, anh đi qua một số cửa văn phòng mà anh chưa từng nhận ra trước đó, đi qua những hành lang hẹp không thăm trải. Ở khu vực này, những căn phòng rộng lớn thênh thang như văn phòng của anh được thay đổi thành những phòng làm việc bé xiu. Những bức tranh đầy mỹ thuật mà anh vẫn xem hàng ngày ở hành lang văn phòng của mình được thay bằng những chiếc máy photo, máy fax. Những thiết kế sang trọng và thanh lịch, được thay bằng những bức tường đơn giản.

Đi qua một khúc quanh, anh dừng lại và mỉm cười. Bí mật tốc độ của Gabe đã bị lộ. Trước mặt anh ta là thang máy dùng nội bộ. Cánh cửa mở rộng, một chiếc đèn huỳnh quang dài chiếu thứ ánh sáng trắng nhờ nhờ cho chiếc thang máy nhỏ màu xám. Anh bước vào trong. Ánh đèn làm mắt anh khó chịu. Cánh cửa tự đóng lại trước khi tay anh chạm tới bảng điều khiển, và cái thang đi xuống nhanh chóng.

Tốc độ của nó nhanh gấp đôi thang máy thông thường ở bên ngoài mà anh vẫn thường sử dụng. Và một lần nữa, Lou cảm thấy thật thỏa mãn khi phát hiện được cách Gabe di chuyển từ nơi này đến nơi khác nhanh như vậy.

Trong khi thang máy đi xuống, anh nhấn nút tầng trệt. Nhưng đèn của cái nút này không sáng. Anh nhấn vài lần nữa với cảm giác lo lắng tăng lên khi nhìn thấy con số trong thang máy chuyển động, thay đổi theo từng tầng. Mười hai, mười một, mười... Thang máy đi xuống nhanh hơn. Chín, tám, bảy... Không có vẻ gì nó sẽ di chuyển chậm lại. Cái thang máy kêu lộp cộp vì nó di chuyển nhanh trên dây cáp.

Sự sợ hãi và lo lắng trong anh tăng lên. Lou bắt đầu nhấn tất cả các nút trong bảng điều khiển, kể cả nút báo động. Nhưng chẳng thấy có tí hiệu quả nào. Cái thang tiếp tục chạy xuống theo chế độ tự chọn của nó.

Chỉ còn vài tầng nữa là tới tầng trệt. Lou nhanh chóng tránh xa cánh cửa và ngồi xuống, rúc mình vào trong góc thang máy. Anh gục đầu giữa hai gối, hai tay đan lại ôm chân trong tư thế chuẩn bị rơi. Mấy giây sau, đột nhiên chiếc thang chậm lại và thỉnh thoảng dừng hẳn.

Khi Lou mở mắt ra, anh thấy mình đang ở tầng hầm. Mặc dù cái thang vẫn làm việc suốt này giờ, nhưng điều kỳ lạ là nó không phát ra tiếng chuông đến. Vậy mà cánh cửa lại mở ra.

Anh rùng mình trước cảnh vật, chẳng có câu chào mừng quen thuộc từ máy tự động của công ty đón anh mỗi khi anh bước vào tầng mười bốn. Tầng hầm lạnh và tối, nền bê tông đầy bụi. Không muốn đi ra ở tầng này, anh nhấn nút tầng trệt lần nữa để được nhanh chóng trở về với sàn đá granite sang trọng, trải thảm ấm áp và êm ái. Nhưng một lần nữa, cái nút không sáng đèn. Chiếc thang máy không phản ứng gì và cửa thang máy vẫn mở. Anh không có lựa chọn nào khác, đành bước ra ngoài, đi dọc tầng hầm, tìm cầu thang thoát hiểm để lên tầng trệt.

Ngay khi anh bước ra khỏi thang máy và đặt hai chân lên nền tầng hầm, cánh cửa thang máy nhanh chóng đóng lại và thang vút đi lên.

Trong tầng hầm ánh sáng mờ mờ.

Phía cuối hành lang có chiếc đèn huỳnh quang sắp hư chớp tắt liên tục làm cho cơn nhức đầu của anh càng khó chịu hơn. Anh vấp mấy lần, suýt ngã. Có tiếng động cơ xung quanh. Trần không có la-phông nên để lộ ra những thiết bị điện và dây điện. nền nhà lạnh và cứng khiến đôi giày da láng bóng của anh chẳng mấy chốc bị bám bụi ở phần đầu.

Khi anh đi dọc theo hành lang hẹp, tìm đường thoát ra, anh bỗng nghe tiếng nhạc từ phía dưới cánh cửa ở cuối hành lang bên phải. Bài hát “Lái xe về nhà đón Giáng sinh” của Chris Rea. Phía đối diện, anh thấy một bảng hiệu nhỏ màu xanh lá cây có in hình người đàn ông đang chạy ra ngoài cửa. Anh nhìn lối thoát hiểm rồi nhìn trở lại căn phòng cuối hành lang nơi phát ra tiếng nhạc và có ánh sáng đèn hắt ra từ dưới cửa. Anh nhìn đồng hồ. Vẫn còn đủ thời gian đi đến tiệm thuốc tây và trở về văn phòng dự họp nếu cái thang máy hoạt động bình thường. Tính tò mò trời dậy trong anh. Anh đi xuống phía cuối hành lang và gõ cửa căn phòng bí ẩn. Nhưng tiếng nhạc bên trong lớn đến nỗi anh không thể nghe tiếng gõ cửa chính mình. Anh ngần ngừ một lát rồi từ từ vặn chốt cửa. Cánh cửa không khóa từ từ mở ra cho phép anh thò đầu nhìn vào.

Cảnh tượng bên trong làm cho anh không thốt nên lời.

Bên trong là nhà kho nhỏ. Sát tường kê những kệ sắt. Từ nền cho tới trần toàn là bóng đèn và đồ toilet chất đầy. Có hai lối đi hẹp. Trong đó, lối thứ hai khiến Lou chú ý. Ánh sáng từ nền xuyên qua các kệ sắt. Đi đến gần hơn, anh thấy một túi đồ ngủ quen thuộc đang nằm sát tường. Bên trong túi ngủ là Gabe, đang đọc sách, mê mải đến nỗi anh ta không nhìn lên khi Lou đến.

Trên một tầng kệ thấp ngay cạnh đấy, một hàng nến đang cháy sáng, mùi thơm giống như mùi nước xịt toilet của văn phòng. Một bóng đèn nhỏ không có tán che đang chiếu ánh sáng cam ở góc phòng. Gabe đắp cái mềm bẩn thỉu mà Lou đã thấy Gabe dùng khi anh ta còn ngồi ở ngoài đường lúc trước. Một ấm đun nước trên kệ và một hộp bánh sandwich còn nửa cái nằm bên cạnh anh ta. Bộ -lê mới treo lên kệ, còn trong bao ny-lông bảo vệ.

Gabe nhìn lên, quyển sách rơi ra suýt khỏi tay suýt chút nữa trúng cây nến. Anh ta ngồi thẳng dậy đầy cảnh giác.

“Lou”, giọng anh ta thoáng như hoảng sợ.

“Gabe!”, Lou thốt lên với cái giọng hoàn toàn không giống giọng nói của mình. Cảnh tượng trước mắt anh buồn quá. Người đầu tiên đến văn phòng mỗi sáng giờ lại đang ở đây. Một nhà kho nhỏ đầy kệ đựng đồ linh tinh trở thành nhà của Gabe.

“Bộ -lê để làm gì?”, Lou hỏi, ngược mắt nhìn lên. Xung quanh phòng mọi thứ đều bẩn thỉu. Mọi thứ đều cũ rích và nhàm chán. Ở đây, chỉ hiện diện những thứ bị bỏ rơi, bị quên lãng. Vậy mà trên cái móc áo bằng gỗ lại treo một bộ trang phục sạch sẽ và đắt tiền. Chẳng hợp với khung cảnh chút nào.

“Ồ, chẳng ai biết khi nào thì mình cần phải có ngay một bộ -lê tốt đâu”, Gabe trả lời, nhìn Lou một cách đề phòng. “Anh có nói lại cho người khác những chuyện này không?”, anh ta hỏi, mặc dù không có vẻ gì lo lắng, mà còn tỏ ra thích thú.

Lou nhìn anh ta và cảm thấy thật tội nghiệp. “Harry biết anh ở đây không?”.

Gabe lắc đầu.

Lou suy nghĩ. “Tôi sẽ không nói lại với ai đâu”.

“Cảm ơn anh”.

“Anh ở đây suốt tuần à?”.

Gabe gật đầu.

“Ở đây lạnh nhỉ!”.

“Vâng, lò sưởi trung tâm của tòa nhà sẽ tắt khi mọi người ra về hết”.

“Tôi có thể mua cho anh một vài cây nến mới, hay lò sưởi điện, hay cái gì đó nếu anh muốn...”, Lou thốt lên nhưng lập tức cảm thấy mình đại dốt khi nói như vậy, ngay khi anh vừa dứt lời.

Nhưng Gabe không hề tỏ ra bực bội hay giận giữ khi nghe câu ấy.

“Vâng, cảm ơn anh. Thật là tốt quá! Ngồi đi, Lou!”. Gabe chỉ vào cái sọt để dưới kệ. “Ngồi đi mà!”.

12. Chương 18

Lou xắn tay áo lên khi anh dịch chuyển cái sọt, không muốn để bụi bẩn làm hư bộ quần áo đắt tiền của mình. Rồi anh từ từ ngồi xuống.

“Muốn uống cà phê không? Cà phê đen nhé, máy pha sữa hư rồi!”.

“Không, cảm ơn. Tôi chỉ muốn đi ra ngoài mua mấy viên thuốc nhức đầu”, Lou trả lời, nhìn xung quanh lo lắng, bỏ lỡ câu đùa của Gabe, dù anh nhận ra rằng câu Gabe vừa nói cũng chính là câu anh đã nói khi anh mua cho Gabe ly cà phê trong lần gặp đầu tiên.

“Cảm ơn vì anh đã lái xe đưa tôi về tối hôm qua”.

“Không có chi”.

“Anh lái chiếc Porche điêu luyện quá”. Lou thăm dò, “Anh từng lái một chiếc như thế trước đây à?”.

“Vâng, đúng vậy! Trước đây tôi có một chiếc...”, Gabe nhướn mày, nửa đùa nửa thật.

“Vậy hả? Xin lỗi ... Mà làm sao anh biết chỗ tôi ở?”.

“Tôi đoán thôi”, Gabe nói một cách chế nhạo nhưng không ác ý, thông thả rót cà phê vào cốc của mình. Rồi như bất gặp cái nhìn sững sốt và hoang mang của Lou, anh ta thêm vào: “Nhà anh là nhà duy nhất trên đường có cái cổng quá tẻ. Có con chim phía trên. Con chim gì nhỉ?”. Anh ta nhìn Lou như thể con chim bằng thép trên cổng nhà Lou cũng kinh dị như cái mùi trong căn nhà kho này, mùi hôi át cả hương thơm toát ra từ cả dây nến.

“Đó là con ó!”, Lou chống chế, lảng qua khỏi chuyện con ó bằng thép to ình trước cửa nhà. “Anh biết đó, tôi hôm qua tôi...”. Lou bắt đầu định xin lỗi hay ít ra là giải thích về hành vi của mình tối hôm qua. Nhưng rồi anh nghĩ lại, thấy chưa sẵn sàng giải thích những chuyện riêng tư của bản thân mình với bất kỳ ai, đặc biệt là với Gabe, người đang ngủ trong nhà kho nho nhỏ của tầng hầm, và là người cả gan tự đưa mình lên vị trí trội hơn, muốn lấn át Lou.

“Sao anh kêu Ruth để tôi ngủ tới mười giờ”.

Gabe nhìn chằm chằm bất kể Lou có mức lương sáu con số và ngôi nhà hàng triệu euro tại một trong những khu giàu có bậc nhất Dublin, trong khi tất cả những gì Gabe có là đây, hoàn toàn thua thiệt.

“Đó là con số phù hợp anh cần để nghỉ ngơi”, Gabe trả lời đơn giản.

“Anh là ai mà quyết định điều đó?”.

Gabe cười, nụ cười mộc mạc, chân thành.

“Đâu có chuyện gì vui mà cười?”.

“Anh không thích tôi, phải không, Lou”.

Thẳng thắn. Ngay trọng tâm. Không loanh quanh. Và Lou đánh giá cao điều đó.

“Tôi không hề nói là tôi không thích anh”, Lou áp úng.

“Anh lo lắng về sự hiện diện của tôi trong tòa nhà này”, Gabe tiếp tục. Vẫn rất thẳng thắn.

“Lo lắng? Không. Anh có thể ngủ bất kỳ ở đâu anh muốn. Chẳng có phiền gì đến tôi”.

“Ý tôi không phải vậy. Anh cảm thấy tôi đe dọa anh, phải không Lou?”.

Lou quay lại và cười. Anh biết điều đó là cường điệu, nhưng anh không quan tâm. Câu nói đó theo anh là hiệu ứng của sự thèm muốn. Nó lấp đầy trong căn phòng này và vang dội khắp trần nhà đầy dây nhợ. Sự hiện diện của anh chắc chắn to hơn không gian của Gabe. “Anh đe dọa? Ô, để tôi xem...”, Lou giơ tay chỉ vào cái phòng mà Gabe đang sống. “Tôi có thực sự cần như vậy?”, anh nói một cách đắc ý, đầy ý mỉa mai.

“Ồ, tôi hiểu rồi!”, Gabe cười lớn như thể đoán được câu trả lời chính xác ột câu đố. “Tôi có ít đồ vật hơn anh. Tôi quên rằng điều đó có ý nghĩa như thế nào với anh!”, Gabe cười nhẹ và búng ngón tay, làm Lou cảm thấy mình thật ngớ ngẩn khi thốt lên câu vừa rồi.

“Đồ vật đâu có quan trọng với tôi”, Lou bảo vệ mình một cách yếu ớt. “Tôi làm nhiều việc từ thiện. Thường xuyên cho người ta đồ”.

“Vâng”, Gabe gật đầu nghiêm nghị, “Cho đi cả lời nói của anh nữa”.

“Anh nói về chuyện gì?”.

Gabe không trả lời mà bắt đầu tìm kiếm gì đó trong cái hộp đang để ở kệ thứ hai. “Anh còn tỉnh táo?”.

Lou gật đầu, chớp mắt một cách mệt mỏi.

“Đây”. Gabe ngưng tìm kiếm vì đã thấy được một lọ nhỏ đựng các viên thuốc. “Anh lúc nào cũng hỏi tôi bằng cách nào mà đi từ nơi này qua nơi khác nhanh như thế! Thử uống một viên đi...”. Anh ta ném cái lọ về phía Lou.

Lou xem xét cái lọ cẩn thận. Không có nhãn mác gì bên trên cả.

“Cái gì vậy?”.

“Nó là phép thuật”, anh ta cười. “Khi uống vào thì mọi thứ sẽ trở nên rõ ràng”.

“Tôi không dùng ma túy”. Lou đưa cái lọ lại.

“Nó không phải ma túy”, Gabe trợn mắt nhìn anh.

“Vậy là cái gì?”.

“Tôi đâu phải là dược sĩ. Cứ uống đi, những gì tôi biết là nó sẽ có hiệu nghiệm”.

“Không, cảm ơn”. Lou đứng dậy, chuẩn bị đi.

“Nó sẽ giúp anh rất nhiều, chắc chắn đấy, Lou!”.

“Ai nói tôi cần giúp đỡ?”, Lou quay lại. “Anh biết gì không, Gabe, anh hỏi tôi liệu tôi có thích anh không. Không phải vậy, tôi thật sự chẳng quan tâm đến anh. Tôi là người bận rộn, tôi không bị quấy rầy bởi anh, nhưng đây, đây là điều tôi không thích anh, nói kiểu bề trên như thế. Tôi ổn, cảm ơn rất nhiều. Cuộc sống của tôi vẫn tốt đẹp. Tôi chỉ đang bị nhức đầu, có vậy thôi, anh hiểu chứ?”.

Gabe gật đầu và Lou quay lại đi hướng ra cửa một lần nữa.

Nhưng Gabe lại bắt đầu. “Người như anh là...”.

“Là gì, Gabe?”, Lou quay ngoắt lại, ngắt lời và lên giọng trong từng câu chữ. “Người như tôi là sao? Làm việc tích cực? Thích chăm sóc gia đình? Không ngồi một chỗ suốt ngày chờ người ta bố thí? Người như tôi là người giúp đỡ những người như anh, là người bỏ qua lệ thường để cho anh một công việc, để cuộc sống của anh được tốt hơn...”.

Giá như Lou chịu kiên nhẫn chờ nghe cho hết câu nói bỏ lỡ giữa chừng của Gabe, thì anh sẽ biết rằng Gabe không có ý gì về những chuyện anh vừa nói, Gabe chỉ định bảo người như Lou là người rất tranh đua. Là người nhiều tham vọng lúc nào cũng nghĩ đến phần thưởng thay vì nghĩ đến những mệt mỏi hiện tại. Là người lúc nào cũng muốn là số một dù với những lý do sai trái, và là người sử dụng mọi phương tiện để đạt mục đích.

Hạng nhất mà cứ tưởng như trung bình, còn trung bình thì nghĩ là tệ lắm. Trong cuộc sống lúc nào cũng có trạng thái như vậy. Nhưng vấn đề là làm sao mà một người lại cảm thấy mình nằm trong trạng thái đó, và tại sao họ có trạng thái đó, đó là vấn đề quan trọng.

Gabe muốn giải thích với Lou, người như anh luôn luôn nhìn cao, luôn luôn nhìn xem người kẻ bên đang làm gì, so sánh với chính họ, tìm kiếm để đạt được thành quả cao hơn, luôn luôn muốn điều tốt hơn. Và mục đích cuối cùng của Gabe là để cảnh báo anh rằng những người lúc nào cũng nhìn cao thì sẽ có khi phải té đau.

Con đường sẽ rõ ràng hơn khi người ta không loay hoay nhìn sang xem người khác đang làm gì. Hãy cứ tập trung vào chính công việc của mình. Lou không có đủ khả năng để mãi va chạm, tranh đấu, và giành giật. Chỉ thế thôi!

Nhưng Lou không ở lại để nghe được những điều như vậy. Anh đã rời khỏi nhà kho hay còn gọi là phòng ngủ của Gabe, với cái đầu lắc lắc tỏ vẻ hoài nghi với câu nói bẽ trên của anh ta. Anh đi trở lại hành lang có cái đèn chớp tắt sáng tối liên hồi. Anh đến cửa thoát hiểm, lên cầu thang để đến tầng trệt.

Tầng trệt có ánh đèn vàng lung linh và ấm áp. Lou trở lại với thế giới tiện nghi của mình. Người bảo vệ ngược lên nhìn Lou khi thấy anh vừa cau mày vừa đi lên từ cửa thoát hiểm dưới tầng hầm.

“Thang máy có trục trặc gì à?”, Lou hỏi anh ta. Bây giờ không còn đủ thời gian để anh tới tiệm thuốc tây và trở về tham dự cuộc họp nữa. Có vẻ như anh phải đi thẳng lên lầu, với bộ dạng này, và cảm giác này, với cái đầu hầm hập đầm mồ hôi, và với những câu nói lố bịch của Gabe còn văng vẳng bên tai.

“Đây là lần đầu tiên tôi nghe chuyện này!”, người bảo vệ đi về phía Lou. Anh ta lo lắng chồm tới nhấn nút gọi thang máy. Chiếc thang mở cửa ngay tức khắc như không hề có chuyện hỏng hóc gì. Anh ta nhìn Lou một cách kỳ quặc.

“Ồ, không có gì. Cảm ơn!”. Lou đi vào thang và bấm lên tầng mười bốn. Anh dựa đầu vào chiếc kiếng bên trong thang máy, nhắm mắt lại, tưởng tượng như đang ở nhà, đang ở trên giường có Ruth nằm bên cạnh, nắm tay cô, còn chân cô gác lên anh như cô thường làm vậy, hay đã từng làm vậy, khi cô ngủ.

Thang máy phát ra tiếng chuông đến tầng mười bốn.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. Cánh cửa mở. Lou mở mắt, và giật mình hét toáng lên vì sợ hãi.

Gabe đang đứng đối diện với anh ở ngay hành lang, trông rất nghiêm trang. Mũi của anh ta như muốn đụng cánh cửa thang máy khi nó mở ra. Anh ta lắc lắc cái lọ thuốc trước mặt Lou.

“CHẾT TIỆT! GABE!”.

“Anh quên cái này... Tôi mang lên cho anh!”.

“Tôi không có quên! Tôi đã nói là tôi không uống”.

“Nó sẽ giúp anh hết nhức đầu”.

Lou bực bội chụp lấy lọ thuốc từ tay Gabe cất sâu vào túi quần.

“Chúc vui vẻ”. Gabe cười mãn nguyện.

“Tôi đã nói với anh là tôi không dùng ma túy”, Lou hạ giọng mặc dù anh biết chỉ có mình anh trên tầng này.

“Và tôi cũng đã nói với anh đó không phải là ma túy. Tôi đảm bảo. Cứ coi như là thuốc thảo mộc đi, không hề có hại gì cả”.

“Thuốc thảo mộc để làm gì, chính xác là để làm gì?”.

“Để giúp điều trị vấn đề của anh, và nhiều thứ khác nữa. Tôi để dành cho anh”.

“Vậy anh, người ngủ ở cái nhà kho chết tiết dưới tầng hầm...”, Lou rít lên, “Sao anh không uống một viên để sửa chữa lại cuộc đời của chính mình đi? Hay là chính những viên này đã mang anh đến với cái đồng lộn xộn trong nhà kho đó? Anh biết chứ, tôi mệt mỏi với chuyện anh phán xét tôi lắm rồi, Gabe, khi tôi ở trên này thì anh là người ở dưới kia”.

Gabe tỏ ra tò mò với câu nói vừa rồi, câu nói thốt lên trong cơn giận dữ giờ đây làm cho Lou cảm thấy như có lỗi. “Xin lỗi anh, tôi đang nhức đầu và bực bội quá!”, anh thở dài.

Gabe gật đầu.

Lou xem xét lọ thuốc trong khi đầu của anh bưng bưng, bưng bưng, nhức hơn cả ban nãy. “Nhưng tại sao tôi phải tin anh?”.

“Cứ xem đây như một món quà đi”. Gabe lặp lại đúng câu mà Lou đã nói trước đây khi cho anh ta một việc làm.

Món quà Gabe tặng làm cho Lou lạnh hết cả xương sống.

18.

Cứ cho là như vậy

Ở một mình trong phòng làm việc, Lou lấy lọ thuốc trong túi ra và để nó trên bàn làm việc, cúi đầu xuống, nhắm mắt lại.

“Chúa ơi, anh thật là nhếch nhác!”. Anh nghe một giọng nói sát bên tai, khiến anh giật nảy mình.

“Alfred”, anh đưa tay lên, chà chà đôi mắt, “Mấy giờ rồi?”

“Bảy giờ hai mươi lăm. Đừng lo. Anh không trễ họp đâu!”, anh ta cười tự mãn, rung rinh hai má, những ngón tay nắm đầy khối thuốc để trên bàn. Một câu nói đủ để xóa nhòa mọi thứ, xóa mờ những điều bần thủ anh ta nhắm vào Lou.

“Ừm, cái gì vậy?”, Alfred cầm lọ thuốc và mở nắp.

“Đưa nó đây!”, Lou đưa tay giật lại nhưng Alfred đã nhanh tay hơn anh. Anh ta trút vài viên vào lòng bàn tay lạnh và ẩm ướt của mình.

“Alfred, đưa lại cho tôi!”, Lou nói nghiêm túc, tránh thể hiện sự tuyệt vọng trong giọng nói trong khi Alfred đi lòng vòng trong phòng, tay vẩy vẩy lọ thuốc, giống như những kẻ hay bắt nạt chọc ghẹo anh ở trong trường.

“Tệ thật, tệ thật, chuyện gì vậy, Lou?”, Alfred hỏi bằng giọng nửa đùa nửa thật, khiến Lou tức điên.

Lou biết, Alfred thường xuyên dùng chiêu này để chống lại anh.

“Có vẻ như anh đang vẽ chuyện”, Alfred cười.

Lou cười, vẫn giữ giọng thoải mái, như đùa, nhưng cả hai đều hết sức căng thẳng. “Thật tình tôi sẽ không ngạc nhiên nếu anh ngầm có kế hoạch sử dụng lọ thuốc để chống lại tôi...”

Alfred cười. “Để rồi xem...”

Nụ cười của Lou nhạt dần. Họ nhìn chăm chăm vào mắt nhau. Alfred chột lên tiếng, phá vỡ sự im lặng đầy căng thẳng.

“Anh đang nghĩ gì, Lou/”

“Thế anh đang nghĩ gì vậy/”

“Nghe này”, Alfred hạ vai xuống, chấm dứt vẻ hiên ngang giờ giả trò tỏ vẻ khiêm tốn giả tạo, “Nếu nói về cuộc họp tối nay, thật tình tôi đã báo trước rất cẩn thận. Thử hỏi Louise xem. Có điều là với việc Tracey ra đi và Alison thay thế, có nhiều việc bị bỏ lỡ trong đồng lộn xộn”, anh ta nhún vai, “Nói thật, với tôi, Alison có vẻ như hơi lập dị”.

“Đừng có nói vậy về Alison”, Lou khoanh tay lại.

“Thật ra”, Alfred cười và gật đầu chậm chậm. “Tôi quên mất anh và cô ấy có một thứ chung với nhau”.

“Chúng tôi chẳng có thứ gì chung cả. Thề có Chúa đấy, Alfred, dẹp ngay kiểu nói ấy đi”.

“Thôi được rồi, xin lỗi!”, Alfred mím môi. “Ruth sẽ chẳng bao giờ biết đâu, tôi hứa đấy!”.

Dù tỏ vẻ không biết gì nhưng sự thật là điều Alfred đề cập đã làm Lou mất bình tĩnh.

“Anh bị sao vậy?”, Lou nghiêm túc hỏi anh ta, “Có chuyện gì xảy ra với anh? Căng thẳng quá à? Chuyện quái quỷ gì thế? Hay anh lo lắng về việc thay đổi...”.

“Thay đổi”, Alfred cười hô hố. “Anh làm như tôi giống phụ nữ mãn kinh”.

Lou nhìn chăm chăm vào anh ta.

“Tôi ổn, Lou!”, anh ta nói chậm rãi. “Tôi vẫn như mọi khi. Chính anh mới là người có những hành động buồn cười ở đây. Mọi người anh cũng nói vậy, ngay cả ông Patterson. Có lẽ là vậy thật đấy!”. Anh ta lắc lắc cái lọ trước mặt Lou giống như Gabe.

“Đó là thuốc nhức đầu”.

“Sao tôi không thấy nhức”.

“Mấy đứa trẻ đã xé mắt, bây giờ anh làm ơn đừng đùa giỡn với nó và trả lại cho tôi!”.

Lou đưa bàn tay đang mở về phía Alfred.

“Ồ, thuốc nhức đầu. Tôi hiểu rồi!”, Alfred dò xét lọ thuốc một lần nữa.

“Đúng vậy không? Bởi vì tôi nghe gã vô gia cư nói đó là thuốc thảo mộc gì đó?”.

Lou nuốt nước bọt. “Anh theo dõi tôi hả Alfred? Anh làm chuyện gì thế?”.

“Không!”, Alfred cười. “Tôi không hề theo dõi anh. Giờ tôi sẽ kiểm tra cho anh, để đảm bảo rằng nó chính là thuốc nhức đầu”. Anh ta lấy một viên bỏ vào túi và đưa lại lọ thuốc. “Thật là thích nếu có thể tự mình tìm ra một vài điều mà bạn mình nói dối mình...”.

“Tôi biết cảm giác đó”, Lou đồng ý, và tỏ vẻ vui vì lấy lại được lọ thuốc. “Cũng giống như tôi tìm ra việc anh và ông Patterson họp vào buổi sáng cách đây mấy ngày, vào cả bữa trưa hôm thứ Sáu tuần rồi nữa”.

Alfred bị sốc một cách bất thường.

“Ồ”, Lou nói nhẹ nhàng, “Anh không biết là tôi biết, đúng không? Xin lỗi về chuyện đó. Anh nên đi đến bữa ăn tối đi kéo trễ món khai vị. Coi chừng, sau tất cả những việc vất vả theo dõi này mà không được ăn nữa thì anh sẽ thành một kẻ điên khùng ngốc nghếch đấy”.

Anh im lặng tiễn Alfred ra cửa, mở cửa và nháy mắt với anh ta trước khi đóng cửa lại nhẹ nhàng ngay trước mặt đối thủ.

Bây giờ ba mươi tối. Nhưng trên màn hình plasma năm mươi inch vẫn không thấy Arthur Lynch. Biết rằng bất kỳ lúc nào anh cũng có thể đột ngột quan sát bởi những người có mặt tại cuộc họp bên kia, nên anh cố gắng ngồi một cách thư giãn thoải mái, cố không ngủ gục. Bây giờ bốn mươi, cô thư ký của ông Lynch thông báo với anh rằng ông Lynch sẽ xuất hiện trong vài phút nữa.

Trong khi chờ đợi, Lou cảm thấy buồn ngủ. Anh thấy Alfred đang trong nhà hàng, cố tỏ vẻ quan tâm chăm sóc, cố tỏ vẻ tiếp đãi chu đáo, rồi thì làm như mình vô cùng vinh dự, và buổi ăn tối này thành công hay thất bại thì Lou cũng không thể can dự vào.

Đây là cuộc họp quan trọng nhất trong năm. Lou đã bỏ lỡ cơ hội lớn nhất để thể hiện mình trước ông Patterson. Công việc của Cliff và một văn phòng tuyệt đẹp vẫn còn trống như củ cà rốt đứng đưa trước mũi anh ngày này qua ngày khác.

Phòng cũ của Cliff phía cuối hành lang, gần ông Patterson, đang mở rộng và chưa có ai thay. Căn phòng rộng thênh thang, ánh sáng tuyệt diệu. Anh nhớ lại đã sáu tháng kể từ buổi sáng Cliff bị bệnh, sau một thời gian dài ông ta có những hành vi bất thường, Lou là người phát hiện ra Cliff gục xuống bàn, ngực đè lên bàn phím. Thỉnh thoảng, mấy ngón tay run rẩy gõ gõ như đang hoảng sợ. Mọi người đến, ông vẫn tiếp tục gõ với đôi mắt mở to kinh hãi. Chính xác mọi người là ai, Lou không biết chắc. Anh nhẹ nhàng, cố đưa Cliff ra khỏi bàn, để mang vớ và giày lại cho ông ấy nhưng Cliff bất ngờ dùng con chuột máy tính đánh vào đầu anh khi Lou đến gần, làm rơi con chuột, sợi dây cuộn đưa như dây nài của mấy người chăn bò.

Sức mạnh của con chuột ngựa không đủ để gây tổn thương nhưng cảnh một chàng trai trẻ thành công bị đánh thì rõ là không hay chút nào. Phòng của Cliff vắng tanh từ đó và tin đồn Cliff sẽ phải chuyển giao lại công việc lan rộng trong công ty, sự thương cảm dành cho ông ít dần trong khi việc cạnh tranh giành lấy công việc của ông thì cứ ngày một tăng lên.

Lou giật mình tỉnh lại. Khi anh nhìn vào màn hình plasma vẫn đang truyền tín hiệu trực tiếp, đầu anh giật mạnh. Cảm thấy tuyệt vọng, anh lấy lọ thuốc trong túi và nhìn nó.

Anh suy nghĩ về sự hiểu biết của Gabe khi nói đến ông Patterson và cuộc họp của Alfred, về việc Gabe đánh giá chính xác tính cách và việc làm của những đôi giày, về việc Gabe mời anh tách cà phê sáng hôm sau, đưa anh về nhà, và thuyết phục được Ruth để anh nghỉ ngơi.

Anh tự thấy rằng, trong tất cả những trường hợp ấy, Gabe chưa bao giờ chơi xấu anh. Anh ta có thể khó hiểu và đôi lúc tỏ vẻ bề trên, nhưng anh có thể tin tưởng anh ta. Lou mở nắp lọ. Một viên thuốc màu trắng bóng lặn vào bàn tay dầm mồ hôi của anh. Anh nhìn nó một chút, cuộn tròn nó trong các ngón tay, thè lưỡi nếm thử một cái. Rồi khi cảm thấy không có tác động gì lớn, anh bỏ nó vào miệng và nhanh chóng nuốt vào cùng một ly nước.

Lou nắm chặt hai tay vào mặt bàn, chặt đến nỗi dấu tay của anh hiện rõ trên tấm kính bảo vệ mặt gỗ bên dưới. Anh chờ đợi. Chẳng có chuyện gì xảy ra. Anh nhấc tay ra khỏi bàn, nhìn vào nó như thể hiệu ứng sắp được xảy ra trong bàn tay dầy mồ hôi của mình. Và không có điều gì bất thường. Cảm giác bình thường, chẳng có vẻ gì đe dọa đến cuộc sống, đầu anh vẫn như cũ bưng bưng.

Bảy giờ bốn mươi lăm phút, vẫn chẳng thấy bóng dáng Arthur Lynch trên màn hình plasma. Lou gõ cây viết một cách mất kiên nhẫn lên mặt kiếng, chẳng quan tâm đến việc anh có thể bị những người bên kia đầu máy quay nhìn thấy nữa. Vượt lên trên những lập luận logic, Lou tự cho rằng chẳng có cuộc họp nào cả, tất cả là do Alfred đạo diễn ra cuộc họp này để anh có thể dự bữa tối một mình và lấy được hợp đồng. Nhưng Lou sẽ không cho phép Alfred phá hoại thành quả từ những việc làm vất vả của anh. Anh nhanh chóng đứng dậy, chộp lấy cái áo khoác rồi phóng nhanh ra cửa. Anh kéo cửa mở ra và vừa đặt một chân ra khỏi cửa thì chợt nghe giọng nói từ màn hình plasma phía sau lưng.

“Tôi xin lỗi vì bắt anh phải chờ lâu, Lou Suffern”.

Giọng nói làm Lou dừng lại. Anh nhắm mắt thở dài, ỷ, tạm biệt giấc mơ được ở trong căn phòng Cliff, một căn phòng với góc nhìn 360 độ toàn cảnh thành phố Dublin. Anh nhanh chóng suy nghĩ xem mình phải làm sao: Chạy đến bức tối đúng giờ hay quay trở lại. Chưa đưa ra được quyết định thì một giọng nói khác trong văn phòng vang lên làm anh muốn đứng tim.

“Không có gì, ông Lynch, xin vui lòng gọi tôi là Lou. Tôi hiểu đôi khi có nhiều việc khiến ta khó kiểm soát được thời gian, nên ông không cần phải xin lỗi đâu. Vậy chúng ta có thể bàn công việc ngay chứ? Chúng ta có nhiều chuyện phải bàn”.

“Chắc chắn rồi, Lou. Xin gọi tôi là Arthur. Chúng ta có nhiều thứ phải thông qua, nhưng trước khi tôi giới thiệu với anh hai đồng nghiệp bên cạnh, anh có thể kết thúc công việc của anh bên đó được không? Tôi thấy anh có người cộng sự?”.

“Không, Arthur, chỉ có mình tôi trong văn phòng!”, Lou nghe tiếng của anh nói. “Mọi người đã về, chỉ còn mình tôi thôi”.

“Có người đàn ông ở cửa phòng, tôi thấy anh ta trên màn hình”.

Lou từ từ quay lại đối mặt với chính anh. Anh vẫn còn ngồi đó trên bàn phòng họp, ngay tại chỗ mà anh đã ngồi chờ trước khi anh lấy áo khoác và đi ra cửa. Cái bóng đang ngồi trên bàn chào anh nhưng có vẻ như bị sốc. Mặt đất như rung động dưới chân Lou làm anh phải chộp lấy cánh cửa cho khỏi ngã.

“Lou? Anh còn ở đó không?”, Arthur hỏi. Lập tức hai cái đầu trong phòng cùng quay về phía màn hình plasma.

“Vâng, tôi đây!”, Lou ở bàn nói cà lăm. “Tôi xin lỗi, Arthur, người đó là... đồng nghiệp của tôi. Anh ta mới vừa đi, tôi nghĩ là anh ta phải đi dự bữa tối quan trọng”. Lou quay sang nhìn Lou ở cửa, “Phải không anh bạn/”.

Lou ở cửa gạt đầu rồi rời phòng, hai đầu gối và chân anh lắc lư trong mỗi bước chân. Đến chỗ cầu thang, anh dựa vào tường để giảm bớt cảm giác chóng mặt. Cửa thang máy mở ra. Anh lao vào, nhấn nút tầng trệt rồi ngồi xổm trong góc thang máy, càng ngày càng xa với chính anh trên tầng mười bốn”.

Lúc tám giờ tối, trong khi Lou ở trong phòng họp công ty Patterson đàm phán với Arthur Lynch, thì cũng lúc đó Alfred và một nhóm các quý ông cũng vừa bước đến bàn của họ. Lou bước vào nhà hàng. Anh đưa áo khoác cho người phục vụ, chỉnh lại cà vạt, vuốt lại mái tóc rồi bước tiếp vào, một tay trong túi quần, một tay đựng đĩa bên cạnh. Thân thể anh mềm ra, không có phần nào cứng, như không có gì bên trong. Anh cảm thấy thân thể như lỏng lẻo, nhưng anh không quan tâm bởi vì điều anh quan tâm duy nhất là khách hàng.

“Xin lỗi quý vị, tôi có việc nên đến trễ chút xíu”, anh nói trôi chảy với những người đàn ông đang cúi mũi vào bảng thực đơn.

Tất cả họ nhìn lên và Lou cảm thấy thật vui khi được tận mắt nhìn thấy những cảm xúc biểu lộ trên mặt Alfred từ ngạc nhiên, đến thất vọng, oán giận, căm ghét. Mỗi trạng thái cảm xúc cho Lou biết rằng tất cả những lộn xộn trước đây là do Alfred tạo ra. Lou đi vòng quanh bàn chào khách, và đến lúc tới bên Alfred, gương mặt chảnh chọe của người bạn anh chuyển qua sốc thật sự.

“Patterson sẽ giết anh!”. Anh ta nói trong miệng. “Nhưng ít ra cũng có một bản hợp đồng hoàn tất tối nay. Xin chào, người bạn của tôi!”. Anh ta bắt tay Lou, mặt anh ta chợt bừng sáng lên với ý nghĩ Lou sẽ bị sa thải vào sáng ngày mai.

“Tôi đã lo xong tất cả mọi chuyện rồi!”, Lou trả lời và đi đến chỗ ngồi cách đó mấy ghế.

“Ý anh là sao?”, Alfred quên mất mình đang ở đâu, hỏi anh bằng cái giọng khó nghe như thường lệ. Lou cảm thấy Alfred nắm chặt lấy tay anh không cho anh đi về ghế ngồi.

Lou nhìn xung quanh bàn, cười, rồi quay lưng lại. Anh kín đáo tháo từng ngón tay của Alfred ra khỏi tay anh. “Tôi nói, đã lo mọi chuyện rồi”, Lou lặp lại.

“Anh hủy cuộc họp trực tuyến à? Tôi không hiểu!”, Alfred cười lo lắng. “Nói cho tôi hiểu xem!”.

“Không, không, không có hủy. Đừng lo, Alfred, hãy lo tiếp khách chúng ta đi!”. Lou gỡ được nắm tay của Alfred và đi về chỗ ngồi. “Thưa quý vị, quý vị chọn được món nào vừa ý chưa? Tôi đề nghị món gan ngỗng. Tôi đã ăn thử lần trước, thật tuyệt!”. Anh cười với mọi người.

Chín giờ hai mươi tối, sau cuộc họp trực tuyến với Arthur Lynch, một Lou kiệt sức nhưng vui vẻ và thành công đang đứng bên ngoài cửa sổ phòng nhà hàng Saddle. Anh đang mặc chiếc áo khoác bởi gió tháng mười hai khá mạnh, khăn choàng quần quanh cổ. Anh nhìn anh qua cửa sổ. Trong kia, anh đang khéo léo và tinh tế nói chuyện thu hút mọi người. Về mặt mọi người đều thích thú, trừ Alfred, và sau năm phút múa may tay chân diễn tả qua nét mặt, tất cả mọi người đều cười. Qua cử chỉ của mình, Lou kể việc anh và các đồng nghiệp nghề ngành khi bước vô quán bar dành cho người đồng tính ở London, mà cứ tưởng là quán bar bình thường. Nhìn chính anh kể chuyện, anh quyết định không bao giờ kể chuyện đó nữa. Anh trông thấy mình ở trong kia giống như người ngớ ngẩn vậy.

Cảm nhận được có người bên cạnh, nhưng anh không cần nhìn để biết là ai.

“Anh đi theo tôi à?”, anh nói khẽ và nhìn vào cửa sổ.

“Không, tôi mới biết anh tới đây!”, Gabe trả lời, hai tay run run đút vào túi quần. “Anh ở trong đó làm sao rồi? Tôi thấy anh ở trong đó đang làm vui lòng mọi người như mọi khi”.

“Chuyện gì đã xảy ra vậy, Gabe?”.

“Người bạn rận như anh đã có thứ mà anh muốn. Bây giờ anh có thể làm mọi thứ. Nhắc anh nhớ là sáng ngày mai thuốc sẽ hết hiệu lực”.

“Ai trong hai chúng tôi là người thật”.

“Không ai cả, theo ý tôi”.

Lou nhìn anh ta rồi cau mày.

Gabe thở dài. “Cả hai anh đều là thật. Cả hai đều hoạt động như ngày thường”.

“Và anh là ai?”.

Gabe trợn mắt. “Chắc anh xem phim quá nhiều. Tôi là Gabe. Là người anh lôi từ ngoài đường vào”.

“Trong này là gì thế?”. Lou lấy lọ thuốc ra khỏi túi. “Nó có nguy hiểm không?”.

“Chưa bao giờ nó giết ai đâu”.

“Anh có thể kiếm tiền từ những thứ này mà. Có ai biết về nó nữa không?”.

Gabe cười.

Lou quay lại. “Gabe, anh không thể nhân đôi tôi, rồi muốn tôi chấp nhận nó mà không chút nghi ngờ. Nó có thể gây hậu quả tàn khốc về mặt y khoa cho tôi, đó là chưa kể những thay đổi tâm lý trong cuộc sống. Cả thế giới này cần phải biết về nó, điều này thật là điên cuồng! Chúng ta thật sự cần phải ngồi lại nói chuyện với nhau”.

“Chắc chắn rồi”, Gabe dò xét anh. “Và khi anh nói với thế giới, anh sẽ bị cô lập, trở thành người kỳ dị, mỗi ngày anh có thể đọc thấy tin bài về chính anh trên mặt báo. Nếu tôi là anh, tôi sẽ giữ im lặng, tìm cách tốt nhất để hưởng vận may. Anh trông thật xanh xao. Anh ổn không?”.

Lou cười như phát rồ. “Không! Tôi không ổn. Điều này là không bình thường, tại sao anh đối xử với tôi như là bình thường?!”.

Gabe nhún vai. “Tôi đã quen với điều đó rồi!”.

“Đã quen?”, Lou nói qua kẽ răng. “Ồ, thế bây giờ nửa kia của tôi ở đâu?”.

“Một nửa của anh lo công việc ở văn phòng và một nửa của anh đang lo công việc ở đây”, Gabe cười. “À, có một chỗ đặc biệt để anh đến”.

Lou nghĩ về điều đó rồi cười, mắt sáng lên khi lần đầu tiên hiểu Gabe trong tối hôm đó. “Đi thôi”.

“Cái gì?”, GABE giật mình. “Đi đâu?”.

“Quán bar. Uống vì tôi chứ. Chúa ơi, xem cái mặt của anh kìa! Tại sao, anh muốn tôi đi đâu?”.

“Về nhà, Lou”.

“Về nhà?”, Lou nhăn mặt. “Tại sao tôi phải về nhà?”.

Anh quay lại nhìn anh trong bàn ăn, đang kể một câu chuyện khác. “Ồ, đó là lúc tôi bị mắc kẹt ở sân bay Boston. Một người phụ nữ đi cùng chuyến bay với tôi...”. Anh cười, quay sang Gabe, nhưng Gabe đã đi.

“Giờ muốn làm gì thì làm”, Lou lầm bầm. Anh nhìn anh lâu hơn, cảm thấy bị sốc, và không chắc chắn là anh có thật sự trải nghiệm những điều kỳ lạ trong đêm nay. Chắc chắn anh xứng đáng được thưởng một ly bia nếu nửa kia của anh đi về nhà sau bữa tối. Điều đó có nghĩa là anh có thể ở bên ngoài suốt đêm mà không ai biết, không ai biết, chỉ trừ một người.

Những ngày thật hạnh phúc.

13. Chương 19

19.

Gặp nhau

Một Lou-thành-công đang trên đường đi về nhà, lòng hớn hỷ vui với tiếng sỏi dưới bánh xe và với hình ảnh cánh cổng điện đóng lại phía sau. Bữa ăn tối đã thành công: Anh đã làm chủ tình hình, đã thuyết phục, đã thỏa thuận, và đã làm vui lòng mọi người. Họ cười với những câu đùa của anh, họ lắng nghe từng chữ anh nói. Họ rời bàn ăn khi đã đạt được sự thỏa thuận và cảm thấy hài lòng. Anh uống ly cuối cùng với Alfred, đang hớn hỷ, trước khi lái xe về nhà.

Đến tầng dưới đã tắt đèn, nhưng tầng trên còn đủ cả mặc dù đã khuya, ánh sáng hắt ra giúp anh dễ dàng đưa xe vào đúng nơi cần thiết.

Anh bước đi trong bóng đêm. Thường thì Ruth hay để sáng đèn ở lối hành lang, nhưng hôm nay anh phải mò mẫm trên tường tìm công tắc đèn. Phảng phất điều gì đó bất ổn.

“Em ơi?”, anh gọi. Giọng của anh vang dội theo cầu thang lên đến cửa sổ mái nhà.

Ngôi nhà thật bề bộn, không ngăn nắp như mọi khi anh về. Đồ chơi trẻ con vương vãi khắp nơi.

Anh tắc lưỡi khó chịu.

“Em ơi?”. Anh đi lên cầu thang. “Ruth?”.

Anh chờ tiếng cô vang lên, phá vỡ sự im lặng, nhưng điều đó không xảy ra.

Khi anh bước chân lên đầu cầu thang, Ruth chạy ra từ phòng Lucy, vụt qua anh, tay bịt miệng, mắt to và lời ra. Cô chạy vào nhà tắm, đóng sầm cửa lại. Tiếp theo anh nghe tiếng nôn thốc nôn tháo của cô.

Trong sảnh lớn, anh nghe Lucy bắt đầu khóc đòi mẹ, Lou đứng ở đầu cầu thang nhìn từ phòng này qua phòng khác, đứng yên bất động, không biết phải làm gì.

“Đến với con bé đi, Lou!”, Ruth cố nói trước khi gặp người xuống bồn vệ sinh.

Anh lưỡng lự, nghe tiếng khóc của Lucy càng to hơn

“Lou!”, Ruth la lớn, lần này cấp bách hơn.

Anh giật mình, hoảng hốt vì giọng hét toáng của cô, lật đật chạy đến phòng của Lucy. Anh từ từ đẩy cửa phòng, nhìn trộm vào bên trong, cảm giác giống như mình là tên trộm khi bước vào thế giới mà anh hiếm khi vào trước đây. Một loạt hình hoạt hình chào đón anh. Cái mùi của chất nôn hăng hăng khắp phòng con gái. Chiếc giường con bé trống không, chỉ có khăn trải giường và tấm chăn màu hồng nhăn nhúm. Anh đi theo tiếng động vào nhà tắm và thấy con bé đang ngồi bệt trên nền gạch, đôi dép còn thỏ một ciếc trong chân còn một chiếc ở cạnh bồn vệ sinh. Con bé đang khóc, nước mắt nhoe nhoẹt trên mặt. Cứ thế phun nước bọt và khóc, khóc và phun nước bọt, âm thanh của con bé vang dội trong phòng vệ sinh.

Lou đứng đó, nhìn xung quanh, cặp xách vẫn trong tay, không biết làm gì. Anh lấy khăn tay ra khỏi túi che lên mũi và miệng của mình, để ngăn mùi hôi và để tránh nhiễm trùng.

Ruth quay lại khiến anh cảm thấy nhẹ nhõm hơn. Nhưng tất cả những gì cô thấy được là anh đang lơ ngơ đứng nhìn đứa con gái năm tuổi đang bị bệnh, nôn thốc nôn tháo. Cô đẩy ngay anh ra, nhào xuống bên con bé.

“Không sao đâu con!”. Ruth quỳ gối và ôm con gái trong lòng. “Lou, lấy giùm em hai cái khăn mặt ướt”.

“Ướt?”.

“Anh đưa khăn dưới vòi nước lạnh rồi vắt cho khô để không nhiều nước”, cô bình tĩnh giải thích.

“Vâng, anh hiểu rồi!”. Anh gật đầu, lơ ngơ đi ra ngoài và đứng bất động ở đầu cầu thang. Nhìn bên trái, rồi nhìn bên phải. Anh quay lại phòng ngủ.

“Khăn mặt ở...?”.

“Chỗ bàn ủi”. Ruth nói.

“Vâng, anh biết rồi”. Anh đến chỗ bàn ủi với cái cặp táp vẫn còn trong tay và cái áo khoác trên người. Với đôi tay còn lại, anh lướt trên một chồng khăn đủ màu sắc. Màu nâu, màu be hay màu trắng. Anh không thể quyết định. Chọn cái màu nâu, anh quay lại chỗ Lucy và Ruth, đưa vào vòi nước rồi đưa cho cô, hi vọng mình đã làm đúng.

“Sắp xong rồi”. Ruth giải thích, lấy khăn lau lưng cho Lucy.

“Ừ, anh để cái khăn ở đâu đây/”.

“Bên cạnh giường của con. Và anh có thể thay giúp tấm trải giường cho con không? Con bé nôn quá chùng”.

Lucy bắt đầu khóc lại, mặt mũi rúc vào ngực mẹ. Mặt của Ruth tái nhợt, tóc buộc phía sau xù xì thô cứng, cặp mắt mệt mỏi, đỏ và sưng phồng. Có vẻ như cô đã có một đêm kinh khủng.

“Tắm trải giường cũng ở chỗ bàn ủi. Và thuốc trong cái tủ thuốc ở phòng ngoài”.

“Cái gì?”.

“Thuốc... Ôi Chúa ơi!”. Ruth ngừng ngang câu nói, đứng bật dậy, tay bịt miệng chạy ra ngoài.

Lou ở một mình trong phòng tắm với Lucy. Mắt con bé nhắm lại, người tựa vào bồn vệ sinh. Rồi con bé nhìn anh bằng cặp mắt mệt mỏi lần buồn ngủ. Anh đi ra khỏi phòng tắm, dọn tắm trải giường bẩn. Đang làm nửa chừng, anh nghe tiếng Pud khóc ré lên ở phòng kế bên. Anh thở dài, đặt cái cặp tã xuống, cởi áo khoác quăng sang một bên. Anh mở nút trên cùng của áo sơ mi, nới lỏng cà vạt và xắn tay áo lên.

Lou nhìn chằm chằm vào chai rượu mạnh Jack Daniel's và mấy cục đá lạnh, lơ đi người phục vụ quán bar. Anh ta đang chồm người qua quầy và nói một cách hung hăng vào tai anh.

“Anh có nghe tôi nói không?”. Người phục vụ gầm lên.

“Vâng, vâng, chuyện gì...”. Lou lắp bắp, giống như đứa trẻ năm tuổi đi không buộc dây giày, hoàn toàn không nhớ mình đã làm điều gì sai. Anh vung tay một cách thô bạo và uể oải.

“Không, không chuyện gì cả, anh bạn. Để cô ta yên, được chứ? Cô ấy không muốn nói chuyện với anh, cô ấy không muốn nghe anh kể chuyện, cô ấy chẳng quan tâm đến anh. Được chưa?”.

“Được rồi, được rồi”. Lou lầm bầm, nhớ lại cô gái tóc hoe khiếm nhã không thèm để ý đến anh. Anh không thể làm cô gái nói chuyện với anh, và cô nhà báo mà anh có dịp nói chuyện trước đó cũng không quan tâm đến câu chuyện tuyệt vời của anh, đó chính là cuộc đời anh. Anh nhìn xuống ly whisky. Điềm gở đã hiện ra tối nay vì không ai quan tâm nghe câu chuyện của anh. Thế giới này điên loạn hết rồi sao? Chẳng lẽ họ đã quá quen với những phát minh mới, những khám phá khoa học đến nỗi một người sinh sản vô tính như anh không thể làm họ quan tâm nữa? Không, người phụ nữ trong quán bar này thích nhấm nháp cocktail hơn. Nhưng phụ nữ trẻ thì thích lượn lờ trong những ngày giữa tháng mười hai để khoe đôi chân nâu vàng rám nắng, váy ngắn, mái tóc nhuộm màu, túi xách hợp thời trang treo tòng teng trên những cánh tay nâu khỏe mạnh và quyến rũ. Đó là những thứ họ quan tâm hơn cả các sự kiện trọng đại của quốc gia. Người đàn ông được sinh sản vô tính. Có hai Lou Suffern trong thành phố tối nay. Hiện diện ở hai nơi cùng một lúc đã trở thành sự thật.

Anh tự cười với mình, rồi lắc lắc đầu vui vẻ. Chỉ có mình anh biết những khả năng vi diệu của vạn vật nhưng không ai quan tâm tìm hiểu.

Anh cảm giác người phục vụ đang nhìn xoáy vào anh vì thể anh ngừng cười và chú tâm vào những cục đá trong ly. Anh nhìn nó trôi trong ly, ngoằn ngoèo đi tìm một vị trí thuận lợi, rồi chìm sâu xuống đáy. Nó làm ắt anh phải cụp xuống nhìn. Cuối cùng, người phục vụ cũng bỏ anh lại, với những thứ linh kính trên bàn và quay sang phục vụ những người khác. Xung quanh một Lou cô độc là những âm thanh ồn ào liên tục, âm thanh của những cuộc nói chuyện giữa người này với người khác; những ve vãn tán tỉnh, những tranh cãi đấu đá, những bàn con gái tím tím nhìn vào nhau, những nhóm con trai đảo mắt nhìn quanh với những cử chỉ không lương thiện. Trên bàn la liệt bia rượu và miếng lót ly. Những cái ghế trống là dấu hiệu cho thấy chủ của nó ra ngoài hút thuốc, tạo nên một mối quan hệ mới nào đó với những người cùng cùng sở thích với mình.

Lou nhìn xung quanh tìm một ánh mắt.

Ng.uồ.n .tù. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. Nhưng quả thật lúc này rất khó để tìm ra một người bạn tâm tình. Anh thích người nào đó trông đẹp đẹp để nghe anh kể chuyện thêm lần nữa, nhưng sau đó anh quyết định người nào cũng được. Một ai đó quan tâm đến điều kỳ diệu đã xảy ra.

“Cho tôi một ly nữa”, Lou nói líu ríu khi người phục vụ đến gần. “Một jack nguyên chất trong đấy”.

“Tôi mới mang cho ông một ly mà”, người phục vụ đáp trả, vui vẻ hơn một chút, “Ông còn chưa đụng tới”.

“Vậy sao?”. Lou nhắm một mắt nhìn anh ta. “Vậy, hai ly cùng một lúc cũng tốt chứ sao?”.

Lou cười phá lên, giọng cười khô khè của triệu chứng bệnh phổi trong làn gió lạnh tháng mười hai, cơn gió chui vào lồng ngực anh để tìm sự ấm áp ngay khi nó thấy anh mở nút áo trên cùng, để lộ lồng ngực. Nó nhanh như là con mèo phóng qua cửa sổ khi hoảng sợ trước tiếng pháo hoa.

“Tôi nghĩ tôi đã bỏ lỡ câu đùa”, cười phục vụ cười tỏ vẻ không hiểu nổi điều anh nói. Bây giờ quầy bar không còn âm ỉ nữa.

“Ở đây không có ai quan tâm à?”. Lou giận dữ, vung tay loạn xạ trước đám đông xung quanh anh. “Tất cả những điều họ quan tâm là tình dục và mua sắm. Đó là tất cả những gì họ nói mà tôi nghe được!”.

Người phục vụ cười. “Anh nói nhỏ một chút được không. Họ không quan tâm cái gì?”.

Lou chuyển sang nghiêm túc và nhìn người phục vụ với cái nhìn nghiêm túc nhất. “Sinh sản vô tính”.

Gương mặt người phục vụ thay đổi hẳn, vẻ thích thú trỗi dậy trong mắt anh ta, cuối cùng thì đã có những chuyện gì khang khác để anh ta nghe thay vì những nỗi khổ niềm đau như thường lệ. “Sinh sản vô tính? Anh quan tâm chuyện đó phải không?”.

“Quan tâm? Tôi hơn cả quan tâm”. Lou cười kể cả vẻ bề trên rồi nháy mắt với người phục vụ. Anh hộp một ngụm whisky và chuẩn bị kể chuyện. “Có thể anh khó tin chuyện này. Nhưng tôi...”, anh hít một hơi thật sâu, “... được sinh vô tính!”.

Anh bắt đầu...

“Có một người đưa cho tôi một viên thuốc và tôi đã uống nó”.

Anh nói rồi nấc cụt. “Anh có thể không tin nhưng đó là sự thật. Tôi thấy nó bằng chính hai con mắt mình...”. Anh chỉ vào con mắt, nhưng động tác quá lố làm ngón tay chọt vào con mắt. Một lúc sau, khi cơn đau lắng dịu, anh lau nước mắt và tiếp tục nói. “Có hai Lou tối nay”. Anh đưa lên bốn ngón tay, rồi ba, rồi một, cuối cùng là hai.

“Thật vậy sao?”, người phục vụ hỏi. “Người nữa của anh đâu? Chắc anh ta không say chứ?”.

Lou cười, khô khè lần nữa. “Một Lou nữa ở nhà với vợ tôi”, anh cười thâm... “... và ở nhà với con tôi. Còn tôi thì ở đây, với cô ta”. Anh chỉ ngón tay về phía bên trái mình.

“Ai?”.

Lou quay sang bên trái, chút nữa thì làm ngã cái ghế anh đang ngồi. “Ô cô ấy... cô ấy đâu rồi?”. Anh quay trở lại người phục vụ. “Có thể cô ấy đang trong toilet, cô ấy đẹp lộng lẫy, chúng tôi vừa mới nói chuyện. Cô ấy là nhà báo, cô ấy sẽ viết câu chuyện này. Tuy nhiên, không sao. Có tôi ở đây là cũng vui lắm rồi, và anh ấy...”, anh cười lần nữa, “... anh ấy ở nhà với vợ tôi và mấy đứa con. Rồi ngày mai khi tôi thức dậy, tôi sẽ uống một viên, không phải là thuốc, là thảo mộc, để trị bệnh nhức đầu của tôi”. Anh chỉ vào đầu mình một cách nghiêm túc. “Và tôi sẽ nằm ngủ trên giường, còn anh ta sẽ đi làm. Làm tất cả những gì tôi phải làm, giống như...”, anh suy nghĩ dăm chiêu nhưng không nghĩ ra, “... giống như rất, rất nhiều thứ. Anh ta đi đến tất cả những nơi tôi phải đi. Đó là điều kỳ diệu chết tiệt. Anh có biết ngày nghỉ gần đây nhất của tôi là khi nào không?”.

“Là khi nào?”.

Lou dăm chiêu. “Giáng sinh năm rồi. Không điện thoại, không máy tính. Giáng sinh năm rồi”.

Người phục vụ không hiểu lắm. “Năm nay anh không nghỉ phép sao?”.

“Một tuần. Với mấy đứa con!”. Anh nở lỗ mũi. “Đâu cũng toàn là cát. Trong máy tính xách tay của tôi, trong điện thoại, và trong cái này”. Anh thò tay vào túi lấy ra chiếc BlackBerry và quăng nó xuống quầy bar.

“Cẩn thận”.

“Cái này. Đi theo tôi mọi nơi. Cát vô trong đó nhưng nó vẫn hoạt động bình thường. Đây là ma túy của tôi. Cái này!”.

Anh rờ rờ chiếc điện thoại di động, vô tình nhấn một vài phím khiến màn hình sáng lên. Hình nền trên chiếc điện thoại di động là Ruth và hai đứa con đang cười với anh. Pud cười hết cỡ không có cái răng nào, mắt Lucy to màu đen, tóc lòa xòa trước trán. Ruth ôm cả hai con. Ôm cả hai con cùng với nhau. Anh nhìn kỹ bức hình trong giây lát với nụ cười trên mặt.

Ánh sáng tắt. Tầm hình nền mờ dần thành màu đen. Chiếc điện thoại nằm đó nhìn chằm chằm vào anh. “Tiếng chuông của nó là bíp bíp, anh biết không. Cứ hễ tiếng bíp bíp vang lên là họ có tôi. Một ánh sáng màu đỏ và tiếng bíp bíp điện thoại. Hai thứ đó ám ảnh tôi. Màu đỏ, có người gọi đến. Bíp bíp, có người gọi đến. Tôi thấy nó trong giấc ngủ, tôi thấy nó trong nhà tắm, tôi thấy nó trong những bữa ăn. Cái tiếng bíp bíp chết tiệt này”.

“Vây nghỉ một ngày đi”, người phục vụ nói.

“Không thể được. Có quá nhiều việc phải làm!”.

“Ô, giờ anh đã sinh sản vô tính rồi, anh có thể nghỉ bao lâu cũng được”. Người phục vụ đùa, nhìn xung quanh để chắc rằng không ai có thể nghe thấy.

“Vâng”, Lou cười mơ màng. “Có nhiều thứ tôi muốn làm lắm!”.

“Ví dụ như là cái gì? Bây giờ anh muốn làm gì nhất? Muốn hơn bất cứ thứ gì trong cuộc đời này?”.

Lou nhắm mắt lại. Ngay lúc đó, lợi dụng mí mắt nhắm nghiền, cơn choáng váng lại tấn công anh khiến anh mém chút nữa ngã khỏi ghế ngồi. “Trời...”. Anh nhanh chóng mở mắt ra. “Tôi muốn về nhà, nhưng không thể. Anh ta không cho phép tôi. Tôi gọi cho anh ta lúc này nói rằng, tôi mệt và muốn về nhà, nhưng anh ta không cho!”, anh khịt mũi. “Anh ta không cho tôi về nhà”.

“Ai kia?”.

“Nửa kia của tôi, Lou kia kìa!”.

“Nửa kia của anh kêu anh ở ngoài đường sao?”, người phục vụ cố nhin cười.

“Anh ta đang ở nhà. Vì thế không thể hai chúng tôi cùng có mặt ở đó được. Đến sáng thì tác dụng của thuốc mới hết, chúng tôi mới được nhập làm một. Nhưng giờ tôi đã mệt rồi!”. Mắt anh sụp xuống. Bất chợt, anh chồm đến gần người phục vụ, nói nhỏ: “Anh biết không, tôi đã nhìn anh ta qua cửa sổ...”.

“Nửa kia của anh?”.

“Tôi đã về nhà, nhìn anh ta từ bên ngoài. Anh ta ở đó, mang tấm trải giường, khăn mặt, chạy lên chạy xuống cầu thang, chạy từ phòng này qua phòng khác với ý nghĩ rằng anh ta đóng vai trò gì đó rất đặc biệt trong gia đình...”. Anh khịt khịt mũi. “Tôi thấy anh ta nói chuyện đùa ngớ ngẩn trong bữa ăn tối, rồi sau đó dọn dẹp phòng ngủ ở nhà. Anh ta tự làm được hết”. Anh trợn mắt. “Vì thế tôi phải quay trở lại đây”.

Người phục vụ cười, nháy mắt. “Về nhà đi thôi ông khách ơi!”, anh ta lấy cái ly không của Lou, để lên khay, rồi bước thẳng đến cuối quầy phục vụ người khách khác.

Lou dăm chiêu trước câu nói của người phục vụ. Nếu anh ta không thể về nhà, thì anh không có chỗ nào để đi.

“Không sao, con yêu, không sao, bố đây!”. Lou nói, vén lại mái tóc cho con rồi chà chà vào lưng trong khi con bé nôn lần thứ hai mươi trong tối nay. Anh ngồi bệt xuống nền nhà tắm lạnh tanh, mặc cái áo thun ngắn tay và quần soọc. Anh dựa vào tường nhà tắm trong khi con bé run lên một lần nữa trước khi nôn.

“Bố...”. Con bé chảy nước mắt sợ sệt.

“Sẽ ổn thôi, con yêu, bố đây!”. Anh lặp lại với vẻ buồn ngủ rã rời. “Sắp xong rồi”.

Khi nào mới chấm dứt chuyện này hả trời?

Cứ mỗi hai mươi phút, anh lại từ phòng ngủ của Lucy đến toilet để giúp con bé nôn. Người nó chuyển từ lạnh sang nóng, rồi sau đó lại từ nóng sang lạnh. Thường thì Ruth mới là người có bốn phần phải thức suốt đêm với bọn trẻ, khi bệnh hay khi có chuyện gì khác. Nhưng thật không may cho Lou, và cả cho Ruth, cô cũng bệnh y như Lucy, cũng đang ở trong nhà tắm của họ phía cuối hành lang. Chứng viêm dạ dày hay rối

loạn tiêu hóa luôn là món quà cuối năm, được mang đến trong thời gian Giáng sinh cho những ai hăm hở chào tạm biệt năm cũ trước khi năm mới đến.

Lou lại ẵm Lucy trở về phòng. Hai cánh tay nhỏ xíu của con đung đưa bên cổ anh. Con bé đã ngủ, kiệt sức vì bị nôn suốt đêm. Anh để con nằm xuống giường, đắp cái mền lên cơ thể lạnh ngắt của nó, rồi để con gấu mà Lucy yêu thích kê bên cạnh, trong khi Ruth lại chạy vào toilet.

Điện thoại của anh rung lên lần nữa.

Bốn giờ sáng. Đây là lần thứ năm anh nhận điện thoại từ chính anh. Liếc nhìn màn hình, anh thấy gương mặt anh sáng lên trên đó.

“Chuyện gì đây?”, anh thì thầm vào điện thoại, cố hạ giọng và kiềm nén sự tức giận.

“Lou! Là tôi, Lou”, một giọng say xỉn ở đầu dây bên kia, tiếp theo là tiếng cười khàn khàn.

“Đừng có gọi cho tôi nữa”, anh nói to hơn một chút.

Phía sau nghe tiếng nhạc to, tiếng trộn lẫn với những giọng nói ồn ào không rõ chữ, anh có thể nghe thấy tiếng cụng ly, tiếng la hét, tiếng cười đùa vang lên từng đợt từ khắp mọi góc phòng. Mùi rượu như muốn bay ra từ chiếc điện thoại và thâm nhập vào thế giới bình yên ngấy thơ của con gái anh. Anh tắt âm điện thoại, để bảo vệ giấc ngủ của con gái trước sự xâm lấn của thế giới người lớn.

“Anh đang ở đâu?”.

“Trên đường Leeson!”. Anh hét lại. “Tôi gặp cô gái đó, Lou. Đã lắm! Anh sẽ tự hào vì tôi, Không, anh sẽ tự hào vì anh!”. Lại một tiếng cười khàn khàn.

“Cái gì?”. Lou hét lại. “Đừng! Đừng có làm gì nhé!”, anh la lên.

Lucy động đậy mở mắt trông giống như hai con bước con. Đôi mắt nâu to liếc nhìn anh sợ hãi, nhưng khi nhận ra bố, cái nhìn cảnh giác biến mất, thay vào đó là một nụ cười he hé, yếu ớt nở trên môi. Rồi mắt con bé nhắm lại trong sự mệt mỏi.

Cái nhìn tin tưởng mà con bé đặt vào anh có tác động với anh ngay sau đó. Anh biết anh là người bảo vệ cho con, là người mang đi sự sợ hãi, và mang về nụ cười trên gương mặt bé. Điều đó làm anh cảm thấy xúc động hơn bất cứ thứ gì trong cuộc đời anh. Hơn cả niềm vui rạng rỡ khi cuộc thỏa thuận làm ăn bữa tối thành công; hơn cả cảm giác vừa lòng trước cái nhìn sững sờ, ghen tức của Alfred khi anh bước vào. Cảm giác đó khiến anh căm ghét người đàn ông ở đầu dây bên kia, quá kinh tởm khi nghe chuyện anh ta đang lê la với cô gái nào đó, đến nỗi anh muốn nện cho anh ta một cú nốc ao.

Con gái anh đang ở nhà, bị nôn hết cả ruột, toàn thân mệt lử, mở mắt, đứng dậy còn không nổi, mà anh ta ở ngoài kia say xỉn, theo đuổi mấy cái váy ngắn cũn cỡn, muốn Ruth làm hết mọi thứ cho anh ta. Anh ghét người đàn ông đó, người đàn ông ở đầu dây bên kia.

“Nhưng cô ta hấp dẫn lắm, phải chi anh gặp cô ta!”, anh ta nói lú lú.

“Anh đừng có nghĩ về chuyện đó!”, anh hăm dọa chính mình bằng giọng rất khề. “Tôi thề có Chúa, nếu anh làm gì, thì tôi sẽ...”.

“Anh sẽ làm gì? Giết tôi à?”, giọng cười khàn khàn lớn hơn. “Nghe có vẻ như anh sẽ tự cắt mũi mình, anh bạn. Ô, anh bảo tôi phải đi đến chỗ chết tiệt nào bây giờ hả? Nói cho tôi nghe đi? Tôi không thể về nhà, tôi không thể đi làm?”.

Cánh cửa phòng ngủ mở ra, Ruth xuất hiện với vẻ hoàn toàn kiệt sức.

“Tôi sẽ gọi lại cho anh”. Anh gác máy ngay.

“Ai gọi điện cho anh vào giờ này thế?”, cô hỏi khề.

Cô mặc chiếc váy ngủ, hai tay ôm choàng lấy người mình, phần vì lạnh, phần như một cách tự bảo vệ. Mái tóc buộc ngược ra sau rồi bù. Trông cô đây vẻ mong manh và yếu đuối.

Lần thứ hai trong buổi tối nay, trái tim anh lại mềm ra lần nữa. Anh bước thẳng tới bên cô, vòng tay mở rộng.

“Chỉ là một gã mà anh biết”, anh thì thầm, vuốt tóc cô. “Anh ta ra ngoài uống rượu, và xin quắc cần câu. Anh ước gì anh ta đừng gọi nữa. Thế mà anh ta cứ gọi và nói mãi”.

Anh thêm vào thật khẽ.

“Em thế nào rồi?”. Anh cẩn thận kiểm tra từng nét trên gương mặt cô. Người cô vẫn sốt hầm hập nhưng cô lại run lẩy bẩy trong cánh tay anh như lạnh lắm.

“Em ổn”. Cô chìa ra một nụ cười yếu ớt.

“Không, em không ổn một chút nào cả. Để anh lấy khăn lau mặt cho em”. Anh hôn cô nhẹ nhàng lên trán. Đôi mắt cô nhắm lại, cơ thể như buông lỏng trong vòng tay anh.

Anh như muốn hét toáng lên vì sung sướng. Lần đầu tiên, sau một khoảng thời gian rất dài, anh cảm giác như cô đã bỏ hẳn ý định khiêu chiến và gây gổ với anh. Đã sáu tháng nay, mỗi khi anh ôm cô như thế này, cô hoàn toàn tìm cách đẩy ra như thể đó là cách cô thể hiện cô không chấp nhận anh. Cô luôn chống lại và từ chối những thái độ xử sự của anh.

Đây là lần đầu tiên, cô thư giãn, buông lỏng người thoải mái trong vòng tay anh. Một động tác hoàn toàn im lặng nhưng chính là một chiến thắng lớn lao trong cuộc hôn nhân của họ.

Điện thoại anh bỗng rung lên lần nữa. Gương mặt anh lướt nhanh qua màn hình rồi anh quay đi chỗ khác, không trả lời. Anh có thể hiểu Ruth sẽ cảm thấy như thế nào với hành động ấy.

“Lại là người bạn của anh nữa à?”, Ruth nói. Kéo chiếc điện thoại lại gần, cho phép anh trả lời.

“Không, kệ anh ta”. Anh phớt lờ, kéo vợ lại gần mình lần nữa. “Ruth”, anh nói dịu dàng, nâng cằm cô lên để cô có thể nhìn thẳng vào mắt anh. “Anh xin lỗi”.

Ruth nhìn anh như thể bị sốc, dò xét anh bằng một vẻ tò mò lẫn nghi ngờ. Lou Suffern nói xin lỗi! Xin lỗi là từ không nằm trong từ điển ngôn ngữ của anh ấy. Lou liếc mắt và nhận ra chiếc điện thoại vẫn reng. Nó xoay vòng, xoay vòng, rung lên và muốn rớt ra khỏi bàn. Mỗi lần chiếc điện thoại vừa ngừng được một cái, nó lại nhanh chóng bắt đầu rung lại ngay. Bức hình khuôn mặt của chính anh sáng lên trên màn hình, mỉm cười với anh.

Anh có thể cảm nhận được điều gì đang ẩn chứa đằng sau khuôn mặt của chính mình trên màn hình kia. Say khướt, nói năng bằng những từ ngốc nghếch. Anh tiếp tục từ chối trả lời điện thoại, từ chối rời khỏi vợ mình. Anh nuốt nước bọt một cách khó khăn.

“Anh yêu em, em biết đấy”.

Cô nhìn anh cứ như thể đây là lần đầu tiên cô nghe điều đó. Cứ như thể họ đang cùng nhau quay lại ngày Giáng sinh đầu tiên họ trải qua bên nhau, ngồi bên cạnh cây thông Noel trong nhà bố mẹ anh ở Galway. Con mèo bên cạnh đang đùa nghịch với quả bóng trên tấm đệm yêu thích của nó, bên lò sưởi ấm áp.

Lou cũng từng nói với cô những lời như thế, bên cây thông Noel vừa được trang trí xong cách đó chỉ vài giờ. Bố anh muốn có một cây thông thật. Nhưng mẹ anh chỉ muốn một cây thông giả để cho khỏi phải chịu đựng những cái gai. Cuối cùng thì cái cây được chọn cũng bắt đầu lấp loang sáng lên với những chiếc đèn trang trí bé xíu màu xanh lá cây, màu đỏ và màu xanh dương. Ánh sáng cứ sáng bình yên, rồi tắt. Sáng tắt, sáng tắt. Cứ thế lặp đi lặp lại. Giống như lồng ngực đang phồng lên, xẹp xuống, khi hít thở ra.

Đó là thời khắc đầu tiên họ được ở bên nhau suốt ngày, vì trước đó, anh phải ngủ trên ghế sofa còn Ruth thì biến mất vào phòng cô ấy. Anh không dự tính nói ra điều đó. Sự thật là anh dự tính không nói gì kia. Nhưng rồi, những chữ ấy, những chữ “anh yêu em” cứ nhảy ra ngoài, tự nhiên như một đứa trẻ được sinh ra.

Anh đã đấu tranh với nó một lúc lâu, uốn nắn từng chữ trong miệng của mình, đẩy nó ra nhưng nó lại rụt vào, không đủ can đảm để thốt lên ba từ ấy. Nhưng sau đó, cả ba chữ này ra ngoài, anh thốt lên một cách tự nhiên như không hề chuẩn bị, và thế giới của anh lập tức thay đổi từ giây phút ấy.

Bao nhiêu năm sau, bây giờ, trong căn phòng ngủ của con gái mình, anh cảm thấy như thể khoảnh khắc ấy lặp lại một lần nữa. Cũng với cái nhìn vừa vui sướng vừa ngạc nhiên, trên gương mặt Ruth.

“Ồ, Lou”. Cô dịu dàng, nhắm mắt lại như thưởng thức khoảnh khắc ấy. Rồi đột nhiên, mắt cô mở to. Nhìn gương mặt cô lúc ấy, Lou chợt cứng người vì sợ.

Cô ấy biết chuyện gì chẳng? Những cách cư xử của anh thời gian qua... Anh nghĩ đến một nửa khác của mình, đang ở bên ngoài, uống rượu say khướt và có lẽ đã phá vỡ mối quan hệ mới với vợ của mình, phá vỡ sự sửa chữa đầy nỗ lực của anh. Trong anh hiện lên hình ảnh của cả hai Lou: Một đang xây nên bức tường, một đang cầm cây búa khổng lồ và đập nó ngay khi nó vừa được xây xong. Xây nhà trên một bàn tay, trong khi bàn tay kia cố tình phá hỏng tất cả những thứ mà anh khó khăn lắm mới tạo dựng được.

Ruth nhanh chóng rời nơi ấy, đẩy anh ra và đi vào phòng tắm. Khi anh nghe thấy tiếng nắp toilet bật lên thì bao nhiêu cảm xúc của anh bên trong cũng tan biến cả. Ghét cái khoảnh khắc như thế này, Ruth, vừa nôn thốc nôn tháo vừa thò chân đá một cái cho cánh cửa phòng tắm đóng lại.

Lou thở dài, vút mấy con gấu bông xuống sàn. Anh nhắc điện thoại lên ngay khi nó rung lần thứ năm báo có cuộc gọi đến.

“Giờ thì chuyện gì nữa đây?”. Anh nói với một giọng giận dữ, chờ thấy tiếng nói say khướt của chính mình ở đầu bên kia. Nhưng anh không nghe gì cả.

14. Chương 20 - 21

Chương 17

Athens làm cha tôi rối trí và mỗi mệ; tôi có thể nhận ra điều đó rõ ràng chỉ sau một ngày ở đây. Riêng phần mình, tôi thấy Athens tạo nên sự phấn khích: tôi thích những cảm giác kết hợp giữa sự suy tàn và sức sống, mật độ giao thông ngột ngạt, người xe cuộn cuộn chung quanh các quảng trường, công viên và những gì còn lại trên mặt đất của những công trình kiến trúc cổ xưa, Vườn Bách Thảo với chuồng sư tử nằm ở trung tâm, thành phòng thủ Acropolis vút cao lên, dưới chân thành pháp phối những mái hiên bằng gạch trông có vẻ phù phiếm của các nhà hàng. Cha hứa sẽ đưa tôi lên đó để nhìn ngắm quang cảnh khi thu xếp được thời gian. Đó là vào tháng Hai năm 1974, và cũng lần đi xa đầu tiên của cha trong suốt gần ba tháng không đi đâu, ông đã miễn cưỡng dẫn tôi theo chỉ vì không thích sự hiện diện của đám lính tráng Hy Lạp trên các đường phố. Tôi dự định sẽ tận hưởng từng giây phút ở đó.

Trong lúc vừa miệt mài làm việc trong phòng khách sạn, tôi vừa để mắt canh chừng những ngôi đền trên đỉnh cao bên ngoài cửa sổ, tựa như sau hai ngàn năm trăm năm chúng có thể mọc cánh và bay mất trước khi tôi kịp đến viếng thăm. Tôi có thể nhìn thấy những con đường, lối đi, những con hẻm nhỏ uốn khúc lên cao và tụt về phía dưới chân điện Parthenon. Hẳn đây sẽ là một chuyến đi bộ dài hơi và nặng nề - chúng tôi lại đến với xứ sở nắng nóng này, nơi mùa hè thường bắt đầu sớm - giữa những căn nhà quét vôi trắng và các cửa hàng nước giải khát tường trát vữa xtucco, thỉnh thoảng một lối đi đâm thẳng vào các khu chợ cổ và khuôn viên các đền đài, rồi trở ra phía sau cắt ngang những khu vực dân cư có những mái nhà lợp ngói. Qua khung cửa sổ xin màu, tôi có thể nhìn thấy một phần của cái mạng lưới rối rắm như mê cung ấy. Chúng tôi có thể leo lên cao để ngắm nhìn từ cảnh quan này đến cảnh quan khác, khám phá những điều cư dân khu lân cận thành Acropolis đứng trước cửa nhà mình cũng nhìn thấy hàng ngày. Từ nơi này, tôi hình dung ra khung cảnh của những phế tích, những tòa công sở đồ sộ của thành phố, những công viên bán nhiệt đới, những đường phố quanh co, những nhà thờ với đỉnh mái dát vàng hoặc lợp ngói đỏ nhô lên trong ánh chiều tà giống như những tảng đá đủ sắc màu rải rác trên một bãi biển xám xịt.

Xa hơn nữa, chúng tôi hẳn sẽ nhìn thấy nóc của những tòa nhà chung cư, những khách sạn mới hơn khách sạn này, những vùng ngoại ô trải dài mà ngày hôm qua đoàn tàu chúng tôi vừa chạy qua. Xa hơn nữa tôi không còn đoán được, quá xa để có thể hình dung. Cha hẳn sẽ dùng khăn tay lau mặt. Và lúc liếc nhìn cha,

tôi biết, khi lên tới đỉnh cao kia, cha sẽ chỉ cho tôi thấy không chỉ những phế tích cổ xưa, mà còn thêm đôi chút về quá khứ của ông.

Quán ăn cha chọn, cha bắt đầu kể, khá xa khu trường sở, đủ xa để cha cảm thấy ở ngoài tầm hoạt động của gã thủ thư đáng sợ kia (chắc hẳn công việc của gã đòi hỏi gã phải ở lại thư viện nhưng rất có thể giờ nghỉ trưa gã sẽ ra một nơi nào đó khác) nhưng đủ gần để cho lời đề nghị gặp gỡ trở nên hợp lý, không bị hiểu nhầm là một cuộc hẹn hò bí mật ở nơi vắng vẻ mà một tên chuyên giết người bằng rìu có thể ra tay giết người phụ nữ hần vừa mới quen. Cha không chắc mình có thực sự mong cô ta đến trễ hay không, vì ngại những động cơ của cha, nhưng Helen đã có mặt ở đó trước, vì vậy khi đẩy cửa bước vào, cha nhìn thấy trong một góc xa, cô ta đang tháo găng tay và cởi chiếc khăn quàng cổ màu xanh - con nên nhớ lúc đó vẫn là thời đại của những thứ trang phục tuy trông hấp dẫn nhưng rất bất tiện đối với ngay cả những phụ nữ trí thức, những nữ viện sĩ sắt đá nhất. Tóc cô ta quăn về phía sau, kẹp lại, để lộ cả khuôn mặt, vì vậy khi cô ta quay nhìn, cha có cảm giác như đang bị nhìn trừng trừng còn hơn lúc trong thư viện hôm qua.

“Xin chào,” cô ta lên tiếng, giọng lạnh tanh. “Tôi đã gọi cà phê cho anh, bởi nghe qua điện thoại anh có vẻ rất mệt.”

Câu nói làm cha thấy cô ta thật tự phụ - làm thế nào cô ta phân biệt được giọng mệt mỏi với giọng thư thái của cha, và nếu cốc cà phê của cha nguội lạnh mất thì sao? Nhưng lần này cha đã giới thiệu tên mình và bắt tay cô ta, cố gắng giấu đi sự thiếu thoải mái.

Ng.uồ.n .tù.r .s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. Cha muốn hỏi ngay họ cô ta, nhưng nghĩ nên đợi đến đúng lúc thì tốt hơn. Bàn tay cô khô và mịn màng trong tay cha, giống như vẫn còn mang găng. Cha kéo ghế đối diện và ngồi xuống, ước gì mình đã mặc một chiếc áo sạch, dù đang là lúc săn lùng ma cà rồng. Chiếc áo sơ mi nam màu trắng của cô ta nổi bật dưới chiếc áo khoác đen, trông không chệch vào đâu được.

“Tôi không nghĩ là anh sẽ gọi điện cho tôi đấy?” Giọng cô ta gần như xác xược.

“Tôi biết cô thấy việc này là kỳ cục.” Cha ngồi thẳng lên và cố nhìn vào mắt cô ta, tự hỏi liệu có thể nêu ra tất cả những thắc mắc mà cha muốn hỏi trước khi cô ta lại đứng dậy và bỏ đi. “Tôi xin lỗi. Đây quả thực không phải là chuyện đùa và tôi cũng không cố ý làm phiền hoặc làm gián đoạn công việc của cô.”

Cô ta gật đầu, vẻ hiểu ý. Nhìn khuôn mặt cô, cha chú ý nhận thấy nét chung chung bên ngoài - tất nhiên kể cả giọng nói - có cái gì đó vừa xấu xí vừa thanh tú, cha cảm thấy phần khởi tựa như nhờ có khám phá đó mà cô ta mới giống một con người bình thường. “Sáng nay, tôi đã phát hiện một số chuyện kỳ lạ,” cha bắt đầu, với sự tự tin mới. “Đó là lý do tôi đã bắt ngờ gọi cho cô. Cô vẫn còn giữ cuốn Dracula của thư viện đấy chứ?”

Cô ta nhanh, nhưng cha còn nhanh hơn, vì cha đã chờ sẵn sự tránh né, sự biến sắc trên khuôn mặt vốn đã xanh tái của cô ta. “Vâng,” cô ta mệt mỏi trả lời. “Nhưng việc một người mượn sách gì ở thư viện thì có ảnh hưởng đến ai nhỉ?”

Cha lờ câu khiêu khích đó đi. “Có phải cô đã xé tất cả các tấm thẻ có liên quan đến cuốn sách kia trong học thẻ danh mục đó?”

Lúc này, phản ứng của cô ta thành thực, không còn vẻ vờ vịt nữa. “Anh bảo tôi đã làm cái quái gì?”

“Sáng nay tôi đến bộ phận thẻ danh mục để tìm kiếm một vài thông tin về... về chủ đề mà có vẻ như cả cô lẫn tôi đều đang nghiên cứu. Tôi phát hiện ra tất cả các tấm thẻ liên quan đến Dracula và Stoker đã bị rút ra khỏi ngăn học.”

Cô ta nhìn cha chằm chằm, mặt đanh lại, lúc này nét xấu xí đã gần như hiện hết lên mặt, mắt cô ta quá sáng. Nhưng ngay lúc đó, lần đầu tiên kể từ khi Massimo hét lên báo với cha là thầy Rossi đã biến mất, cha cảm thấy nỗi cô đơn nặng nề bỗng nhẹ đi, những nặng trĩu trong lòng cũng vơi đi một chút. Cô ta đã không cười nhạo về thống thiết quá đáng của cha như lẽ ra đã có thể làm vậy, thậm chí cau mày hay bối rối cũng không. Quan trọng nhất, trong ánh mắt cô ta không có vẻ gì xảo trá, chẳng có điều gì cho thấy là cha đang nói chuyện với một kẻ thù. Gương mặt cô ta biểu lộ chỉ một cảm xúc, đến một chừng mực mà cô ta cho phép: nỗi sợ hãi mỏng manh, thầm kín.

“Sáng hôm qua, các tấm thẻ vẫn còn ở đó,” cô ta chậm rãi nói, giống như đang hạ vũ khí xuống và chuẩn bị

đổi thoại. “Trước tiên, tôi tìm kiếm cuốn Dracula, có một thẻ mục về nó, cuốn sách chỉ có một bản. Sau đó, tôi tự hỏi không biết có còn những tác phẩm khác của Stoker không nên cũng đã tìm kiếm về ông ta. Chỉ vài thẻ mục khác có tên Stoker, kể cả một thẻ mục cho cuốn Dracula.”

Một người hầu bàn của quán thờ ơ mang cà phê tới đặt xuống bàn, Helen đưa tay kéo về phía mình mà không buồn nhìn đến cốc cà phê. Cha chợt thấy nhớ thầy Rossi, một nỗi nhớ mãnh liệt, nhớ cảnh thầy đứng đó rót cho thầy và cha thứ cà phê ngon hơn thứ cà phê này - và lòng hiếu khách tinh tế của thầy.Ồ, cha còn có nhiều câu hỏi khác với người phụ nữ trẻ kỳ lạ này.

“Rõ ràng có kẻ nào đó không muốn cô, tôi, hay bất kỳ ai khác mượn cuốn sách đó,” cha nhận xét. Cha giữ giọng mình thật khẽ, vừa nói vừa nhìn cô ta.

“Đó quả là chuyện kỳ cục nhất mà tôi được nghe đây,” cô ta nói, giọng sắc lẹm, cho đường vào và khuấy cốc cà phê. Nhưng có vẻ như cô ta cũng không tin cả những lời của chính mình, cha tiếp tục dẫn tới.

“Cô vẫn còn giữ cuốn sách đó chứ?”

“Vâng,” chiếc muỗng của cô ta rơi xuống, âm thanh loảng xoảng khó chịu. “Nó đang ở trong túi tôi.” Cô ta liếc xuống, cha chú ý nhận ra bên cạnh cô ta là chiếc cặp mà hôm qua cô đã mang.

“Cô Rossi,” cha tiếp tục. “Xin cô tha lỗi, tôi e rằng mình giống như một kẻ tâm thần, nhưng cá nhân tôi tin là có thể cô đang gặp nguy hiểm khi sở hữu cuốn sách đó, có một người nào đó rõ ràng không muốn cô có nó.”

“Điều gì khiến anh nghĩ như vậy?” cô ta vặn lại, lần này không nhìn vào mắt cha. “Anh nghĩ ai là người không muốn tôi có cuốn sách đó?” Đôi má thoáng ửng hồng, cô ta nhìn xuống cốc cà phê vẻ như có lỗi; đó là cách duy nhất để miêu tả cử chỉ đó: cô ta trông rành rành là vẻ có lỗi. Cha hoảng hốt tự hỏi liệu cô ta có thể cùng phe với ma cà rồng hay không: cô dâu của Dracula chẳng hạn, cha nghĩ, vậy và cảm thấy kinh hoàng, hình ảnh của các buổi biểu diễn nhạc kịch chiều Chủ nhật chợt liên tục lóe sáng trong cha. Mái tóc đen màu khói đỏ, giọng nói trầm, phương ngữ không thể nhận biết đó, đôi môi như một vệt màu quả mâm xôi trên làn da mặt xanh tái đó, quần áo thanh lịch chỉ hai màu đen trắng... Cha kiên quyết tổng khứ ý tưởng đó ra khỏi đầu; đó chỉ là tưởng tượng và chẳng may lại thích hợp với tâm trạng hoảng hốt của cha.

“Thực ra, cô có biết một người nào đó không muốn cô có cuốn sách không?”

“Ừm, tất nhiên là có. Nhưng đó chắc chắn cũng đâu phải là việc của anh.” Cô ta trừng mắt nhìn cha rồi trở lại với cốc cà phê. “Nói thẳng ra, tại sao anh săn lùng cuốn sách đó? Nếu anh chỉ cần số điện thoại của tôi, tại sao anh không cứ hỏi tôi là xong, đâu cần phải huyền thuyên đủ thứ chuyện như thế này?”

Lần này cha cảm thấy mặt chính mình đỏ bừng. Nói chuyện với người phụ nữ này giống như phải ngồi yên chịu một loạt những cú bạt tai, được tung ra một cách bất thường đến độ người ta không biết cái tát kế tiếp sẽ đến vào lúc nào. “Tôi không có ý định hỏi xin cô số điện thoại cho đến khi phát hiện những tấm thẻ kia đã bị xé khỏi hộp danh mục và nghĩ hẳn cô biết chuyện đó,” cha thanh minh một cách khó nhọc. “Bản thân tôi rất cần cuốn sách đó. Vì vậy tôi đã đến thư viện để xem liệu người ta có cuốn thứ hai hay không.”

“Và họ không có,” cô ta tiếp lời, giọng vẫn gay gắt, “vậy nên anh mới có cái lý do tuyệt vời để gọi cho tôi tìm kiếm nó chứ gì. Nếu anh muốn, tại sao anh không cứ đơn giản là dặn người ta giữ lại cho anh sau khi tôi trả lại?”

“Tôi cần nó ngay bây giờ,” cha đáp chất lại. Kiểu cách cô ta nói bắt đầu làm cha nổi nóng. Có thể cả cô ta lẫn cha đều đang gặp rắc rối to, thế mà cô ta đang nói giọng cứ như thể cuộc gặp gỡ này là một cố gắng hẹn hò hơn là bàn chuyện này nọ, mà thực ra thì đâu phải vậy. Cha thầm nhắc nhở mình rằng cô ta làm sao biết được tình huống khó khăn kinh khủng mà cha đang lâm vào. Nhưng rồi cha lại chợt nghĩ nếu kể cho cô ta toàn bộ câu chuyện, không những cô ta có thể cho là cha điên, mà việc đó có thể còn đưa cô ta vào tình thế nguy hiểm hơn. Cha thở dài đánh sụt, dù không chủ định.

“Anh đang cố dọa dẫm để tôi buông cuốn sách ra chứ gì?” Giọng cô ta đã dịu lại một chút, và cha bắt chợt bắt được sự thích thú đã khiến cái miệng nghiêm nghị của cô ta khẽ nhích lên. “Tôi tin là anh đang làm như vậy.”

“Không, tôi không làm thế. Nhưng tôi muốn biết cô nghĩ ai là người có thể không muốn cô mượn cuốn sách này.” Cha đặt cốc cà phê xuống, nhìn cô ta.

Hai vai cô ta không ngừng cựa quậy dưới chiếc áo khoác vải len nhẹ. Cha có thể nhìn thấy sợi tóc khá dài bám trên ve áo, những sợi tóc đen của chính cô ta, lấp lánh ánh đồng trên nền vải cũng màu đen. Có vẻ như cô ta đang sắp xếp lại đầu óc để nói một điều gì đó. “Anh là ai?” cô ta đột ngột hỏi.

Cha hiểu câu hỏi nhằm vào bằng cấp học thuật. “Tôi là nghiên cứu sinh ở đây, khoa sử.”

“Lịch sử?” Gần như đó là một tiếng ta thán bật ra lập tức, gần như giận dữ.

“Tôi đang viết luận án về giao thương của Hà Lan vào thế kỷ mười bảy.”

“Ồ.” Cô ta im lặng một lát. “Tôi là một nhà nhân học,” rốt cuộc cô ta cũng lên tiếng. “Nhưng tôi cũng rất quan tâm đến lịch sử. Tôi nghiên cứu về phong tục và tập quán của vùng Balkan và Trung Âu, đặc biệt là của quê hương tôi” - giọng cô ta nhỏ lại, vì buồn chứ không phải vì bí mật - “quê hương Rumani của tôi.”

Đến lượt cha cảm thấy ngán ngại. Thực vậy, mọi việc càng lúc càng kỳ lạ. “Đó là lý do vì sao cô muốn đọc cuốn Dracula?” cha hỏi.

Nụ cười của cô ta làm cha ngạc nhiên - hàm răng trắng đều của cô ta hơi nhỏ một chút so với khuôn mặt mạnh mẽ dường vậy, đôi mắt sáng ngời. Rồi cô ta lại mím môi. “Tôi cho rằng anh có thể nói như vậy.”

“Cô chưa trả lời câu hỏi của tôi,” cha nói thẳng.

“Tại sao tôi phải trả lời?” cô ta nhún vai. “Anh là một người hoàn toàn xa lạ và anh còn muốn đoạt cuốn sách tôi mượn của thư viện.”

“Có thể cô đang gặp nguy hiểm, cô Rossi. Tôi không cố đe dọa cô đâu, tôi hoàn toàn nghiêm túc.”

Cô ta nheo mắt, nhìn cha. “Anh cũng đang che giấu một điều gì đó,” cô ta nói. “Tôi sẽ nói nếu anh nói.” < Truy tìm Dracula - Chương 16 lên Truy tìm Dracula - Chương 17 phần 2 >

15. Chương 22

Gabe không trả lời. Anh tiếp tục sắp xếp những lá thư, những gói bưu kiện lên những chiếc bàn làm việc ở chung quanh, trong khi Lou nhìn phía sau anh ta, gương mặt đầy vẻ hi vọng và háo hức.

“Tôi nghĩ rằng tôi sẽ cần thêm nhiều viên nữa”, Lou nháy mắt. “Anh biết chỗ nào sản xuất ra những viên thuốc đó chứ?”.

Gabe có vẻ bối rối.

“Cliff sẽ không quay lại”. Lou hạ giọng, cố gắng giấu vẻ phẫn khích. “Ông ta đã hoàn toàn kiệt quệ”.

“Người đàn ông đáng thương đã bị suy sụp tinh thần đấy à”. Gabe nói, tiếp tục đặt những món đồ vật lên trên những chiếc bàn.

“Vâng”. Lou rít lên đầy phẫn khích. “Không được nói với ai khác là tôi nói với anh điều đó đấy”.

“Thế nghĩa là Cliff không quay lại”.

“Vâng, và... anh biết đấy”, anh quay nhìn xung quanh, “Điều đó nghĩa là có một việc khác nữa... Có thể sẽ có một vị trí mới, giống như sự thăng tiến vậy, anh hiểu không. Một cái giá xứng đáng để trả cho những hi sinh”. Anh nhoen miệng cười. “Thế nào ông Patterson cũng sớm nói với tôi điều ấy”.

Lou tăng hắng giọng. “Bất kể có cái gì trong những viên thuốc thảo mộc bé nhỏ xinh đẹp này, tôi cũng sẽ cần chúng lần nữa. Tôi không thể hoàn tất những công việc sắp tới mà không bị đòi li dị. Tôi phải làm được cả hai”.

“À, vâng. Những viên thuốc. Thế này, anh không thể có những viên thuốc đó nữa”.

Gabe tiếp tục đẩy cái xe đẩy đựng thư xuống tầng dưới. Lou vội vã bước theo.

“Thôi nào, tôi sẽ trả anh bất cứ cái gì anh muốn để mua chúng. Anh muốn bao nhiêu?”.

“Tôi chẳng muốn cái gì cả”.

“Được rồi, có lẽ anh muốn giữ chúng cho riêng mình. Tôi hiểu rồi. Nhưng ít nhất anh cũng nói cho tôi biết tôi có thể tìm được chúng ở đâu chứ”.

“Anh không thể tìm thấy chúng ở bất kỳ đâu cả. Tôi ném hết rồi. Anh đã đúng, chúng không bình thường. Ai biết được những tác dụng phụ có thể xảy ra kia chứ. Có thể cuối cùng, chúng sẽ làm ai đó đau đớn sau chặng đường chạy quá nhanh và quá dài. Ý tôi là, tôi không nghĩ chúng nên tiếp tục được tạo ra đâu, Lou”.

“Anh đã làm cái gì với chúng?”. Lou nói, giọng đầy hốt hoảng, phớt lờ tất cả những gì Gabe nói. “Anh bỏ chúng ở đâu?”.

“Trong sọt rác”.

“Lấy lại chúng cho tôi. Lấy lại chúng đem về đây”. Lou nói với vẻ giận dữ. “Nếu anh chỉ mới vứt chúng sáng nay thì chúng vẫn còn ở đó. Nhanh lên nào, nhanh lên... Gabe!”. Anh đẩy Gabe.

“Mất rồi, Lou. Tôi đã mở cái lọ ra, trút hết thuốc bên trong vào cái sọt”.

Lou chợt lấy anh ta, lôi anh ta vào thang máy dành cho nhân viên. “Ở đâu? Chỉ tôi xem, mau lên!”.

Khi ra bên ngoài, Gabe chỉ ngay vào cái sọt to, màu vàng. Lou vội vã nhìn vào. Anh có thể nhìn thấy cái lọ trống không nằm trên cùng, gần đến mức anh có thể chạm vào nó. Bên cạnh, cả một đồng thuốc nằm rải rác, đã bị chuyển sang màu nâu và xanh lá. Mùi bốc ra rất kinh khủng khiến anh phải bịt mũi mình lại. Những viên thuốc đã bị ầm hết cả. Anh thấy tim mình nhói lên. Anh cởi cái áo khoác ra, ném nó cho Gabe cầm. Rồi thì xắn tay áo sơ mi lên, chuẩn bị sục cả hai bàn tay vào trong đống rác linh tinh nặng mùi đó. Anh ngừng lại, rồi lại tiếp tục.

“Nếu không thể lấy lại những viên thuốc này, thế thì tôi có thể đến nơi nào khác để mua hoặc lấy nó?”.

“Không nơi nào cả”. Gabe trả lời, đứng bên cạnh cánh cửa nhìn anh chằm chằm, hai tay khoanh lại đầy vẻ chán chường. “Họ sẽ không làm ra chúng lần nữa đâu!”.

“Khỉ thật. Có lẽ tôi có thể rửa sạch chúng”. Anh bước lại gần Gabe, rã rời. Những viên thuốc nhặt ra từ thùng rác đang bốc mùi. “Cái quái gì thế này? Khỉ thật!”. Lou đá mạnh vào cái sọt rác, chân đau điếng.

“Ồ, nhìn kia”, Gabe nói với một giọng đều đều. “Có vẻ như tôi đánh rơi một viên trên sàn”.

“Cái gì? Ở đâu?”. Ngay khoảnh khắc đó, anh quên mất cả ngón chân đang đau, giật bắn mình chạy ngược như một đứa trẻ đang chạy đua giành cho được chiếc ghế cuối cùng để xem ca nhạc. Anh kiểm tra khắp trên sàn, quanh những sọt rác. Giữa những khe nhỏ ngay cạnh chiếc sọt, anh nhìn thấy một thứ gì đó ánh lên màu trắng. Cúi mình xuống sát hơn, anh nhận ra nó là một viên thuốc.

“A ha! Tìm ra một viên rồi!”.

“Vâng, tôi đã ném chúng. Mùi mấy viên thuốc đó tệ quá!”. Gabe giải thích. “Một số viên rơi xuống đất”.

“Cái gì? Một số? Là bao nhiêu?”.

Lou cúi xuống, bò bằng hai tay hai chân, bắt đầu tìm kiếm một cách tuyệt vọng.

“Lou, anh nên quay lại bên trong đi thôi. Anh có một ngày rất tuyệt. Thế thì sao anh lại không rời bỏ mấy thứ ở đây đi? Anh đã học được những gì cần thiết từ chúng rồi mà”.

“Tôi đã học được từ chúng”, anh dí mũi sát đất tìm kiếm.

“Tôi học được rằng tôi có thể trở thành một anh hùng trong tất cả mọi tình huống, ở công ty, ở nhà...”.

A ha, có thêm một viên khác nữa rồi. Hải lòng với hai viên, số lượng vừa đủ cần thiết để cứu anh khỏi chuyện phải nhảy từ nơi này qua nơi khác này, anh đặt chúng vào trong một chiếc khăn tay, cho vào túi. Rồi anh ngồi dậy, phúi phúi hai đầu gối lúc này đã dính đầy bụi.

“Hai viên là đủ cho bây giờ rồi”, anh nói, lấy khăn tay lau trán. “Tôi có thể thấy còn hai viên khác dưới cái sọt đằng kia, nhưng tôi phải đi cho kịp giờ thôi”.

Khi Lou lồm cồm bò dậy, áo quần đầy bụi, đầu tóc rối bời, anh quay nhìn xung quanh và nhận ra có thêm người mới. Alfred đang đứng cạnh Gabe. Hai tay khoanh lại. Gương mặt lộ vẻ ác ý.

“Đánh rơi cái gì hả, Lou? Nhìn đây này... Quả thật anh đúng là một người vội vàng với từng khoảnh khắc”.

22.

Bùng nổ

“Anh sẽ ở đó chứ, phải không Lou?”. Ruth hỏi, cố gắng hết sức để giấu sự lo sợ trong giọng nói của mình. Cô đi vòng quanh chiếc giường ngủ của họ, tiếng của làn da dưới bàn chân tiếp xúc với sàn gỗ giống như một con cá nhỏ quẫy mình lên khỏi mặt nước. Mái tóc dài màu nâu óng ả cuộn lên thành một búi trên đầu. Cơ thể cô quấn trong chiếc khăn tắm to đùng, những giọt nước bé xíu từ vòi sen còn bám lại trên vai lấp lánh khi tia sáng của ngọn đèn ngủ chạm vào.

Lou nằm trên giường, ngắm nhìn người vợ đã chung chăn chung gối mười năm trời, đầu anh ngửa ra sau. Họ đã vào trung tâm thành phố bằng hai chiếc xe riêng, trong hai thời khắc riêng. Anh có buổi tiệc ở văn phòng và sẽ đến tham gia buổi tiệc sinh nhật bố muộn hơn một chút.

Nhà anh không xa chỗ làm, nên anh thông thả tắm và thay quần áo hết hai mươi phút. Thay vì như mọi lần, anh sẽ xuống tầng trệt và đứng nhòm đợi cô một cách thiếu kiên nhẫn, lần này, anh chọn nằm trên giường để ngắm cô.

Và thế là tối nay, anh học được một điều quan trọng, rằng nằm đây ngắm nhìn vợ mình thì thư giãn và thích thú hơn nhiều so với việc xuống dưới tầng trệt rồi nháp nhòm chờ trong một cảm giác giận dữ tăng dần. Lucy nhảy tót lên giường cùng với anh và cuộn mình trong chiếc chăn mỏng. Mát mẻ thoải mái sau khi tắm, cô bé mặc chiếc áo ngủ của mình, thơm phức mùi dầu từ sữa tắm, đến nỗi khiến anh muốn cắn cọt phát.

“Dĩ nhiên là anh sẽ ở đó”. Anh mỉm cười với Ruth.

“Anh nhớ đấy nhé, em sẽ phải đến đó trước. Mọi người cũng sẽ —“. Cô hỏi hả nói rồi biến mất vào tủ quần áo. Phần còn lại của câu nói biến mất theo cô. Anh nằm thư thả trên giường, gối đầu lên một cánh tay và bật cười.

“Mẹ đang nói nhanh quá hả bố”, Lucy thì thầm.

“Ừ”, Lou mỉm cười, vuốt nhẹ cái đuôi tóc buộc bằng một sợi dây lông sau lưng con gái. Ruth lại xuất hiện trong phòng ngủ, chỉ mặc đồ nội y.

“Em đẹp quá”, anh mỉm cười.

“Bố!”, Lucy tròn mắt lăm lăm, “Mẹ mặc đồ ở trong kia!”.

“Ừ, và nhìn mẹ thật đẹp trong bộ đồ ở trong đó”, anh đắm đắm nhìn Ruth trong khi Lucy bò ra giường cười ngặt nghẽo.

Ruth quay lại, liếc chồng. Lou có thể thấy được vợ mình nuốt nước bọt, gương mặt đầy vẻ tò mò xem có chuyện gì mà bố con cười ghê thế. Rồi có vẻ như nhận ra vẻ mặt “mờ ám” của chồng, cô biến vào trong phòng tắm. Lát sau lại nhảy ra trong bộ nội y, vẫn điệu bộ cuồng cuồng.

Lucy và Lou bắt đầu cười ngặt nghẽo trong khi vẫn nhìn chăm chăm Ruth.

“Em làm gì thế?”, Lou bật cười.

“Em đang làm khô lớp kem dưỡng”. Cô mỉm cười.

Lucy nhảy xuống giường, bắt đầu động tác nhảy nhót y như mẹ. Sau đó lại nhảy trở lại trên giường, bắt chước bố ngồi ngắm mẹ.

“Sao anh vẫn còn ở đây?”, Ruth hỏi dịu dàng, “Anh không muốn trễ tiệc công ty với ông Patterson mà”.

“Ồ đây với em vui quá”.

“Lou”, cô cười, “Hồi em gặp anh lần đầu tiên cách đây mười năm, anh cũng không hề đi dù luôn miệng nói anh phải đi, anh phải đi. Em biết anh nói anh sẽ đến đó tối nay, nhưng...”.

“Anh sẽ ở đó tối nay”, anh trả lời, cảm thấy mình có lỗi.

“Được rồi, nhưng làm ơn đừng trễ nhé!”.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. Cô tiếp tục chạy vòng quanh phòng tắt bật với việc sửa soạn. “Hầu hết khách tối nay của bố đều trên bảy mươi tuổi, họ có thể buồn ngủ và phải về nhà ngay vào thời điểm anh nghĩ là buổi tiệc chỉ vừa mới bắt đầu đấy”. Cô lục lọi tủ quần áo.

“Anh sẽ ở đó!” , anh trả lời, nhưng giống như tự trả lời cho chính mình hơn là cho vợ.

Anh nghe tiếng bước chân của cô vòng quanh, nghe tiếng mở và đóng từng ngăn kéo. Cô làm tung lên mọi thứ, mặc vào, thay ra, đổi một thứ khác, và khi cô xuất hiện lại lần nữa trong phòng ngủ thì lúc này cô đang mặc một bộ váy đen dành cho buổi tiệc cocktail.

Thông thường thì anh sẽ nói như kiểu lập trình sẵn rằng trông em xinh quá mà thậm chí không cần nhìn qua cô lấy một cái trong khi nói. Anh cảm thấy câu nhận xét ấy giống như “nhiệm vụ” vậy. Đó là những gì cô muốn nghe, và đó là những gì giúp họ có thể ra khỏi nhà nhanh hơn. Đó cũng là cách để giúp cô ngừng nhăn nhó trên xe, suốt chặng đường cho đến được nơi cần đến. Nhưng tối nay, anh cảm thấy như không thể thốt lên lời. Cô – vợ anh – đẹp lộng lẫy trong chiếc váy đen ấy. Cảm giác đó giống như suốt cả cuộc đời anh luôn nói bầu trời màu xanh, nhưng đến một ngày kia, lần đầu tiên anh thật sự ngẩng lên, nhìn ngắm bầu trời, cảm nhận hết được cái màu xanh biêng biếc ấy. Sao anh lại không nhìn ra điều đó những ngày trước nhỉ? Anh nằm đấy, đầu gối trên bàn tay. Lucy bắt chước theo y hệt. Cả hai nằm ngắm nghía hình dáng tuyệt đẹp của người phụ nữ trước mắt mình.

Mười năm trời, anh để lỡ mất điều tuyệt diệu này. Mười năm trời anh hoàn toàn đứng nhấp nhồm dưới đất và gào lên với cô là nhanh lên, thay vì ngắm nhìn thật sự.

“Và... anh nhớ nhé...”. Cô kéo dây kéo chiếc váy ở đằng sau, trong khi vẫn không ngừng nói. “Anh chuẩn bị quà gì tặng bố chưa đấy?”.

“Anh nghĩ chắc anh tặng bố thẻ thành viên câu lạc bộ chơi golf”.

“Lou, bố ghét golf lắm!”.

“Thật sao?”.

“Ông nội ghét golf”, Lucy nói.

“Bố luôn muốn đi du lịch đến St Lucia, anh nhớ bố hay kể câu chuyện Douglas và Ann thắng được chuyến du lịch đó không?”.

“Không”, Lou nhún mày.

“Cuộc thi lúc trước đấy...”, cô ngừng lục lọi tủ quần áo, quay lại nhìn anh một cách đầy kinh ngạc.

“Vâng, nhưng... đó là cái gì?”.

“Trời ơi, bố kể câu chuyện đó suốt tất cả những lần chúng ta gặp bố mà, Lou. Về chuyện Douglas tham gia cuộc thi và thắng giải thưởng một chuyến đi đến St Lucia... Anh không nhớ thật à?”.

Anh lắc đầu.

“Thật là... Em chẳng biết làm thế nào mà anh có thể không biết câu chuyện ấy trong khi bố kể biết bao nhiêu lần!”. Cô tiếp tục trôi lại với nhiệm vụ của mình, lục lọi tủ quần áo. “Đó là câu chuyện mà bố thích nhất. Mỗi lần kể, bố đều đầy cảm xúc”.

Ruth biến mất vào trong rồi lại xuất hiện với một chiếc giày đã mang vào chân và một chiếc giày khác kẹp dưới cánh tay. Lên, xuống, lên, xuống. Cô bước khắp khiênhgs chân cao chân thấp, băng ngang qua phòng đến bàn trang điểm. Lucy cười rúc rích.

Ruth mang nữ trang vào. Hoa tai. Vòng cổ. Và sau cùng mang đôi giày vào.

Lou mỉm cười lần nữa, nhìn cô lại lao vào trong phòng tắm.

“Anh...”, cô nói to lên lúc đang ở bên trong. “Khi nào anh gặp chị Mary Walsh, nhớ đừng đề cập đến Patrick đấy!”, cô thò đầu ra ngoài hét toáng.

Nửa trên tóc cô được cuộn lên, nửa dưới xoắn nhẹ. Gương mặt cô đầy vẻ buồn bã. “Anh ta bỏ chị ấy rồi”.

“Ừ, được rồi!”, anh gạt đầu, cố lục lợi trí nhớ của mình. Đợi khi cô rút đầu trở lại vào trong phòng tắm, Lou quay sang con gái.

“Chú Patrick bỏ cô Mary Walsh rồi”, anh nói. “Con có biết điều ấy không?”.

Lucy lắc đầu.

“Có phải con nói chú ấy làm thế không?”.

Cô bé lắc đầu dữ dội hơn, phá lên cười.

“Ai biết được chuyện gì xảy ra nhỉ?”.

Lucy nhún vai như người lớn. “Chắc cô Mary biết”.

Lou cười to. “Chắc thế!”.

“Ồ, và anh nhớ đừng hỏi Laura nếu thấy chị ấy giảm cân rồi nhé. Anh cứ làm vậy hoài và chị ấy ghét bị hỏi thế lắm”.

“Chẳng phải đó là một việc rất tuyệt để nói nói ra sau?”. Anh nhăn mặt.

Ruth bật cười. “Anh ơi, anh nói thế với chị ấy giống như là chọc ghẹo chị ấy vậy”.

“Laura tròn xoe”, anh thì thầm với Lucy khiến con bé ngã lăn ra giường cười ngặt nghẽo.

Anh hít một hơi thật sâu khi để ý đến thời gian. Một cảm giác chán ngán thật kỳ lạ đầy lên trong dạ dày. “Thôi được rồi. Bố phải đi đây. Hẹn gặp lại con ngày mai”. Anh nói với Lucy, hôn lên đầu con bé.

“Con thích bố thế này lắm đấy, bố!”. Cô bé đầy vẻ hạnh phúc. Trong thoáng chốc, Lou cảm thấy như người mình đông cứng lại vì câu nói ấy, khi anh nửa trên giường, nửa dợn bước xuống.

“Con mới nói gì thế?”.

“Con nói con thích bố thế này lắm”. Cô bé mỉm cười, để lộ hàm răng trên đang sún một cái.

“Mẹ, con và em Pud sẽ đi chơi trượt băng ngày mai. Bố đi không bố?”.

Vẫn còn bị câu nói đầy tình cảm của con vừa nói làm cho choáng váng, Lou trả lời đơn giản. “Ừ, chắc chắn rồi”.

Ruth quay trở lại vào phòng lần nữa, mang theo một lọ nước hoa. Mái tóc cô được buông xuống, những lọn xoắn nhẹ bồng bênh trên vai. Anh thậm chí không thể rời mắt khỏi cô.

“Mẹ ơi, mẹ ơi!”. Lucy nhảy cẫng trên giường, vung tay vung chân rồi rít. “Bố sẽ đi trượt băng với mình ngày mai”.

“Lucy, con xuống đi, đừng nhảy như thế. Con không được nhảy trên giường đâu. Xuống đây con gái cưng. Được rồi, cảm ơn con. Con nhớ mẹ nói với con bố là một người rất bận rộn không? Bố không có thời gian để ——”.

“Anh sẽ đi”, Lou cắt ngang một cách chắc chắn.

Miệng Ruth há hốc: “Ồ”.

“Sao em? Anh đi có sao không?”.

“Không... Không... Chắc chắn là anh đi được chứ. Em chỉ... Vâng... Hoàn toàn chắc chắn là anh có thể cùng đi. Tuyệt lắm!”. Cô gật đầu, rồi quay đi về phía khác, trở về với trạng thái tâm lý ban nãy. Cánh cửa phòng tắm khép lại nhẹ nhàng sau lưng cô.

Anh để yên cho cô nằm phút yên tĩnh một mình. Nhưng sau đó, anh cảm thấy mình không thể chịu đựng thêm một giây nào nữa.

“Ruth”, anh gõ nhẹ cửa phòng tắm. “Em ổn không?”.

“Vâng, em ổn cả”. Cô tăng hắng, giọng nói thốt lên còn lạ lùng hơn cô dự tính. “Em chỉ... hỉ mũi thôi”. Liên sau câu nói ấy, có tiếng hỉ mũi lớn hơn ở trong phòng.

“Vây gấp lại em sau nhé”, anh nói, muốn vào bên trong ôm tạm biệt vợ. Nhưng anh biết rằng, nếu cô muốn thế, chắc chắn cánh cửa sẽ mở ra.

“Vâng”, cô nói, giọng vẫn còn một chút âm sắc lạ lùng như ban nãy. “Hẹn gặp lại anh ở buổi tiệc”.

Cánh cửa vẫn đóng.

Và anh rời khỏi nhà.

Tòa nhà Patterson đông như kiến. Những người đồng nghiệp của Lou Suffern trong những kiểu trang phục đủ kiểu khác nhau. Chỉ mới bảy giờ ba mươi tối mà mọi thứ đã được chuẩn bị sẵn sàng.

Không giống như Lou ghé về nhà một chút sau giờ làm việc rồi quay trở lại, hầu hết những người khác khi hết giờ đều đi thẳng ra quán rượu và sau đó quay ngược trở lại để tiếp tục dự buổi tiệc tại đây.

Rất nhiều phụ nữ Lou quen trong công ty tối nay diện những chiếc váy cực kỳ gợi cảm, khoe những đường nét thân thể quyến rũ mà Lou chưa từng bao giờ biết là họ có. Những bộ đồng phục ban ngày đã biến đâu mất cả. Giờ đây họ đầy kiêu hãnh và tự hào bộc lộ cho người khác biết họ thực sự là ai. Hôm nay là dịp để phá tan luật lệ, không ai phải tuân thủ theo quy định của công ty về đồng phục. Họ được thể hiện họ là ai, được nói cho người khác biết họ cảm thấy thế nào. Đó là một môi trường rất nguy hiểm.

Dây tầm gửi và lá trạng nguyên được trang trí ở mọi lối ra vào. Lou nhận được đến hai cái hôn lên má ngay khi anh bước ra khỏi thang máy.

Áo khoác ngoài cởi ra. Những chiếc mũ Giáng sinh và những nhánh gạc nai chằm chệ trên đầu. Cây Giáng sinh trang trí tuyệt đẹp. Tất cả họ đều đã làm việc chăm chỉ và giờ đây đang cố gắng chơi hết mình cho đáng với công đã bỏ.

“Ông Patterson đâu rồi?”, Lou hỏi Alison khi tìm thấy cô ngồi trong lòng ông già Noel thứ năm mà anh thấy ban nãy. Hai mắt cô rưng rưng, sự tập trung biến đi đâu mất. Cô mặc một chiếc váy ôm sát màu đỏ để có thể bộc lộ những đường cong trên cơ thể mình. Anh buộc mình phải nhìn đi chỗ khác.

“Này, thế cậu muốn gì trong Giáng sinh, chàng trai bé bỏng?”. Một giọng nói vang lên.

“Ôi trời, chào James”, Lou đáp lại thật lịch thiệp.

“Anh ta muốn một sự thăng tiến”. Ai đó trong đám đông vang lên.

“Không chỉ là một sự thăng tiến đâu. Anh ta muốn vị trí của Cliff”. Ai đó đang hóa trang thành con tuần lộc hét toáng lên, khiến đám đông lại cười rộ thêm lần nữa.

Cổ mím cười để che giấu sự bối rối, Lou cũng bông đùa theo đôi ba câu với họ. Và đến khi mọi người chịu chuyển đề tài sang một thứ khác, anh rón rén rời khỏi đó. Anh vào phòng làm việc của mình, nơi lúc này đang thật là tĩnh lặng.

Anh ngồi. Hai tay chống cằm, chờ đợi một cuộc gọi của ông Patterson, và lắng nghe những giai điệu Giáng sinh – nửa hết nửa hát – của nhóm người đang vang vọng bên ngoài. Đột nhiên, anh nghe thấy tiếng nhạc lớn lên vì cánh cửa của văn phòng vừa được mở, sau đó đóng lại khê khàng. Anh có thể đoán được đó là ai trước cả khi ngẩng nhìn lên.

Alison đi thẳng tới chỗ anh, một cốc rượu vang đỏ trong tay này và một ly whisky bên tay kia. Hồng của cô đánh qua đánh lại trong bước đi uyển chuyển. Chiếc váy đỏ nổi bật lên. Khi cô loạng choạng suýt vấp một cái, cái ly sóng sánh, vài giọt rượu đổ ra trên những ngón tay.

“Cẩn thận”, đôi mắt Lou dõi theo từng chuyển động của cô, nửa chắc chắn, nửa không chắc chắn, cùng một lúc.

“Được mà!”. Cô đặt chiếc cốc của mình xuống bàn và đưa ngón tay cái vào miệng, mút nhẹ những giọt rượu vang còn bám trên da thịt.

“Em mang cho anh một ly whisky này”. Cô đưa nó cho anh và bước đến, sát cạnh bàn. “Chúc mừng!”. Cô nâng chiếc ly của mình, đôi mắt vẫn không rời khỏi anh, suốt trong khi cô uống.

Lou tăng hăng giọng, đẩy chiếc ghế của mình trượt ra sau, tạo một khoảng cách cần thiết. Alison hiểu nhầm động tác của anh, tưởng chừng như đó là một động tác cố tình cuốn hút mình nên lập tức lao theo. Ngực của cô ngang tầm nhìn của anh. Anh ném vội ánh nhìn của mình sang chỗ khác. Tình trạng hiện giờ của anh rất nguy hiểm. Rất tệ.

“Chúng ta chưa từng kết thúc những gì chúng ta có với nhau trước kia mà”. Cô mỉm cười. “Tất cả mọi người đều đang nói về chuyện dọn dẹp sạch chiếc bàn của họ trước Giáng sinh”. Giọng cô hạ thấp “Mặc dù thế, em vẫn đến đây, chìa bàn tay em ra cho anh”.

Cô đẩy mạnh vài tập hồ sơ trên bàn xuống đất. Chúng bay vèo xuống, xộc xệch tứ tung các loại giấy tờ bên trong.

“Ôi trời”, cô mỉm cười ngồi xuống chiếc bàn ngay phía trước anh. Chiếc váy ngắn của cô được kéo lên quá khỏi đùi, để lộ cặp chân dài quyến rũ.

Từng giọt mồ hôi rịn xuống. Tâm trí Lou đã chạy đi tận đâu tận đâu. Đi ra ngoài tìm ông Patterson hay ở lại trong này với Alison? Anh vẫn còn hai viên thuốc, gói gọn trong khăn tay để trong túi. Anh có thể dùng một viên và làm cả hai việc. Nhớ đến sự ưu tiên của anh nào: Ở đây với Alison, và đi đến buổi tiệc của bố anh. Không, và đến với ông Patterson và đi đến buổi tiệc của bố anh chứ. Cả hai thứ cùng một lúc.

Thả hai chân đang bắt chéo ra, Alison dùng bàn chân của mình kéo cái ghế của anh đến gần bàn. Cặp đùi của cô như mời mọc khi anh xoay người lại gần cô hơn. Cô ép sát người mình vào bàn, kéo chiếc váy lên cao đến mức không thể cao hơn, cao đến mức khiến anh chẳng còn chỗ nào khác để nhìn. Anh cảm thấy mình bắt buộc phải chọn một trong hai: Hoặc Alison, hoặc Ruth.

Trong đầu anh lóe lên một chữ duy nhất: Ruth.

Alison kéo anh lại gần hơn. Hai bàn tay cô vuốt ve trên gương mặt anh. Anh cảm nhận được cả những cái móng tay sơn màu sắc sỡ. Tiếng gõ lách cách trên bàn phím của những ngón tay làm anh phát điên mỗi ngày. Giờ, chúng ở đây, trên mặt anh, trên ngực anh, chạy xuống vuốt ve thân thể anh. Những ngón tay thon dài chạy xuống lớp vải sang trọng của bộ -lê.

“Anh đã có gia đình”.

Giọng anh đầy vẻ hoảng sợ, nghur như một đứa trẻ. Yếu ớt và dễ dàng bị thuyết phục.

Alison ngẩng đầu lên và bật cười. “Em biết chứ”, cô nói thể rồi lại tiếp tục cho những ngón tay bò lên cơ thể anh, khiêu khích.

“Đây không phải trò đùa”. Anh nói, giọng đầy cứng rắn, khiến cô phải đột ngột ngừng lại và ngẩng lên nhìn anh. Anh chậm chậm nhìn lại cô. Hai ánh mắt đối diện nhau, dữ dội, cho đến khi khóe môi của Alison nhếch lên tạo thành một nụ cười, mặc dù có vẻ như cô không hề muốn thế.

Liền sau đó, nụ cười bùng ra. Mái tóc dài vàng hoe của cô chạm trên mặt bàn khiến cô ném mình tới, phá lên cười.

“Lou”, cô thở dài, cuối cùng cũng dừng lại, chà nhẹ khóe mắt của mình.

“Đó không phải là trò đùa”, anh nói một cách cứng rắn, đầy tự chủ và tự tin.

Nhận ra anh không hề có vẻ đùa giỡn, nụ cười của cô nhạt dần rồi tắt hẳn.

“Anh đang đùa đấy chứ?” cô nhướn đôi chân mày, nhìn anh giận dữ. “Anh có thể làm những trò biến cô ta trở nên ngu ngốc, nhưng Lou, anh không thể biến chúng tôi trở nên ngu ngốc.

“Chúng tôi?”.

Cô vẫy mạnh bàn tay. “Chúng tôi. Tất cả mọi người. Ai cũng vậy”.

Anh đẩy chiếc ghế ra xa bàn.

“Được rồi, anh muốn gì chứ? Em sẽ nói cho anh biết Gemma ở phòng chăm sóc khách hàng, Rebecca ở căn-tin, Louise đang được tập huấn, Tracey – thư ký của anh trước khi em vào – và cả em nữa. Em chưa tính đến tên của cô bảo mẫu. Em có nên tiếp tục không?”. Cô mỉm cười, nhấp một ngụm rượu và chăm chú nhìn anh. Đôi mắt của cô rơm rớm, trông trắng đỏ như thể màu rượu thấm vào mắt cô ấy vậy. “Anh nhớ tất cả họ đấy chứ?”.

“Họ... Họ...”, Lou nuốt nước bọt, nghẹn thở. “Những chuyện đó đã rất lâu rồi. Giờ tôi đã thay đổi”.

“Cô bảo mẫu mới sáu tháng trước”, cô ta cười lớn. “Chúa ơi. Lou, anh nghĩ một người đàn ông như anh sau sáu tháng có thể thay đổi được bao nhiêu, hả?”.

Mồ hôi Lou chảy ra, ướt hết tóc. Nỗi sợ hãi lại trở lại. Anh đã làm gì thế này?

“Nghĩ đi nào”, cô ta tiếp tục. “Khi anh trở thành Người Số Hai ở đây, anh có thể có bất kỳ ai anh muốn. Nhưng nhớ nhé, em có anh trước nhất nhé!”. Cô ta lại cười lớn, đặt chai rượu xuống. “Nếu anh chọn em, em có thể làm cho anh tất cả những gì anh muốn”.

Cô lấy ly rượu trên tay anh, đặt nó xuống bàn. Sau đó, cô cầm bàn tay anh, kéo anh lại gần. Anh tỏ ý thuận theo. Lập tức, cô vuốt nhẹ bàn tay lên ngực anh, kéo anh lại gần hơn.

Ngay khi đôi môi họ suýt chạm vào nhau, anh chợt giật mình dừng lại, kề sát môi mình vào tai cô. Bằng một giọng nhỏ nhẹ như chưa bao giờ từng thế, anh thì thầm: “Cuộc hôn nhân của anh không phải là trò đùa, Alison. Em đùa à? Vợ anh là mẫu phụ nữ mà em sẽ phải ước ao một ngày nào đó được là như thế”.

Thế thôi, rồi anh lùi lại, bước khỏi cái bàn.

Alison ngồi như hóa đá. Chỉ có một thứ duy nhất còn cử động là miệng cô. Nó mở ra, đóng lại, Rồi bàn tay cô động đậy, cô kéo phần cuối của chiếc váy xuống như nhận ra nó quá cũn cỡn.

“Vâng”, anh quan sát cô cố chỉnh trang lại chính mình. “Cô nên kéo xuống che bớt đùi lại đấy. Cô có thể dành một phút để nhạt lại những suy nghĩ của mình, nhưng làm ơn để lại những tập tài liệu trên bàn tôi trước khi cô rời khỏi đây”. Anh nói thật bình tĩnh.

Khi rút hai tay vào túi quần để cố giấu sự run rẩy của cả thân người mình, anh bước ra khỏi văn phòng và nhập vào trong một nhóm nhân viên đang hát karaoke, nơi Alex – một nhân viên từ phòng chăm sóc khách hàng đã uống nga nga say, đang hát văng lên bài hát “Tất cả những gì tôi muốn trong Giáng sinh”.

Chung quanh Lou, hàng dòng người đang ngả nghiêng lắc lư. Những tiếng gọi, những bàn tay vẫy anh tới tấp khi thấy anh đã rời phòng làm việc của mình.

“Tôi phải đi”, anh nói, cố gắng lách mình đi ra thang máy. Anh muốn đẩy đám đông ra, nhưng vài người lại cứ túm lấy anh, mời anh nhảy. Vài người khác thì muốn chúc rượu.

“Tôi phải đi”, anh nói lần nữa, giọng đã phảng phất chút gì đó về kích động, căng thẳng.

“Hôm nay có tiệc sinh nhật bảy mươi tuổi của bố tôi, tôi phải đi bây giờ”, anh nói, lại tiếp tục cố gắng tìm đường ra thang máy.

Đấy rồi! Thang máy. Anh bấm nút gọi thang và không hề quay người trở lại. Cúi đầu xuống chờ đợi.

“Lou!”. Anh nghe ai đó gọi tên mình. Anh vẫn giả vờ cúi đầu xuống, phớt lờ giọng nói ấy. “Lou, tôi cần nói chuyện với anh một phút thôi!”. Anh tiếp tục phớt lờ giọng nói sau lưng lần nữa, ngẩng lên nhìn chăm

chằm cái bảng trên đầu thang máy, báo hiệu xem thang máy đang đi đến tầng nào rồi. Hai chân anh run run. Anh hi vọng mình có thể vào trong thang trước khi quá trễ.

Bất chợt, anh cảm thấy có một bàn tay đặt lên vai anh.

“Lou! Tôi vừa mới gọi cho anh!”, một giọng nói đầy thân thiện vang lên.

Anh quay người lại. “A, ông Patterson, xin chào ông... Xin thứ lỗi!”. Lou nhận ra giọng nói của mình hơi cáu kỉnh và thật sự anh cần phải ra khỏi chỗ này. Anh đã hứa với Ruth và vì thế, anh nhấn nút gọi thang máy đi xuống thật nhanh. “Tôi xin lỗi, tôi đang hơi vội, hôm nay là ngày bố tôi tổ chức s——”.

“Không mất nhiều thời gian đâu Lou, tôi hứa đấy. Chỉ vài câu thôi”. Anh cảm thấy bàn tay ông Patterson lại thân thiện đặt lên vai anh.

“Vâng, thưa ông”. Lou quay người lại, cắn nhẹ môi.

“Tôi hi vọng có thể nói chuyện này trong văn phòng tôi, nếu anh không phiền!”, ông Patterson mỉm cười. “Anh ổn không thế? Trông anh hơi thất thần đấy nhé!”.

“Tôi ổn thưa ông. Tôi chỉ... à, ông biết đấy, chỉ là hơi vội thôi”. Anh để yên cho bàn tay ông Patterson nắm lấy cánh tay anh.

“Dĩ nhiên là anh vội rồi”, ông Patterson cười phá lên vui vẻ, “Anh luôn thế mà”.

Ông dẫn Lou đi xuống phòng làm việc của mình và ngồi đối diện nhau trên chiếc ghế da nâu tuyệt đẹp. Trán Lou lấm tấm mồ hôi. Anh chạm tay vào chiếc cốc thủy tinh trước mặt, bàn tay run rẩy nâng chiếc cốc lên đặt vào môi và nhìn chằm chằm ông Patterson.

“Anh có thích uống thứ gì mạnh mẽ hơn không, Lou”.

“Không ạ, cảm ơn ông Patterson”.

“Gọi tôi bằng Laurence đi”, ông Patterson lắc đầu lần nữa.

“Thành thật mà nói, Lou, khi anh gọi tôi như thế, anh làm tôi cảm thấy mình giống như một ông thầy giáo xa lạ, khó tính ở trường vậy”.

“Xin lỗi, thưa ông Patter—”.

“Tôi có một thứ đây...”, ông Patterson đứng dậy, đi thẳng đến tủ đựng rượu. Ông tự rót ỉnh một cốc rượu mạnh từ cái chai tuyệt đẹp. “Anh có chắc là anh không muốn một cốc không đấy?”, ông mời lần nữa, “Resmy XO”, anh nâng chiếc cốc lên, làm một động tác như xuyết xoa với cốc rượu quá ngon.

“Vâng, xin cho tôi một cốc, cảm ơn ông!”, Lou mỉm cười và thư giãn đôi chút. Sự bồn chồn vì phải băng qua con đường này để đến buổi tiệc kia ngay lập tức giờ đây đã vơi đi chút ít.

“Tốt”, ông Patterson mỉm cười, “Thế thì, Lou, hãy nói về tương lai tuyệt vời của anh sắp tới nào...! À, anh còn bao nhiêu thời gian nữa ở đây nhỉ?”.

Lou nhấp ngụm đầu tiên cốc rượu mạnh đắt tiền, và cảm thấy đầu óc mình đang lơ lửng đâu đâu đã chịu quay trở lại phòng, quay lại với món quà tuyệt diệu. Anh kéo tay áo nhìn đồng hồ. Mình chuẩn bị lên chức, mình sẽ được đặt bước chân của mình trên con đường mà Cliff từng đi, được có một căn phòng làm việc tuyệt đẹp, với khung cửa sổ trong suốt giúp anh phóng tầm mắt ra thấy toàn cảnh thành phố Dublin.

Anh hít một hơi dài và phớt lờ tiếng tíc-tắc của chiếc đồng hồ treo trên tường, cố gắng vứt buổi tiệc sinh nhật của bố anh ra khỏi đầu. Chuyện hi sinh này xứng đáng mà! Tất cả mọi người đều sẽ hiểu! Có thể tất cả mọi người đều đang quá bận rộn với buổi tiệc nên thậm chí không hề chú ý đến chuyện anh không có mặt ở đó.

“Tôi có thể dành tất cả thời gian cho ông bất cứ khi nào ông muốn”, Lou mỉm cười một cách căng thẳng, phớt lờ giọng nói đang hét lên với anh ở sâu thẳm bên trong.

16. Chương 23

23.

Ngạc nhiên chưa!

Khi Lou đến được địa điểm tổ chức tiệc sinh nhật bố, lại trễ, người anh nhể nhại hết cả mồ hôi đến nỗi anh tưởng chừng như mình đang bị một cơn sốt cao, mặc dù cái lạnh của tháng mười hai đủ sức ngấm vào tận xương của bất cứ người nào. Anh mệt muốn đứng thử. Kiệt sức. Hoàn toàn!

Anh quyết định tổ chức buổi tiệc cho bố trong tòa nhà nổi tiếng, nơi mà Gabe từng thổ lộ với anh trong ngày đầu tiên nói chuyện rằng anh ta ngưỡng mộ tòa nhà ấy đến mức nào. Tòa nhà có hình dáng như một chiếc du thuyền, toàn bộ những ngọn đèn trên ấy ánh lên một sắc xanh biêng biếc. Đó là tòa nhà từng đoạt giải thiết kế xây dựng của công ty anh. Chắc chắn nó sẽ tạo ấn tượng mạnh với bố và tất cả họ hàng từ khắp nơi trong thành phố này.

Khi anh bước tới cửa, chị Marcia đang đứng ở bên ngoài, cùng với một nhóm khoảng hai mươi người đang đứng xung quanh, dậm dậm chân xuống vỉa hè để cố giữ ấm mình.

“Chào chị Marcia”, Lou vui vẻ bảo, cố gắng để dập tắt một cơn cãi cọ có thể bùng lên.

Marcia quay lại nhìn anh, đôi mắt của cô đỏ và sưng húp. Mascara nhem nhuốc.

“Lou”, chị gào lên, cơn giận dữ không hề biến mất đang nhắm thẳng vào anh.

Dạ dày anh quặn lên một cái. Anh chưa bao giờ để ý chuyện chị gái anh nghĩ gì về anh. Nhưng tối nay, anh quan tâm đến điều đó hơn thường lệ.

“Có gì không ổn à?”.

Bà chị tách khỏi đám đông đứng đằng sau, bước tới rít lên. “Chị đã cố gọi cho em cả tiếng đồng hồ từ nãy đến giờ”.

“Em kẹt buổi tiệc ở công ty. Em đã nói với chị rồi mà. Cso gì không ổn sao?”.

“Em chính là cái không ổn đấy”, giọng chị Marcia run lên, nửa giận dữ, nửa buồn ảo não.

“Đây là sinh nhật bố. Và vì bố, chị sẽ không phá hỏng mọi thứ bằng một cuộc cãi vã. Tất cả những gì chị phải nói là em làm ơn đưa gia đình vào trong đi. Mọi người đã...”, chị nghẹn giọng rồi lại tiếp với một âm điệu chói tai. “Mọi người đi từ rất xa đến đây, để chia sẻ niềm vui với bố. Nhưng thay vì được ở bên gia đình, thì giờ bố đang ở trên kia, trong một căn phòng vắng tanh, xa lạ, trong khi tất cả mọi người thì đang ở ngoài này. Đã có năm người khác bỏ về nhà rồi đấy”.

“Cái gì? Cái gì?”. Lou nghẹn cứng cả người. Anh hồi hải bước tới chỗ hai nhân viên trong đồng phục vest đen đứng trực, làm nhiệm vụ mở cửa.

“Chào hai anh, tôi là Lou Suffern”. Anh chìa tay ra bắt tay cả hai. “Tôi tổ chức một buổi tiệc tối nay, ở đây! Có vẻ như có trục trặc gì đó hả?”. Anh nhìn một lượt hết nhóm người, nhận ra từng gương mặt. Tất cả đều là bạn bè thân thiết, bà con họ hàng của gia đình. Hầu hết đều ở tuổi sáu mươi. Vài người ở độ tuổi như bố anh. Vài người khác già hơn. Họ đều đang đứng trên vỉa hè, lạnh cóng, phủ đầy tuyết trong tháng mười hai, run lẩy bẩy. Vài người tựa vào hai cây nạng. Thậm chí có cả một người đàn ông ngồi trên xe lăn.

Trong tay họ là những món quà lóng lánh, những thiệp chúc mừng, vài chai rượu và sâm-banh dành cho buổi tối tuyết diệu hôm nay. Và lúc này, họ đều đang ở đây, trên vỉa hè, bị nhân viên trực cửa từ chối cho vào tham dự buổi tiệc của người bạn thân suốt cả đời của họ.

“Không có giấy mời thì không thể vào”, nhân viên đứng trực ở cửa giải thích.

Vài cặp khách mời vẫy tay ngoắc taxi và chậm chạp từng bước đến bên chiếc xe vừa trở tới, trong khi chị Marcia đang vội vã chạy theo cổ thuyết phục họ ở lại.

Lou cười giận dữ. “Này, hai anh ... Hai anh nghĩ những người này là kẻ phá hoại, vào đập cửa phá nhà à?”. Anh hạ giọng. “Thôi nào, nhìn họ đi kia. Tôi tổ chức tiệc sinh nhật bảy mươi tuổi cho bố tôi ở tầng trên.

Và những người này đều là bạn bè, bà con của ông ấy. Rõ ràng có một lỗi nghiêm trọng về chuyện giấy mời. Tôi đã lên cho cô thư kí Alison của tôi một danh sách khách mời đầy đủ”.

“Những người này không có trong danh sách. Ông biết đấy, tòa nhà này có một quy định rất khắt khe với chuyện ai vào và ai...”.

“Đẹp cái quy định khỉ gió ấy đi”. Anh nói đầy kích động, nghiêng chặt hai hàm răng để những người khách phía sau không nghe thấy. “Đây là tiệc sinh nhật bố tôi và những người kia là khách mời của ông ấy”. Anh nói chắc chắn, một cách đầy giận dữ.

“Và, là người trả tiền cho buổi tiệc này, là người sẵn sàng đập cửa cả tòa nhà, tôi đang nói với các anh là để những người này vào! Hiểu không?”.

Vài phút sau, nhóm khách mời lần lượt được vào, ngồi chờ trong tiền sảnh rộng thênh thang để vào thang máy ở tầng trên cùng. Họ cố gắng xuyt xoa tay vào mặt, làm ấm lại cơ thể già nua của họ.

“Chị có thể thư giãn chút đi, chị Marcia. Tất cả mọi thứ sẽ được sắp xếp đâu vào đó cả”. Lou nói, cố thay đổi tình hình với chị anh khi cả hai cùng đứng với nhau trong chiếc thang máy trống.

Ng.uồ.n .từ. s.it.e .Tr.uy.en.Gi.Cu.ng.Co..c.om. Chị Marcia không thèm nhìn anh, không thèm nói câu nào với anh suốt năm phút trong lúc họ sắp xếp để tất cả mọi người có thể vào thang máy và lên tầng trên cùng.

“Chị, thôi nào!”, anh cười nhẹ, “Đừng làm như thế chứ!”.

“Lou”, ánh nhìn của chị Marcia khiến anh phải ngừng ngay nụ cười, nuốt nước bọt một cách khó khăn. “Chị biết em nghĩ rằng chị quá sến đi, lúc nào chị cũng ồn ào, làm phiền người khác. Nhưng bất chấp bất cứ thứ gì khác mà em có thể nghĩ về chị, chị vẫn chắc chắn để nói với em rằng lúc này chị không hề sến một chút nào như em nghĩ. Chị cảm thấy bị tổn thương. Không phải với chị, mà với bố mẹ kia!”.

Nước mắt lại tràn đầy, rưng rưng. Và giọng nói của cô, cái giọng nói luôn mềm mỏng đầy thấu hiểu với anh, giờ thay đổi âm sắc hoàn toàn. “Với tất cả những thứ ích kỷ của em đã làm, thì chuyện ngày hôm nay có thể xem là ích kỷ nhất mà chị biết. Chị đã rất... à không, tất cả mọi người trong nhà đều đã rất kiên nhẫn, rất nhường nhịn em. Nhưng mà em hoàn toàn không xứng đáng với điều đó. Tối nay, tất cả những chuyện em làm... Em biết không, làm làm tổn thương cả bố lẫn mẹ. Và chị nói cho em biết, em không bao giờ còn là em trai của chị nữa”.

“Nào... nào...nào... Thôi nào, chị Marcia”. Anh chưa từng bao giờ bị nói như thế này trước đây, và điều ấy khiến anh tổn thương sâu sắc. Anh nuốt nước bọt một cách khó khăn. “Em biết rằng không nên để tất cả mọi người bị kẹt lại bên ngoài thế này, nhưng em đâu có cố tình. Và em đã sửa chữa nó. Vậy chứ tất cả chúng ta đang đi lên đâu đây?”.

Chị Marcia cười cay đắng.

“Những gì mà em nhìn thấy ở bên ngoài mới chỉ là một nửa”. Chị hắt xì một cái.

“Ngạc nhiên thật đấy!”. Chị nói một cách chán ngắt khi cánh cửa thang máy mở ra, để lộ quan cảnh phòng mừng sinh nhật bố.

Nhìn theo chị ra ngoài thang máy, tim Lou bỗng thất lại một cái và dạ dày của anh quặn lên ngay lập tức. Chung quanh căn phòng là những chiếc bàn cao phủ vải đen. Vài cô phục vụ bước vòng quanh với những chiếc khay đựng các ly cocktail ở bên trên. Đó là một không gian rất ấn tượng, đúng như bữa tiệc mà Lou từng nhớ khi tòa nhà này khai trương.

Nhưng anh nhận ra ngay là nó hoàn toàn không phù hợp với người bố bảy mươi tuổi của anh. Nó không hề dành cho bố anh, người vốn ghét những buổi tiệc kiểu như vậy, người vốn ghét ép cả gia đình và bạn bè đến chỉ vì ông, người đã đưa ra ý kiến rằng chỉ nên mừng sinh nhật bằng một buổi câu cá ngoài trời.

Bố không thích những buổi tiệc như thế này. Nhưng cả nhà đã xúm vào nói với ông, để tổ chức sự kiện lớn này cùng tất cả những bạn bè và gia đình thân thiết. Ông không muốn, nhưng ông thấy ấm áp vì điều ấy. Chỉ có điều ông không ngờ mọi thứ đến mức thế này.

Đứng ở giữa phòng, là một người DJ chỉnh nhạc. Một bàn chơi bài mà mỗi người muốn chơi phải đặt tối thiểu 25 euro.

Gia đình Lou dồn sát vào nhau ở một góc phòng. Mẹ anh với mái tóc nhuộm màu, mặc một bộ trang phục mới toanh, chiếc khăn choàng gọn gang trên cổ. Giỏ xách của bà quàng qua vai, được giữ chặt bởi hai bàn tay. Bà nhìn quanh đầy vẻ không chắc chắn. Bố anh, đứng với cô con gái và cậu con trai còn lại của mình – lúc này cả hai người đều nghiêm trọng như một nữ tu và một cha đạo – ông có vẻ ngơ ngác như một đứa trẻ đi lạc giữa không khí này. Một dáng vẻ mà Lou chưa từng thấy ở bố anh trước đó.

Từng thành viên trong gia đình anh nhìn anh rồi quay đi, lạnh lùng. Chỉ một người duy nhất mỉm cười với anh là bố anh, người đang gật khẽ đầu.

Lou nhìn quanh tìm Ruth. Cô đứng ở một góc xa trong phòng, để chuyện trò lịch thiệp, tiếp đãi những người khách đang đầy vẻ không thoải mái. Cô bắt gặp ánh nhìn của anh và vẫn giữ vẻ lạnh băng. Một không khí cực kỳ căng thẳng bao trùm lấy căn phòng, và đó là lỗi của Lou. Anh cảm thấy rất bối rối. Anh muốn làm gì đó để xin lỗi mọi người.

“Này, anh ơi...”. Lou quay sang một người đàn ông mặc đồng phục, người đang đứng cạnh anh, quan sát đám đông ở bên trong. “Anh có phải là người quản lý bữa tiệc không?”.

“Vâng, tôi là Jacob Morrison, quản lý”. Anh ta chìa tay ra. “Anh là Lou Suffern phải không? Chúng ta từng gặp nhau trong buổi tiệc khai trương tòa nhà vài tháng trước”. Một cái nháy mắt dành cho Lou.

“Tôi nhớ rồi”, Lou trả lời nhưng thật ra không thể nào nhớ được.

“Tôi tự hỏi là anh có thể giúp tôi thực hiện một vài thay đổi trong này không?”.

“Ồ”, Jacob nhìn anh. “Tôi chắc chắn rằng chúng tôi đã cố gắng thực hiện tất cả mọi thứ tốt nhất mà chúng tôi có thể. Anh muốn thay đổi gì cơ?”.

“Những cái ghế!”. Lou cố gắng để không phải nói năng thô lỗ. “Bố tôi bảy mươi tuổi, anh hiểu không? Anh làm ơn cho ông ấy và cách khách mời của ông ấy những cái ghế!”.

“Ồ”, Jacob nhún vai. “Tôi e rằng đây là một buổi tiệc đứng. Chúng tôi không hề tính phí cho...”.

“Tôi sẽ trả anh chi phí cho bất cứ thứ gì, chắc chắn là vậy!”. Anh suýt nổi cáu.

“Vâng, dĩ nhiên rồi thưa ông”. Jacob bắt đầu xoay người định đi nhưng Lou gọi giật anh trở lại.

“Và nhạc nữa...”, Lou nói. “Có bất kỳ bản nhạc truyền thống nào không?”.

“Nhạc truyền thống?”, Jacob mỉm cười lịch thiệp, nhưng đầy vẻ thắc mắc.

“Vâng, nhạc truyền thống Ai Len. Để mừng tuổi bảy mươi của bố tôi”. Lou nói qua hàm răng nghiến chặt. “Để thay thế cho cái thứ nhạc vớ vẩn này”.

“Tôi sẽ xem lại chúng tôi có thể giúp được gì”.

Không khí giữa họ trở nên u ám.

“Thế còn thức ăn thì sao? Alison chuẩn bị thức ăn không?”.

“Vâng, tất nhiên thưa ông. Chúng tôi có bánh pate thịt cừu, món sốt chà chua hấp với bột và pho mát. Những thứ đại loại như thế”.

Mặt Lou giãn ra được đôi chút.

“Ông biết không, chúng tôi đã trao đổi tất cả những vấn đề chi tiết cho việc tổ chức bữa tiệc với Alison trước đó”, Jacob giải thích.

“Thật chứ?”.

“Vâng, thưa ông. Chúng tôi không thường xuyên tổ chức những bữa tiệc sinh nhật bảy mươi tuổi thế này cho lắm”. Anh ta mỉm cười nhưng nụ cười nhanh chóng tắt ngay. “Chúng tôi chỉ chuẩn bị những thứ theo dạng tiệc thường gặp ở đây thôi. Đặc biệt là trong giai đoạn Giáng sinh, mọi buổi tiệc đều thường theo

những dạng thông thường thế này cả”. Anh ta chỉ tay vào phòng một cách đầy tự hào. “Những trang trí này rất tuyệt diệu cho những buổi tiệc tùng, họp mặt khách hàng cuối năm...”, anh ta giải thích.

“Tôi thấy rồi...”, Lou nói một cách lịch thiệp hơn.

“Ông đã ký rồi mà”, Jacob nói thêm. “Chúng tôi đã chuyển sang công ty những thứ giấy trắng mực đen để giải thích chi tiết từng thứ một trong buổi tiệc tối nay. Chúng tôi chắc chắn rằng Alison đã chuyển các giấy tờ đó cho ông ký!”.

“Đúng thế”. Lou nuốt nước bọt, nhìn quanh phòng. Lỗi của anh. Tất nhiên rồi. “Tôi hiểu rằng. Rõ là tôi đã lơ đãng không chú ý đến. Cảm ơn anh!”.

Khi Lou đến nơi, mọi người trong gia đình lập tức bước tránh đi, rời xa anh như thể anh đang bị nặng mùi. Chỉ có bố anh là không bỏ đi với họ. Ông chào đón đứa con trai của mình bằng một nụ cười.

“Bố, chúc mừng sinh nhật bố!”, Lou nói khẽ, chìa tay ra.

“Cảm ơn con!”, bố anh mỉm cười và cũng chìa tay ra. Bất chấp tất cả những điều này, bất chấp những gì Lou đã làm, bố anh vẫn mỉm cười.

“Để con lấy cho bố chút rượu”, Lou nói, quay xung quanh tìm kiếm quầy bar.

“Ồ, họ không có đâu”.

“Sao ạ?”.

“Bia, sâm-banh, và vài thứ cocktail màu xanh lá cây trông rất ngộ nghĩnh”, bố anh nói, nhấp một ngụm trong ly của mình. “Bố thì uống nước lọc. Mẹ con rất vui vì điều đó”. Ông cười, cố gắng làm cho tình hình sang sủa, vui vẻ hơn.

Vừa nghe nhắc đến mình, mẹ Lou lập tức xoay người, ném cho hai bố con Lou một ánh nhìn gay gắt.

“À, thế này...”, bố anh nói khẽ. “Bố không thể uống rượu tối nay được. Mai bố còn phải đưa thuyền buồm với anh Quentin của con”. Ông nói với vẻ tự hào. “Anh con đang đua trong giải và nó mới ột anh chàng rời nhóm. Vì vậy, chiếc thuyền của anh con nhất định phải có ai khác thay thế”.

Ông vừa nói vừa chỉ ngón cái vào ngực mình.

“Ông không có được đưa đâu, ông Fred!”, mẹ Lou trợn tròn mắt. “Ông có thể đứng trên bờ, nghe gió thổi trên tóc mình, chứ đừng ở đó mà mơ đến chuyện thuyền buồm. Bây giờ đang là tháng mười hai đấy, ông nhớ không? Những ngọn sóng không hiền lành chút nào đâu”.

“Tôi bảy mươi tuổi rồi. Tôi được quyền làm cái gì tôi thích chứ!”.

“Ông bảy mươi tuổi. Và ông phải ngưng làm những chuyện ông thích đi, kéo không thì ông sẽ không được nhìn thấy tuổi bảy mươi mốt của mình đâu”.

Mẹ Lou cắt ngang bằng câu nói ấy. Cả gia đình cười rộ lên, ngoại trừ Lou.

“Chúng ta sẽ phải tìm ai khác thay thế thôi...”. Mẹ Lou nhìn anh Quentin. Lúc này mặt anh đã đỏ lên như gấc.

“Em sẽ đưa cho”. Alexandra nói, vòng tay quanh người chồng mình. Động tác âu yếm đó khiến Lou phải quay nhìn đi chỗ khác, lòng thoáng dâng lên niềm ganh tỵ.

“Trước giờ em có đưa bao giờ đâu”, Quentin mỉm cười. “Không được đâu”.

“Mấy giờ anh đưa?”. Lou hỏi.

Không ai trả lời.

“Dĩ nhiên là em làm được mà”, Alexandra nói tiếp như thể chẳng ai chú ý đến câu hỏi của Lou. “Chẳng phải cũng chỉ giống như bình thường thôi sao? Em sẽ mang theo bộ bikini và tới giờ nghỉ của đội, em sẽ mang rượu sâm-banh và dâu tới”.

Cả nhà bật cười giòn giã.

“Mấy giờ anh đưa thế?”, Lou hỏi lần nữa.

“Ừm, được rồi. Nếu em mặc bikini suốt lúc đưa thì chắc chắn là anh sẽ cho em tham gia”, Quentin đùa.

Tất cả mọi người lại cười rộ lên lần nữa.

Rồi giả như bất ngờ nghe được câu hỏi của cậu em trai, mặc dù không hề nhìn vào mắt Lou, nhưng Quentin vẫn đáp: “Cuộc đua bắt đầu lúc 11 giờ sáng. Có lẽ phải gọi cho Stephen thôi”, anh lấy điện thoại di động ra khỏi túi.

“Em sẽ đưa với anh!”, Lou nói. Và tất cả mọi người lập tức quay lại nhìn anh, cứ như họ vừa bị một cơn sốc.

“Em sẽ đưa!”. Lou lặp lại lần nữa với một nụ cười.

“Có lẽ anh nên gọi cho Stephen trước đây, anh yêu”. Alexandra nói dịu dàng.

“Ừ”, Quentin đáp lại, quay xuống với chiếc điện thoại di động của mình. “Ý hay đấy. Anh ra ngoài một chút cho yên tĩnh để dễ gọi điện”.

Chỉ nói thế, rồi rời phòng...

Lou cảm thấy như bị hàng ngàn mũi kim châm lần nữa, khi cả gia đình lại quay trở về với câu chuyện bàn thảo sôi nổi về những nơi anh chưa từng bao giờ tới, về những người anh chưa bao giờ gặp.

Anh cảm thấy mình thật vô tích sự trong lúc mọi người cười đùa, chuyện trò rôm rả những điều mà anh chẳng hiểu gì hết. Những câu chuyện đùa khiến tất cả đều phì cười, ngoại trừ anh. Cứ như thể họ đang sử dụng một ngôn ngữ bí ẩn để nói với nhau vậy. Cuối cùng, anh cũng chấp nhận ngừng quấy rầy mọi người bằng những câu hỏi không bao giờ có câu trả lời. Và cuối cùng, anh cũng ngừng lắng nghe khi nhận ra rằng chẳng có ai đang chú ý đến chuyện anh có nghe hay không. Anh cảm thấy như mình là một phần thân thể rời rạc ngoài gia đình. Và ở đây chẳng có chỗ trống nào dành cho anh cả.

17. Chương 24

24.

Linh hồn trở lại

Bố Lou đứng bên cạnh anh, nhìn xung quanh phòng ngơ ngác như một đứa trẻ bị lạc. Không nghi ngờ gì nữa, ông đang căng thẳng và bối rối với chuyện tất cả mọi người đến đây, và hi vọng thầm kín rằng có ai đó trong số họ sẽ thông báo rằng đây cũng là sinh nhật của họ. Nếu thế, sự tập trung chú ý sẽ vỡ ra và ông có thể chia sẻ những ánh nhìn chăm chăm của mọi người với ai đó khác.

“Ruth đâu rồi?”. Bố anh hỏi.

“À...”, Lou nhìn quanh đến lần thứ một trăm, vẫn không sao tìm được cô ấy. “Chắc cô ấy đang trò chuyện với mấy vị khách”.

“Đúng thật. Từ chỗ này nhìn xuống khung cảnh đẹp quá!”. Ông gật đầu hướng ngoài cửa sổ. “Thành phố thật khác biệt so với thời của bố”.

“Vâng, con nghĩ là bố sẽ thích nó”, Lou nói, cảm thấy hài lòng vì mình đã làm được một điều đúng đắn.

“Thế cái nào là văn phòng của con?”. Ông nhìn qua chỗ dòng sông và những tòa nhà cao tầng – lúc này đã được mở đèn sang lung linh cả lên.

“Kia kìa bố, ngay đối diện với chỗ này...”, Lou chỉ. “Tầng mười ba... Thật ra chúng con gọi là tầng mười bốn”.

Ông bố liếc nhìn anh, rõ ràng là cảm thấy chuyện sao tăng mười ba lại gọi là tăng mười bốn đó thật kỳ lạ. Và lần đầu tiên trong đời, Lou cảm nhận được điều ấy, có thể nhìn thấy hết vẻ hoang mang khó hiểu của bố mình. Điều đó tạo cho anh cảm giác ngồ ngẩn, vì anh luôn chắc chắn với mọi thứ.

“Đó là tăng đang mở đèn sáng trưng đấy bố”, Lou giải thích đơn giản hơn. “Họ đang tổ chức tiệc của công ty”.

“À, hóa ra là ở đó”. Bố anh gật đầu. “Đó là nơi đang diễn ra tiệc”.

“Vâng ạ”,

Lou nói với giọng đầy tự hào. “Con có một buổi tiệc mừng thăng tiến tối nay, bố ạ”.

Anh mỉm cười nói tiếp: “Con chưa nói cho bất kỳ ai biết cả. Và tất nhiên, đây là buổi tối của bố mà”.

“Thăng tiến à? Tiệc mừng thăng tiến hả con?”. Bố anh nhướn mày.

“Vâng ạ”.

“Nghĩa là... nhiều việc hơn?”.

“Một văn phòng rộng hơn, ánh sáng đẹp hơn”, anh đùa. Nhưng bố anh không cười. Điều đấy khiến anh cảm thấy có điều gì đó nghiêm trọng. “Vâng, nhiều việc hơn. Nhiều thời gian dành cho công ty hơn”.

“Bố hiểu rồi”. Bố anh đáp rồi im lặng.

Một sự giận dữ đột nhiên dâng tràn trong Lou. Đó là cách chúc mừng kiểu gì chứ.

“Con có hạnh phúc ở đó không?”. Bố anh hỏi, vẫn chăm chăm nhìn ra cửa sổ bằng kính. Đằng sau họ, bữa tiệc đã dọn sẵn phản chiếu mờ mờ trên lớp kính.

“Con biết không... Quan trọng là đến cuối ngày, con biết được tất cả những điều con đã làm trong ngày hôm đó có ý nghĩa gì. Nếu không, con có làm việc cật lực thì cũng chẳng ích gì cả”.

Lou vừa thấy thất vọng vì bố không hề có lấy nửa lời chúc mừng, vừa cáu kỉnh vì những lời ông thốt ra. Cả hai cảm xúc cùng một lúc.

“Nhưng chẳng phải bố luôn nói với con là phải làm việc chăm chỉ sao?”. Anh nói, đột nhiên cảm thấy giận dữ như chưa từng bao giờ giận dữ. “Bố luôn dạy chúng con là đừng để phí giây nào trong cuộc đời của mình, nếu con nhớ không lầm thì nguyên văn là vậy đấy”. Anh mỉm cười nhưng môi lại mím chặt và cảm thấy đầy căng thẳng.

“Ý bố chỉ là bố không muốn các con lười biếng”, bố anh đáp, quay lại nhìn thẳng vào mắt Lou. “Bố nói các con đừng để phí giây nào trong cuộc đời của mình, chứ không chỉ nói là cho công việc. Con có thấy những người làm xiếc đi trên dây không? Càng lên cao, họ càng phải giữ cân bằng với một chiếc gậy. Có cân bằng mới không ngã, con biết không?”. Ông nói đơn giản.

Một nữ nhân viên mang cái ghế trên tay, bước lại gần phá tan sự im lặng căng thẳng. “Xin lỗi, cho tôi hỏi, cái ghế này dành cho ai?”. Cô nhìn quanh cả gia đình. “Ông chủ tôi nói rằng có ai đó trong buổi tiệc này yêu cầu một cái ghế”.

“Vâng, tôi yêu cầu đấy”, Lou cười, nhưng giọng đầy vẻ giận dữ. “Nhưng tôi yêu cầu những cái ghế chứ không phải một cái ghế. Số nhiều. Cô hiểu chứ? Cho tất cả mọi khách mời”.

“Ồ, chúng tôi không có đủ hết số lượng ghế ở đây... Xin ông chờ một chút!”, cô xin lỗi. “Vậy chiếc ghế này thì dành cho ai trước ạ?”.

“Cho mẹ con!”. Bố Lou nói nhanh, rất rõ ràng. “Để mẹ con ngồi xuống trước đi”.

“Ồ, tôi ổn mà, Fred!”, mẹ anh phản đối. “Hôm nay sinh nhật ông mà. Ông ngồi xuống ghế trước đi”.

Lou nhắm mắt, hít sâu một hơi. Anh đã trả đến 12 ngàn euro ột bữa tiệc mà gia đình anh phải tranh luận với nhau xem ai dùng chiếc ghế.

“Vâng... Tôi cũng muốn thông báo là người DJ chỉnh nhạc nói rằng loại nhạc truyền thống duy nhất mà anh ta có thể chơi là bài quốc ca Ai Len. Ông có muốn anh ta chơi bài đó không?”

“Hả?”. Lou trợn mắt.

“Anh ta có thể chơi bản đó vào cuối buổi tối nay, nhưng anh ta không có bài hát Ai Len nào khác ở đây cả”, cô phục vụ lại xin lỗi. “Hay là ông muốn tôi nói với anh ta chơi nó ngay bây giờ ạ?”

“Không!”. Lou suýt hét toáng. “Nghe quá mức buồn cười. Bảo anh ta là KHÔNG!”

“Cô có thể vui lòng đưa cho người chỉnh nhạc cái này không?”, chị Marcia nói lịch thiệp, cúi xuống lấy trong chiếc thùng giấy để ở dưới bàn. Từ trong đó, những chiếc nón hóa trang dùng trong tiệc, những băng giấy trang trí và lung tung vật dụng cho bữa tiệc được đổ ào ra. Trong một tích tắc, Lou thoáng thấy cả chiếc bánh kem nhỏ trong ấy. Chị Marcia đưa cho người phục vụ một bộ đĩa CD. Những bài hát bố thích nhất! Chị Marcia ngẩng nhìn Lou một cái. “Chị sợ nhỡ em quên mất...”, cô nói đơn giản rồi quay đi chỗ khác.

Đó là một lời “bình luận” rất ngắn, rất nhỏ, và chị đã nói rất khế khàng chỉ để mình Lou nghe được. Nhưng nó “đập” vào anh mạnh hơn bất kỳ thứ gì khác mà chị Marcia nói với anh tối hôm nay. Lẽ ra, anh là một người tổ chức, một người biết buổi tiệc diễn ra như thế nào, tâm điểm và điều tuyệt diệu nhất sẽ diễn ra trong buổi tiệc là đầu. Thế nhưng, trong lúc anh bận rộn nghĩ rằng anh sẽ là người như thế nào, thì gia đình anh lại bận rộn chuẩn bị một kế hoạch B cho bữa tiệc, để chuẩn bị sẵn sàng nếu anh thất bại trong việc tổ chức.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. Tất cả mọi thứ trong chiếc hộp giấy!

Đột nhiên, cả căn phòng rộ lên tiếng chúc mừng từng bừng khi anh Quentin bước ra khỏi thang máy với Gabe – người mà Lou không hề biết được mời – mỗi người kẹp một chồng ghế.

“Còn nhiều lắm trên đường ấy!”. Anh Quentin hào hứng thông báo với đám đông, và đột nhiên không khí từng bừng hẳn lên. Những gương mặt hết những người mà Lou từng nhìn khi còn trẻ, một người vừa thoát khỏi cảm giác đau đớn, nhẹ nhõm và hào hứng một cách hết sức hồn nhiên.

“Lou!”. Gương mặt Gabe sáng lên khi anh ta nhìn thấy Lou. “Tôi rất mừng vì anh đã đến!”. Anh để những cái ghế xuống, lấy chúng ra cho vài người lớn tuổi ở gần anh, rồi chìa tay ra cho anh, khiến Lou hoang mang nghĩ rằng chẳng biết anh mới là chủ bữa tiệc này.

Gabe đứng sát bên cạnh Lou, thì thầm vào tai: “Anh nhân đôi rồi à?”.

“Hả? Không!”. Lou đẩy anh ta ra, đầy hoảng sợ.

“Ồ!”, Gabe nói với vẻ ngạc nhiên. “Lần cuối tôi nhìn thấy anh, anh và Alison đang họp với nhau trong phòng làm việc. Tôi không nhận ra là anh đã rời buổi tiệc của công ty”.

“Vâng, dĩ nhiên là tôi đã làm thế. Tại sao anh lại lôi hết tất cả những thứ tệ hại này vào buổi tiệc của bố tôi?”. Anh buộc tội.

Trên môi Gabe thoáng một nụ cười. “Ừ, thế mới thấy cuộc đời thật buồn cười đến thế nào, phải không?”.

“Anh muốn ám chỉ cái gì?”.

“Vâng, cái cách mà chỉ một phút anh có thể lên đây, và sau đó chỉ mất một phút kế tiếp, anh xuống dưới đó?”. Anh ta tiếp, “À, tôi chỉ muốn nói rằng khi chúng ta gặp nhau tuần trước, tôi còn ngồi dưới đó, nhìn lên và mơ ước không biết bao giờ mới được lên đây. Và bây giờ thì nhìn tôi đây này. Thật buồn cười khi nhận ra mọi thứ xoay tròn thế nào. Giờ tôi đã ở tuốt trên một tòa nhà cao ngất, ông Patterson cho tôi một công việc mới...”.

“Ông ấy... cái gì?”.

“Vâng, ông ấy cho tôi một công việc”, Gabe nháy mắt và toét miệng cười. “Một sự thăng tiến”.

Trước khi Lou có cơ hội đáp trả, nữ nhân viên phục vụ đã bước đến gần họ với một chiếc khay trên tay.

“Có ai muốn dùng một chút thức ăn không?”, cô ta mỉm cười.

“Không, cảm ơn cô. Tôi sẽ chờ để ăn bánh pate thịt cừu”, mẹ Lou đáp.

“Dạ, đây là bánh pate thịt cừu đấy ạ”. Cô phục vụ chỉ vào những miếng bánh bé xíu xiu nằm ở trên khay.

Một khoảnh khắc im lặng. Lou nghe tim mình cứ như nhảy ra ngoài lồng ngực.

“Thế lát nữa có còn thêm thức ăn nào nữa không?”. Chị Marcia hỏi.

Cô phục vụ lắc đầu. “Mấy khay này là bữa tối đấy ạ. Thức ăn nhẹ...”, cô mỉm cười lần nữa rồi nâng chiếc khay lên, chuẩn bị mang khay đi tiếp một vòng quanh phòng.

“Ồ”, bố Lou lên tiếng, cổ ra vẻ vui vẻ, hài hước. “Cô có thể để chiếc khay lại đây được rồi”.

“Nguyên cả khay ạ?”. Cô phục vụ có vẻ hoang mang, ngơ ngác nhìn trước nhìn sau không chắc chắn.

“Vâng, chúng tôi có cả một gia đình đang đói ngấu ở đây này”, bố Lou nói, lấy chiếc khay từ tay cô phục vụ và đặt nó lên cái bàn cao để khiến tất cả mọi người đều phải treo lên ghế mới chạm tới.

“Vâng, được rồi ạ!”. Cô phục vụ nhìn chằm chằm cái khay và từ từ quay đi, hai tay trống trơn.

“Này, cô ơi... Thế còn bánh kem?”. Chị Marcia hỏi, giọng cao vút.

“Vâng?”.

“Vui lòng cho tôi xem cái bánh kem”. Chị nói, lườm Lou một cái. “Nó màu gì thế? Có bắt kem chữ gì trên đó không? Có nho khô phía trên không? Bỏ ghét nho khô lắm!”. Họ nghe được cả tiếng của chị Marcia tới lúc chị đi vào nhà bếp với cô phục vụ, cái thùng giấy với những thứ linh tinh bên trong được bê trên tay.

“Thế... ai mời anh vậy, Gabe?”. Lou bực mình, chẳng muốn nói về chuyện thăng tiến nữa vì e rằng mình có thể tức đến nổi ném Gabe qua góc phòng bên kia.

“Ruth mời tôi”. Gabe nói, thò tay bốc một miếng bánh pate thịt cừu bé xíu bằng đồng xu.

“Ồ, vợ tôi á? Cô ấy mời anh? Tôi không nghĩ thế đâu...!”. Lou cười phá lên.

“Sao anh lại không nghĩ thế?”. Gabe nhún vai. “Cô ấy mời tôi vào buổi tối mà tôi đến ăn tối và ở lại nhà anh”.

“Tại sao anh nói kiểu đó? Đừng có nói với tôi bằng kiểu đó”. Lou nói với vẻ đầy trẻ con, con giận lại tràn lên. “Anh chưa bao giờ được mời đến ăn tối trong nhà tôi cả. Anh đã nhảy vào nhà tôi và ăn mọi thứ sau đó”.

Gabe nhìn anh đầy vẻ bí ẩn. “Ừ, được rồi”.

“Mà Ruth đâu rồi? Tôi chẳng nhìn thấy cô ta suốt từ tối đến giờ”.

“Ồ, chúng tôi nói chuyện với nhau suốt cả buổi tối ngoài ban-công ấy. Tôi thực sự rất thích cô ấy”. Gabe đáp, đưa một miếng khoai tây nghiền lên miệng nhưng làm rơi nó xuống cằm và dính lét hết chiếc cà vạt được ượng. Chiếc cà vạt của Lou.

Cả quai hàm Lou bạnh ra: “Anh thật sự thích cô ấy? Anh thật sự thích... vợ tôi? Ừ, nghe buồn cười lắm rồi đấy, Gabe. Bởi vì tôi cũng thật sự thích vợ tôi. Anh hiểu không? Anh và tôi có quá nhiều thứ quái quỷ giống nhau, phải vậy không?”.

“Lou”, Gabe mỉm cười với vẻ căng thẳng. “Có lẽ anh nên hạ bớt giọng xuống một chút xíu”.

Lou nhìn quanh mỉm cười với mọi người, đoạn choàng tay qua vai Gabe, vờ bày tỏ rằng hai người đang vô cùng thân thiện và mọi thứ đều tốt cả. Khi những ánh mắt của mọi người chung quanh quay đi chỗ khác, anh quay lại nhìn Gabe, nụ cười lập tức biến mất.

“Anh thật sự muốn cuộc đời của tôi, phải không Gabe?”.

Gabe có vẻ như muốn nói lại gì đấy. Nhưng anh ta không có cơ hội để đáp trả vì vừa ngay lúc ấy, cánh cửa thang máy mở ra và Alfred, Alison và cả một đám đông khác từ bữa tiệc của công ty, những người bất chấp những bản nhạc mà bố Lou thích đang được mở khá lớn bên trong, vẫn ra sức cười nói ồn ào để thông báo

sự hiện diện của mình trong phòng. Lớn và rõ ràng. Với những bộ áo quần hóa trang thành ông già Noel, với những chiếc mũ lễ hội, khiến tất cả mọi người phải ngoái nhìn lại họ.

Lou phóng như tên bay khỏi gia đình mình, chạy thẳng tới thang máy để chặn đường Alfred. “Tất cả mọi người đến đây làm gì thế?”

“Chúng tôi đến đây để chúc mừng bữa tiệc, bạn của tôi...”, Alfred la lớn, kéo dài chữ bữa tiệc, thổi cái còi giấy dùng trong những buổi tiệc, khiến nó bung ra cả một dải giấy dài rồi nahnh chóng cuộn lại như cũ.

“Alfred, anh không được mời đâu!”. Lou nói lớn không kém.

“Alison mời tôi”, Alison phá lên cười. “Và tôi nghĩ anh biết đồ có ai mà nở từ chối một lời mời từ Alison”. Alfred nhếch một nụ cười. “Nên tôi không ngại ghé qua một chút đâu”. Anh ta lại cười lớn, vung vẩy tay, vẻ như đã khá say trước đó. Đột nhiên, đôi mắt anh ta chiếu thẳng qua vai Lou và gương mặt anh ta biến sắc.

“Ruth! Cô khỏe không?”

Tim Lou suýt ngừng đập khi anh quay lại và nhìn thấy Ruth đang đứng đằng sau họ.

“Alfred”. Ruth khoanh tay quanh ngực, nhìn chăm chăm chồng mình.

Một khoảnh khắc im lặng đầy căng thẳng.

“Gì mà khiếp thế này”, Alfred nói với vẻ không chắc chắn lắm. “Tôi nghĩ là tôi nên vào trong để cùng gia nhập vào buổi tiệc. Tôi sẽ để hai bạn lại đây, để tranh cãi với nhau trong sự riêng tư”.

Alfred biến mất vào trong, để lại Lou đứng một mình với Ruth. Vẻ đau đớn trên gương mặt cô như phản chiếu cái điều đang chất chứa trong lòng.

“Ruth”, anh nói. “Anh kiếm em từ nãy đến giờ”.

“A... đây rồi. Em nhìn thấy người tổ chức buổi tiệc đây rồi. Alison, đến gia nhập với chúng ta”. Ruth nói, giọng run lên như thể cô đang phải cố gắng tỏ ra mạnh mẽ.

Lou ngoái người nhìn, nhìn thấy Alison, với một chiếc váy ngắn cũn cỡn để lộ đôi chân dài, đang nhảy múa giữa phòng.

Ruth nhìn anh dò hỏi.

“Anh không hề...”, anh nói, giọng cũng run lên. “Anh thề với một bàn tay trên ngực, cô ta cố tình như thế tôi nay. Anh không hề...”.

Ruth cười cay đắng. “Ồ, đúng đấy. Em đánh cuộc là cô ta làm thế”.

“Anh thề là anh không...”.

“Không cái gì?”. Cô nhìn chăm chăm gương mặt anh, giận dữ khi phải hỏi điều đó.

Anh nuốt nước bọt. Anh không muốn mất cô, nhưng anh cũng không muốn nói dối.

“Một nụ hôn. Chỉ một lần duy nhất. Tất cả chỉ có thế thôi. Hoàn toàn không có gì khác cả”. Anh lắp bắp, càng lúc càng nhanh hơn, đầy vẻ hoảng sợ. “Nhưng bây giờ anh khác rồi, Ruth... Anh...”.

Ruth không nghe bất kỳ điều gì sau đó cả. Cô quay người đi khỏi anh, cổ giấu khuôn mặt đang đầm nước mắt. Cô mở cánh cửa ra ban-công khiến khí lạnh bên ngoài ùa vào. Ban-công không có ai. Những người hút thuốc đều đã ở bên trong, nhâm nhi những chiếc bánh pate thịt cừu bé xíu.

“Ruth...”, anh cố gắng chộp lấy cánh tay cô và kéo cô trở lại vào bên trong.

“Lou, anh đi chỗ khác đi. Để cho em yên. Em thề có Chúa, em chẳng có tâm trạng nào để mà nói chuyện với anh lúc này cả”. Cô nói giận dữ.

Anh theo cô ra ngoài ban-công. Họ tránh xa cửa sổ để không ai bên trong nhìn thấy. Ruth tựa vào thành ban-công, nhìn xuống thành phố rộn ràng bên dưới.

Lou bước lại gần, ngay sát sau lưng cô, vòng tay ôm chặt người cô.

“Giúp anh sửa chữa những việc này đi em”, anh thì thầm, nước mắt ứa ra. “Được không, Ruth... Giúp anh sửa chữa hết tất cả những chuyện này đi”.

Cô thở dài, nhưng cơn giận vẫn còn ở đó. “Lou, anh đang nghĩ chuyện quái quỷ gì thế? Đã bao nhiêu lần chúng ta nói với nhau rằng buổi tối hôm nay quan trọng đến mức nào?”.

“Anh biết, anh biết...”. Anh nói vội vàng, những suy nghĩ trôi tuột trong đầu. “Anh chỉ định cố gắng chứng tỏ với em và tất cả mọi người rằng anh có thể...”.

“Anh có thể làm ơn thôi nói dối em lần nữa được không?”. Cô ngừng anh lại.

“Anh không hề cố gắng chứng tỏ bất kỳ thứ gì cả. Anh ngán tận cổ với những cuộc gọi của chị Marcia, anh ngán tận cổ việc giúp chị ấy chọn xem nên thế nào tốt nhất cho bố. Anh quá bận rộn...”.

“Em... Làm ơn đi! Anh không cần nghe những thứ như thế lúc này”.

“Đây chính xác là những gì mà anh cần phải nghe đấy. Anh quá bận rộn nên không thể dành chút sự quan tâm đến bố anh, hay đến những kế hoạch của chị Marcia. Anh đã giao ột người lạ, một người không hề biết chút xíu xiu gì về bảy mươi năm qua của bố anh, để lên kế hoạch tất cả những thứ này cho anh. Cô ta à?”.

Ruth chỉ tay vào bên trong, nơi Alison đang nhún nhảy với một điệu vũ khiêu khích, tung cả chiếc váy lên để lộ nội y ọi người nhìn thấy.

“Cô ta lên cả danh sách những khách mời cho anh, nhỉ?”, cô mỉa mai.

“Không phải, anh thề như thế! Anh biết anh đã làm rối tung nhiều thứ. Anh xin lỗi”.

“Và tất cả những sự tất bật quên hết cả gia đình đó của anh là để làm gì? Dành ột buổi tiệc thăng chức à? Để được trả lương nhiều hơn – một khoản tiền mà anh chẳng bao giờ cần đến à? Nhiều giờ làm việc hơn trong một ngày, điều mà chẳng ai khác làm nổi? Khi nào thì anh mới chịu ngưng? Khi nào anh mới thấy đủ? Anh muốn mình trèo cao đến mức nào, Lou? Anh biết không, tuần trước anh nói rằng chỉ có công việc, công ty là có thể sa thải anh, còn gia đình anh thì không thể. Nhưng anh nhầm rồi đấy. Em nghĩ rằng rồi sau đây anh sẽ được nhẹ nhõm và giải thoát khỏi mọi người thân ngay thôi”.

“Ruth”, anh nhắm mắt, như sẵn sàng nhảy xuống khỏi ban-công bất cứ lúc nào nếu Ruth rời bỏ anh. “Làm ơn đừng bỏ anh!”.

“Không phải em, Lou”. Cô nói. “Em đang nói về họ kìa”.

Anh quay người lại, nhìn cả gia đình anh bên trong, đang cùng nhau nhảy múa quanh phòng, người này nói đùa người kia như đoàn tàu xe lửa, những đôi chân đá lên tung tăng và đầy phấn khích.

“Anh sẽ đua với anh Quentin ngày mai, trên thuyền buồm...”. Anh nhìn lên cô, chờ mong một sự tha thứ.

“Em cứ tưởng Gabe sẽ làm điều đó?”. Ruth hỏi lại. “Gabe đã đề nghị điều ấy với anh Quentin, ngay tại đây, trước mặt em. Anh Quentin trả lời đồng ý”.

Cơn giận dữ tràn lên khiến Lou cảm thấy như máu mình đang sôi sùng sục. “Không, chính anh sẽ làm điều đó”.

“Ồ, thật chứ? Thế anh sẽ đua thuyền với anh Quentin trước hay sau khi anh đi trượt băng với mấy đứa trẻ đây?”. Cô hỏi, trước khi bước đi và để lại một mình anh cô đơn trên ban-công, nguyên rửa chính mình vì đã quên mất lời hứa của anh với bé Lucy.

Khi Ruth mở cánh cửa ban-công, tiếng nhạc từng bừng bên trong lập tức bay ra, và khí lạnh bên ngoài lập tức tràn vào. Sau đó, cánh cửa đóng lại, nhưng anh cảm thấy một sự hiện hữu vẫn còn ngay bên cạnh anh. Cô ấy vẫn chưa vào trong? Cô ấy vẫn chưa bỏ anh?

“Anh xin lỗi về tất cả mọi thứ mà anh từng làm. Anh muốn sửa chữa lại tất cả”, anh nói với vẻ kiệt sức. “Anh quá mệt mỏi rồi. Anh muốn sửa đổi mọi thứ. Anh muốn tất cả mọi người biết rằng anh rất tiếc vì tất cả những chuyện vừa qua. Anh cần phải làm cho họ biết điều đó và tin tưởng ở anh. Hãy giúp anh sửa chữa mọi thứ!”. Anh lặp lại.

Khi Lou quay nhìn chung quanh, anh ngỡ mình nhìn thấy người vợ của mình nơi cô ấy vừa chạy ào ra, cô đứng đấy và khóc nức nở với anh – người đàn ông vừa thuyết phục cô hàng giờ trước trên chiếc giường ngủ của họ rằng anh sẽ thay đổi.

Không. Nhưng đấy là Gabe, vừa bước vào nơi mà Ruth vừa chạy ào ra. Và đấy là Gabe, người vừa nghe lời thú tội của Lou trên ban-công nhà.

Gabe biết rằng Lou Suffern đã kiệt sức. Lou đã trải qua nhiều năm, chuyển động quá nhanh qua từng phút, từng giờ, từng ngày, từng khoảnh khắc, khiến anh không còn có thể chú ý đến cuộc sống. Những ánh nhìn, những thái độ, những cảm xúc của người khác từ rất lâu đã không còn quan trọng với anh. Cảm xúc điều khiển anh trước, rồi sau đó, trên con đường của anh đến nơi nào đó mà anh muốn đến, anh sẽ để nó lại sau lưng. Anh chuyển động quá nhanh. Anh không có một khoảng ngừng nào dù nhỏ nhoi để thở. Nhịp điệu của anh quá gấp gáp khiến trái tim anh vất vả lắm mới đáp ứng kịp.

Lou thở hổn hển từng hơi giữa khí lạnh bên ngoài cửa tháng mười hai. Anh ngửa mặt lên bầu trời, cảm thấy những bụi tuyết rơi xuống trên da thịt mình. Anh biết rằng linh hồn của anh đang trở về với anh.

Anh cảm nhận được điều ấy

18. Chương 25

25.

Ngày tuyết nhất

Chín giờ sáng thứ Bảy, một ngày sau bữa tiệc sinh nhật lần thứ bảy mươi của bố anh, Lou Suffern ngồi ở vườn sau, ngẩng mặt lên và nhắm mắt lại, đắm mình trong ánh nắng mặt trời. Anh trôi qua hàng rào ngăn cách khu vườn rộng hai mẫu Anh của họ – nơi có những con đường rải đá cuội, những luống hoa và một tấm biển lớn chỉ các lối đi – với khu đất lồi lõm chồm, hoang dại bên ngoài. Những cây kim tước vàng mọc khắp nơi, chỗ đậm chỗ nhạt ánh lên như thể một ai đó cắm một cây súng bắn màu và bắn một các không cẩn thận vào hướng khu vườn.

Ngôi nhà của Lou và Ruth nằm ở đỉnh trên cùng của ngọn đồi. Khu vườn sau của họ nhìn ra có thể thấy cả một vùng không gian rộng lớn với những ngôi làng ở Howth nằm bên dưới. Và bên cạnh, nằm ở xa hơn nữa, nơi cái vịnh được gọi là Con Mắt Ai Len.

Lou ngồi trên một tảng đá, hít thở thật sâu không khí trong lành buổi sớm mai. Mũi anh lạnh cóng. Hai gò má cũng sắp sửa đông băng. Tai thì đã bắt đầu thoáng cảm giác hơi đau với cái lạnh của những cơn gió. Những ngón tay của anh sắp sửa chuyển sang màu tím ngắt.

Không giống như những khu vườn bên trong của anh và mấy người hàng xóm được chăm sóc rất cẩn thận, những bụi kim tước dại ngoài tung tẩy lớn lên theo bất cứ hướng nào chúng thích, cao bao nhiêu cũng được, thậm chí còn đáng yêu hơn. Nhìn chúng giống như đứa trẻ thứ hai trong gia đình, có nhiều không gian hơn và ít luật lệ ràng buộc của bố mẹ hơn. Chúng lang thang khắp các ngọn núi. Chúng giống như những sinh viên ngồi ở hàng ghế cuối trong lớp, yên lặng nhưng rất sống động và nhiều ý kiến.

Lou không hề một mình khi anh trầm tư suy nghĩ về cuộc đời mình. Bên cạnh anh là chính anh. Cả hai ăn mặc không hề giống nhau: Một sẵn sàng cho cuộc bơi thuyền buồm với anh trai mình, còn “người kia” cho buổi trượt băng với gia đình.

Cả hai nhìn chăm chăm ra biển, cùng ngắm ánh sáng mờ mờ lung linh tỏa rạng của mặt trời nơi tím tấp chân trời. Cả hai cùng ngồi đó một lúc, không nói một lời nào, cùng cực kỳ thoải mái về một nửa còn lại của mình.

Lou trên thảm cỏ xanh như rêu ngắm Lou trên tảng đá và mỉm cười. “Cậu có biết tổ hạnh phúc đến thế nào ngay lúc này không? Tổ ngồi bên cạnh chính mình!”, anh đùa.

Lou ngồi trên tảng đá, cũng cố nén một nụ cười. “Càng nghe chính mình đùa, tớ càng thấy mình không hề buồn cười tí nào”.

“Vâng, tớ cũng thế!”. Lou bứt một cọng cỏ dại dưới đất lên, cuộn tròn nó quanh ngón tay đã chuyển sang màu tím ngắt vì lạnh của mình. “Nhưng tớ cũng lưu ý đến chuyện rằng chính mình là một gã đẹp trai làm sao!”.

Cả hai cùng bật cười sảng khoái.

“Cậu hay nói át người khác quá”, Lou ngồi trên tảng đá nói, nhớ lại những bằng chứng mà con người khác của anh điều khiển cả cuộc trò chuyện không cần thiết này.

“Tớ có nhận ra thế. Thật sự tớ nên...”.

“Và cậu không thật sự lắng nghe nữa”, anh thêm vào, suy nghĩ thật sâu.

“Và những câu chuyện của cậu luôn quá dài. Mọi người dường như không hề quan tâm như cậu tưởng”. Anh tiếp tục. “Cậu không hỏi mọi người về chuyện họ đang làm gì. Cậu nên bắt đầu làm thế thôi”.

“Này, cậu nói với chính cậu ấy!”. Lou ngồi trên cỏ nói, không hề có chút bực bội với những điều vừa nghe.

“Thì tớ đang làm thế đây này”.

Họ lại ngồi trong im lặng.

Một con mòng biển sà xuống, kêu quang quác, nhìn họ đầy ngờ vực và sau đó bay đi.

“Chắc nó bay đi để kể cho những đồng bọn của nó nghe về chúng ta”. Lou ngồi trên tảng đá nói.

“Vậy thì cậu và tớ đừng có để bất kỳ thứ gì chúng nói vào trong quả tim, ngay cả hai quả tim của chúng ta cũng giống nhau”. Lou còn lại nói.

Cả hai bật cười lần nữa.

“Tớ không thể tin được là mình lại có thể cười với một câu nói đùa của chính mình”. Lou ngồi trên cỏ chà chà hai mắt. “Bối rối quá!”.

“Thế cái gì đang diễn ra ở đây nhỉ, cậu nghĩ sao?”, Lou chợt hỏi một cách nghiêm túc.

“Nếu cậu không biết, thì tớ không biết”.

“Vâng, nhưng nếu tớ có vài giả thuyết, thì hẳn là cậu cũng có”.

Họ nhìn nhau, biết chính xác người kia đang suy nghĩ cái gì.

Lou chọn lựa từng từ một cách rất sáng suốt, uốn lưỡi đến bảy lần trước khi nói. “Tớ nghĩ là chúng ta nên giữ những giả thuyết đó lại cho chính chúng ta, cậu có nghĩ thế không? Nó là chính nó. Chúng ta cứ giữ nó lại thế thôi”.

“Tớ không muốn có ai đó bị tổn thương”, Lou trên thảm cỏ ngược mặt lên.

“Cậu có nghe tớ nói gì không?”, anh nói đầy giận dữ. “Tớ nói là không nói về chuyện đó”.

“Lou!”. Ruth gọi họ từ trong vườn và câu gọi ấy đã phá vỡ thần chú giữa họ.

“Lại đây nào!”. Anh gọi to khi trông thấy Pud, mang đôi giày mới, chạy trốn để tìm sự “tự do” khi chập chững băng qua cánh cửa bếp, băng đi trên cát giống như một cái trứng.

Cậu bé chạy sau trái bóng, cố gắng bắt được nó nhưng cứ phạm lỗi là đá trúng nó khiến nó tiếp tục lăn đi mỗi khi cậu bèn để được gần. Sau một hồi “rút kinh nghiệm”, cậu ngừng chạy trước khi chạm vào trái bóng, rón rén bước từng bước lại gần như thể trái bóng có thể tự mình nó lăn đi được.

Rồi cậu bé bắt chước một cầu thủ thực thụ, nhấc một chân lên. Nhưng cái chân còn lại không đủ sức giúp cậu giữ thăng bằng, thế là bé ngã kênh ra nền cỏ. Lucy chạy ào ra ngoài với chiếc nón và khăn của mình để giúp kéo cậu em trai dậy.

“Con bé giống Ruth quá!”. Anh nghe một giọng nói gần sát tai mình vang lên và nhận ra Lou “thứ hai” lại đang nhập cuộc cùng anh.

“Tớ biết.Nhìn con bé biểu lộ nét mặt đó kìa...”. Họ nhìn Lucy đang đỡ Pud đứng dậy và mắng em phải cẩn thận thế nào. Cả hai bật cười cùng một lúc.

Pud giẫy ra khi Lucy cố giữ thằng bé bằng hai tay và dẫn em trở lại vào nhà. Thằng bé giẫy nảy, đẩy ra, sau cùng thì lạch bạch tự đi vào nhà một mình.

“Thằng bé gọi cho cậu nhớ đến ai?”. Lou hỏi.

“Thôi được rồi... Chúng ta phải đi thôi. Cậu đi xuống dưới bến cảng. Tớ đưa Ruth và đám trẻ vào thị trấn. Hãy chắc chắn rằng cậu sẽ ở đó đúng giờ, được chứ? Tớ phải hỏi lộ anh Quentin bằng cách giúp anh ấy hôm nay” .

“Chắc chắn là tớ sẽ ở đó rồi. Cậu đừng có trượt băng té gãy chân đấy nhé!”.

“Còn cậu thì đừng có để bị chết đuối lúc bơi thuyền”.

“Chúng ta tận hưởng một ngày nghỉ thôi”.

Lou chia tay ra và bắt tay với chính mình. Cái bắt tay nhanh chóng chuyển thành cái ôm, và Lou đứng đấy, trên đỉnh núi, dành cho chính mình một cái ôm thấm thiết, ấm áp nhất mà anh từng nhận trong một khoảng thời gian dài.

Lou lái xe xuống bến cảng để tham gia cuộc đua. Anh đã không đua trong nhiều năm rồi. Anh muốn bắt chuyện với ai đó, để nói, để cảm giác lại được chuyện sẽ ở trên tàu. Anh cũng cần xây dựng lại mối quan hệ với những người còn lại trong đội. Tạo mối quan hệ gần bó luôn là chìa khóa để thành công và anh không muốn khiến người nào cảm thấy khó chịu.

Nhưng nếu nói là anh không muốn anh Quentin cảm thấy khó chịu thì đúng là hơi không chân thật cho lắm. Anh ấy đã có được Alexandra xinh đẹp, có được một chiếc thuyền buồm đua lớn đã mua được cách đây 5 năm.

Anh Quentin và 5 người khác đã lên tàu. Họ là một đội chặt chẽ, đã qua rất nhiều cuộc đua cùng nhau.

Lou nhắm một phép toán. Người ta chỉ cho phép có 6 người trên thuyền. Trong khi có anh nữa là 7.

“Chào mọi người!”, anh nói, bước tới chỗ họ.

“Lou!”, Anh Quentin nhìn lên đầy ngạc nhiên và Lou nhận ra ngay rằng tại sao họ lại có sẵn sàng tới 6 người. Anh Quentin không tin rằng cậu em trai của mình sẽ tới.

“Em không trễ chứ? Anh nói là chín giờ rồi”. Anh cố giấu sự thất vọng của mình.

“Ồ, vâng... Chắc chắn rồi!”. Anh Quentin thì cố giấu sự ngạc nhiên của anh ấy.

“Hoàn toàn là không trễ, anh chỉ.. à...”. Anh ta quay người lại, nhìn những người đàn ông kia đang vừa nhìn chăm chăm vừa chờ đợi. “Để anh giới thiệu em với những người còn lại trong đội. Mọi người, đây là em trai tôi, Lou”.

Sự kinh ngạc lướt qua vài gương mặt.

“Ồ, chúng tôi không biết là anh có một cậu em trai!”. Một người mỉm cười, bước đến chìa tay ra. “Tôi là Geoff. Chào mừng anh lên thuyền. Tôi hi vọng anh biết mình sẽ làm gì”.

“Chắc phải mất một lúc”. Lou nhìn anh Quentin, không chắc chắn lắm. “Anh Quentin và tôi từng ngồi chung trên một thuyền đua trong khá nhiều cuộc thi, trong nhiều năm. Thật khó quên những kỷ ức ấy. Nó giống như điều khiển một chiếc xe đạp, phải vậy không?” .

Mọi người bật cười và chào đón anh lên thuyền.

“Thế anh muốn em đứng ở vị trí nào?”.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. Anh nhìn anh trai.

“Em có thật sự chắc chắn là mình làm được không?”. Anh Quentin hỏi khẽ, cách xa những người khác không nghe thấy.

“Chắc chắn”. Lou cố gắng vượt qua những cảm xúc trong lòng mình. “Cùng một vị trí như chúng ta từng thi các cuộc thi trước?”.

“Ồ Boong trước?”, anh Quentin hỏi lại.

“Ai-da, ai-da... Đúng vậy, thưa thuyền trưởng”. Lou cười làm động tác chào anh.

Quentin cũng bật cười và quay trở ra những người còn lại trong đoàn.

“Được rồi, những chàng trai... Tôi muốn chúng ta sẽ phối hợp nhịp nhàng cân đối. Nhớ nhé, phải nói với nhau. Tôi muốn thông tin phải luôn được chạy lên, chạy xuống con tàu bất cứ lúc nào. Nếu các bạn không làm được những gì các bạn nên làm, hãy hét to lên, tất cả chúng ta cần biết chính xác việc gì đang diễn ra. Nếu chúng ta thắng, tôi sẽ khao cả đội”.

Mọi người ồ lên vui vẻ.

“Lou”. Anh ta nhìn cậu em trai mình và nháy mắt. “Anh biết em đã tìm kiếm cơ hội này trong một thời gian dài”.

Nghe những điều không thật ấy, Lou không hề cảm thấy nó là một ý kiến hay để đạt được mục tiêu là khích lệ anh vào cuộc.

“Cuối cùng em cũng tìm được cơ hội của mình để nhìn thấy thứ mà Alexandra tạo dựng”.

Lou thoi nhẹ anh trai một cái và bắt đầu cuộc chơi.

Ruth đẩy chiếc xe của Pud vào công viên Thánh Stephen, một công viên nằm ở trung tâm thành phố Dublin. Sân trượt băng được dựng lên mặt đất, thu hút rất nhiều người mua sắm và khách từ khắp nơi trên đất nước về tham gia, thưởng thức những trải nghiệm có một không hai.

Băng ngang cái hồ đầy những con vịt, đi bộ qua cây cầu O’Connel, họ nhanh chóng vào tới một khu vui chơi rộng lớn. Cả một khu chợ Giáng sinh được bày ra, trang hoàng lộng lẫy.

Những quầy hàng bán các cốc chocolate nóng với kẹo dẻo, cũng như đủ loại bánh trái cây khác nhau. Trong không khí sực nức mùi thơm của quế.

Mỗi người chủ quầy hàng ăn mặc như một con yêu tinh hay những người tí hon trong các câu chuyện cổ tích. Băng rơi xuống mái của mỗi quầy hàng,, và những chiếc máy phun tuyết giả hoạt động không ngừng.

Căn lều tuyết của ông già Noel đặt ở khu vực trung tâm, thu hút mọi sự chú ý. Cả một hàng dài những người xếp hàng ở bên ngoài. Người thì mặc những bộ quần áo hóa trang thành những con yêu tinh màu xanh lá cây. Người thì mang những đôi giày như ông già Tuyết. Một cây nến to khổng lồ màu đỏ với những sọc trắng sừng sững ở ngoài, trong khi máy thổi bong bóng vẫn đang phồng những quả bong bóng xà phòng lấp lánh trên nóc nhà, cạnh ống khói. Những quả bong bóng xà phòng bay lơ lửng khắp không gian.

Trên một khu vực phủ cỏ xanh rờn, một nhóm trẻ con trong trang phục hóa trang đang chơi trò đánh trận giả. Một cây thông Noel cao sừng sững, trang trí đầy những quả châu to khổng lồ và những dây kim tuyết lấp lánh. Treo lơ lửng trên đó là những quả bong bóng chứa đầy nước – thứ đang thu hút một nhóm trẻ con và rất nhiều phụ nữ đang ra sức làm vỡ bong bóng để khám phá những món quà giấu bên trong.

Một người hóa trang thành con yêu tinh mặt đỏ, ướm nhẹp sau khi cố gắng phá vỡ những quả bong bóng đầy nước, chạy vòng quanh để nhặt những món quà nho nhỏ giấu trong dây rơi trên sàn nhà. Trong khi đó, những người phục vụ khác lại nhanh chóng thổi đầy nước vào những quả bóng và chuyển ột nhóm khác làm nhiệm vụ treo chúng lên cành thông.

Pud chỉ nóng tay bé xiu vào bất cứ thứ gì mới mẻ lọt vào tầm mắt của cậu bé. Lucy, mọi ngày huyền thoại nói không ngừng, thì hôm nay, đột nhiên trở nên cực kỳ im lặng. Đôi mắt màu nâu chocolate của cô bé tròn xoe, ngơ ngẩn nhìn mọi thứ xung quanh.

Cô bé nắm chặt tay trên chiếc nôi của em. Mọi thứ xung quanh bây giờ giống như một thiên đường. Rồi cô bé ngẩng lên nhìn bố mẹ, với nụ cười toét ra đến tận mang tai.

Không ai nói điều gì cả. Họ không phải nói. Tất cả họ đều biết. Ở khá xa khu chợ Giáng sinh, họ tìm thấy một sân trượt băng, nơi luôn thu hút hàng trăm người từ trẻ đến già, xếp hàng dài trước đó để có thể té, có thể ngã, có thể nhìn thấy những cú ngã ngoạn mục hài hước của người khác và vui cười.

“Sao tất cả các cháu không vào?”. Lou nói với hàng tá đứa trẻ đang ngồi trên ghế chờ phía trước.

Những bàn tay đưa ra chỉ về phía trước. Lou nhìn theo. “Anh sẽ xếp hàng cho chúng ta”.

Cùng lúc ấy, chiếc điện thoại di động trong túi anh lại rung lên...

“Vâng, cảm ơn anh!”. Ruth vừa nói vừa đặt Pud vào thay Lou – lúc này đang đứng trong hàng.

“Em làm gì thế?”. Lou hỏi, hoảng sợ.

“Em đến kia xem một chút”.

“Không phải là em sẽ giữ nó sao?”.

“Không. Nó đang ngủ mà. Nó sẽ ổn khi ở đây với anh thôi”.

Liên sau đó, cô tay trong tay với Lucy, tiến về phía trước, trong khi Lou nhìn Pud với một chút sợ hãi, cầu nguyện luôn mồm cho thằng bé đừng thức dậy. Anh để một con mắt vào chiếc điện thoại di động của mình, con mắt còn lại dành quan sát Pud. Và con mắt thứ ba mà anh chưa từng biết mình có nằm trong nhóm trẻ phía trước anh, những đứa nhỏ la lên và nhảy vòng quanh, đùa giỡn với nhau. Tiếng hét, tiếng la, tiếng đùa từ chúng đã đánh thức đứa trẻ đang ngủ dậy.

Đột nhiên, anh nghe tiếng nhạc điệu Jingle Bells vang lên inh ỏi từ các loa phát thanh. Một gia đình với bố mập mập đang nắm tay nhau cùng hét lên theo. Họ cũng đang đứng chờ. Mỗi tiếng hét của họ như xoáy vào tận xương của Lou, khiến anh tưởng chừng như mình bị gãy lác rắc thành từng mảnh nhỏ. Tiếng điện thoại di động lại nháy từng ánh nhỏ trong túi, báo hiệu có cuộc gọi. Cả hàng người đang xếp hàng chuyển động, nhích lên phía trước một chút. Anh cugn chậm chạp đẩy chiếc xe nôi vào hàng theo.

Ngay trước mặt anh, một thằng bé đang kể bằng giọng inh ỏi một câu chuyện cho đứa bạn khác của nó. Thằng bé, trong lúc hoa chân múa tay, bước lùi về phía sau và mạnh vào chiếc xe nôi.

“Ồ, cháu xin lỗi!”. Thằng bé nói, nhìn quanh, xoa xoa hai bàn tay. “Cháu xin lỗi. Chú không sao chứ ạ?”

Lou gật đầu. Nuốt nước bọt. Anh muốn hét hét mấy đứa trẻ, muốn tìm ra cha mẹ của thằng bé để nói cho họ biết cần phải dạy dỗ lại con trai họ.

Anh xuýt xoa dỗ dành Pud, sau cú chấn động vì va chạm xe nôi. Thằng bé như con cọp con vừa thức giấc. Đôi mắt nó, trong veo, buồn ngủ và mệt mỏi, mở ra chậm chậm. Đôi mắt nhìn trái, nhìn phải, nhìn xung quanh trong khi Lou nín thở vì sợ. Anh và Pud nhìn nhau một lúc, trải qua một khoảnh khắc im lặng. Và sau đó, quyết định rằng mình không thích cái biểu hiện đáng sợ trên gương mặt của bố, Pud đẩy bàn tay nhỏ xíu vào mặt bố và hét toáng lên. Hét. Đúng nghĩa!

“Ồ, suýt...”. Lou nói lớn, nhìn xuống con trai mình.

Pud hét mỗi lúc một to hơn. Những giọt nước mắt ràn rụa trên đôi mắt mệt mỏi buồn ngủ của nó.

“Thôi nào, Pud!”. Lou mỉm cười với thằng bé.

Pud khóc lớn hơn

Lou nhìn quanh đầy bối rối, xin lỗi tất cả mọi người khi anh chạm phải ánh mắt họ, đặc biệt với gia đình có người bố mập mập vì họ cũng đang bế một đứa trẻ.

Anh đưa tay, cố che mắt Pud bằng bàn tay của mình, hi vọng rằng bóng tối sẽ giúp thằng bé ngủ lại. Nhưng điều đó không có tác dụng gì. Cơ thể Pud oằn qua oằn lại, cong cả người. Thằng bé tiếp tục hét với âm lượng kinh khủng hơn.

Nó đòi món đồ chơi vừa làm rơi xuống đất. Gia đình có người bố mập mạp cúi xuống nhặt giúp. Lou đưa tay gần như giật lấy món đồ chơi trong khi lí nhí cảm ơn. Sau khi thằng bé đập và ném hết tất cả mọi thứ trong xe nô xuống đất, Lou quyết định đành phải giải phóng cho con “quái vật” này thôi. Anh ẵm con trai lên, dỗ dành, trong khi thằng bé vẫn hét với một âm lượng khiến anh lo ngại rằng ai đó đứng gần có thể gọi điện tới dịch vụ xã hội, để mách về một người đàn ông đang giữ một đứa trẻ khóc văng lên.

Khi được ẵm và đu đưa trong tay bố, Pud ngừng khóc. Thằng bé lại ngơ ngác nhìn xung quanh, mặt đỏ vì khóc quá nhiều trước đó.

Mười phút để chỉ vào tất cả những thứ như cái cây, con chó, những đứa trẻ khác, những con chim, những cây thông Noel, những món quà, những thứ chuyển động được, những thứ không chuyển động được, bất cứ thứ gì mà Lou có thể lôi kéo ánh nhìn của thằng bé vào. Vậy mà chỉ nhìn một lát, rồi Pud tiếp tục khóc.

Ruth hỏi hả chạy tới cùng Lucy.

“Chuyện gì thế?”

“Thằng bé thức dậy ngay khi em rời khỏi, nó không ngừng khóc”. Lou mướn mồ hôi.

Pud nhìn Ruth một cái và chìa hai cánh tay của mình ra, gần như muốn nhảy ra khỏi cánh tay Lou. Trò khóc lóc của thằng bé ngừng lại ngay tức thì. Nó vỗ vỗ hai bàn tay, gương mặt chuyển sang màu bình thường. Rồi nó thối bong bóng nước bọt và đùa giỡn. Nó nhìn mẹ, chơi với cái vòng cổ của mẹ, rồi thể hiện như thể chưa từng có chuyện gì xảy ra trước đó. Lou chắc rằng khi không có ai khác nhìn nữa, Pud sẽ mỉm cười chọc quê cả anh.

...

Biển thật là tuyệt diệu. Con người chết đuối trong nó. Con người muốn sống với nó, bơi trong nó, chơi trong nó, ngắm nhìn nó. Nó là một thứ sống động, xứng đáng để đạt tới mức thể hiện của một diễn viên kỳ tài: Nó có thể bình tĩnh và đầy vẻ chào đón, dang rộng cánh tay của mình cho những người ngắm nhìn trong khoảnh khắc này, nhưng sau đó nó cũng có thể bùng nổ với sự nóng nảy cực độ, với những cơn bão, vật ngã mọi người xung quanh, muốn họ ra ngoài, tấn công bãi biển, làm tan nát cả những hòn đảo nhỏ. Nó làm tất cả những điều ấy, chơi với những đám đông, đùa giỡn với những đứa trẻ, đôi khi giúp cho những thủy thủ một tay, làm tất cả với một nụ cười bí mật.

Với Lou lúc này, anh như chẳng còn thấy cái gì khác tồn tại ngoài cảm giác của những cơn gió biển phàn phật trên tóc, với những bụi nước li ti bắn khắp mặt.

Đã lâu lắm rồi kể từ lần cuối cùng anh bơi thuyền buồm thế này. Anh và Ruth, cả hai đã từng có biết bao nhiều kỳ nghỉ tuyệt diệu trên những chiếc du thuyền của bạn bè, năm này qua năm khác. Nhưng rồi, đã rất lâu kể từ khi anh và những chàng trai trong đội thuyền buồm còn hò hét cùng nhau trên khoang. Anh đã từ bỏ tất cả, nhìn về phía trước với những tham vọng công việc. Với một nơi làm việc như công ty anh, anh không chỉ phải chiến đấu với biển cả, với gió mà còn vô vàn những nhân tố khác...

Biển mênh mông. Con thuyền vun vút rời vạch xuất phát lao về phía trước. Hệt như ngày xưa, Lou và anh Quentin hét toáng lên những câu thông báo tình hình cho nhau. Lou nghe tim mình thành thục những lời cầu nguyện khi thấy xuất hiện bảng hiệu 11 phút 25. Họ di chuyển chiếc thuyền, cố là một trong những chiếc đầu tiên về tới đích.

11 phút 26... 11 phút 29...

Lou vẫy tay loạn xạ, cố ra dấu cho Quentin.

“Sang phải, sang phải, Quentin!”. Anh hét lên, vẫy cánh tay phải... “Ba mươi giây”. Anh hét.

Họ gần sát một chiếc thuyền buồm khác, đến mức gần va chạm với nó. “Trái... TRÁI!”. Lou hét tiếp.

Chiếc thuyền buồm nào cũng phải chiến đấu chật vật để giành được vị trí như mong muốn. Khi tín hiệu 11 p hút 30 giây hiện lên, có đến cả chục chiếc thuyền gần chạm đến đích đến trước họ. Không thể là ngôi sao dẫn đầu rồi, nhưng Lou không muốn rời khỏi mục tiêu đó. Rõ ràng, anh cần phải luyện tập nhiều hơn, nhưng anh đang không có thời gian làm chuyện này, đó là sự thật.

Họ dong thuyền vòng quanh, ngắm Con Mất Ailen nằm bên phải của thuyền... Lou không cử động, chỉ suy nghĩ thật nhanh, nhìn xung quanh những chiếc thuyền buồm đang đua hết tốc lực quanh mình. Gió thổi phàn phật trên tóc anh. Máu dồn dập chạy trong từng mạch nhỏ, cảm thấy mình “sống” hơn bất cứ khi nào trước đó. Tất cả mọi thứ quay về với anh. Tất cả những gì anh cảm nhận được trên con thuyền này. Có lẽ tốc độ của thuyền đang chậm lại, nhưng anh không hề bị mất đi cảm giác mạnh trong lòng.

Họ dong thuyền đi, mũi thuyền làm vỡ tan từng ngọn sóng đánh vào.

“Kéo đây!”. Quentin hét lên, theo dõi và ra hiệu lệnh cho tất cả sẵn sàng. Những bàn tay thoăn thoắt nhịp nhàng thực hiện công việc của mình và chờ đợi. Lou không nhúc nhích, nhìn quanh, suy nghĩ xem mình phải làm gì trong lúc đôi mắt mãi miết quan sát những chiếc thuyền khác, xem có chiếc nào quá gần với mình không. Anh biết anh Quentin đặt niềm tin vào mình.

“Lên nào!”. Lou hét vang sung sướng, dấn tay vào không khí... Phía sau vô lăng điều khiển, tiếng anh Quentin cười như vang vang trong gió. Không tệ chút nào. Đôi mắt của hai anh em bắt chột giao nhau. Mỉm cười.

Họ không nói bất cứ điều gì. Họ không cần phải nói. Cả hai đều đã hiểu...!

Sau ba mươi phút xếp hàng để được vào sân băng, Lou và gia đình cũng lên được phía trên cùng.

“Tất cả sẽ được vui vẻ”. Lou nói, vỗ hai bàn tay lại với nhau. “Anh sẽ đến quán cà phê đằng kia và xem mấy mẹ con em”.

Ruth bắt đầu cười. “Lou, em nghĩ anh nên vào trượt băng”.

“Không”. Anh nhăn mặt. “Anh đã dành đến nửa tiếng đồng hồ vừa rồi để theo dõi những người lớn tuổi hơn anh đến sân và trông như những anh hề ấy. Thế những người khác nhìn anh họ sẽ thấy giống cái gì? Tốt hơn hết là anh ở đây, cảm ơn em. Thêm nữa, cái quần của anh thì còn rất mới và được giặt ủi sạch sẽ rồi”. Anh thêm vào, chỉ tay vô chiếc quần tây.

“Được thôi”, Ruth nói với vẻ chắc chắn. “Thế thì anh không phiền ở đây giữ Pud chứ, trong khi Lucy và em trượt băng”.

“Thôi nào, Lucy”, anh nắm lấy bàn tay con gái. “Thế thì chúng ta phải trình diễn một màn trượt băng thôi”. Anh nháy mắt và bật cười với Ruth.

Anh đến chỗ quầy tính tiền trước người đàn ông trong cái gia đình bánh chọe. Thấy chưa. Ít ra thì anh cũng đã giành được một chiến thắng lạng thầm vì đã đến được quầy tính tiền trước. Đứa trẻ trong con người Lou muốn nhảy ra.

“Cỡ số mấy?”. Người đàn ông đứng sau chiếc bàn nhìn anh.

“Xin cho số mười”, Lou đáp và nhìn xuống Lucy như bảo cô bé nói. Đôi mắt nâu to tròn của cô bắt đầu nhìn bố chăm chăm.

“Con nói với chú ấy cỡ của con đi, con gái”. Anh nói và chờ đợi.

“Con không biết, bố!”. Cô bé trả lời, gần như là một câu thì thầm.

“Ừm... thế con bốn tuổi, phải không?”.

“Năm mà!”. Con bé nhú mày.

“Cô bé năm tuổi”, anh nói với người đàn ông. “Thế cỡ giày khoảng số mấy thì một bé năm tuổi có thể dùng?”.

“Nó hoàn toàn phụ thuộc vào từng đứa trẻ chứ không phụ thuộc vào số tuổi, thưa ông”.

Lou thở dài và lấy chiếc điện thoại BlackBerry ra, lại từ chối việc xếp hàng lần nữa. Đằng sau anh, gia đình một người khác bắt đầu gọi vọng lên rành rọt: “Hai đôi số bốn, một đôi số ba, và một đôi số mười một”.

Lou làm mặt hề, bắt trước giọng của người đàn ông kia trong khi anh chờ cuộc gọi của mình được trả lời.

Lucy bật cười, bắt chước gương mặt của bố.

“Gì vậy anh?”.

“Em, cỡ giày nào cho Lucy nhỉ?”.

Đến phiên Ruth bật cười. “Con bé số hai mươi sáu”.

“Cảm ơn em”. Anh gác máy.

Trên mặt sân trượt, anh vịn tay vào cạnh của sân băng thật cẩn thận, cầm lấy tay Lucy và dắt cô bé theo sát mình. Ruth đứng với Pud bên ngoài, thằng bé cứ đá chân đầy phần khích khi nhìn lên nhìn xuống và chỉ vào mọi thứ xung quanh.

“Nào, con gái...”. Cả giọng nói lẫn mắt cá của Lou đều run rẩy khi anh bước trên mặt băng. “Rất nguy hiểm đấy, được chứ... Con phải thật cẩn thận, nắm chặt lấy tay nắm này này...”.

Lucy giữ một tay trên thanh nằm trên sân trượt và bắt đầu chậm rãi chuyển động trên mặt băng trong khi Lou lắc lư từng bước.

Lucy bắt đầu trượt nhanh hơn. “Cưng ơi”, Lou gọi, giọng anh run lên khi anh nhìn xuống mặt băng lạnh lẽo, cứng đờ, hình dung được sẽ cảm thấy thế nào nếu anh ngã. Anh không thể nhớ lần cuối cùng mình ngã là khi nào.

Khoảng cách giữa Lucy và Lou rộng ra dần.

“Coi chừng con bé, Lou”. Ruth gọi từ phía bên kia hàng rào chắn, đi bộ dọc theo anh khi anh chuyển động. Và anh có thể nghe được cả nụ cười mỉm trong giọng nói của cô.

“Anh ước em tham gia vào cái trò này”.

“Chắc chắn vậy”.

Anh đẩy mình tới với chân trái, suýt chút thì té ngã. Cảm giác của anh lúc này không khác nào chú nai Bambi trong phim hoạt hình khi lần đầu tiên tự đứng trên đôi chân và loạng choạng những bước đi đầu tiên. Anh chới với, tay huơ lên loạn xạ trong không khí trong khi cách đó không xa, anh nghe tiếng Ruth cười giòn giã.

Gia đình người đàn ông mập mạp cũng đang bay trên những chiếc giày trượt băng với anh. Đằng sau ông bố, những đứa cười như nắc nẻ, trượt những bước đầu tiên. Có phải họ đang hát không nhỉ? Quả là thế! Trượt thật chậm trên đôi giày về phía thanh vịn bao quanh sân, anh cố gắng giữ thăng bằng.

“Chào bố!”, Lucy hào hứng gọi, lướt nhanh qua anh sau khi cô bé hoàn thành vòng trượt đầu tiên.

Lou nhìn gia đình người đàn ông mập mạp đang lướt xung quanh như một người đang chạy trên đường. Được nửa đường từ giữa sân đến chỗ những thanh vịn bao bọc bên ngoài anh cảm thấy như thoát khỏi con người chính mình. Một chút tự tin hơn, anh đẩy người về phía trước, cổ vung hai cánh tay giữ thăng bằng như những người khác đang làm. Anh tăng tốc. Vượt qua đám trẻ con và những người già, anh lướt đi trên sân, hai cánh tay vung vẩy.

Anh lướt qua Lucy. Nhưng không thể dừng lại, phải tiếp tục chuyển động về phía trước. Tốc độ của anh lúc này như tăng thêm. Vòng quanh.... Vòng quanh.... Những chiếc đèn trang trí thấp thoáng khi anh lướt quanh sân. Âm thanh và màu sắc của những đôi giày trượt cứ xoay tròn, xoay tròn quanh anh. Anh mỉm cười, thư giãn hơn được một chút.

Bắt kịp người bố mập mạp trong gia đình ban nãy. Rồi anh vượt qua cả Lucy lần thứ ba. Anh lướt qua Ruth – lúc này đang ríu rít gọi tên anh, kêu anh quay nhìn về hướng cô để chụp lấy hình. Anh không thể ngừng và anh không muốn ngừng. Anh không biết làm thế nào. Anh tận hưởng hết cảm giác gió lướt trên tóc mình, những ngọn đèn nhấp nháy xoay vòng quanh mình. Anh cảm thấy thật tự do và thật sống động, hạnh phúc hơn bất cứ lần nào khác anh có thể nhớ đến trong một khoảng thời gian dài về trước. Vòng quanh và vòng quanh... Anh tiếp tục lướt đi...

Alexandra và thủy thủ đoàn thực hiện vòng đua thứ ba và cũng là vòng cuối cùng. Tốc độ của họ cũng như sự phối hợp đã nhuần nhuyễn hẳn lên so với hơn một giờ trước đó. Lou đã có thể sửa chữa những trục trặc trong việc điều khiển thuyền mà anh gặp phải trước đây.

Lou chắc chắn rằng những sợi dây thừng đã được buông lỏng, tự do để chạy. Khi kết thúc vòng đua, mọi người hớn hở chờ kết quả... Không thể về nhất, nhưng ai cũng sung sướng với những gì đã làm được. Lou nhìn anh Quentin khi cả hai cùng điều khiển chiếc thuyền buồm vào bến. Không ai trong họ nói lời nào. Họ không cần phải nói. Cả hai đều hiểu cả.

Nằm giữa người ở giữa sân băng, trong khi những người khác bay vèo vèo bên cạnh, Lou nắm lấy bên xương sườn bị đau, cố gắng ngừng cười, nhưng anh không thể. Anh đã làm cái điều mà anh sợ hãi suốt cả đời mình, để nhận được kết quả là một cú ngã quá sức kịch tính và hài hước trong ngày hôm nay. Anh nằm giữa sân băng, với Lucy đang cười nắc nẻ, cố gắng nhắc cánh tay anh lên và kéo anh ngồi dậy. Hai bố con nắm tay nhau, trượt chậm chậm vòng quanh, và khi quá hưng phấn, Lou đã trượt nhanh trên chính giày trượt của mình, bay một vòng và ... hạ cánh bằng cách đáp lưng của mình xuống sân băng.

Ôn Chúa, không có cái xương sườn nào bị gãy. Anh cho Lucy niềm tin rằng cô bé có thể giúp anh đứng dậy khỏi sân băng bằng cách kéo tay anh. Anh nhìn qua chỗ Ruth, thấy một ánh flash của máy chụp hình nhá lên khi cô chụp thêm một bức hình khác.

Hai tia mắt chạm nhau, và anh mỉm cười.

Họ đã không nói bất kỳ điều gì cả về ngày hôm ấy trong buổi tối. Họ không cần phải thế. Vì ai cũng đều hiểu cả.

Đó là ngày tuyệt vời nhất với tất cả cuộc đời của mỗi người trong số họ.

19. Chương 26 - 27

26.

Tất cả bắt đầu từ một con chuột

Vào buổi sáng thứ Hai sau ngày nghỉ cuối tuần bơi thuyền buồn và trượt băng, Lou Suffern thấy mình như vẫn còn cảm giác bồng bềnh trôi khi băng qua những dãy hành lang đến phòng làm việc với cái bàn lớn hơn và ánh sáng tốt hơn. Đó là ngày trước Giáng sinh nên những khu vực làm việc của công ty đã gần như vắng lặng. Chỉ còn những âm thanh ám ảnh nơi đại sảnh, của những cái vỗ nhẹ vào lưng, của những cái bắt tay chúc mừng thật chặt.

Anh đã làm được! Sau lưng anh, Gabe đang giúp mang lên một hộp bìa đựng hồ sơ. Đêm nay là Giáng sinh nên đây chính là ngày cuối cùng anh có cơ hội để chuẩn bị cho chính mình trước kỳ nghỉ. Ruth muốn anh cùng cô và hai đứa trẻ vào thành phố, dạo bộ chung quanh để được tận hưởng không khí rộn ràng. Nhưng anh biết việc tốt nhất anh có thể làm là chuẩn bị mọi thứ cho công việc mới của mình, bằng cách đó, khi quay trở lại sau kỳ nghỉ Giáng sinh và Năm Mới, anh sẽ không phải phí thời gian để sắp xếp ổn định mọi thứ.

Đêm Giáng sinh hay không đêm Giáng sinh, anh vẫn phải thích nghi chính mình với công việc ngay bây giờ. Anh và Gabe đi xuống phòng làm việc rộng hơn với ánh sáng tốt hơn. Khi họ mở cánh cửa bước vào, khung cảnh hiện ra trước mắt anh như thể một thiên đường với những thiên thần đang múa hát. Ánh sáng mặt trời phủ thành một con đường sáng lấp lánh đi từ cửa đến bàn làm việc, rọi trực tiếp vào chiếc ghế da cỡ ngoại hạng giúp nó nổi bật lên.

Anh đã làm được điều đó!

Và mặc dù lẽ ra anh đã có thể thở dài nhẹ nhõm, nhưng anh lại lập tức hít sâu vào một hơi thở để bắt đầu công việc mới trước mắt anh. Bất kể là anh đã đạt được những gì, cảm giác phải chạm đến những thứ cao hơn lại lặp lại, không bao giờ kết thúc. Cuộc sống của anh giống như một chiếc thang không có nấc cuối cùng. Có lẽ nấc cuối cùng của cái thang đang ở đâu đó tít trên kia, ẩn sâu giấu mình đằng sau những đám mây, rồi dola đưa anh trở xuống.

Anh không thể nhìn xuống lúc này. Anh phải giữ cho đôi mắt của mình hướng lên trên. Lên trên và lên trên nữa.

Gabe đặt những hộp đựng hồ sơ xuống, huýt sáo nhìn xung quanh.

“Phòng mới hả, Lou”.

“Ừ”, Lou toe toét cười, nháy mắt nhìn xung quanh.

“Ấm đấy chứ nhỉ”. Gabe thêm vào, hai bàn tay anh bỏ trong túi, xoa xoa.

Lou nhúu mày. “Ấm là... là một từ mà tôi sẽ không dùng để mô tả căn phòng này”.

Anh vung tay lên như một nhạc trưởng, trước không gian tuyệt vời. “Một phòng làm việc to khổng lồ”.

Anh bắt đầu bật cười. Một mối và đầy cảm xúc. Tự hào và một chút ít sợ hãi. Tất cả những thứ ấy đang hiện hữu, và anh cố gắng để làm chủ mọi cảm xúc ấy.

“Nào, thế thì chính xác là bây giờ anh sẽ làm gì?”. Gabe hỏi.

“Tôi là Giám đốc Bộ phận Phát triển Kinh doanh. Nghĩa là từ bây giờ, tôi có đầy đủ quyền lực để nói chính xác từng điều nhỏ nhất nhất phải làm”.

“Điều nhỏ nhất nhất giống như anh vậy hả?”.

Lou giật nảy mình, ngẩng lên nhìn Gabe, như một cái rada đang chăm chú dò tín hiệu.

“Ý tôi là, chỉ vài ngày trước, anh vẫn còn là một trong những điều nhỏ nhất, ý tôi là... ồ, đừng để ý”, Gabe chuyển sang chuyện khác, “Vậy làm thế nào mà Cliff có được nó?”.

“Có cái gì?”.

“Công việc mà ông ta vừa rời khỏi đấy!”.

“Ồ”. Lou nhìn lên. Anh nhún vai. “Tôi không biết. Tôi không nói chuyện với anh ta”.

Gabe im lặng một lát.

“Tôi không nghĩ là ông ta đủ tốt đến nỗi nói chuyện với người khác”, Lou thêm vào, cảm thấy cần phải giải thích.

“Giờ thì ông ấy rất mong có khách đến thăm”, Gabe nói với anh.

“Sao anh biết?”.

“Tôi biết. Anh nên đến thăm ông ta đi. Biết đâu chừng ông ta sẽ có vài lời khuyên tốt cho anh. Anh có thể học được nhiều điều từ ông ấy”.

Lou cười phá lên vì câu nói ấy.

Nhưng Gabe không hề nháy mắt hay ra vẻ là đùa. Anh ta đứng im, nhìn chăm chăm anh trong im lặng.

Lou tăng hắng giọng một cách khó khăn.

“Tôi nay là đêm Giáng sinh, Lou. Anh sẽ làm gì?”. Giọng Gabe thật mềm mỏng.

“Ý anh là sao, tôi sẽ làm gì?”. Lou đưa tay lên, hỏi lại. “Trông tôi giống cái gì? Tôi sẽ làm việc!”.

“Anh có để ý không? Anh là người duy nhất vào tòa nhà này. Trong khi những người khác thì ở ngoài kia”. Gabe chỉ tay vào thành phố bên dưới khung cửa kính đang tắt bật.

“Ừ, tất cả mọi người ngoài kia chẳng ai bận rộn như tôi phải không?”, Lou lên giọng, như một đứa trẻ đang tranh cãi. “Bên cạnh đó, anh cũng đang ở đây, chẳng phải vậy sao?”.

“Tôi không đếm mình”.

“Ừm, câu trả lời hay đấy. Tôi cũng không đếm mình luôn”.

“Anh biết không, một trong những người đàn ông thành công nhất mọi thời đại trong công việc, chính là Walt Disney. Tôi chắc là anh từng nghe về ông ta. Ông ta có một công ty ...”, Gabe mỉm cười. “Và ông ta nói rằng: Một người đàn ông không bao giờ nên xao lãng gia đình chỉ vì công việc”.

Một khoảng lặng dài. Lou há miệng ra rồi lại ngáp mienegj lại, cố gắng như để quyết định có nên đề nghị Gabe rời khỏi đây không, hay đơn giản là dùng sức mạnh để tống anh ta ra ngoài.

“Vâng, nhưng sau đó...”, Gabe cười. “Ông ta nói: Tất cả đều bắt đầu từ một con chuột”.

“Ồ, được rồi. Có lẽ tốt hơn là tôi nên làm việc thôi, Gabe. Tôi hi vọng anh có một Giáng sinh hạnh phúc”. Lou cố gắng điều khiển giọng nói của mình vì nó nghe có vẻ như anh không thật sự hạnh phúc, và thậm chí còn có vẻ như anh không muốn có một người lạ như Gabe ở bên.

“Cảm ơn, Lou, Một Giáng sinh thật hạnh phúc cũng sẽ đến với anh nhé. Và chúc mừng anh với căn phòng ấm áp, khổng lồ này”.

Lou không thể ngăn mình cười khi nghe câu nói ấy. Khi cánh cửa đóng lại, lần đầu tiên, anh chỉ còn một mình tổng căn phòng mới này. Anh bước đến bàn làm việc, lướt tay trên bề mặt láng bóng của nó. Tất cả những gì nằm ở trên bàn là một chiếc máy tính trắng muốt rất lớn, một cái bàn phím và một con chuột.

Anh ngồi xuống ghế da, xoay người đẩy mình trượt tới sát cửa sổ kính, nhìn xuống thành phố bên dưới đang từng bừng, rộn ràng chuẩn bị đón Giáng sinh. Một phần trong anh cảm thấy bị kéo ra ngoài kia, khiến anh cảm thấy như mình đang mắc kẹt lại ở sau khung cửa sổ này, để nhìn ngắm thế giới mà anh không thể nào chạm tới. Thỉnh thoảng, anh cảm thấy như thể anh bị kẹt đằng sau những khung kính khổng lồ này.

Anh ngồi trên chiếc ghế ấy, ở chiếc bàn ấy, hàng giờ... Chỉ suy nghĩ. Suy nghĩ về Vách Núi, suy nghĩ về những sự kiện xảy ra trong vài tuần qua. Và những ngày tuyệt vời hơn cả chính là hai ngày vừa rồi. Anh suy nghĩ về mọi thứ.

Khi một cảm giác thoáng hoảng sợ bắt đầu xuất hiện trong anh, anh quay chiếc ghế lại, đối mặt với căn phòng làm việc, đối mặt với tất cả.

Anh nhìn chằm chằm bàn phím của máy tính. Nhìn chằm chằm nó một cách chăm chú. Sau đó, ánh mắt anh lướt theo sợi dây nhỏ màu trắng nối với con chuột. Anh nghĩ về Cliff, về việc tìm thấy ông ta dưới cái bàn này, bị bao phủ quanh những bàn phím và những con chuột, với đôi mắt mở to, sợ hãi và ám ảnh.

Với một sự kính trọng với Cliff, một điều mà Lou nhận thấy anh không hề cần phải nỗ lực làm trong thời gina còn lại của người đàn ông đó sau khi rời khỏi công việc, anh đá chiếc giày, rút bàn phím ra khỏi màn hình máy tính và ném mạnh nó vào chiếc ghế da.

Anh quỳ xuống, bò bằng hai tay và hai đầu gối dưới cái bàn, kéo cái bàn phím lại gần anh.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...o.m. Anh nhìn qua cửa sổ kính phủ từ dưới nền lên đến tận trần nhà và ngắm nghía thành phố tắt bật ồn ào bên dưới. Anh ngồi đó thêm một giờ nữa, chỉ trầm tư.

Cái đồng hồ trên tường gỗ từng nhịp lớn trong yên lặng. Không có chiếc điện thoại nào reng. Không có tiếng động báo hiệu email nào trên máy tính. Không có bản fax nào tới. Không giọng nói. Không những bước chân. Trước khi nhìn cái đồng hồ, anh không nghe tiếng tích-tắc nào hết. Nhưng từ lúc anh bắt đầu nhìn, tiếng tích-tắc dường như cứ lớn lên rồi lớn hơn lên.

Lou nhìn cái bàn phím.

Và sau đó anh nhìn con chuột.

Anh cười bật lên. Lần đầu tiên, thông điệp của Cliff cuối cùng cũng chạm được tới anh. Anh nhảy ra khỏi vị trí dưới cái bàn, xỏ chân vào đôi giày da đen bóng lộn và bước ra khỏi văn phòng.

27.

Đêm giáng sinh.

Đường Grafton, con đường dành cho người đi bộ đông đúc của thành phố Dublin, như bị cuốn đi với những dòng người đổ ra mua sắm giờ phút cuối cùng. Những bàn tay tranh nhau để chớp lấy được những món hàng còn sót lại cuối cùng trên kệ. Ngân sách và tất cả những ý nghĩ khác bay vèo qua cửa sổ khi những quyết định hấp tấp được đưa ra, chỉ còn dựa trên chuyện có thể mua được những gì và thời gian còn lại để mua sắm được bao nhiêu mà thôi, chứ cần thiết hay không thì điều đó không tồn tại trong đầu họ nữa. Cứ mua quà trước đã. Còn cho ai thì... để tính sau!

Trong khung cảnh ấy, Lou và Ruth nắm tay nhau, bước từng bước chậm rãi trên đường phố Dublin, cho phép cả người khác chen và đẩy mình. Lou có tất cả thời gian trên thế giới này. Ruth không hỏi gì cả. Cô đón nhận sự thay đổi mới mẻ của anh với một sự sung sướng. Tuy nhiên, với tất cả sự hoài nghi của mình, cô từ chối nói ra điều đó thành lời. Lou Suffern phải chứng minh nhiều hơn nữa cho cô kia.

Họ đi dọc xuống đường Herry, con đường lúc này đầy ắp những quầy bán hàng trưng ra các món cuối cùng để dọn sạch kho: Nào độc chơi và giấy gói quà, nào những dây kim tuyến lấp lánh. Những chiếc xe hơi chạy xuôi chạy ngược. Tất cả đều thể hiện rõ nét những giờ phút mua sắm cuối cùng của mùa Giáng sinh.

Trên con đường Moore, dọc theo những gian hàng bán hàng truyền thống, có cả những cửa hàng châu Á, châu Phi trộn lẫn vào.

Lou mua vài thứ. Sau đó họ dự tính ăn trưa ở khách sạn Westin, một tòa nhà lịch sử được xây dựng từ thế kỷ mười chín, trước kia là ngân hàng, còn bây giờ được biến thành khách sạn năm sao. Họ cùng nhau ăn trưa ở Đại Sảnh Ngân Hàng cũ, trong khi Pud đánh hết cả thời gian của mình để ngược đầu nhìn lên trần, ngắm nghía những trang trí kỳ lạ, rồi hét lên hết lần này đến lần khác để nghe tiếng của mình vang vọng trên trần nhà cao vút.

Lou Suffern nhìn cả thế giới này một cách khác hẳn trong ngày hôm nay. Thay vì nhìn nó từ tầng mười ba, anh đã chọn cách hòa nhập vào nó, thường thức nó.

Gabe đã đúng về con chuột. Anh ta đã đúng về chuyện Cliff sẽ dạy cho anh một thứ gì đó – sự thật thì nó đã xảy ra sáu tháng trước, nhanh như khi con chuột nhựa đập mạnh vào khuôn mặt anh. Chính những chuyện này là nguyên nhân của nỗi sợ hãi trong Lou và khiến lương tâm tội lỗi của anh được khơi gợi lên sau một thời gian dài bị chôn kín.

Thật ra là Gabe đã đúng về rất nhiều thứ. Giọng nói của anh ta cứ vang vọng trong lỗ tai anh, nói những từ ngữ mà anh không muốn nghe. Anh nợ Gabe rất nhiều. Lou hôn Ruth và tạm biệt những đứa trẻ, nhìn chúng an toàn trong chiếc xe của cô. Sau đó, anh hướng thẳng về văn phòng. Anh hãy còn một việc phải làm.

Ở tiền sảnh công ty, trong lúc chờ thang máy, khi thấy cánh cửa vừa mở, Lou bước vào thì cũng cùng lúc đó, ông Patterson bước ra.

“Trời! Lou!”. Ông ta kêu lên đầy vẻ ngạc nhiên. “Tôi không thể tin được là anh còn làm việc trong ngày hôm nay. Anh đúng là bị dính chặt với công việc rồi”.

Đôi mắt ông ta nhìn vào hộp quà mà Lou cầm trên tay.

“Ồ, không. Tôi đâu có làm việc. Không làm việc trong kỳ nghỉ lễ được”. Lou mỉm cười. “Tôi chỉ phải... Ừm...”. Anh không muốn kéo Gabe vào rắc rối này. “À, chỉ là tôi để quên một thứ trong phòng làm việc...”.

“Ừ, ừ... Tốt lắm, Lou!”. Ông Patterson đưa tay chà nhẹ trên mắt một cách mệt mỏi. “Tôi e rằng phải nói với anh một việc. Tôi đã căn nhắc nhiều lần xem nên hay không, nhưng tôi nghĩ rằng tốt nhất là mình nên làm. Tôi không phải đến đây trong buổi tối này để làm việc đâu...”, ông nói, “Alfred gọi tôi đến. Nói là nó rất gấp. Sau những gì xảy ra với Cliff, tất cả chúng ta đều lo sốt vó. Tôi e rằng chính vì thế nên tôi đã có những quyết định vội vã...”.

“Tôi nghe ông nói đây”, Lou nói, nỗi sợ hãi lớn dần trong anh. Cánh cửa thang máy đóng lại, không còn đường nào để thoát.

“Anh ta muốn có vài nhận xét về... vâng, về anh”.

“Vâng”, Lou nói chậm rãi.

“Anh ta đưa tôi những thứ này”. Ông Patterson thò tay vào túi, lấy ra cái lọ thuốc mà Gabe đã đưa cho Lou. Chỉ còn duy nhất một viên ở bên trong.

Alfred, con chuột cống, rõ ràng là đã chạy vội đến cái thùng rác để nhặt những bằng chứng chống lại anh.

Lou nhìn cái lọ đầy kinh ngạc, cố gắng quyết định xem mình nên từ chối dính líu đến những viên thuốc hay không. Mồ hôi ướt đầm lưng áo anh khi anh nhanh chóng nghĩ ra câu chuyện. Chúng là của bố anh. Không. Chúng là của mẹ anh. Cho cái hông đau của bà. Không. Anh có chứng đau lưng.

Anh nhận ra ông Patterson điều chỉnh giọng trở lại và bắt đầu nói.

“Anh ta nói điều gì đó về chuyện tìm thấy chúng dưới cái thùng. Tôi cũng không biết nữa”, ông Patterson nhú mày. “Nhưng anh ta biết chúng là của anh...”.

Ông lại kín đáo dò xét Lou, cố tìm ra một sự thừa nhận nào đó.

Tim Lou đập thành thịch

“Tôi biết anh và Alfred là bạn bè”, ông Patterson nói, có một chút hoang mang. Gương mặt ông thể hiện rõ độ tuổi sáu mươi lăm của mình. “Nhưng sự quan tâm của anh ta dành cho anh hình như có một chút gì nhằm đường lạc lối. Nó khiến tôi nghĩ rằng mục đích của sự quan tâm ấy là để kéo anh dính vào những rắc rối”.

“Ừm...”, Lou nuốt nước bọt, mắt dán vào chiếc hộp nâu. “Đó không phải, ừm... đó không phải là... ừm...”. Anh ấp anh ấp úng trong khi cố gắng sắp xếp để nói ra một câu rành mạch.

“Tôi không phải là loại người thích xoi mói vào đời sống riêng tư của người khác, Lou. Những gì mà các nhân viên các đồng nghiệp của tôi làm trong thời gian rảnh rỗi với tôi hoàn toàn là chuyện riêng của họ, nếu như chuyện đó không ảnh hưởng đến công ty theo bất cứ cách nào. Vì thế, tôi không lấy gì làm vui vẻ với chuyện Alfred đưa cho tôi những thứ này”, ông nhú mày.

Lou không trả lời, nhưng mồ hôi tiếp tục túa ra, ướt đầm. Ông Patterson thêm vào. “Nhưng có lẽ đó là thứ mà anh muốn anh ta làm?”. Ông hỏi, cố gắng phán đoán mọi chuyện.

“Hả?”. Lou lau trán. “Tại sao tôi lại muốn Alfred mang những thứ này đưa cho ông?”.

Ông Patterson nhìn anh chằm chằm, môi ông mím nhẹ. “Tôi không biết, Lou, anh là một người rất thông minh”.

“Sao cơ?”. Lou phản ứng lại, hoang mang cực độ với những lời rối rắm này. “Tôi không hiểu”.

“Anh cứ chỉnh nếu tôi sai nhé, nhưng tôi cho rằng...”. Ông nhếch nhẹ môi, làm thành một nụ cười, “Rằng anh đã suy nghĩ, cân nhắc để cố gắng hướng Alfred đi sai đường với những viên thuốc này. Bằng cách này hay cách khác, anh khiến anh ta tin rằng chúng là một thứ gì đó hơn mức một viên thuốc bình thường. Tôi nói đúng không?”.

Miệng Lou há hốc. Anh nhìn sếp của mình đầy kinh ngạc.

“Tôi biết điều đó”. Ông Patterson lắc đầu. “Anh giỏi. Nhưng không giỏi trong chuyện này đâu. Tôi có thể nói cho anh biết về những dấu xanh trên mấy viên thuốc đó”. Ông giải thích.

“Ông nói vậy có ý gì? Cái dấu xanh nào?”.

“Anh đã không cào hết toàn bộ những dấu hiệu trên viên thuốc”. Ông giải thích, mở chiếc lọ và dốc ngược nó để có thể trút hết những gì bên trong ra lòng bàn tay.

“Thấy những cái dấu xanh không? Nếu anh nhìn gần hơn, anh có thể nhìn thấy dấu vết của chữ D trước kia đấy. Tôi biết mà, tin tôi đi...”.

Lou nuốt nước bọt. “Chỉ có một viên này với cái dấu màu xanh thôi?”.

“Không, có hai viên thuốc. Cả hai đều có dấu xanh cả. Tôi đã uống hết một viên rồi. Tôi hi vọng anh không phiền vì điều đó. Tìm dưới cái thùng hay không phải trong thùng cũng kệ, cái đầu của tôi nặng quá mức”.

nên tôi phải uống một viên. Cái mùa Giáng sinh khỉ gió này chắc đủ sức đưa tôi đi sớm đến năm mớ rồi đấy”.

“Ông đã uống một viên?”, Lou thở hổn hển.

“Tôi sẽ bỏ vào viên khác”. Ông phẩy mạnh tay. “Anh có thể mua chúng ở bất kỳ hiệu thuốc nào mà. Ngay cả tiệm tạp hóa hay sạp báo cũng có. Chúng là loại thuốc thông dụng”.

“Chuyện gì xảy ra khi ông uống viên thuốc đó?”.

“À, nó làm bay biến cơn đau đầu của tôi, chẳng phải thế sao?”. Ông nhú mày. “Mặc dù nói thật với anh là nếu tôi không về tới nhà trong vòng một tiếng đồng hồ tới thì tôi chắc mình sẽ lại có một cơn đau khác đấy!”. Ông nhìn chiếc đồng hồ trên tay.

Lou lặng thinh.

“Tuy nhiên, tôi chỉ muốn cho anh biết rằng tôi không thích những điều mà Alfred đang cố gắng làm, và rằng tôi không nghĩ anh... à... vâng... Bất kể những gì Alfred đã cố gắng làm để khiến tôi phải tin, cũng không có chỗ nào trong công ty cho những người như anh ta. Tôi phải để anh ta đi thôi. Giáng sinh vui vẻ! Chúa ơi, cái công việc này nhiều lúc giống như con quái vật với chúng ta vậy”. Ông nói, đầy vẻ mệt mỏi, có vẻ già hơn cả cái tuổi sáu mươi lăm của mình.

Lou vẫn lặng thinh. Tâm trí anh đang gào thét bao nhiêu câu hỏi. Alfred không thay thế chúng, hay Lou cũng đã uống những viên thuốc đau đầu trong hai trường hợp mà anh được nhân đôi. Lou lấy cái khăn tay trong túi, mở ra để kiểm tra viên thuốc còn lại trong đó. Tim anh như muốn đóng băng trong ngực. Dấu vết mờ mờ trên viên thuốc chứng tỏ nó cũng là viên thuốc đau đầu. Sao anh lại không chú ý đến điều đó trước kia nhỉ?”.

“À, tôi thấy anh còn một viên thuốc khác nữa cơ đấy”. Ông Patterson cười khê. “Bắt quả tang nhé, Lou. Thôi được rồi, đây này, đưa lại cho anh luôn viên còn lại. Thêm nó vào cho trọn bộ sự tập của anh”. Ông chìa cái lọ ra.

Lou nhìn ông ta và mở ra khép lại miệng mình cứ như một con cá vàng, mặc dù chẳng thốt được lời nào cả trong lúc cầm lấy cái lọ có viên thuốc còn lại từ ông Patterson.

“Tốt hơn hết là tôi nên đi thôi”. Ông Patterson chậm chậm quay đi. “Giáng sinh vui vẻ, Lou!”.

Ông chìa tay ra.

Lou đứng trơ như phỗng. Tâm trí anh đầy ắp những câu hỏi xoay như chong chóng về những viên thuốc đau đầu.

Hay là anh bị dị ứng với chúng? Hay là chuyện nhân đôi chỉ là một tác dụng phụ của thuốc? Hay là anh nằm mơ? Không. Không. Rõ ràng là nó đã xảy ra. Gia đình anh có thể làm chứng cho sự hiện diện của anh trong cả hai trường hợp.

Thếnghĩa là nếu nó không phải do những viên thuốc, thì nó là...

“Lou”, ông Patterson ới, bàn tay vẫn còn đưa ra trong không khí.

“Tạm biệt”, Lou nói khô khốc, sau đó phải tăng hắng giọng. “Ý tôi muốn nói là Giáng sinh an lành”, anh chìa tay ra, bắt tay sắp mình.

Ngay khi ông Patterson vừa quay lưng, Lou chạy vội vào lối thoát hiểm, đâm bổ xuống những bậc thang để xuống tầng hầm. Nó vẫn lạnh lẽo như thường lệ. Ánh đèn ở cuối phòng đã được sửa, không còn nhấp nháy sáng tắt. Nhạc Giáng sinh vang ra khe khẽ từ dưới cánh cửa.

Bản nhạc “Lái xe về nhà đón Giáng sinh” của Chris Rea vang vọng nghe lành mạnh thế nào. Lou không gõ cửa trước khi vào. Anh đẩy cánh cửa bằng chân, vẫn cầm món quà bằng hai tay.

Căn phòng tạo nên một cảm giác trống rỗng hơn bất kỳ lúc nào trước đó. Gabe cuộn người trong chiếc túi ngủ và chiếc chăn.

“Chào anh, Lou”, anh ta nói, không quay người lại.

“Anh là ai?”, Lou hỏi. Giọng anh run rẩy khi anh đặt gói quà xuống, lên trên một cái kệ.

Gabe đứng dậy. “Được rồi”, anh ta nói thật chậm, nhìn Lou từ trên xuống dưới. “Đây là một cách thú vị để bắt đầu một cuộc đối thoại đấy chứ”.

“Ánh mắt anh ta dừng lại nơi chiếc hộp trên kệ. Anh mỉm cười: “Một món quà tặng tôi à?”.

Anh bước thẳng tới nhận lấy nó trong khi Lou vội vã bước lùi một bước, ánh mắt đầy sợ hãi.

“Hừm”, Gabe khẽ nhún mày, sau đó quay sang chiếc hộp được gói trong giấy gói quà trên kệ. “Tôi có thể mở ra không?”.

Lou không trả lời. Những giọt mồ hôi nhỏ tong tong trên mặt anh. Ánh mắt anh chuyển động theo từng cử chỉ của Gabe. Theo sát và đầy sắc sảo. Như có cả thời gian trong tay, Gabe cẩn thận mở gói quà được bọc giấy tuyệt đẹp một cách chậm rãi. Khi chạm đến phần cuối của gói quà, anh càng thông thả kéo từng miếng keo, cố giữ cho không rách tờ giấy gói.

“Tôi rất thích tặng quà người khác”, anh giải thích, vẫn giữ một giọng đều đều tự nhiên. “Nhưng thỉnh thoảng lắm người khác mới tặng quà cho tôi. Anh thì khác hẳn, Lou. Tôi luôn luôn nghĩ thế”. Anh ta mỉm cười với anh. Anh ta mở chiếc hộp, và cuối cùng mở món quà ở bên trong. Một chiếc máy sưởi bằng điện cho căn phòng lạnh lẽo của anh ta. “Ôi trời, đây quả là một món quà đầy tinh tế. Cảm ơn anh. Tôi ẽ luôn luôn được ấm áp ở không gian kế đến của tôi, chứ không phải ở đây. Thật không may, tôi sắp chuyển đi rồi”.

Lou giật nảy mình. Anh bước lùi lại, tựa vào tường, đủ xa Gabe trước khi cất giọng run rẩy: “Những viên thuốc anh đưa cho tôi là thuốc đau đầu”.

Gabe vẫn dồn hết sự chú ý vào chiếc máy sưởi, loay hoay với nó. “ÔngPatterson nói với anh như thế đúng không?”.

Lou bình tĩnh lại, mong đợi ở Gabe một câu chối bỏ. “Vâng, Alfred đã lấy chúng từ cái thùng và đưa chúng cho ông ta”.

“Đúng là con chuột cống nhỏ”. Gabe lắc đầu, mỉm cười. “Có thể đoán trước được Alfred. Tôi đã nghĩ rằng có thể anh ta sẽ làm thế. Nào, chúng ta có thể cho anh ta một động cơ khiến anh ta dai dẳng đến thế. Bởi vì anh ta thật sự không muốn anh có được vị trí đó, phải vậy không?”.

Lou không trả lời. Và Gabe tiếp tục. “Tôi đánh cuộc là anh ta đã chạy bỏ đến chỗ ông Patterson, nhưng điều đó không đem lại cho anh ta lợi ích gì...”.

“ÔngPatterson đã sa thải anh ta”. Lou nói khẽ, vẫn cố gắng để hiểu rõ được tình hình.

Gabe mỉm cười, dường như hoàn toàn không ngạc nhiên. Chỉ hài lòng thôi, một cảm giác rất hài lòng với anh ta.

“Nói cho tôi biết về những viên thuốc đi!”, Lou thấy giọng mình run rẩy.

“Vâng, nhưng viên thuốc đó nằm trong một lọ thuốc đau đầu của tôi được mua ở một sạp báo. Tôi phải mất cả thế kỷ để cạo hết những chữ nhỏ đi. Anh biết đấy, đâu có nhiều viên thuốc không có nhãn hiệu trên đó ngày nay đâu”.

“ANH LÀ AI?”, Lou hét toáng lên, giọng anh đầy vẻ sợ hãi.

Gabe nhảy dựng lên một cái, sau đó nhìn anh với vẻ như bị làm phiền đôi chút. “Anh sợ tôi à? Bởi vì anh phát hiện ra nó không phải là những viên thuốc có thể sinh sản vô tính? Nó là cái gì với khoa học ngày nay? Mọi người đều tin nó cực kỳ nhanh. Trong tất cả những khám phá mới về khoa học, luôn có những viên thuốc mới trị cái này, những viên thuốc mới hỗ trợ cái kia. Để ốm hơn, để mọc tóc... vân vân và vân vân. Nhưng nó sinh ra một chút tác dụng phụ nào đó, tất cả mọi người đều trở nên hoảng sợ”. Anh lắc đầu.

“Nếu phép màu được tạo thành từ những hóa chất và giống hệt nhau, mọi người đều sẽ tin. Thật đáng thất vọng. Tôi đã phải giả vờ đó là những viên thuốc, Lou ạ. Bởi vì anh không tin tôi. Và tôi đã đúng. Phải vậy không?”.

“Anh ám chỉ gì khi nói là tin anh? Anh là kẻ quái quỷ nào thế? Tất cả những chuyện này là thế nào?”.

“Nào...”, anh nói, nhìn Lou đầy buồn bã. “Tôi nghĩ rằng cần phải có một chút gì đi rõ ràng rồi”.

“Rõ ràng à? anh nói đi, đừng để mọi thứ lẫn lộn tùm lum với nhau”.

“Những viên thuốc. Chúng chỉ là một trò lừa bịp của khoa học. Tất cả đều là thuốc đau đầu, chỉ có vài viên khi anh cầm lấy và uống vào, tôi thổi riêng vào đây một thứ___”. Anh ta mỉm cười.

Lou chà tay lên mặt đầy mệt mỏi, đầy hoang mang, đầy e ngại. “Tất cả những gì tôi cho anh là cơ hội, Lou. Mọi người đều xứng đáng có cơ hội. Ngay cả anh, bất chấp anh nghĩ gì”.

“Cơ hội cho CÁI GÌ?”. Lou gào lên.

Những từ sau đó Gabe thốt ra khiến xương sống Lou lạnh từ trên xuống dưới. Và anh chỉ muốn nhanh chóng chạy về với gia đình mình.

“Thôi nào, Lou, anh biết mà...”.

Đó là những từ Ruth vẫn nói. Đó là những từ thuộc về Ruth.

“Một cơ hội để dành một chút thời gian bên gia đình, để thật sự hiểu về mọi người, trước khi... vâng... chỉ là để dành thời gian cho họ thôi”.

“Anh nói để thật sự hiểu về mọi người trước khi cái gì?”. Lou hỏi, khế hơn.

Gabe không trả lời, quay nhìn đi chỗ khác, biết rằng anh đã nói quá nhiều.

“TRƯỚC KHI CÁI GÌ?”. Lou lại gào lên lần nữa, tiến sát đến gương mặt Gabe.

Gabe im lặng. Nhưng đôi mắt xanh như pha lê của anh như xoi vào tận sâu thẳm tâm trí Lou.

20. Chương 28

“Có phải sẽ có chuyện gì đó xảy ra với họ không?”. Giọng anh run lên và anh chuyển sang hoảng loạn. “Tôi biết điều đó. Tôi đã từng luôn cảm thấy mình lo sợ điều đó. Cái gì sẽ xảy ra với họ?”. Anh nghiêng rằng lại. “Nếu anh làm bất cứ điều gì với họ, thì tôi sẽ...”.

“Không có gì xảy ra cho gia đình anh đâu, Lou”. Gabe nói.

“Tôi không tin anh”. Anh nói với vẻ hoảng loạn, thò tay vào túi và lôi ra chiếc điện thoại di động của mình. Anh nhìn màn hình: Không có cuộc gọi nhỡ. Bấm số gọi về nhà thật gấp, anh quay lưng lại với căn phòng nơi nhà kho, ném cho Gabe một cái nhìn hằn học, rồi chạy... chạy... và chạy...”.

“Nhớ thắt dây an toàn, Lou!”. Gabe hét lên đằng sau anh. Giọng anh ta vọng theo tai Lou cho tới tận khi Lou chạy xuống bãi đậu xe dưới tầng hầm.

Với chiếc điện thoại bấm chế độ tự động về số ở nhà vẫn đang reng chuông, Lou lái chiếc xe ra khỏi bãi đậu dưới tầng hầm với một tốc độ khủng khiếp. Một cơn mưa nặng hạt gõ thành thành lên cửa kính xe. Bấm chiếc cần gạt nước trên kính xe cho nó chạy ở tốc độ nhanh nhất, anh lái ra khỏi bãi đậu xe trống rỗng.

Tiếng kêu bíp bíp tự động cảnh báo thắt dây an toàn vang lên càng lúc càng to, nhưng anh không nghe thấy. Tâm trí anh đang lo lắng... Những chiếc bánh xe thể thao Porsche trượt nhẹ trên con đường ướt mưa. Anh băng thẳng về nhà. Băng qua biển... Chiếc kim báo tốc độ rung rung như ngón tay cảnh cáo.

Mưa như xối xả khiến tầm nhìn bị giảm hẳn, nhưng anh không lo vì anh nằm lòng con đường này. Anh đã lái đi lái về những con đường này suốt cả đời mình. Và tất cả những gì anh quan tâm bây giờ là vượt qua những dải đất nhỏ ngăn cách anh với gia đình càng nhanh càng tốt.

Đã sáu giờ ba mươi. Hầu hết mọi người đều đã về nhà, sẵn sàng gửi đến nhau những món quà, sẵn sàng để bóc sữa và miếng bánh Giáng sinh bên ngoài cho ông già Noel. Sẵn sàng một ít cà rốt cho những con tuần lộc của ông ấy.

Gia đình Lou đều đã tụ tập ở nhà, ăn bữa tối – bữa tối mà anh hứa sẽ tham gia cùng với họ. Nhưng chẳng ai trong nhà trả lời điện thoại. Anh nhìn xuống chiếc điện thoại BlackBerry của mình để chắc rằng nó vẫn đang tự động gọi, mất rồi khỏi con đường.

Anh bị chệch một chút khỏi làn đường ở giữa. Chiếc xe hơi chạy sau anh bấm còi loạn xạ và anh nhanh chóng dịch chuyển, điều khiển để trở về làn đường của mình trở lại. Anh phóng như bay băng qua khách sạn Marine nơi góc đường, lúc này đang tất bật với những bữa tiệc Giáng sinh của khách.

Nhìn thấy con đường phía trước trống trơn không có chiếc xe nào, anh tăng tốc nhanh hơn. Giờ thì phóng như bay qua nhà thờ, phóng như bay qua ngôi trường ven bờ biển, phóng như bay ngang qua những người láng giềng thân thiện đang ngồi bên ánh nến nơi cửa sổ.

Cây thông Noel vẫn lấp lánh những ánh đèn chớp tắt. Phóng ngang qua vịnh, anh chào tạm biệt khe khe trong miệng trước khi vòng lên con đường dốc dẫn lên ngôi nhà anh trên đỉnh đồi. Mưa vẫn trút xuống xối xả, che khuất tầm mắt anh.

Hơi nước bắt đầu xuất hiện trên khung kính trước mặt. Anh dựa người tới trước, nhìn chăm chăm, chà chà với cổ tay chiếc áo khoác của mình lên mặt kính. Anh bấm nút mở chiếc thắt lưng an toàn, chồm về trước với hi vọng nhìn rõ hơn.

“Bíp, bíp, bíp”. Tiếng động báo hiệu yêu cầu thắt dây an toàn lại vang lên. Vừa lúc ấy, điện thoại cũng tiếp tục gọi tự động về nhà. Anh khát khao về với gia đình lúc này, để nói với họ những cảm xúc của anh dành cho họ. Chỉ khoảng 20 phút nữa thôi, anh sẽ về đến nhà.

Cuối cùng, chiếc điện thoại của anh cũng kêu “bíp” một cái, có tín hiệu cuộc gọi đã được kết nối. Anh nhìn xuống, thấy gương mặt của Ruth – bức ảnh nhận diện đi liền với số điện thoại được anh lưu sẵn hiện lên. Gương mặt cô, với một nụ cười lớn, với đôi mắt nâu, đầy vẻ dịu dàng và chào đón.

Chiếc Porsche Carrera 4S có một chế độ lái 4 bánh độc nhất vô nhị, có khả năng bám mặt đường tốt hơn bất cứ chiếc xe thể thao nào khác. Chiếc xe ấy có khả năng chạy trên con đường bị đóng băng, có khả năng giữ cho anh an toàn cả trong những góc quanh khó.

Thật không may, Lou không có được chiếc Porsche ấy. Anh đã đặt rồi. Nó sẽ được đưa tới vào tháng Giêng, chỉ một tuần nữa thôi. Và thế là, khi Lou nhìn xuống chiếc điện thoại di động BlackBerry của mình, tràn ngập cảm giác nhẹ nhõm và hạnh phúc khi được nhìn thấy gương mặt của vợ, trong một tích tắc, anh không còn để mắt đến con đường trước mặt và lái vào khúc quanh kế đó quá nhanh.

Một tích tắc. Chỉ một tích tắc.

Anh ngẩng lên và hoảng loạn đạp thắng. Chiếc xe bổ nhào, xoay tròn trước khi rơi xuống một vách đá. Dừng đứng.

Khoảnh khắc đó, trong anh chỉ có duy nhất cảm giác sợ hãi và hoảng loạn. Cảm giác sốc lẫn át cả cảm giác đau. Chiếc xe lộn vòng. Lần thứ nhất. Lần thứ hai. Và lần thứ ba. Mỗi lần, Lou đều kêu lên đau đớn khi đầu anh, cơ thể anh, hai chân và hai tay anh đều bị đập mạnh, va tán loạn vào xe như một con búp bê trong một cái máy giặt đang xoay hết tốc lực. Túi khí khẩn cấp bung ra, đập mạnh vào mặt anh, làm chảy máu mũi. Cơ thể anh như tử ngay cả khi chiếc xe đã thôi lộn vòng và anh được nằm im.

Vài khoảnh khắc trôi qua, Lou mở mắt, cố gắng tìm hiểu tình trạng hiện giờ. Nhưng anh không thể. Anh bị bao bọc trong bóng đêm đen kịt và chỉ có thể khám phá được duy nhất một điều là mình không thể cử động được.

Một chất gì đó rịn rít, nhiều lắm, che mất một con mắt anh, khiến anh không thể nhìn được. Vợ si một bàn tay còn có thể cử động, anh sờ rầm khắp người, và phát hiện ra mỗi phần cơ thể anh chạm được tay vào đều dính đầy cái chất tương tự thế.

Anh cử động lưỡi, thè lưỡi chung quanh miệng của mình và nhận ra vị của máu. Anh thử cử động hai chân, nhưng không thể. Anh thử cử động hai cánh tay, nhưng chỉ có một cánh có thể nhúc nhích.

Anh cố giữ bình tĩnh, thật im lặng, để xác định xem mình phải làm gì. Sau đó, lần đầu tiên trong đời, anh không thể đưa ra một ý nghĩ rõ ràng. Khi cơn sốc qua đi và nhận thức bắt đầu hiện rõ rệt hơn, cơn đau như muốn quật ngã anh. Anh không thể đẩy hình ảnh của Ruth ra khỏi đầu. Hình ảnh của Lucy, của Pud, của cha mẹ anh. Họ không xa lắm phía bên kia, nơi nào đó trên đỉnh đồi, nơi anh đã tạo dựng. Trong bóng đêm, trong chiếc xe bẹp dúm, giữa những bụi cây kim tước, ở nơi nào đó trên ngọn đồi ở Howth, Lou Suffern bắt đầu rên rỉ.

Raphie và Jessica đang thực hiện công việc tuần tra như thường lệ. Trên chiếc xe cảnh sát, cả hai tranh cãi không ngừng quanh chuyện những băng nhạc đồng quê của Raphie, thứ vốn được xem là “nỗi khổ sở” của Jessica. Chiếc xe vừa băng qua nơi chiếc xe của Lou rơi xuống vách đá.

“Khoan đã, chú Raphie”, cô cắt ngang những câu liên tưởng của ông.

Ông vờ không nghe, càng hát lớn hơn.

“CHÚ RAPHIE!”. Cô hét lên, với tay tắt mạnh chiếc máy nghe đĩa.

Ông nhìn cô kinh ngạc.

“Được rồi, được rồi. Thế thì đặt chiếc đĩa nhạc cái nhóm nhạc cháu thích vào đi. Cái nhóm gì mà như những con khỉ ướp lạnh... hay như bất cứ cách gì cháu hay gọi đấy...!”.

“Chú Raphie, ngừng xe lại...!”, Jessica nói, giọng lạc đi khiến ông lập tức phải đạp thắng. Cô nhảy ra khỏi xe, và chạy bộ ngược lại phía sau để trông cho rõ cái cảnh vừa đập vào mắt cô, nơi những cái cây bị gãy nát. Cô lấy đèn pin ra, chiếu xuống dưới vách núi.

“Ôi trời ơi, chú Raphie, chúng ta phải gọi dịch vụ khẩn cấp ngay thôi”, cô hét lên với ông. “Xe cứu thương và một đội cứu hỏa”.

Ông lập tức quay ngược lại chỗ xe cảnh sát, nơi có hệ thống liên lạc trong ấy.

“Cháu leo xuống đây!”, cô thét lên, lập tức băng mình qua những cành cây gãy, leo xuống vách đá dựng đứng.

“Không được, Jessica!”. Cô nghe tiếng Raphie gào lên phía sau, nhưng cô không chịu làm theo.

“Quay lại đây, nguy hiểm lắm!”.

Cô có thể nghe thấy, nhưng rất nhanh, những âm thanh từ tiếng kêu thét lên của chú Raphie bị thổi bạt đi, và cô chỉ còn có thể nghe được thứ duy nhất là hơi thở của chính mình, gấp gáp, đầy sợ hãi.

Jessica, một cảnh sát mới, còn quá trẻ, hẳn chưa bao giờ nhìn thấy cảnh tượng tương tự như chiếc xe bẹp dí, nham nhở này. Nó lộn ngược đầu. Hoàn toàn không thể nhận ra.

Nhưng không, cô từng nhìn thấy điều tương tự thế.

Với Jessica, tất cả những điều này quá quen thuộc.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. Nó ám ảnh những giấc mơ của cô, ám ảnh mọi khoảnh khắc khi cô đi bộ. Đối mặt trực diện với những ác mộng, và cho trí nhớ được phép hình dung lại, một cơn chóng mặt ập đến khiến cô khụy xuống, phải cúi gập đầu mình giữa hai đầu gối. Jessica có những điều bí mật, và một trong số chúng luôn quay lại ám ảnh cô. Cô ước gì không có ai trong chiếc xe đó. Chiếc xe bị tai nạn, đâm xuống, không thể nhận dạng, không có bảng số, và trong bóng tối cô không thể nói nó là màu xanh hay màu đen.

Cô bò chung quanh chiếc xe. Cơn mưa tuyết trút xuống làm cô ướt sũng chỉ trong chốc lát. Mặt đất ướt sũng bên dưới, khiến cô trượt chân hết lần này đến lần khác. Tim cô đập loạn xạ trong ngực khi cô cảm nhận như mình đang quay ngược lại một kỷ ức đau lòng xảy ra ngày xưa.

Nhớ lại điều ấy, cô không còn thấy cảm giác đau dưới mắt cá chân nữa. Cô không còn cảm thấy những vết cào của cá nhánh cây xước trên mặt. Không cảm thấy cả những viên đá lờm chờm làm hai chân cô đau điếng.

Ở khoảng cách tương đối gần chiếc xe, cô nhìn thấy một người. Hay chí ít là một cái xác. Tim cô đập loạn xạ. Cô chiếu cái đèn đến gần anh. Cả người anh bê bết máu. Máu ứ đọng khắp cơ thể, bao phủ hết mọi thứ. Cánh cửa đã bị vỡ ra từng mảnh vẫn đóng chặt, cô không thể kéo nó mở ra được. Nhưng tấm kính cửa sổ bên chỗ ngồi lái thì đã vỡ hoàn toàn, nghĩa là ít nhất cô có thể tiếp cận được với nửa người trên của anh ấy.

Cô cố giữ bình tĩnh khi chiếc đèn pin soi tới.

“Tony”, cô sững sờ khi nhìn rõ được hình dáng bên trong. “Tony”. Nước mắt tràn ra khỏi mắt cô.

“Tony”. Cô bấu chặt lấy người đàn ông. Đôi bàn tay hoảng loạn sờ soạng khắp khuôn mặt anh, vội lay cho anh tỉnh dậy.

“Tony, em đây!”, cô nói. “Em ở đây!”.

Người đàn ông lại rên khê, nhưng đôi mắt anh vẫn nhắm nghiền.

“Em sẽ đưa anh ra khỏi đây”, cô thì thầm vào tai anh, hôn lên trán anh. “Em sẽ đưa anh về nhà”.

Đôi mắt anh ta từ từ mở ra và cô choáng váng. Màu xanh. Không phải màu nâu. Tony có đôi mắt màu nâu.

Anh nhìn cô chăm chăm. Cô cũng nhìn anh chăm chăm. Cô đang cố kéo mình ra khỏi cơn ác mộng này.

“Thưa ông”, cô nói, giọng run rẩy hơn mức mà cô muốn. Cô hít một hơi thật sâu và bắt đầu lại. “Thưa ông, ông có nghe thấy tôi nói gì không? Tên tôi là Jessica. Ông nghe tôi nói không? Những người giúp đỡ đang trên đường tới. Được chứ? Chúng tôi đang giúp ông”.

Anh rên khê và nhắm mắt lại.

“Họ đang trên đường tới”, Raphie nói hỏn hển phía trên cô, rồi bắt đầu tìm đường đi xuống.

“Chú Raphie, dưới này nguy hiểm lắm. Nó rất trơn trượt. Chú ở trên đó đi, để lát nữa mọi người chạy đến có thể thấy được chứ”.

“Có ai còn sống không?”. Ông hỏi, phớt lờ lời đề nghị của cô và vẫn tiếp tục bước từng bước chậm, di chuyển xuống phía dưới.

“Có ạ!”, cô nói với lên. “Đưa bàn tay ông cho tôi, thưa ông!”. Cô rọi đèn pin để có thể nhìn thấy bàn tay anh ta. Và ngay lúc ấy, dạ dày của cô thót lên một cái.

Cô phải mất một hồi lâu để điều chỉnh lại nhịp thở bình thường và lại nâng ánh đèn pin cao lên. “Cầm lấy tay tôi, thưa ông. Tay tôi đây, ông có cảm thấy được nó không?”.

Cô nắm chặt hơn.

Anh rên khê.

“Ông cứ bình tĩnh. Chúng tôi sẽ đưa ông ra khỏi đây”.

Anh rên nhiều hơn.

“Gì thế? Tôi không thể... ừm... đừng lo lắng, thưa ông. Xe cứu thương đang trên đường tới”.

“Ai thế?”, Raphie gọi to, “Cháu có biết không?”.

“Không”. Cô trả lời vọng lại một cách thật đơn giản, không muốn rời sự chú ý của mình khỏi người đàn ông này, không muốn để mất anh ta.

“Vợ tôi”, cô nghe anh thì thào, khê đến mức có thể nhầm với việc anh đang trút hơi thở cuối cùng. Cô kê lỗ tai mình vào sát miệng anh.

“Anh có vợ phải không?”, cô hỏi thật dịu dàng, “Anh sẽ được nhìn thấy cô ấy. Tôi hứa như thế. Nhất định anh sẽ được gặp cô ấy. Tên anh là gì?”.

“Lou”, anh nói. Sau đó, anh bắt đầu khóc khe khẽ.

“Ráng lên nhé Lou, làm ơn đi...”. Cô nuốt ngược nước mắt vào trong lại kề tai sát miệng anh để cố nghe cho được vài từ anh thì thào trong hơi thở.

“Viên thuốc? Lou, tôi không có bất kỳ...”.

Đột nhiên, anh cầm lấy bàn tay cô và bắt đầu kéo cái áo khoác của mình, cố gắng chỉ vào ngực bằng bàn tay yếu ớt không còn sự sống. Cái động tác ấy khiến anh phải gắng sức tương đương với nhấc một chiếc xe lên.

Anh rên khẽ trong cơn đau.

Chạm được tới chiếc túi sát trong ngực, nơi giờ đây đã ứa sũng máu, Jessica lấy ra được một chiếc lọ. Trong lọ có một viên thuốc màu trắng.

“Thuốc của anh phải không Lou?”, cô hỏi mà không chắc lắm. “Hay tôi...?”.

Cô nhìn lên chỗ Raphie, người vẫn đang cố gắng để định hình làm thế nào có thể đi xuống được cái dốc có địa thế hiểm trở này.

“Tôi nghĩ là nên đưa cho anh...”.

Lou nắm lấy tay cô và bóp chặt nó với tất cả sức lực còn lại của mình. Cô lập tức mở cái lọ, với bàn tay run rẩy, và run run giữ viên thuốc duy nhất còn trong đó trong lòng bàn tay của mình. Bằng những ngón tay run rẩy, cô mở miệng anh ra, đặt viên thuốc vào trên lưỡi anh và khép miệng anh lại. Cô nhìn quanh để xem liệu Raphie có nhìn thấy mình không. Ông chỉ mới xuống được phân nửa dốc. Khi cô nhìn xuống Lou, anh cũng chăm chăm nhìn cô, mắt mở to. Anh gửi đến cô một cái nhìn đầy yêu thương, tuyệt đối biết ơn trước một hành động vô cùng đơn giản. Điều đó khiến trái tim cô lại tràn đầy niềm hi vọng.

Sau đó, anh thở hổn hển từng hơi gấp trong không khí và cơ thể của anh giật mạnh lên, trước khi anh nhắm mắt và rời bỏ thế giới này.

28.

Giờ cuối

Chính xác là trong cùng một khoảnh khắc, Khi Lou Suffern rời thế giới này và bước vào một thế giới khác – anh thấy mình đang đứng ở khu vườn phía trước căn nhà ở Hawth của mình, thuốc ngấm vào tận góc ngách trong cùng. Anh run rẩy với những gì mà mình vừa mới trải qua. Anh không còn nhiều thời gian, nhưng không có nơi nào trong thế giới này anh nghĩ mình nên đến đứng trong khoảnh khắc này.

Anh bước qua cửa trước, đôi giày chạm trên từng viên gạch. Ngọn lửa trong lò sưởi của phòng khách phát ra những tiếng nổ lép lép. Một góc sân nhà ngay dưới cây thông được xếp đầy những gói quà, với dây ruy-băng tuyệt đẹp, óng a, óng ánh.

Chỉ có Lucy và Pud là hai đứa trẻ trong gia đình. Và theo truyền thống gia đình thì bố mẹ anh, vợ chồng anh Quentin – chị Alexandra, cùng với người chị vừa mới ly hôn Marcia sẽ ở lại nhà anh qua đêm. Niềm vui của mọi người là nhìn thấy những phản ứng đầy phấn khích và ngạc nhiên của Lucy về buổi sáng Giáng sinh khi mở quà. Vì thế không gì có thể ngăn họ ở lại qua đêm được.

Tối nay, anh không thể tưởng tượng được là mình không ở đây với họ. Anh không thể nghĩ được cái gì khác có thể lấp đầy trái tim với niềm vui hơn thế. Anh bước vào phòng ăn, hi vọng mọi người nhìn thấy mình, hi vọng rằng món quà kỉ niệm cuối cùng của Gabe sẽ không làm anh thất vọng lần này.

“Lou”, Ruth ngẩng lên trước tiên khỏi bàn ăn và nhìn anh sững sờ. Cô đẩy cái ghế, chạy lại với anh. “Lou, anh yêu, anh ổn không? Chuyện gì đã xảy ra thế?”.

Mẹ anh chạy lại, đưa cho cái khăn tắm cho anh.

“Anh ỏn”. Anh hất xì, che mặt trong hai bàn tay và không rời mắt khỏi bà. “Anh ỏn mà. Anh đã gọi điện thoại...”, anh thì thầm, “Nhưng không thấy em trả lời”.

“Pud nó lại giấu cái điện thoại lần nữa”, cô nói, nhìn anh đầy chăm chú. “Anh có say rượu không vậy?”.

“Không”, anh cười lớn. “Anh không say, chỉ say... em thôi”. Ban đầu anh thì thầm, nhưng sau đó thì nói lớn dần lên để cả phòng có thể nghe thấy. “Anh say cô vợ xinh đẹp của anh”, anh lặp lại. Anh hôn cô, thật ngọt ngào và đôi môi, rồi sau đó là vào mái tóc, vào cổ, vào mọi nơi trên khuôn mặt, chẳng để tâm cả đến chuyện ai khác đang nhìn.

“Anh xin lỗi”, anh thì thầm với cô, những từ ngữ vượt ra khỏi miệng, và những giọt nước mắt lăn tràn.

“Xin lỗi chuyện gì? Có gì xảy ra thế?”.

“Anh xin lỗi vì tất cả những chuyện không phải anh đã làm với em. Xin lỗi vì cái cách anh đã sống, đã xử sự với em. Anh yêu em. Anh hoàn toàn không bao giờ có ý định làm tổn thương em”.

Mắt Ruth rưng rưng. “Em biết vậy mà, anh yêu... Anh từng nói với em như thế, em biết mà”.

“Anh chỉ kịp nhận ra điều đó khi anh không có em, không ở bên em, không-có-Ruth”. Anh mỉm cười.

Mẹ anh đầy nước mắt. Bà mới quay ra với chiếc khăn tắm, vừa khóc vừa cười, vỗ vỗ hai bàn tay, trước khi nắm chặt bàn tay của bố anh.

“Với tất cả mọi người...”, anh nhẹ nhàng buông người Ruth ra, nhưng vẫn nắm chặt lấy tay cô. “Con xin lỗi bố mẹ, em xin lỗi các anh chị... Tất cả mọi người”.

“Mọi người đều biết điều đó mà Lou”, anh Quentin mỉm cười, giọng tràn trề cảm xúc. “Tất cả mọi thứ giống như nước trôi qua cầu, qua hết rồi, được chứ? Nào, đừng lo lắng, đừng suy nghĩ nữa, hãy ngồi hết xuống đây ăn bữa tối với nhau. Tất cả mọi thứ sẽ ổn thôi”.

Lou nhìn bố mẹ mình. Mẹ mỉm cười và khẽ gật đầu. Bố anh cũng long lanh nước mắt, gật gật đầu ra vẻ mọi thứ ổn hết rồi. Chị Marcia của anh nháy mắt để ngăn những giọt nước mắt chực trào ra, sắp những món đồ ăn bằng bạc vòng quanh bàn.

Họ giúp anh lau khô. Họ yêu thương anh. Họ hôn anh. Họ gấp thức ăn cho anh mặc dù anh không thể ăn nhiều được. Anh nói với mọi người lần nữa là anh yêu họ, lần nữa và lần nữa, cho đến khi mọi người đều bật cười và bảo anh thôi ngưng đi nào.

Anh đi lên lầu thay quần áo. Bất chợt, anh nghe tiếng Pud khóc và ngay lập tức, anh rời phòng ngủ, sau đó là chạy thật nhanh đến phòng con trai mình.

Căn phòng khá tối, chỉ có một cái đèn ngủ đang mở. Anh có thể nhìn thấy Pud vừa thức dậy, đứng lên và nắm chặt lấy mấy thanh chắn cầu chiếc giường cũi. Lou bật đèn sáng lên và bước nhanh vào trong. Ban đầu, Pud vẫn làm ra vẻ rất giận dữ và bực mình.

“Được rồi, được rồi... chàng trai bé bỏng của bố”, Lou nói dịu dàng. “Sao con thức giấc thế”.

Pud ậm ừ, rên khe khẽ trong miệng.

“Lại đây nào...”, Lou tựa người vào những thanh chắn giường, đưa tay nhắc bồng bé lên, ôm bé thật chặt trong cánh tay mình. Lần đầu tiên từ trước tới giờ, Pud không hét văng lên khi bố lại gần. Thay vào đó, thằng bé mỉm cười, chỉ chỉ những ngón tay vào trong mắt Lou, mũi Lou, miệng Lou. Sau đó, thằng bé tiếp tục cố kéo những chiếc răng trong miệng bố ra.

Lou bật cười. “Này ... này... Con không lấy mấy cái răng đó được đâu. Mai một con sẽ chóng có những cái răng của chính mình thôi”. Anh hôn lên má Pud. “Khi nào con lớn, con thành một chàng trai, tất cả mọi chuyện sẽ xảy đến với con...”. Anh nhìn con trai, cảm thấy thật buồn rằng mình sẽ mất tất cả những thứ này.

“Để tâm chăm sóc mẹ thay bố nhé, được không con?”. Anh thì thầm thật khẽ, giọng run lên.

Thằng bé bật cười nắc nẻ, rồi bất ngờ, nó thổi những cái bong bóng nước bọt ra.

Những giọt nước mắt của Lou tan biến khi nghe tiếng con cười. Anh nhấc bổng thằng bé lên, lấy đầu mình cù cù vào bụng thằng bé khiến nó nhột và cười nắc nẻ.

“Bây giờ, Pud”, anh nói lớn, “làm thế nào bố con mình có thể vào phòng chị Lucy, nhảy lên giường của chị con và đánh thức chị con dậy nhỉ? Con nghĩ sao?”.

“Không, cố”. Lucy cười phá lên, chạy bổ vào phòng. “Con thức rồi mà”.

“Ồ, hóa ra con cũng thức luôn rồi. Hai đứa con là hai người tí hon đang giúp đỡ ông già Noel đi phát quà đây à?”.

“Không phải”, Lucy cười nắc nẻ. Pud cũng cười theo chị.

“Nếu không phải thì bây giờ, tốt hơn hết là con phải nhanh chóng leo lên giường ngủ thôi. Nếu không ông già Noel sẽ không chịu vào nhà ta phát quà đâu, nếu ông ấy nhìn thấy con đang thức”.

“Nếu ông ấy nhìn con ngủ thì sao?”, cô bé hỏi.

“Thì ông ấy sẽ để lại một món quà thật lớn”. Lou mỉm cười.

Cô bé bồng chà chà tay lên mũi. “Em ơi, em Pud lại làm xấu có mùi rồi kìa. Con phải nói mẹ thay tã cho em thôi”.

“Không, bố có thể làm việc đó”. Anh nhìn Pud, bắt gặp đôi mắt trong veo của con cũng đang nhìn mình, và lại mỉm cười.

Lucy tròn mắt nhìn anh như thể anh là một “sinh vật lạ”.

“Đừng nhìn bố như thế con gái”, anh cười. “Chẳng lẽ thay tã lại khó thế sao? Thôi nào, con trai cưng, giúp bố kéo cái này ra chứ”. Anh mỉm cười với Pud, hơi có vẻ căng thẳng. Pud xòe bàn tay bé xíu, vỗ vỗ vào mặt bố thích thú. Lucy lại cười phá lên.

Lou đặt Pud nằm xuống dưới sàn, nhưng Lucy hét toáng lên ngay. “Mẹ đặt em nằm trên này để thay tã cơ mà”.

“Ừm, nhưng mà bố thì không làm thế”, anh nói, trong khi cố gắng tìm cách cởi chiếc quần và tã cũ ra.

“Mấy cái nút dưới đây ấy bố”. Lucy ngồi xuống bên cạnh anh.

“Ồ, cảm ơn con gái”. Anh mở những chiếc nút, chậm chậm kéo cái quần, sau đó là tã lót ra.

“Ôi, ghê quá!”, Lucy chạy dạt ra xa, mấy ngón tay bịt chặt trên mũi.

Hết kiên nhẫn với động tác chậm chạp của bố, Pud bắt đầu đá lung tung hai chân của mình, đẩy Lou ra xa mình. Lou phải bò lăn bò toài bên cạnh, lau mông cho thằng bé thằng miếng lau dành riêng cho em bé. Nhưng cái lau quá nhẹ bên bên ngoài không đủ sức “giải quyết tình hình”. Anh phải kỹ hơn kìa. Anh hít một hơi, giữ chặt thằng bé, lau sạch sẽ.

“Bố phải xức kem chống hăm cho em nữa...”.

“Ừ, cảm ơn con gái. Mai mốt, con sẽ luôn chăm sóc cho em, phải không Lucy?”.

Cô bé gật đầu nghiêm trang.

“Và con sẽ chăm sóc ẹ nữa chứ?”.

“Vâng ạ...!”. Cô bé hét toáng lên thật lớn.

“Pud và mẹ cũng sẽ chăm sóc cho con”, anh nói, cuối cùng cũng túm lấy được hai cái chân thằng bé, nhẹ nhàng kéo nó ra khỏi gần chiếc giường cũ, trên sàn nhà lót thảm trong lúc Pud ré lên như một chú ỉn con.

“Mẹ và tụi con cũng sẽ chăm sóc cho bố nữa!”. Cô bé nhảy múa vòng quanh anh.

“Đừng lo cho bố”. Anh đáp khẽ, cố gắng mặc tã vào cho con. Cuối cùng là bộ đồ mới sạch sẽ. “Tối nay, em sẽ ngủ ngon”, anh cố ra vẻ chắc chắn với chính mình.

“Mẹ tắt mấy cái đèn này, nhờ thế em có thể ngủ được”, Lucy thì thầm.

“Ừm, thế thì bố con mình cũng sẽ làm thế”, Lou cũng thì thầm trở lại, tắt đèn. Cùng lúc ấy, cái đèn ngru hình những nhân vật hoạt hình trên trần nhà cũng sáng lên.

Lou ngồi xuống trong bóng tối, kéo Lucy lại sát bên mình. Anh ngồi trên tấm thảm, ôm đứa con gái bé bỏng và nhìn những con gấu Pooh trong cái đèn ngủ chuyển động trên trần nhà.

Đây là khoảnh khắc anh phải nói cho con gái biết.

“Con biết không, bất kể là bố ở đâu, bất kể nếu có chuyện gì xảy ra trong cuộc đời con, bất kể con buồn hay hạnh phúc, cô đơn hay cảm thấy mất mát, hãy biết rằng bố luôn luôn ở bên cạnh con. Ngay cả nếu con không nhìn thấy bố, cũng hãy biết rằng bố đang ở đây, bên con”. Anh chạm nhẹ vào trái tim của con... Bố luôn luôn nhìn theo con, luôn luôn tự hào về con và tự hào về mọi việc con làm. Nếu một lúc nào đó trong đời, con tự hỏi không biết bố nghĩ thế nào về con, thì con hãy nhớ, ngay lúc này... Câu trả lời của bố luôn là bố rất rất yêu con, con gái. Bố yêu con nhiều lắm, con hiểu không?”.

“Vâng ạ”. Cô bé nói với giọng buồn bã. “Thế nếu con hư thì sao. Bố có còn yêu thương con lúc con hư không?”.

“Mỗi lúc con không ngoan...”, anh suy nghĩ về chuyện đó, “Hãy nhớ rằng bố luôn ở đâu đó, hi vọng rằng con sẽ làm điều tốt nhất mà con có thể”.

“Nhưng bố định sẽ đi đâu?”.

“Nếu bố không ở đây, bố sẽ ở một nơi nào đó khác”.

“Nơi đó là đâu?”.

“Bí mật”, anh thì thầm, cố gắng đẩy những giọt nước mắt ngược vào trong.

“Một nơi bí mật nào đó khác”, cô bé thì thầm trở lại, những hơi thở ấm áp, ngọt ngào của cô bé lướt trên mặt anh.

“Ừ”, anh ôm ghì lấy con gái thật chặt, cố gắng giữ không cho những âm thanh nức nở tràn qua khỏi đôi môi mím chặt của mình trong khi những giọt nước mắt đã lăn ra, nóng hổi.

Dưới cầu thang, trong phòng ăn, không hề có đôi mắt nào trong nhà giữ được khô ráo khi mọi người nghe được cuộc chuyện trò trong phòng Pud, thông qua hệ thống giám sát, báo hiệu tiếng khóc trẻ em. Với gia đình Suffern, những giọt nước mắt của họ là những giọt nước mắt tràn ngập niềm vui vì một đứa con trai, một cậu em, một người chồng của gia đình cuối cùng cũng đã trở về với họ.

Tối hôm ấy, Lou Suffern gang gủi chân gối với vợ, và sau đó giữ cô thật sát bên anh, lướt nhẹ bàn tay anh trên mái tóc mềm mại của cô, rồi lướt nhẹ ngón tay lên từng phần trên gương mặt cô; cái mũi nho nhỏ, hai gò má cao, cái cằm... như thể anh là một người mù mới lần đầu được “nhìn thấy” gương mặt cô qua những ngón tay.

“Anh sẽ mãi mãi yêu em”, anh thì thầm với cô, và cô mỉm cười, cứ tưởng mình đang ở trong một giấc mơ.

Đến nửa đêm, thế giới trong mơ đó vỡ tan khi Ruth thức giấc bởi tiếng chuông cửa. Nửa tỉnh nửa mơ, cô ngồi dậy trong phòng, thay quần áo, sau đó xuống đón Raphie và Jessica vào nhà. Anh Quentin và ông bố của Lou đi cùng với cô, để phòng ngừa nhỡ có ai đó định tấn công ngôi nhà vào giờ khuya khoắt. Nhưng họ đã không thể bảo vệ cô khỏi điều sắp xảy ra.

“Xin chào”, Raphie nói với một vẻ buồn rười rượi khi tất cả mọi người tụ tập lại hết trong phòng khách. “Tôi rất lấy làm tiếc khi làm phiền mọi người vào một giờ trễ như thế này”.

Ruth nhìn cô cảnh sát trẻ bên cạnh ông từ trên xuống dưới. Đôi mắt đen sẫm của cô cảnh sát dường như thật lạnh và buồn. Những ngọn cỏ và sinh bùn vẫn còn dính nguyên trên đôi giày bốt bám chặt dưới ống quần màu xanh biển. Vài vết cào xước nhỏ trên gương mặt. Và cả một vết cắn mà cô cảnh sát đang cố giấu dưới mái tóc.

“Chuyện gì thế này?”. Ruth thì thầm. “Làm ơn nói cho tôi biết đi”.

“Bà Suffern, tôi nghĩ là bà nên ngồi xuống”, Raphie nói với một giọng thật dịu dàng.

“Chúng ta phải gọi Lou thôi”, cô thì thầm, nhìn sang anh Quentin. “Anh ấy không có ở trên giường khi em thức dậy. Hẳn là anh ấy ở trong phòng làm việc”.

“Chị Ruth”, cô cảnh sát trẻ nói, với một giọng mềm mỏng Ruth chưa từng bao giờ nghe thấy. Và cả cơ thể cô ấy cứ mềm rũ ra đến mức Quentin phải nắm lấy cô, kéo cô ngồi xuống chiếc ghế Sofa, bên cạnh anh và ông bố của Lou.

Mọi người nắm chặt tay nhau. Người này nắm tay người kia, thật chặt. Như thể họ liên kết lại thành một sợi xích. Họ lắng nghe Raphie và Jessica nói với họ rằng cuộc đời họ sẽ thay đổi thế nào, khi họ hiểu được một đứa con trai, một cậu em, một người chồng của họ đã vĩnh viễn rời họ, bất ngờ cũng hết như khi anh đến với cuộc đời họ.

Trong khi ông già Noel đặt những món quà vào trong mọi ngôi nhà trên khắp xứ sở này, trong khi những ngọn đèn nơi cửa sổ bắt đầu sáng lên chào buổi tối, trong khi những vòng hoa trên các cánh cửa vẫn như những ngón tay đặt lên môi, và những cánh cửa lá sách gấp xuống như đôi mắt khép hờ của ngôi nhà ngái ngủ, những giờ khắc trước khi con gà tây ném qua cửa sổ một ngôi nhà khác ở một khu vực khác, Ruth Suffern đã thấm thía chuyện dù mất đi người chồng nhưng cô còn đứa con của anh, và gia đình này – vào cái đêm kỳ diệu nhất trong năm – món quà thật sự mà Lou đã gửi đến ọi người vào những giờ đầu tiên buổi sớm Giáng sinh.

21. Chương 29 (hết)

29.

Chú bé “Gà Tây” 5.

Raphie nhìn từng phản ứng của chú bé “Gà Tây” khi cậu nghe phần cuối của câu chuyện. Cậu lặng im một lúc.

“Làm sao ông biết tất cả những chuyện đó?”.

“Chúng tôi đã tháo rời từng mảnh của tất cả câu chuyện đó ra suốt ngày hôm nay. Nói chuyện với gia đình và cả những đồng nghiệp của anh ta”.

:Ông có nói chuyện với chú Gabe không?”.

“Chỉ nói ngắn gọn thôi, hồi sớm. Rồi anh ta biến đâu mất. Chúng tôi vẫn đang chờ anh ta đến trạm cảnh sát”.

“Và ông cũng đã gọi đến nhà của chú Lou hồi sáng này?”.

“Ừ, chúng tôi đã làm thế”.

“Và chú Gabe không có ở đó”.

“Ừ, không thấy anh ta ở bất kỳ nơi nào. Nhưng nơi anh ta nằm vẫn còn ấm”.

“Có phải ông bịa ra hết những chuyện này không?”.

“Hoàn toàn không có chữ nào bịa đặt”.

“Ông mong tôi tin câu chuyện này à?”.

“Không, tôi không mong thế”.

“Vậy thì ông làm thế để làm gì? Ông muốn gì ở tôi”.

“Mọi người đều hay kể những câu chuyện. Và những câu chuyện ấy thế nào thì tùy thuộc vào những người nghe có tin chúng hay không. Đó không phải là việc của người kể”.

“Chẳng phải người kể không nên tin chuyện như thế sao?”.

“Người kể chỉ nên kể thôi”, ông nháy mắt.

“Ông có tin chuyện đó không?”.

Raphie nhìn quay phòng để chắc rằng không có ai nấp đâu đó. Ông nhún mạnh vai. Cái đầu nhẹ chuyển động cùng lúc ấy. “Bài học của người này luôn là câu chuyện cổ tích của người khác, và đôi lúc, câu chuyện cổ tích của người khác cũng là bài học của người này”.

“Ý ông là gì?”.

Raphie tránh trả lời câu hỏi bằng cách nhấp một ngụm cà phê.

“Ông nói có một bài học trong câu chuyện. Bài học đó là gì?”.

“Nếu như tôi buộc phải nói với cậu điều ấy, cậu bé...”, Raphie nhướng mắt.

“Vâng, nói đi...”.

“Phải hiểu rõ giá trị những gì cậu yêu quý”, Raphie nói, với một chút vẻ bối rối ban đầu. “Lưu ý tất cả những người đặc biệt trong đời cậu. Tập trung vào cái gì là quan trọng”. Ông tăng hắng giọng và nhìn sang chỗ khác, không thoải mái lắm khi phải “thuyết giáo”.

Cậu bé “Gà Tây” làm một đồng tác nhướng mắt và giả vờ ngáp dài.

Raphie ném sự bối rối của mình sang một bên, cho chính mình nhiều cơ hội hơn để đi sâu vào lòng cậu bé tuổi mới lớn trước khi phải đầu hàng tất cả. Lẽ ra ông nên ở nhà giờ này, để giúp chuẩn bị bữa tối Giáng sinh thay vì ngồi đây với cậu bé bướng bỉnh.

Ông tựa người vào cạnh bàn phía trước. “Gabe đã cho Lou một món quà, con trai ạ. Một món quà rất đặc biệt. Tôi sẽ không ngồi đây quấy rầy cậu bằng cách hỏi món quà đó là cái gì. Tôi chỉ kể cho cậu nghe thôi. Và tốt hơn hết là cậu nên lắng nghe, bởi vì ngay sau đây, tôi sẽ rời cậu. Cậu sẽ ở đây một mình để suy nghĩ về chuyện món quà đó là cái gì. Nếu cậu không thêm chú ý thì sau đó, khi cậu được trở ra bên ngoài, bước vào thế giới, cậu sẽ trở thành một chàng trai trẻ đầy giận dữ, sẽ cứ phải giận dữ cho đến hết phần đời còn lại của mình.

“Được rồi”. Cậu bé “Gà Tây” nói một cách đầy phòng thủ, ngồi thẳng lên.

“Gabe đã cho Lou món quà của thời gian, con trai ạ”.

Cậu bé “Gà Tây” héch mui lên.

“Cậu đang mười bốn tuổi. Và cậu nghĩ rằng cậu có tất cả thời gian trên cuộc đời này. Nhưng thật ra cậu không có. Chẳng có bất kỳ ai trong chúng ta có điều đó cả. Chúng ta sử dụng chúng bằng tất cả sức mạnh có được và bằng sự lãnh đạm, thờ ơ như một người đi mua sắm vào tháng Giêng – nghĩ còn tất cả thời gian trước mắt.

N.g.u.ồ.n. .t.ừ. .s.i.t.e. .T.r.u.y.e.n.G.i.C.u.n.g.C.o...c.o.m. Nhưng chỉ một tuần nữa thôi, họ sẽ đổ ra đường, sục vào từng cửa hàng, với cái ví mở rộng, sẵn sàng ném tất cả tiền đi để mua sắm”.

Raphie thu mình, lưng gù lên như một cái vỏ sò che phủ lấy ông. Ánh mắt dưới đôi chân mày rậm rạp của ông vẫn đắm đắm nhìn vào cậu bé.

Cậu bé “Gà Tây” cũng tựa vào cạnh bàn phía trước, nhìn ông, buồn cười với những cảm xúc bất ngờ nở ra của Raphie. “Nhưng nếu ông kiếm được nhiều tiền hơn, thì ai mà quan tâm đến chuyện đó làm gì?”.

Raphie nhìn như thể lần đầu tiên nhìn thấy cậu bé “Gà Tây” trong căn phòng này. “Điều đó khiến thời gian trở nên quý giá, phải vậy không. Quý giá hơn tiền, quý giá hơn bất kỳ thứ gì khác. Cậu không bao giờ có thể kiếm thêm được nhiều thời gian hơn. Cứ mỗi giờ trôi qua, mỗi một tuần, mỗi tháng, mỗi năm, cậu sẽ không bao giờ lấy lại chúng được. Lou Suffern cạn kiệt thời gian, Gabe cho anh ấy nhiều hơn, giúp sắp xếp mọi thứ, kết thúc mọi thứ. Đó chính là món quà”.

Tim Raphie đập loạn xạ trong ngực ông. Ông nhìn xuống tách cà phê và đẩy nó đi, cảm thấy tim mình thắt lại lần nữa. “Chúng ta nên sửa chữa mọi thứ, trước khi...”.

Ông thấy ngộp thở, cố chờ cho cơn co thắt giảm đi.

“Ông có nghĩ là đã quá trễ không, ông biết đấy...”, cậu bé “Gà Tây” xoắn hai sợi dây buộc cái nón trong áo trùm đầu tổng mấy ngón tay, nói với vẻ ngượng ngập.

“Sửa chữa mọi thứ với..., ông biết đấy...”.

“Với bố cậu?”.

“Cậu bé nhún vai và nhìn đi chỗ khác, không muốn thừa nhận nó”.

“Không bao giờ là quá trễ...”.

Raphie thôi cộc lốc, gật đầu với chính mình như thể vừa xác nhận một ý nghĩ, và cái gật đầu lần nữa đẩy về đồng tình. Sau đó, ông đẩy mạnh cái ghế ra đằng sau, hai chân duỗi ra chạm xuống mặt đất, và đứng dậy.

“Gượng đã! Ông định đi đâu?”.

“Đi sửa chữa mọi việc, cậu bé. Đi sửa chữa vài việc... Và tôi nghĩ cậu cũng nên làm điều ấy khi mẹ của cậu đến”.

Đôi mắt xanh trong veo của cậu bé tuổi vị thành niên nháy mắt với ông, đầy vẻ trong sáng, sự trong sáng mà cậu đã đánh mất ở nơi nào đó, trong màn sương mù của giận dữ và hoang mang.

Raphie đi thẳng xuống sảnh ngoài, nới lỏng cà vạt. Ông nghe giọng nói của mình đang gọi to lên, nhưng vẫn tiếp tục bước đi. Ông bước nhanh đến khu vực dành cho nhân viên, vào trong căn phòng công cộng trống rỗng chẳng có ai trong ngày Giáng sinh.

“Chú Raphie”, Jessica gọi lớn, chạy đuổi theo ông từ phía sau.

“Gì đấy?”.

Ông hỏi, quay người lại, và cuối cùng cũng cảm thấy hơi thở yếu ớt hắt ra được.

“Chú ổn không? Trông chú trắng nhợt như thể chú vừa gặp ma ấy. Tim chú thế nào? Chú ổn không thế?”.

“Chú ổn”. Ông gật đầu. “Mọi thứ đều ổn cả. Có chuyện gì à?”.

Jessica nheo mắt nhìn ông dò xét, biết là ông đang nói dối.

“Thằng bé gây rắc rối cho chú à?”.

“Không, nó ổn rồi, giờ nó ngoan như một con mèo con ấy. Mọi thứ đều tốt cả”.

“Thế chú định đi đâu đấy?”.

“À...”. Ông nhìn ra cửa, cố gắng nghĩ ra một lời nói dối khác. Một lời nói dối như mọi lời nói dối khác để nói với anh đó, trong suốt mười năm chạy vạy của mình. Nhưng ông thở dài – cái thở dài như dồn nén trong lòng sau bao nhiêu năm, rồi ông đầu hàng, để cuối cùng một lời nói thật cũng vượt ra khỏi miệng ông.

“Chú muốn về nhà”, ông nói, đột nhiên thấy mình rất già.

“Chú muốn ngày hôm nay dài hơn, để chú có thể về nhà với vợ chú. Và con gái chú”.

“Chú có một người con gái?”, cô hỏi với vẻ ngạc nhiên.

“Vâng”, ông đáp, từng chữ đơn giản đều ắp đầy cảm xúc. “Chú có. Nó sống ở trên kia, tít trên đỉnh đồi Howth. Đó là lý do tại sao chú cứ lái xe lên đó mỗi tối. Chú chỉ muốn được nhìn thấy nó một cái. Ngay cả dù nó không biết điều đó đi nữa”.

Cả hai chăm chăm nhìn nhau một thoáng, biết rằng có một điều gì đó rất kỳ lạ nảy sinh giữa họ sáng nay, một điều gì đó rất kỳ lạ có thể thay đổi họ mãi mãi.

“Cháu có một người chồng”. Cuối cùng cô nói. “Tai nạn xe hơi. Cháu đã ở đó. Nắm chặt bàn tay anh ấy. Một buổi sáng hệt như buổi sáng hôm nay”. Cô nuốt nước bọt một cách khó khăn và trầm giọng xuống.

“Cháu luôn nói rằng cháu có thể làm bất cứ điều gì để cho anh ấy được thêm vài giờ nữa”, cô nói. “Cháu đưa cho Lou một viên thuốc, chú Raphie”. Cô nhìn thẳng vào mắt ông. “Cháu biết là cháu không nên đưa. Nhưng cháu đã đưa cho anh ta một viên thuốc. Cháu không biết liệu tất cả những chuyện linh tinh về những viên thuốc này có thật hay không. Chúng ta không thể xác định Gabe bây giờ ở đâu, nhưng nếu cháu giúp được Lou có thêm vài giờ nữa với gia đình anh ấy, cháu sẽ sẵn lòng làm thế và làm thế một lần nữa nếu như có bất kỳ ai hỏi”.

Raphie khẽ gật đầu, hiểu hết hai lời thú nhận sâu xa của cô. Họ nhìn nhau giây lát, chỉ nhìn chăm chăm thôi nhưng không hề nhìn thấy điều gì ở nhau. Tâm trí họ ở tận nơi nào khác. Khi thời gian đã trôi qua rồi, nó sẽ không bao giờ quay trở lại.

“Con trai tôi đâu?”. Một người phụ nữ vội vã bước vào, giọng nói gấp gáp của chị làm phá vỡ không khí lặng yên của họ. Khi chị mở cửa, ánh sáng tràn vào trong trạm cảnh sát mờ mờ tối. Cái lạnh cũng tràn vào. Những bông tuyết li ti bám trên tóc, trên quần áo và rơi ra từ đôi giày boots khi người phụ nữ giậm chân nhẹ lên sàn.

“Nó chỉ là một thằng bé thôi”, chị nuốt nước bọt. Một thằng bé mười bốn tuổi”. Giọng chị run run. “Tôi nói nó mang con gà tây ra ngoài để rưới nước sốt. Và giờ thì con gà tây cũng mất luôn”.

“Cháu sẽ lo chuyện này”, Jessica gật khẽ đầu với Raphie. “Chú về nhà đi”.

Và ông làm thế thật.

Một thứ cực kỳ quan trọng có thể ảnh hưởng đến một số ít người. Cũng tương tự thế, một việc ít quan trọng có thể ảnh hưởng đến rất nhiều người. Và một chuyện xảy ra – dù lớn hay nhỏ, cũng có thể ảnh hưởng đến một chuỗi người còn lại. Những sự kiện ấy có thể gắn kết mọi người lại với nhau.

Khi một sự việc xảy ra, nó len lỏi trong chúng ta, gắn kết chúng ta vào một tình huống, gắn kết chúng ta vào nhiều người khác, giống như một dây bóng đèn trang trí trên cây thông Noel vậy. Gắn kết cùng nhau bằng một sợi dây.

Khi dòng điện chạy qua, một số bóng đèn trên dây tắt đi, một số khác lại trở nên mạnh mẽ và sáng bùng lên. Vâng, chúng ta cũng trên cùng một sợi dây như thế.

Tôi đã nói ở phần đầu câu chuyện, đây là câu chuyện về một người cuối cùng cũng hiểu được họ là ai. Về một người cuối cùng cũng chịu tháo gỡ hết mọi vướng mắc ra, để chạm đến tận cùng cái lõi bên trong. Bạn nghĩ tôi đang nói về Lou Sufferin, phải vậy không?

Sai rồi. Tôi đang nói về tất cả chúng ta.

Một bài học cuối cùng đã tìm ra một mẫu số chung, gắn kết tất cả chúng ta lại với nhau, giống như sợi dây xích. Ở cuối của sợi dây xích đu đưa lung lẳng chiếc đồng hồ. Và trên mặt đồng hồ, những kim phút kim giờ đang chạy.

Chúng ta nghe thấy nó, tiếng tích-tắc vang lên phá tan bầu không khí im lặng. Chúng ta nhìn thấy nó. Thấy hết. Nhưng đôi khi chúng ta không cảm nhận được nó. Mỗi giây đều tạo ra một dấu ấn của nó trong cuộc đời của mỗi con người, đến rồi đi, lẳng lặng biến mất không kèn không trống.

Có những khoảnh khắc thời gian mang đến cho chúng ta cảm giác ầm ập. Nhưng khi thời gian ra đi, nó cũng để lại chúng ta trong sự giá lạnh khôn cùng. Thời gian quý hơn vàng, quý hơn kim cương, quý hơn dầu mỏ hay bất kỳ thứ châu báu ngọc ngà giá trị nào khác.

Vì quý báu như thế, nên chúng ta phải giữ gìn nó trong tim và sử dụng nó một cách khôn ngoan. Thời gian không thể đóng gói lại vào một chiếc hộp, thất nơ lên, sau đó đặt xuống bên dưới cây thông như một món quà vào buổi sáng Giáng sinh.

Vâng, thời gian thì không thể cho đi.

Có điều... Nó có thể chia sẻ được!

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/mon-qua-bi-an>